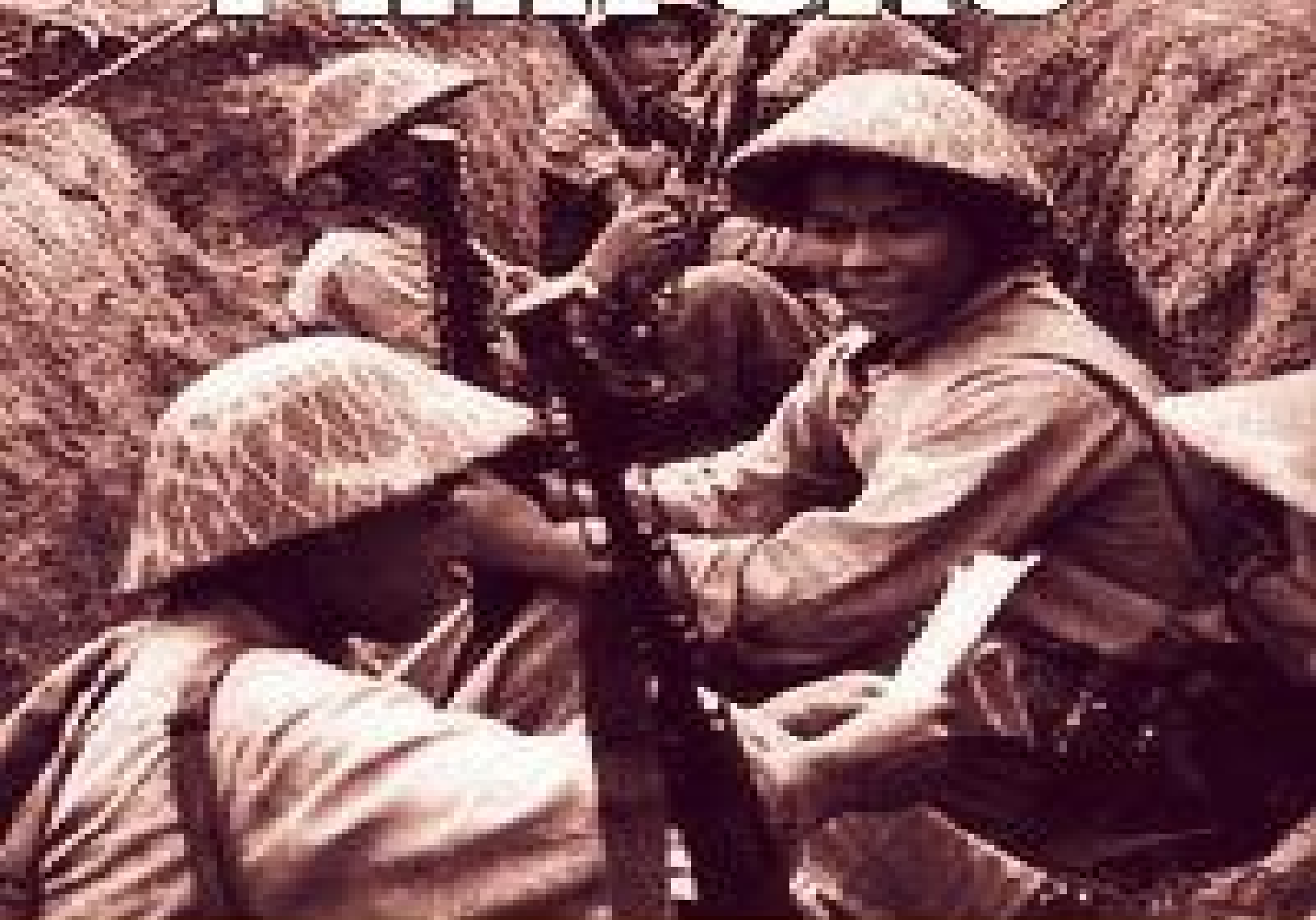


MẶT TRẬN PHÍA SAU



NGUYỄN THẾ DUYÊN

Mặt Trận Phía Sau

Nguyễn Thế Duyên

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Chương Một](#)
[Chương Hai](#)
[Chương Ba](#)
[Chương Bốn](#)
[Chương Năm](#)
[Chương Sáu](#)
[Chương Bảy](#)
[Chương Tám](#)
[Chương Chín](#)
[Chương Mười](#)
[Chương Kết](#)

Chương Một

- Anh Ngọc.

Liên kêu lên đau đớn, tắc nghẹn. Miếng tẩm đắp tụt khỏi tay cô rơi xuống đất. Liên sụp xuống bên chiếc cáng thương binh vừa chuyển đến. Trên võng, một người to lớn, khuôn mặt dài cương nghị, mặt nhắm nghiền, da trắng bệch như da người đã chết. Hầu như không còn một chút dấu hiệu gì chứng tỏ sự sống còn ẩn náu trong con người đó.

Thành giờ tay nhận tờ phiếu thương binh từ tay người y tá đi hộ tống. Mắt anh lướt nhanh những dòng chữ viết rất ngoáy “Vết thương ngực bụng + sọ não”. Loáng thoáng tiếng một ai đó nói nhỏ:

- Chồng Liên.

Một không khí lặng im trùm lên khối người đang đứng xung quanh võng. Bằng một giọng bình thản, cái bình thản gần như lạnh lùng thường thấy của những người bác sĩ đã quá quen với cái chết, Thành bảo với những người đứng xung quanh:

- Đưa lên bàn mổ.

Mọi người tản ra rất nhanh. Thương binh được đưa vào hầm mổ. Liên đứng lặng im, cô không rõ những gì đang xảy ra xung quanh mình. Thành tiến lại gần, đặt tay lên vai cô gái định nói với cô một câu an ủi “Đừng lo, anh ấy không làm sao đâu” nhưng cổ họng Thành nghẹn lại. Anh nuốt khan một cái, rồi không hiểu tại sao lại bật ra một câu nói ngoài ý định của mình:

- Về nghỉ đi Liên.

Liên ngược lên nhìn Thành, đôi mắt mở to, hoang mang, ngơ ngẩn. Cô nhìn Thành mà không hiểu anh vừa nói gì với mình:

- Về nghỉ đi Liên.

Thành nói khẽ, dịu dàng như nói với người em gái. Liên đã hiểu ra. Cô lặng lẽ trở về nhà của mình. Trông cô ngơ ngẩn như người mất hồn. Thành nhìn theo, khẽ lắc đầu cố gắng xua đuổi hình ảnh cô gái ra khỏi đầu óc mình. Đừng để hình ảnh ấy ám ảnh khi mình cầm dao mổ. Anh thầm nghĩ. Bước nhanh về hầm mổ, các công việc đang đợi anh ở đấy.

Cuộc hội chuẩn diễn ra rất nhanh. Trong lúc công việc chuẩn bị đang được tiến hành, Thành bước ra ngoài. Anh muốn đầu óc mình được thanh thản trước khi tiến hành công việc.

Những tia nắng cuối cùng của mặt trời đã tắt. Ở đây, màn chiều đã buông xuống một màu tím thanh bình nhưng ở các đỉnh núi phía tây, mặt trời vẫn còn sơn lên đó một màu vàng rực rỡ. Trên những dãy núi đá, đàn vượn nào đang hú. Tiếng hú ảm đạm, kéo dài. Trên đỉnh núi là một vầng sáng chói ngời, dưới chân núi là một màu đen nhạt. Giữa hai khoảng sáng và tối, không có một ranh giới nào rõ rệt. Vùng tối cứ loang dần ra, vùng sáng cứ mờ dần đi và cuối cùng mất hẳn. Dãy núi đá trở thành một hình phẳng xám sịt. Trong cái nền xám sịt đó, một cái cây mọc vút lên như một mũi tên nhọn hoắt. Trên đỉnh mũi tên đó còn một khoảng sáng nhỏ như sự sống còn sót lại trên một cơ thể sắp chết. Ý nghĩ đó thoáng đến khiến cho anh rùng mình. Phải tin! Thành tự bảo mình. Trong những phút hiếm hoi, ngẩn ngui trước ca mổ này, anh không muốn để cho những lo lắng xâm chiếm. Lúc này, những lo lắng chỉ làm cho đường dao không chính xác.

- Anh Thành, Chuẩn bị xong rồi.

Tiếng Sơn nói nhẹ đằng sau. Thành theo Sơn đi vào hầm mổ. Hơi ngạc nhiên khi thấy Liên đứng đó như có ý chờ đợi hai người. Thành nói với cô:

- Cô Liên về nghỉ đi. Đủ người rồi.

Liên bỗng ôm choàng lấy Thành. Người cô run bắn lên. Giọng cô thì thào, đứt quãng:

- Hãy cứu anh ấy cho em! Anh Thành.

Thành gỡ bàn tay run rẩy của Liên ra. Lặng đi một thoáng nhìn cô gái rồi bước vào hầm mộ.

Hầm mộ yên lặng, chỉ có tiếng dụng cụ lách cách va vào nhau. Những tiếng ấy dội đến chỗ Liên nghe mơ hồ như từ một nơi rất xa nào vọng đến. Cô đứng nép hẳn vào một góc hầm. Âm thầm như một cái bóng. Không một ai chú ý đến cô. Công việc khẩn trương đang cuốn hút họ. Cô không phân biệt được họ đang làm những việc gì, trước mắt Liên chỉ là những bóng đen đang động đậy. Thời gian rỏ từng giọt lặng lẽ, nặng nề như huyết thanh đang nhỏ từng giọt trong bộ truyền đang treo lủng lẳng trong hầm. Liên dăm dăm nhìn Thành. Tay nắm chặt lấy thanh gươm, nắm đầu ngón tay bầu vào đấy đến tê dại.

"Anh ấy không việc gì đâu! Anh ấy không việc gì đâu". Tiếng nói ấy cứ lặp đi lặp lại trong đầu như một quả lắc đồng hồ không dứt.

- Anh Thành! Huyết áp tụt.

Câu nói vang lên như một mũi dùi nóng bỏng xuyên suốt tim cô gái. Trái tim thất lại. Mắt cô dừng lại trong mắt Thành. Một thoáng thôi, mắt Thành sụp xuống. Tiếng một ai đó vang lên:

- Thêm một đường truyền nữa.

Lặng đi một lúc rất lâu và lần này thì Liên phân biệt được rõ đấy là tiếng của Thành:

- Muộn rồi!

Choang! Lưỡi dao mổ rời khỏi tay Thành rơi xuống khay dụng cụ vang lên cụt lủn như một tiếng đổ vỡ. Tiếng động đó tắt đi rất nhanh, tan biến vào trong Liên. Cảnh vật nhòa đi, đảo lộn, mung lung. Liên ngược nhìn lên. Đôi mắt!

*

* *

Một giờ sáng, Thành lao đảo rời khỏi hầm mộ. Đêm rất sâu và rất lặng. Trăng thượng huyền nhợt nhạt như những tia sáng cuối cùng trong một con mắt đã sắp hết sinh khí. Những cảnh cây gầy nát, trơ trụi sau những lần pháo đập dưới ánh trăng mờ đột nhiên nhô ra tạo thành những vạch đen thẫm, khẳng khiu như những cánh tay cứng đờ không còn sự sống. Thành đi, đi một cách bất định. Hình như mọi cảnh vật, mọi tiếng động không còn đủ sức tác động đến các giác quan của anh. Anh cứ đi. Nếu dòng suối không giữ chân anh lại thì không biết đêm nay Thành sẽ đi đến đâu. Anh lần đến một tảng đá bên bờ suối ngồi xuống. Tiếng suối chảy đều đều, triền miên. Tiếng suối đập vào vách đá, dội ngược trở lại tâm hồn Thành rồi lặng đi ở đấy. Tiếng suối rất gần, gần lắm rồi nhỏ dần đi. Một lúc sau, tiếng suối trở nên xa xôi, mơ hồ. Tiếng suối chảy? Không phải. Tiếng nói? Cũng không phải. Đấy chỉ là một cái gì đó âm thầm làm nền cho một tiếng nói rất quen thuộc mặc dù Thành chưa nghe thấy tiếng nói ấy lần nào vang lên. Tiếng nói đầy bình thản, trách móc:

- Lẽ ra tôi không chết.

Thành úp mặt vào lòng bàn tay, lặng đi, tê tái. Tại mình! Tại mình! Không! Không phải. Không phải tại tôi đồng chí ơi. Đồng chí bị nặng quá. Tôi đã cố gắng hết khả năng của mình. Nếu tôi có thể lấy nửa sự sống, không, lấy cả sự sống của mình để đổi lấy sự sống của đồng chí thì tôi cũng sẵn sàng đổi không một chút chần chừ. Không phải tại tôi. Đồng chí có hiểu không?

- "Những người dũng cảm không bao giờ chết". Anh có biết câu ấy không? Có lẽ nào...

Tiếng nói ấy vẫn vang lên, bình thản, âm thầm.

Màn đêm bỗng mờ đi rồi đột nhiên bùng sáng. Những tiếng nổ và những ánh chớp sáng lòa phá tan đi sự im lặng của màn đêm. Những đám cháy rừng rực bốc lên. Trong tiếng rền của chớp bộc phá và những đám cháy bập bùng xen vào một giọng nói đầy nước mắt "Chúng tôi đã bị thương và hi sinh gần hết trước cửa mở. Bản thân anh ấy cũng đã bị thương đến lần thứ hai. Cửa mở bị lộ. Địch tập trung mọi hỏa lực vào đấy trong lúc hàng rào cuối cùng chưa bị phá. Đồng chí bộc phá viên cuối cùng vừa gục xuống. Anh ấy lao lên, theo sau là cả một C (đại đội) thọc sâu của tiểu đoàn. Chúng tôi nhìn theo lo đến thất ruột. Chúng tôi chờ đợi tiếng nổ cuối cùng nhưng không thấy. Tôi ôm lấy một ống bộc phá lết lên. Mới đến hàng rào thứ sáu, tôi thấy

hai phát pháo hiệu đỏ uốn cong giữa nền trời đen kịt báo hiệu sở chỉ huy của địch đã bị đánh chiếm. Tôi không bỏ nữa mà vác ống bộc phá lao lên. Vừa lao lên, tôi vừa tự hỏi “Hàng rào cuối cùng chưa bị phá, làm sao bộ binh vào được?” Lên đến nơi, tôi thấy anh ấy nằm vắt người trên hàng rào. Bộc phá không nổ. Anh ấy đã lấy thân mình làm cầu cho bộ đội vượt qua.”

Tiếng nói dừng lại một chút rồi vang lên tha thiết. “Các đồng chí hãy cố gắng cứu lấy anh ấy.”

Ánh lửa mờ dần đi. Đêm tối trở lại mung lung. Hai cánh tay run rẩy ôm choàng lấy Thành và một tiếng nói thầm thì vang lên. Tiếng nói được nén chặt trong một trái tim thương yêu tha thiết và hi vọng vô bờ “Hãy cứu lấy anh ấy cho em! Anh Thành.”

“Cả đời em, em không bao giờ dám nghĩ mình sẽ lấy được một người như thế. Mỗi lần đơn vị anh ấy xuất kích em lại rất lo. Những lúc ấy, em lại rất sợ những phút nhàn rỗi của mình. Em mong được theo anh ấy vào trận. Có em bên cạnh, những nguy hiểm đến với anh ấy chắc sẽ bớt đi.”

Bây giờ không phải là màn đêm nữa mà là đôi mắt. Đôi mắt mở to, bàng hoàng, nhìn Thành như chưa tin được cái điều khắc nghiệt nhất ấy đã đến. Đôi mắt như đang hỏi “Anh ấy chết thật rồi ư?”

Tại tôi! Thành bật lên một tiếng kêu đau đớn. Lả đi trong cơn xúc động tột độ, anh ôm choàng lấy một gốc cây. Sương đêm nhỏ xuống mặt anh những giọt nước lạnh giá.

- Anh Thành.

Một tiếng gọi khe khẽ ở phía đằng sau.. Thành từ từ ngẩng mặt lên và bắt gặp một đôi mắt đang nhìn mình. Trời! Đôi mắt. Vẫn đôi mắt ấy nhưng bây giờ là đôi mắt đã đủ thời gian để hiểu được tất cả những cái gì đã đến. Đôi mắt sâu thẳm, âm u như có một làn sương mù giăng bên trong. Anh không dám nhìn vào đôi mắt ấy.

- Anh về nghỉ đi để mai còn làm việc.

- Liên về trước đi. Tôi muốn được yên tĩnh một lát.

Thế rồi họ im lặng không biết nói gì với nhau. Anh muốn nói một câu dù rất ngắn để an ủi cô nhưng không sao nói được. Một cái gì ứ nghẹn dâng lên chen lấy cổ Thành:

- Liên! - Thành gọi một tiếng khe khẽ. Mặt cúi xuống không dám nhìn cô gái - Có lẽ anh ấy chết là tại....

- Đừng nói nữa anh Thành - Giọng Liên thoáng thốt - Trong chúng ta không ai có lỗi với anh ấy cả.

“Trong chúng ta không ai có lỗi với anh ấy cả.” Thành nhắc lại. Có đúng như thế không? Hay đấy chỉ là một câu nói an ủi? Nếu đấy chỉ là một câu nói để an ủi mình thì thật là đáng sợ. Một sức mạnh nào đang ẩn náu trong con người nhỏ bé kia để cô ta có thể nói được câu ấy? Một trái tim đau đớn, một tâm hồn trĩu nặng vẫn đủ sức mạnh và lí trí để cất tiếng an ủi một con người đau khổ không bằng mình. Nếu đó đúng là một lời an ủi thì cô ta có biết đâu rằng: Chính những lời an ủi đó chỉ làm tăng thêm những gì nhức buốt trong anh. Thà cô ta cứ nói thẳng vào mặt anh “Chính anh đã giết chết chồng tôi. Đã làm chết một người không thể chết” còn đỡ sợ hơn câu nói đầy thoáng thốt mà không thật lòng kia. Sáu tiếng Thành đứng mổ là sáu tiếng cô gái đứng im theo dõi từng động tác rất nhỏ của anh. Cô im lặng chịu đựng. Còn Thành, đến lúc anh không thể chịu đựng nổi nỗi đau đang dày vò cô gái. Anh yêu cầu cô ra khỏi hầm. Lúc ấy Liên mới nói, một câu duy nhất suốt sáu tiếng đồng hồ:

- Anh cứ để em ở đây. Em chịu đựng được.

Rồi cô gái lại đứng như thế đến khi lưỡi dao mổ rời khỏi tay Thành. Cô gái ngược nhìn anh, mặt nhợt nhạt, ngơ ngác, hoang mang. Cô gái chưa thể tin, cái điều ghê gớm ấy đã đến.

Mãi về sau, có lẽ không bao giờ Thành có thể quên được nét mặt của cô gái lúc ấy. Trên nét

mặt, không biểu lộ một chút gì của sự đau buồn. Nỗi đau ập đến nhanh quá khiến cô gái không kịp tiếp nhận nó hay vì nỗi đau lớn quá nên tâm hồn cô gái không chứa được nó?

Sáng hôm sau tang lễ được cử hành. Tất cả mọi người bỏ mũ, cúi đầu tưởng nhớ người anh hùng. Liên đứng ở hàng đầu, cô không nghe thấy chính trị viên Sơn nói gì. Nhìn chăm chăm vào những dòng chữ trên mộ chí, lòng cô tê tái. Liên không khóc thành tiếng. Nước mắt cô nổi theo nhau lăn dài trên khuôn mặt tái xanh vì sốt rét. Nhìn Liên, ai cũng cảm thấy bui ngùi. Nỗi đau của cô đè xuống, trĩu nặng trong lòng tất cả mọi người. Ai cũng phải nhìn lại một quãng đời đã sống của mình và cảm thấy ân hận vì quãng đời ấy mình đã sống không trọn vẹn. Nhìn Liên đứng lặng, Thành cảm thấy thương Liên vô hạn. Làm gì đây để chia sẻ với Liên lúc này? Cô ta không khóc. Giá như cô ta gào lên, lăn lộn bên mộ được thì tốt biết bao nhiêu. Thành nhìn lên mộ chí, những dòng chữ đỏ tươi như máu. “Đồng chí Đào công Ngọc đã anh dũng hi sinh vì tổ quốc”. Đối với người đã nằm xuống, dòng chữ không nói hết được lòng dũng cảm vô song của anh. Không nói được những hi sinh vô giá của anh đã hiến dâng cho tổ quốc. Anh hi sinh cao cả quá, dũng cảm quá khiến ngôn ngữ nghèo đi trước con người anh. Người nằm xuống không phải suy nghĩ gì về những dòng chữ mà những người đang sống dành cho mình. Còn mình? Thành tự hỏi. Nếu anh ấy biết rằng: Lúc hi sinh, anh ấy đang nằm trên bàn mổ, dưới lưỡi dao mổ của mình chứ không phải trên hàng rào cuối cùng dưới những bàn chân đang chạy trên thân thể anh để giành lấy chiến thắng thì anh sẽ nói gì? Chắc anh ấy sẽ nói “Những người bóc phá viên chúng tôi đã thề, Nếu có chết, chúng tôi sẽ chết trong hàng rào. Hãy để tôi lại đây để tôi được chết trên hàng rào này”. Thành cúi xuống, không dám nhìn vào những dòng chữ đỏ như lửa.

Tang lễ xong, mọi người lần lượt ra về. Liên vẫn đứng nguyên không nhúc nhích. Thành định đi đến bên cô thì Sơn cản lại. Hai người nặng nề rời khỏi nghĩa trang về nhà. Đang đi, đột nhiên Thành dừng lại, quay về phía Sơn:

- Anh Sơn! Anh có nghĩ rằng tôi là người phải chịu trách nhiệm về cái chết của anh ấy và nỗi đau của Liên không?

Sơn nhìn Thành thông cảm. Anh hiểu được tâm trạng của người bác sĩ trẻ tuổi này. Anh nói chậm rãi.

- Không, mình không nghĩ như thế
- Anh không nghĩ thế, còn tôi, tôi buộc phải nghĩ như thế. Có lẽ là tại tôi. Nếu như anh ấy được một người giàu kinh nghiệm hơn tôi mổ. Hay đây không phải là ca mổ đầu tiên mà là ca mổ thứ hai, thứ ba nào đó thì có lẽ anh ấy sẽ sống. Anh biết không, ý nghĩ ấy cứ lớn vồn trong tôi suốt từ hôm qua đến giờ. Mỗi khi nhìn thấy cô Liên, ý nghĩ ấy lại hiện lên. Tôi đâm sợ. Sợ cái thẳm lặng đến kinh khủng của cô ấy.

- Tôi không nghĩ như anh - Sơn nói về mặt trầm ngâm - Có thể tôi không phải là người trực tiếp cầm dao mổ nên tôi không có ý nghĩ ấy. Nhưng dù là người trực tiếp cầm dao mổ hay là người phục vụ ca mổ thì tất cả chúng ta đều cùng chung một mục đích đó là phải giành lấy những chiến sĩ ưu tú của chúng ta ra khỏi cái chết. Vì vậy tôi cho rằng: Tất cả chúng ta, ai cũng có trách nhiệm trước cái chết của anh ấy. Không phải hôm nay, cái chết có liên quan mật thiết với một người trong ban ta nên chúng ta mới suy nghĩ, mà tất cả những cái chết của đồng đội chúng ta, chúng ta đều phải suy nghĩ. Chúng ta đã làm gì trước và sau cái chết của đồng đội mình? Anh nói sao? Anh bảo nếu đây không phải là ca mổ đầu tiên mà là ca mổ thứ hai hoặc thứ ba của anh thì anh ấy sẽ sống ư? Nhưng thân thể và tính mạng của đồng đội ta đâu có phải là vật thí nghiệm để chúng ta nâng cao tay nghề. Nếu anh ấy không phải là ca mổ đầu tiên của anh thì ai? Ai là người đầu tiên đây? Lại vẫn là đồng đội của chúng ta. Và anh sẽ mổ cho người ấy thế nào? Phải chăng anh sẽ mổ một cách tùy tiện, không tính toán về mỗi một động tác của mình? Phải chăng anh sẽ coi ca mổ ấy như một ca mổ thí nghiệm trên một cơ thể đã chết hay trên một con vật thí nghiệm để nâng cao tay nghề? Chắc rằng không bao giờ anh hành động như vậy. Thế đấy, vấn đề không phải là “Nếu” mà vấn đề là ở chỗ anh đã làm gì, nghĩ gì trước khi cầm dao bước vào phòng mổ. Người thầy thuốc không được phép sai lầm dù là một sai lầm rất nhỏ. Còn những suy nghĩ của anh về cô Liên. - Nói đến đâu Sơn hơi dừng lại một tý - Nói anh đừng giận. Ý nghĩ ấy hơi tiểu tư sản. Trong chúng ta không ai có lỗi với người đã mất

nhưng tất cả chúng ta ai cũng có trách nhiệm với cô ấy.

Thành im lặng nghe Sơn nói. Mỗi lời nói của người đồng chí lớn tuổi và từng trải này làm vơi bớt đi những ý nghĩ đang giày vò anh. “Trong chúng ta, không ai có lỗi với anh ấy cả”. Liên đã nói như thế và bây giờ Sơn cũng nói như thế.

Đi ngang qua phòng Liên, thấy bé Hải đang khóc bên trong, Thành đẩy cửa bước vào.

Thấy Thành, bé Hải sà vào lòng anh. Thành ôm chặt lấy nó, hôn lên má nó. Bé Hải cười, nước mắt còn đọng trên gò má bụ sữa. Bây giờ cười được chỉ còn có nó. Nó đâu biết đến nỗi đau của cuộc đời. Nó chỉ biết cười thôi.. Ôi! Nụ cười con trẻ. Nó khóc đấy nhưng những giọt nước mắt của nó chỉ là những giọt sương đọng trên một bông hoa mới nở. Bồi hồi, Thành ôm chặt bé Hải vào lòng.

Con! Thành bỗng thốt lên một tiếng khe khẽ. Tiếng “Con” âm vang trong hồn Thành như âm vang trong lòng một người bố. Con đã mất đi tình cảm của một người ba nhưng con sẽ được đền bù bằng tình cảm của một người bố. Ý nghĩ ấy trào lên trong anh một cách mạnh mẽ. “Con” Thành nhắc lại một lần nữa rồi lặng im để âm hưởng ấy vang mãi trong lòng.

*

* *

- Báo cáo anh, mai anh cho năm người đi lấy gạo về cho thương binh.

Thành ngẩng lên, tay vẫn đặt trên cuốn sách đang đọc dở. Ánh sáng đỏ quạch của ngọn đèn dầu hắt lên mặt anh để lại hai vùng tối ở hốc mắt..Mới có mấy tháng mà anh đã gầy sòm hẳn đi. Anh nhìn người quản lý hỏi lại:

- Năm người à?

- Vâng.

Theo thói quen, Thành gõ gõ ngón tay trở lên cuốn sách. Anh nhắm nhanh số người có thể đi được trong ngày mai. Đôi lông mày anh nhíu lại.

- Không đủ người đâu. Anh lấy hai người của tổ được và hai người của tổ anh nuôi là bốn.

Thế có được không?

- Năng lắm anh ạ. Nếu đủ năm người thì mỗi người đã phải gùi ba mươi lăm cân rồi.

- Đành vậy chứ biết làm thế nào - Thành thở dài - Nếu lấy không hết thì cứ gửi lại ở kho hôm sau cho người ra lấy nốt vậy.

Ngần ngừ một lúc, người quản lý hỏi:

- Có thể lấy cô Liên đi lấy gạo ngày mai được không?

- Không được. - Thành hấp tấp xua tay - Để cô ấy nghỉ trong những ngày này.

Người quản lý đi rồi, Thành ngồi bần thần trước bàn mân mê cái bút cầm trong tay. Mấy ngày hôm nay, lúc nào làm việc thì thôi, còn lúc nào rỗi rãi, anh lại nghĩ đến Liên. Cứ nhìn cô gái âm thầm làm việc, anh lại thấy tội lỗi thế nào ấy. Những nét tươi trẻ, tinh nghịch trong cô gái vụt biến mất. Cô không nói, không cười, âm thầm làm mọi công việc. Cô làm việc không ngơi tay. Cô muốn lấy sự bề bộn của công việc để quên đi nỗi đau đang hành hạ mình. Chỉ mới mấy hôm trước, Liên còn là một cô gái đầy ắp tiếng cười thế mà hôm nay, cô đã trở thành một con người khắc khổ và thẳm lặng. Cái gì đang cuộn xoáy trong cô? Đau thương, Căm thù, những kỉ niệm và còn gì nữa? Cái gì giúp cô ta đứng vững trong những ngày này? Một cô gái từ lúc sinh ra và lớn lên chỉ biết có tiếng cười. Đùng một cái, cô ta biết khóc. Lúc cô ta biết khóc là lúc người ta tưởng cô ta sẽ ngã gục. Tưởng rằng cuộc đời cô ta sẽ tan ra trong nước mắt triền miên. Nhưng không! Lúc biết khóc là lúc cô ta sống vững vàng nhất. Những giọt nước mắt không chảy ra ngoài mà chảy ngược vào trong lòng cô. Ở đấy, nó chói lên như những viên ngọc.

Mấy hôm nay, Anh muốn nói chuyện với Liên nhưng lại sợ không dám gặp. Anh sợ mình làm ngọn lửa đau thương lại bùng lên trong cô. Đùng ể ngọn lửa ấy bốc cao. Hãy để thời gian dập tắt dần đi ngọn lửa ấy. Anh nghĩ vậy. Nhìn Liên, Thành thấy day dứt, ân hận. Rất muốn gần nhưng lại tránh gặp nhau. Hai nỗi đau cùng một nguyên nhân khiến cho hai người rất xa nhau nhưng lại rất gần nhau.

- Nghĩ gì mà thần người ra thế?

Tiếp theo câu hỏi là một bàn tay vỗ vào vai Thành. Anh giật mình quay lại.

- Họp về rồi đấy à?

- Ừ, Ngủ thôi muộn rồi.
- Anh ngủ trước đi, tôi đi kiểm tra các lán cái đã.
- Mình vừa đi kiểm tra rồi, không có vấn đề gì cả.
- Thế tôi đọc nốt cái này một tý vậy.
- Không đọc gì cả - Sơn gắt lên. - Đi ngủ ngay. Đêm nào cũng thức đến một hai giờ sáng thì lấy sức đâu mà làm việc.

Sơn gấp quyển sách lại, thối tắt đèn. Thành miễn cưỡng chui vào màn. Một lúc sau, anh đã nghe thấy tiếng Sơn ngáy đều đều. Thật là một con người kì lạ. Thành thầm nghĩ. Hàng núi công việc dồn lên đầu anh ta mà anh ta giải quyết đâu ra đấy. Lo đến rối ruột mà bề ngoài vẫn tỉnh như không. Làm việc thật là điều độ, khoa học. Có lẽ mình phải học cách làm việc như thế mới bám trụ được ở chiến trường này. Thắt động mạch chi dưới thì dễ bị hoại tử à? Thế trong điều kiện không có khả năng nối động mạch như ở đây thì làm thế nào? Thành thiếp đi cùng với những câu hỏi sáo trộn trong đầu.

Không hiểu số phận run rủi thế nào mà lại đặt đúng Thành vào cái nghề mà anh ghét nhất. Ngành y. Chàng thanh niên hai mươi bốn tuổi thích mơ mộng ấy đã dựng lên cho mình bao nhiêu viễn tưởng trước khi tốt nghiệp phổ thông. Qua trang sách mở rộng trong bốn bức tường yên tĩnh, anh hiểu cuộc đời qua những tác phẩm văn học nổi tiếng mà không hiểu rằng người viết ra nó đã phải chịu đựng những gì để cho tác phẩm ấy ra đời. Sôi nổi, yêu đời. Đây là tất cả những gì có thể nói được về Thành. Cuộc sống bình lặng, mái trường tươi vui và những cuốn tiểu thuyết về cuộc đời giông bão mà thơ mộng đã đưa anh vào một cuộc chiến tranh với một cặp mắt trong veo và những ước mơ cháy bỏng. Hiếm có một người nào lại tin tưởng một cách vững chắc vào khả năng của mình như Thành. Có bao nhiêu mảnh đất đang chờ một hạt giống tốt gieo vào và Thành đã choáng ngợp trước vô vàn những ước mơ ấy.. Làm một nhà thơ chẳng? Được lắm chứ. Anh đã từng làm thơ và còn làm thơ hay là khác. Làm nhà toán học chẳng? Sao lại không. Biết đâu ngày mai trong giáo trình toán cao cấp sẽ có một định lý mang tên ta. Làm nhà thiên văn học chẳng? Thật tuyệt vời. Một ngành duy nhất có thể quy đổi không gian ra thời gian. Một triệu cây số chẳng là gì so với một năm ánh sáng. Cái gì cũng muốn, cũng mơ nhưng chưa bao giờ anh lại nghĩ mình trở thành bác sĩ. Một ngành theo Thành luôn nhìn cuộc đời với con mắt bệnh hoạn.

Thế rồi đang học bách khoa, anh được gọi nhập ngũ. Khoác ba lô lên vai, anh hăm hở bước vào đời lính với những trang “Thép đã tôi thế đấy” rực lửa trong lòng. Ta sẽ là một lưỡi gươm được tôi trong lửa đỏ, sẽ là một cánh buồm đập muôn sóng biển khơi. Anh nhanh chóng quên đi những mơ ước cũ, dựng lên cho mình một mơ ước mới trong cuộc sống đầy khó khăn gian khổ của người lính. Học hết khóa huấn luyện tân binh, Thành được điều đi nhận nhiệm vụ mới.. Cũng chẳng có gì cần phải dò hỏi. Cứ đi. Chuyện đi và ở trong quân đội cũng là việc bình thường. Anh nghĩ vậy. Cho đến khi đứng sững người trước cổng trường đại học quân y, anh mới biết là mình lại quay lại với sách vở. Thật đúng là ghét của nào trời trao của ấy. Vốn là người hiếu học, ham hiểu biết, chẳng mấy chốc anh bị những bí mật của cơ thể con người cuốn hút. Thành lao vào học một cách say sưa. Đến bây giờ, mỗi khi nói về nghề của mình, anh thường nói: Đây là một nghề chân chính nhất trong những nghề chân chính. Hôm lên đón Thành ở sư đoàn, Sơn đã hoàn toàn thất vọng khi người ta giới thiệu với anh một anh chàng trẻ măng, má như còn bụ sữa. Một mái tóc mềm mại, đen nhánh xòa xuống che nửa vầng trán cao, thanh tú, kèm theo một chiếc kính cận trắng khiến anh ta càng thêm xa lạ với những người đã từng lăn lộn trong chiến trường. Đẹp trai, lịch sự và sắc mùi băng phiến. Đây là ý nghĩ đầu tiên của Sơn khi nắm lấy bàn tay nhỏ nhắn và mềm mại như tay con gái của Thành. Không biết mình sẽ làm ăn trong chiến dịch tới thế nào đây với một ông phó ban phụ trách chuyên môn như thế này? Sơn ngán ngẩm tự hỏi. Anh em trong ban cũng vậy, họ đón Thành bằng con mắt e ngại, thăm dò. Lịch sự lắm và còn khiêm nhường nữa. Nhưng hãy khoan, đừng nên kết luận vội vàng. Hãy để cho con dao phát nương và những dụng cụ phẫu thuật trong những ngày tới kết luận về hẳn. Thành cũng hiểu được điều đó. Trong chiến trường, bản chất con người hiện ra rất nhanh, rất rõ nét. Cuộc sống đầy khó khăn, gian khổ, đầy thiếu thốn và ác liệt sẽ bóc đi ngay lớp mạ hào nhoáng bên ngoài để lộ ra tất cả những gì sù sì, góc cạnh nhất của con người. Thành càng ít nói hơn. Hãy để cho bàn tay và khối óc lên tiếng nói trước. Tiếng

nói của thanh quản chỉ có sức thuyết phục mọi người khi họ đã tin vào tiếng nói của đôi bàn tay. Thành lao vào công việc không một chút ngần ngại. Thành còn nhớ mãi buổi phát nương đầu tiên. Hôm ấy, bầu trời xanh thẳm không một gợn mây. Mặt trời hung hãn đổ lửa như muốn thiêu trụi đi màu xanh của lá. Ngược mắt lên nhìn trời, Nga, cô được tá cười bảo Thành:

- Hôm nay anh Thành sẽ như một cái bánh mì quá lửa.

Thành vừa đưa tay quạt những giọt mồ hôi chảy ròng ròng trên mặt vừa trả lời:

- Da tôi được cái hợp với nắng, càng ra nắng nó lại càng trắng ra.

- Và càng đẹp trai nữa chứ.

Cô gái chêm vào rồi phá lên cười, Một chuỗi cười giòn tan, trong trẻo.

- Cả cô nữa, càng ra nắng cô cũng càng xinh ra.

Sơn hóm hỉnh thêm vào.

- Khéo không anh Sơn anh ấy lại bức. Nga, mày khen anh ấy một câu.

- Từ sáu giờ tối trở đi còn ai đẹp trai hơn anh ấy nữa.

Sơn cười, vung dao chém phập vào một gốc cây rồi dư dứ con rựa vào mặt Nga:

- Cô định giều cái mặt rỗ của tôi hả. Cả tiểu đoàn không ai có cái mặt rỗ như thế đâu nhé.

- Chả thế mà cả ban có mặt ông ăn suốt mùa mưa, Ái! - Liên kêu lên một tiếng, cái roi trên tay Sơn đang hoa lên vòng thứ hai. Hoảng hốt, Liên nhảy bổ về phía Thành rồi bắt ngờ xô mạnh anh về phía Sơn. Bị mất đà, Thành dúm về chỗ Sơn vừa lúc ngọn roi trên tay Sơn hạ xuống. Tất cả phá lên cười. Tiếng cười âm vang thung lũng. Đàn gà lôi giật mình bay lên. Càng về trưa, tiếng cười càng ít. Tiếng cười cứ lùi dần đi theo cái nắng, cái nóng của mặt trời. Khoảng mười giờ thì tiếng cười tắt hẳn. Thay vào đấy là những tiếng thở gấp và tiếng "Hự" khê trong cổ mỗi khi lưỡi dao phập xuống. Bàn tay Thành bồng rât. Mỗi lần lưỡi dao phập vào thân cây là mỗi lần gan bàn tay Thành lại như có vô số mũi kim đâm vào. Nghiến răng, anh bập mạnh lưỡi dao vào một thân cây đứng thẳng dậy. Trời thoáng tối sầm. Núi rừng bỗng lắc lư một chút rồi đứng im. Lưng đau như dần. Cánh tay tê dại. Năm ngón tay cứng đờ không chịu tuân theo ý Thành. Nhổ một bãi nước bọt vào lòng bàn tay, cúi xuống nắm lấy cán rựa. Bàn tay sau một phút nghỉ ngơi động vào cán rựa bỗng bồng rât, Thành nghiến răng giật mạnh con rựa ra khỏi thân cây.. Cây rựa lại vung lên đều đều theo nhịp đếm. Một, hai, ba, bốn nhát nữa, nhát nữa, nhát nữa rồi sẽ nghỉ. Mầu da trắng trẻo của Thành bắt nắng sẫm lại như quả vối rừng vừa chín.

- Anh Thành, tay chảy máu rồi.

Trường kêu lên. Tất cả dừng tay quay lại nhìn Thành. Anh cúi xuống, một dòng máu nhỏ rỉ qua kẽ ngón tay loang một vùng nhỏ trên mu bàn tay đang sẫm lại. Những nốt phỏng đã vỡ.

- Anh đừng cầm cán rựa chặt quá. Mà sao cán rựa của anh lại xù xì thế này? Đưa cây rựa của anh đây. Anh cầm lấy cây rựa này mà chặt.

- Không cần đâu - Thành lắc đầu - mình dùng cây rựa này cũng được.

Trường không nói không rằng xô lại giật cây rựa trong tay Thành.

- Anh lấy cái khăn này quấn vào tay cho đỡ rât.

Anh đón chiếc khăn từ tay Nga, ngoan ngoãn quấn vào tay mình, cúi xuống cầm lấy cán rựa nhẵn bóng của Trường mà trong lòng trào lên một cảm xúc bồi hồi khó tả. Chưa! Họ chưa có thể tin mình nhưng dù sao mình cũng đã chiếm được một vị trí trong trái tim của họ. Phải đến nay mai, khi mình cầm dao đứng vào bàn mổ thì mình mới có chỗ trong lí trí của mọi người.

- Nghỉ thôi.

Sơn hoa cây rựa lên trời một vòng. Những tiếng cười đùa ồn ào lập tức trở lại. Còn Thành, anh đứng ngây người nhìn một vùng rộng lớn cây cối đổ rạp rồi nhìn xuống đôi bàn tay của mình. Đôi bàn tay nhỏ nhắn, mềm mại, tứa máu.

Thành chậm rãi đi sau đoàn người đang cười nói ồn ào trở về nhà. Qua suối, anh dừng lại rửa chân tay. Ngâm bàn tay nóng rực sau một ngày làm việc cật lực xuống làn nước mát lạnh, anh thấy một cảm giác khoan khoái, dễ chịu từ dòng nước trong mát truyền qua những nốt phỏng rộp đã vỡ lan đi khắp cơ thể. Những khớp ngón tay cứng đờ vì cán rựa gặp dòng nước mát bắt đầu mềm lại. Thành bỗng mỉm cười nhớ đến một câu chuyện ngày xưa anh đã đọc. Câu chuyện kể về người bác sĩ phẫu thuật Nga gìn giữ đôi bàn tay của mình như những nghệ sĩ vĩ cầm. Đây là những bác sĩ phẫu thuật Nga. Còn những bác sĩ phẫu thuật Việt Nam như anh lại phải rèn luyện cho đôi bàn tay trở nên cứng rắn. Độ rắn của đôi bàn tay thể hiện độ rắn của tâm hồn.. Gió thổi mát rượi, nó mang đi cái nắng, cái nóng đã thấm vào từng thớ thịt sau một ngày lao

động giữa trời. Gió thổi tung mái tóc mềm mại của Thành, lùa qua áo, luồn lách qua cơ thể. Bật tung cúc áo, anh ưỡn bộ ngực nở nang đón lấy ngọn gió mát rượi của rừng. Sao hôm nay rừng đẹp vậy? Vẫn dòng suối ấy, vẫn tảng đá ấy, vẫn những bụi mua hoa tím nở từng chùm thê mà sao hôm nay tự nhiên bỗng lạ hẳn. Tiếng suối reo thì thầm như tiếng hát. Những chùm hoa mua tím ngát tự giấu mình trong làn nước trong xanh. Cái nơi mà mỗi ngày anh đi qua đấy hàng bao nhiêu lần. Nhìn tảng đá chỉ thấy một cái gì trần trụi. Nhìn dòng suối chỉ tự bảo mình à dòng suối. Nhìn bụi mua đã lên xanh mà không biết rằng bụi mua ấy có hoa. Thế mà sao hôm nay, tất cả những thứ ấy bỗng như có một tâm hồn đang sống. Khi những thứ cận lảng trong con người được thả ra ngoài theo những giọt mồ hôi thì lúc đó cuộc sống có nghĩa là là tất cả.. Một nhành hoa, một tảng đá, một tiếng ve yên ả cũng lảng động giữa tâm hồn.

Thành bước vào nhà ăn thì nhiều mâm đã ăn xong.

- Làm gì mà lâu thế làm mọi người đợi sốt cả ruột.

Sơn hỏi khi thấy Thành cầm bát đĩa bước vào. Thành thoáng đỏ mặt. Mình vô ý quá. Ai lại đứng mơ màng dưới suối trong lúc mọi người đang đợi cơm mình. Thành cười thay cho câu trả lời rồi xới cơm vào bát. Suốt một ngày làm việc quần quật dưới nắng, bây giờ nhìn vào bát cơm chỉ thấy những miếng sắn trắng tinh, Thành thấy ón lên tận cổ. Cố gắng lắm mới nuốt được hết bát cơm, Anh buông bát định đứng dậy thì Liên đã giắt lấy cái bát. Cô gạt những miếng sắn sang một bên đơm cho Thành những cục cơm không trắng muốt.

- Cô không sợ anh ấy gen à?

Anh buông ra một câu nói đùa để cố gắng che đi nỗi xúc động của mình. Anh cầm lấy bát cơm, san bớt những cục cơm không sang bát của Nga rồi gắp thêm mấy miếng sắn vào bát của mình. Phải ăn! Đây cũng là nhiệm vụ.

Đến tối, lúc giao ban xong, Sơn đứng lên đọc danh sách những người đi phát nương ngày mai. Thành ngạc nhiên nhìn Sơn vì không thấy có tên của mình.

- Ngày mai anh ở nhà thay băng cho thương binh.

Sơn nói khi thấy Thành nhìn mình.

- Anh Tháp ở nhà rồi thôi.

- Cả anh nữa.

Mặt Thành đỏ bừng rồi tím lại.

- Tôi không phải là một đứa trẻ con để các anh nuông chiều. Ngày mai tôi sẽ đi phát nương. Thành bỏ ra ngoài.

- Anh giận tôi đấy à?

Sơn hỏi khi hai người về nhà.

- Giận quá đi chứ. Anh làm thế có khác gì anh tát vào mặt tôi trước mọi người.

- Rút kinh nghiệm lần sau - Sơn cười xòa - xí xóa chuyện này. Đồng ý chứ?

Nói xong Sơn vận mình cho những khớp xương kêu răng rắc rồi nằm lăn ra giường khoan khoái duỗi thẳng cơ thể mới như của mình. Một lúc sau, Thành đã nghe thấy tiếng Sơn ngáy đều đều. Thành nhồm dậy, mắc màn cho Sơn rồi đi ra phía giá sách lôi xuống một quyển sách tiếng Nga dày cộp. Những dòng chữ nhảy múa lộn sộn trước mắt anh. Mi mắt nặng trĩu như có một tảng đá buộc vào. Anh ngáp liên mấy cái. Mắt cứng lại. Ngủ thôi, anh tự bảo. Hôm nay tự cho phép mình nghỉ một đêm vậy. Thành cất quyển sách lên trên giá.

*

* *

Mờ sáng, Sơn tỉnh dậy. Bước ra ngoài cửa, anh khoan khoái hít thở bầu không khí ẩm ướt, trong lành buổi sáng. Trời se lạnh. Cái lạnh thấm qua làn áo mỏng chích vào da thịt khiến anh rung mình. Buổi sáng trong rừng thật thanh bình. Những con chim sâu bé tí teo như những quả cau biết bay tinh nghịch, nhanh nhẹn chuyển từ cành này sang cành khác. Thỉnh thoảng chúng dừng lại, nghiêng nghiêng cái đầu, mở những con mắt đen nhánh như những hạt cườm nhìn anh như dò hỏi. Thấy anh đứng im nhìn chúng một cách hiền lành, yên tâm, chúng lại chúc những cái mỏ nhỏ xíu màu hạt dẻ xuống những giọt sương đêm. Gió rừng luồn qua những tán lá ướt đẫm mang theo cái lạnh còn sót lại của đêm lay nhẹ những cành cây làm những hạt sương rơi lộp độp xuống đất như một trận mưa nhỏ. Xa xa, đàn vượn nào đang hú. Tiếng hú

lảnh lót đuổi nhau dọc triền núi âm vang trong thung lũng. Rồi tất cả những tiếng ấy chợt lặng đi để cho tiếng chim cu vang lên ầm ập thanh bình. Ôi tiếng chim cu sao mà gọi nhớ. Tiếng gù từ rất xa, từ một miền đồng bằng bao la ở đây có những cánh đồng nhìn đến ngút tầm con mắt. Có những xóm làng được bao quanh bởi những lũy tre bốn mùa xanh tốt. Có những chiếc ao xanh trong màu nước. Trên những chiếc cầu ao vào những buổi sáng mùa hè như buổi sáng hôm nay Sơn nghe tiếng cu gù. Những đôi chim cu dẫu mình trong những lũy tre buông ra những âm thanh trong suốt gọi một mùa lúa chín ở đồng quê. Từ thửa còn thơ chơi đùa dưới rặng tre đến lúc lớn lên sau buổi gặt về giữa trưa hè dưới lũy tre hóng mát, có bao giờ Sơn để ý nghe tiếng chim cu thánh thót, ngân nga. Thế rồi đến lúc đi xa lại thấy lại quê hương trong tiếng gù ầm ập.

Sơn chậm chạp vào trong nhà gấp chăn màn. Nhìn sang giường bên, Thành vẫn đang ngủ. Cặp má bụ sữa của anh đã biến mất nhường chỗ cho một gò má nhô cao. Thành ngủ trông hiền lành như một đứa trẻ.

- Báo cáo anh.....

- Suyt, khẽ chứ cho anh Thành ngủ.

Tín hạ thấp giọng thì thầm.

- Hôm nay có chuyển thương binh về phía sau không?

- Không.

- Thế thì tốt quá, tôi không biết lấy đâu ra gạo nấu cơm vất cho anh em.

Tín chạy ra ngoài. Sơn nhìn theo. Thật là một người cả lo. Anh thầm nghĩ. Thật khó mà kiếm được một anh nuôi như thế.

Sơn cầm khăn mặt xuống suối rửa mặt. Tiện tay, anh ngắt mấy bông hoa mọc ngay bên bờ suối mang về. Qua phòng Liên thấy cửa còn đóng kín, anh lấy tay đập vào vách cửa.

- Con gái với con lúa, sáng bánh mắt ra rồi mà vẫn còn ngủ. Dậy!

Không một tiếng trả lời. Sơn đẩy cửa bước vào. Nhà trống không. Anh hỏi vọng xuống bếp.

- Cái Liên đi đâu rồi Tín ơi.

Từ dưới bếp, tiếng Tín nói sang nghe thanh như tiếng con gái:

- Chị ấy đi lấy gạo rồi.

- Ai bảo cái Liên đi lấy gạo?

- Chẳng ai bảo cả, chị ấy tự đi thôi.

Sơn nhìn xung quanh nhà. Ngôi nhà lạnh lẽo lạ. Một chiếc bàn nhỏ trên đặt một lọ hoa làm bằng vỏ đạn ba bảy. Lọ hoa đã lâu không được chủ nhà chú ý đến đã bắt đầu lên một lớp gỉ màu xanh. Mấy cành hoa trong lọ đã khô đen. Có cành gãy gục, rũ rượi.. Một lớp bụi mới, mỏng phủ lên trên bức tranh một đứa trẻ con mũm mĩm đang đùa với quả bí ngô treo trên vách. Một cái gương tròn, khá to đặt cạnh lọ hoa là vật còn được chủ nhà chú ý tới. Mặt gương không một tí bụi. Ngôi nhà vẫn rất gọn gàng, sạch sẽ như muốn cố dấu đi cái lạnh lẽo buồn tẻ nhưng không dấu được. Sơn dùng khăn, lau lọ hoa đến sáng bóng. Anh thay nước lọ hoa rồi cắm những bông hoa mới hái vào đấy. Những bông hoa trắng muốt khẽ rung rinh. Mùi thơm dịu của những bông hoa làm ấm lại cả gian phòng. Sơn cúi xuống nhặt chiếc cặp tóc chắc là lúc vội vàng Liên đánh rơi đặt lên trên bàn.

Sơn ra khỏi phòng Liên, khép cửa rồi đi thăm các lán.. Qua lán bất động, anh thấy Tiến cởi trần đang ngồi trên giường lúi húi vạch những đường chỉ máy của chiếc áo đang cầm trên tay. Thấy Sơn, Tiến dấu chiếc áo đang cầm ra sau lưng.

- Cái gì thế? Rận hả? Chết thật, thế mà các ông không nói gì cả. Thay hết quần áo ra tôi đi luộc cho. Thế nào ông Lương? Đã đỡ chưa - Anh quay sang hỏi một người thương binh đã lớn tuổi, chân bị nẹp cứng - Ông mà tháo nẹp một lần nữa là chúng tôi cưa phếng.

- Gớm cái anh Sơn này sao mà nhớ dai thế. Tôi cởi có mỗi một lần mà anh cứ nói mãi.

Ở những bệnh viện tiền phương. Những người nằm lán bất động là những người khổ nhất. Bất cứ công việc gì họ cũng phải nhờ vả mọi người. Từ đi ỉa, đi đại, tắm giặt, lấy cơm. thay ống nước tiểu. Thậm chí rửa một cái bát cũng phải nhờ. Thà rằng nằm ở lán cấp cứu, mê man không biết gì thì không sao. Đằng này tỉnh sờ sờ ra đấy, ăn khỏe như voi thế mà cứ phải nhờ làm sao không khỏi suy nghĩ. Thương binh đông, người phục vụ ít. Lúc chỗ này gọi y tá ới, lúc chỗ kia gọi nhân viên ới nghe sốt cả ruột. Còn gì khổ tâm hơn mình thấy mình bất lực với chính mình. Mà nào thể đã thôi, như anh chàng Lương này chẳng hạn. Anh ta bị một mảnh đạn pháo

làm gãy xương đùi. đã nẹp cứng anh ta lại, tưởng thế là xong. Ba hôm sau, lúc khám bệnh đã thấy nẹp lỏng ra từ lúc nào còn anh ta đang ngồi nói chuyện. Hỏi ra mới biết, anh ta tự tháo lỏng nẹp để ngồi dậy vì sợ nằm mãi sẽ bị loét mông. Lần ấy ai cũng bức. Kiên nhẫn đến như Thành mà cũng phải quát um cả lên.. Nhân viên của ban lăm bận đổ mồ hôi hột vì tình thương của anh em thương binh giành cho mình. Cách đây ba hôm, Hàn, một thương binh sợ não mới chuyển từ lán cấp cứu xuống lán bất động. Thấy nhân viên chạy rồi như đèn cù nên đã tự mình đi ngoài lấy. Vừa leo lên được mấy bậc thềm của nhà âm đã ngã quay ra bất tỉnh làm trưởng ban Thấp thức trắng mất hai đêm.

Sơn ôm đồng quần áo xuống dưới suối. Anh chặt mấy cành le đóng bếp rồi lúi húi nhóm lửa. Ngọn lửa cháy bùng bùng liếm vào dít xoong hai mươi xòe bung ra. Thỉnh thoảng nó để lại những khoảng lửa màu xanh lơ áp sát đáy nồi. Nước sôi, Sơn lần lượt cho từng bộ quần áo vào nồi dùng que khuấy đều như một người thợ nhuộm đang nhuộm quần áo. Hơi nước bốc lên mờ mịt.

- Anh Sơn đang luộc quần áo đấy à?

Sơn quay lại, thấy Hợi đang lọc cọc chống gậy lại gần.

- Mình luộc quần áo cho mấy ông ở lán bất động. Mà ông lò dò xuống đây làm gì đấy?

Hợi chìa bộ quần áo bẩn đang cầm trên tay ra.

- Đi giặt.

- Sao không để mấy đồng chí hộ sĩ giặt cho? Thôi để đấy mình giặt cho luôn cả thể.

Hợi mím môi bước xuống mấy cái bậc. Cây gậy trong tay anh cong lại vì sức nặng của toàn thân dồn vào. Xuống hết mấy cái bậc, trán Hợi lấm tấm mồ hôi. Vết thương ở chân đau nhức. Anh chọn một tảng đá ngồi xuống. Gác cái gậy chống lên hai hòn đá khác rồi đặt chiếc chân bị thương vào đấy. Cái chân lành buông thõng xuống nước. Xong xuôi anh mới quay lên trả lời Sơn:

- Anh giặt từng ấy bộ quần áo còn chưa đủ sao?

- Thêm một bộ nữa thì có đáng kể gì. Kia, khéo không đầu băng lại dúng xuống nước.

Hợi cúi xuống kéo đầu băng lên rồi bắt đầu vò quần áo. Bàn tay anh méo mó, sù sì. Những vết sẹo mới lên da non trên tay anh đỏ ửng lên vì cọ sát mạnh.

- Các anh vất vả thật đấy. Tôi mà làm nhân viên ở đây thì có lẽ tôi chẳng chịu lấy nổi một ngày.

- Ông nói thế chứ chúng tôi thì thấm gì so với các ông.

- Thật đấy! Lính phía trước chúng tôi vất vả từng lúc thôi. Có chiến dịch chúng tôi chỉ nằm dài chờ nổ súng. Còn các anh, chúng tôi thấy các anh vất vả suốt. Phía sau có khi khó hoàn thành nhiệm vụ hơn phía trước ấy chứ.

- Thì chúng tôi đã ít ác liệt hơn.

- Cũng chẳng biết thế nào với bom đạn. - Hợi tặc lưỡi - Lên cửa mở không chết, nằm đây có khi lại soi một loạt B52 cũng chẳng biết chừng. À, hôm nay cô Liên đi đâu anh Sơn?

- Cô ấy đi lấy gạo.

- Cô ấy đi lấy gạo à? - Hợi hỏi lại rồi im lặng. Anh cúi xuống cố nén một tiếng thở dài. Một lúc sau, anh ngẩng lên, giọng trầm hẳn xuống - Mấy hôm nay nhìn cô Liên làm việc chúng tôi thấy áy náy quá. Anh tính coi, làm sao chúng tôi có thể nằm ở đây để cho những người như cô Liên phục vụ trong lúc chính cô ta mới là người có quyền đòi hỏi ở chúng tôi một điều gì đó.

- Cô ta có thể đòi hỏi ở các anh cái gì?

- Một sự trả thù chẳng hạn.

Hai người im lặng. Nồi nước sôi réo lên sùng sục.

Cuộc họp kiểm điểm tử vong kéo dài đến gần một giờ sáng. Trưởng ban Tháp đang nói. Tháp nói không to, chỉ vừa đủ nghe. Nói rất thông thả, bình tĩnh.. Mỗi lời nói của Tháp như những mũi kim trích vào tim Thành.

- Chúng ta đã nói nhiều. Nhưng chúng ta đã rút ra được điều gì qua lần tử vong này? Đây là gì? Đây là sự coi thường tính mạng thương binh. - Tháp dẫn giọng nhấn mạnh năm từ này - Đây là sự táo bạo thiếu tính toán của người phẫu thuật. Là sự coi thường ý kiến của mọi người. Tất cả những cái đó đã dẫn tới trường hợp tử vong lần này.....

Sơn lo ngại liếc nhìn sang Thành. Thành ngồi im, đầu hơi cúi xuống. Mặt Thành lúc đỏ bừng, lúc tím đi, sát lại nhưng anh vẫn đủ bình tĩnh để nghe Tháp nói về mình.

- Đây không phải là nơi dành cho cho các dự định thí nghiệm táo bạo. Táo bạo không có nghĩa là liều lĩnh, thiếu tính toán. Những cái đó chúng ta phải nói ra ở đây không phải là để kết tội cho đồng chí Thành, để kỉ luật đồng chí ấy mà để chúng ta cùng nhau rút ra được những bài học bổ ích cho những ca mổ sau. Để chúng ta hiểu nhau hơn, cùng giúp nhau tiến bộ trong chuyên môn của mình.....

Sơn chăm chú nghe Tháp nói. Đôi lông mày anh nhíu lại. Có cái gì uẩn khúc trong những câu nói đầy thân ái nhưng sắc như một lưỡi dao kia?

Thành về ban đã bốn tháng. Anh là bác sĩ duy nhất của ban. Tuy vậy, từ khi về đến nay, anh chỉ mổ những ca nhẹ còn những ca đại phẫu, anh chỉ phụ mổ cho Tháp, một y sĩ lâu năm. Những ngày đầu, Sơn rất lo ngại về vấn đề này. Dù sao Thành cũng là bác sĩ, người có bằng cấp cao nhất trong ban. Sơn sợ Thành sẽ tự ái về nghề nghiệp nhưng Thành đã làm tan ngay ý nghĩ ấy trong Sơn. Anh làm công việc của một người phụ mổ một cách vui vẻ, thận trọng và tự nguyện. Chính anh cũng nói:

- Tôi là bác sĩ thật đấy nhưng chỉ trên sách vở thôi. Còn thực tế tôi còn phải học hỏi các anh nhiều.

Anh cũng không dấu diếm sự thán phục của mình đối với Tháp.

Trường hợp tử vong lần này xảy ra trong lúc Tháp lên tiểu đoàn họp. Các y sĩ cũng đi công tác lẻ hết. Ở nhà chỉ còn Thành và Trường một y sĩ. Thương binh lên bàn mổ trong tình trạng đã hôn mê. Cuộc hội chẩn được gấp rút tiến hành nhưng Thành và Trường lại không thể thống nhất với nhau. Sơn và những y tá phụ mổ chỉ còn biết đứng ngây người nghe cuộc tranh luận diễn ra bên bàn mổ. Tình trạng của thương binh không cho phép cuộc tranh luận kéo dài. Cuối cùng Thành lấy quyền hạn phó ban phụ trách chuyên môn quyết định mổ theo phương pháp của mình. Ca mổ thất bại. Phải chăng Thành quyết định như thế là sai? Là coi thường ý kiến mọi người? Cũng có thể phương pháp của Thành là sai. Nhưng có thể từ đấy kết luận là anh ta coi thường tính mạng thương binh được không? Từ trước đến nay có những biểu hiện gì về sự coi thường tính mạng thương binh của anh ta?

- Đứng về chuyên môn mà nói, phương pháp mổ của đồng chí Thành là hết sức táo bạo. Một phương pháp ít người dám dùng. Trong điều kiện sức khỏe của thương binh như vậy, phương pháp ấy chỉ có thể thực hiện được khi công tác gây mê hồi sức thật tốt.... Phương pháp ấy táo bạo nhưng lấy gì để chứng tỏ anh ta thiếu tính toán? Phải chăng kết quả của ca mổ nói lên điều đó? Còn điều này nữa: Thương binh chết là do đâu? Do phương pháp mổ hay do thương binh đã bị quá nặng?

Sau ý kiến của Tháp, cuộc họp xôn xao hẳn lên. Mọi người chia thành hai phe đối lập. Một phái ủng hộ Tháp, một phái ủng hộ Thành. Hai phái tranh cãi nhau dữ dội trong cuộc họp. Thành bình tĩnh lắng nghe tất cả các ý kiến cả ủng hộ lẫn phê phán mình. Càng về cuối, cuộc họp càng trở nên lộn xộn. Mọi người phân thành từng nhóm tranh cãi nhau kịch liệt. Sơn phải nhắc mọi người trật tự nhưng vẫn không được.

- Tôi có ý kiến.

Một tiếng nói bật ra ở một góc phòng.

- Im! Im nghe Liên nó nói.

- Trật tự.

- Liên nói đi.

Tiếng ồn ào trong phòng lặng hẳn. Phòng họp im phăng phắc. Mọi con mắt đổ dồn về phía cô gái. Từ góc nhà Liên đứng dậy. Mấy ngọn đèn dầu không đủ ánh sáng để chiếu tới tận chỗ cô. Không nhìn thấy nét mặt Liên lúc ấy nhưng nghe giọng nói, Sơn biết cô ta đang cố nén xúc động trong lòng. Nhìn sang Thành, Sơn thấy mặt Thành tái nhợt. Người anh run bắn lên. Bàn tay Thành lạnh giá từ từ nắm lấy tay Sơn siết chặt như một gọng kìm thép. Thành quay hẳn người lại phía Liên chăm chăm nhìn cô gái chờ đợi như một phạm nhân đang chờ đợi sự phán xét của một vị quan tòa.

- Về chuyên môn, tôi không đủ trình độ để kết luận phương pháp mổ của đồng chí Thành là đúng hay sai. Có thể phương pháp ấy là sai và dẫn đến ca mổ bị thất bại. Nhưng có thể vì thế mà kết luận cho đồng chí Thành như đồng chí Thập đã nói được không? Bản thân tôi, tôi thấy quyết định của đồng chí Thành không có gì sai về mặt nguyên tắc. Hội đồng hội chuẩn hôm ấy chỉ có hai người biết chuyên môn. Bản thân đồng chí Trường cũng mới chuyển từ bên nội sang kinh nghiệm cũng chưa nhiều. Trong điều kiện đó hội đồng không thể biểu quyết. Lúc đó đòi hỏi người cán bộ phải tự quyết định và dám chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Đồng chí Thành lúc đó là người cao nhất về tổ chức cũng như về chuyên môn vì vậy quyết định của đồng chí Thành lúc ấy là cần thiết và đúng đắn. Đây không phải là thái độ kiêu ngạo, coi thường ý kiến mọi người. Cách mổ của đồng chí Thành có thể là táo bạo nhưng không thể vì thế mà quy chụp cho đồng chí ấy là liều lĩnh coi thường tính mạng thương binh.. Chúng ta đều thấy, đồng chí Thành luôn luôn tranh thủ mọi thời gian tự học để nâng cao nghiệp vụ của mình. Một người liều lĩnh, coi thường tính mạng đồng đội của mình thì không thể tự học một cách nghiêm túc như vậy. Bản thân tôi là.....

Nói đến đây giọng Liên nghẹn lại. Toàn thân cô rung lên trong một nỗi xúc động tột độ. Nhưng chỉ một thoáng sau, cô đã lấy lại được bình tĩnh. Cô nói tiếp, giọng bình thản:

- Bản thân tôi là người thân của người đã mất. Tôi hiểu những gì đã giày vò đồng chí Thành sau khi ca mổ không thành công. Riêng tôi, tôi cho rằng - Liên hơi dừng lại, cố kìm nén xúc động - Ca mổ thất bại là do anh ấy đã bị quá nặng.

Liên ngồi xuống. Mọi người im lặng. Không có ý kiến nào tiếp theo. Còn cần gì phải tranh cãi nữa. Chiếc khăn tang trên đầu Liên đã đủ sức mạnh để thuyết phục mọi người

Cuộc họp giải tán trong không khí im lặng nặng nề. Cái gì sẽ xảy ra sau cuộc họp này? Liên tự hỏi. Cô đẩy cửa bước vào nhà. Ngôi nhà sao mà lạnh lẽo, trống trải. Cô khêu to ngọn đèn. Ngọn đèn tỏa ra một vùng ánh sáng vàng đục, hiu hắt. Ngọn đèn in hình cô lên vách trông càng buồn thảm hơn. Chống hai tay vào má, cô đăm đăm nhìn ngọn lửa. ngọn lửa khi mờ khi tỏ. Những cơn đau vật vã, cào sè đã qua rồi, bây giờ là nỗi nhớ. Mấy hôm trước cô không dám nhớ, không dám nhìn lại một quãng đời ngắn ngủi nhưng tràn đầy hạnh phúc của mình. Mấy hôm trước cô lao vào làm việc để dứt mình ra khỏi những kỉ niệm thanh bình, trong mát như nước suối ban mai. Còn mấy hôm nay, cô lao vào làm việc để dứt mình ra khỏi những phút trống trải đến ghê rợn.

Không ai biết về gia đình Liên và chính cô cũng thế. Hình ảnh cuối cùng của cô nhớ về người mẹ là đôi cánh tay ôm riết lấy cô, ghì chặt cô xuống đất giữa muôn vàn trái đạn pháo đang gầm rít xung quanh. Một dòng nước nóng chảy xuống người Liên và cánh tay mẹ dần dần lạnh giá. Đôi cánh tay như một đai thép xiết chặt lấy Liên. Cô bé thấy sợ. Cô muốn vùng chạy nhưng không sao gỡ được đôi tay đã cứng đờ của mẹ. Không hiểu sao Liên lại khóc. Tiếng khóc của cô bé tám tuổi ấy được trộn lẫn với những tiếng nổ rền rĩ của những trái đạn pháo tầm xa. Tiếng khóc đã lọt vào tâm hồn của một người cha. Giữa muôn vàn tiếng nổ, tâm hồn nhạy cảm của người cha đã lọc ra được tiếng khóc của đứa con mình. Người tiểu đoàn trưởng bộ binh phải khó nhọc lắm mới gỡ được Liên ra khỏi cánh tay người mẹ. Bà đã lấy cả thân thể mình che cho đứa con. Ngay cả lúc chết đi bà cũng không muốn rời xa đứa con yêu dấu. Đưa được Liên về hầm, cả người cô bé được tắm bằng máu. Chỗ đã khô cứng, đen bầm, chỗ còn đỏ tươi như lửa và trên người tiểu đoàn trưởng đã thêm một vết thương nữa.

Cô bé đã sống với tiểu đoàn bộ binh suốt trong hai năm. Hai năm sống giữa những người mà cô bé chỉ thấy trong họ tiếng cười và tình thương yêu đã làm cho cô bé tám tuổi quên đi hình ảnh đau thương và cảm động của người mẹ. Nó còn bé, mọi người nghĩ như thế và họ không bao giờ kể lại cho cô bé về tình cảnh đau thương ấy. Trong một tâm hồn non nớt chỉ nên cho nó nhận được những niềm vui. Hãy để cho nó cười, đừng để cho nó khóc lúc nó chưa cần phải khóc..Những con người đã hiểu thế nào là nước mắt thì hơn ai hết họ hiểu thế nào là tiếng cười và cả cuộc đời họ sẽ giành cho tiếng cười để tiếng cười không bao giờ tắt. Người tiểu đoàn trưởng đã có một lần khóc, một lần thôi, rồi từ đấy ông không bao giờ khóc nữa. Đấy là lần ông đứng trước xác vợ và hai đứa con trong một vụ thảm sát cách đây đã mười năm. Mười năm, ông mang mối thù nung nấu vào trong những trận đánh. Ở đấy, mối thù riêng của ông chìm xuống dưới mối thù của đất nước, của dân tộc và của những người đồng đội. Mối thù riêng đã đã cho ông khẩu súng còn những mối thù sau đã khiến ông trở thành một anh hùng. Mười năm ấy, ông chỉ nghe thấy tiếng pháo gầm, tiếng súng nổ và những tiếng cười rộn rã sau những lần thắng trận trở về. Ông đã hầu như quên mất mình đã là cha. Đột nhiên đêm đó, tâm hồn ông mở ra hứng lấy tiếng khóc của đứa trẻ và tình cảm người cha bùng cháy trong ông, nôn nao, thôi thúc. Ông lao ra khỏi hầm không nghe thấy gì hết ngoài tiếng khóc. Không nghe thấy tiếng pháo đang gầm rít và tiếng người công vụ gọi mình giật giọng:

- Anh Tùng!

Ông đã đưa Liên vào vị trí của hai đứa con trong tim ông và mối thù mười năm lại càng thêm cháy bỏng.

Hai năm sau, tiểu đoàn chuyển sang hoạt động ở một địa bàn mới. Họ không thể mang Liên theo. Người tiểu đoàn trưởng đã mang đứa con nuôi mười tuổi đến gửi ở đội điều trị này. Liên đã lớn lên ở đây. Và cũng chính nơi đây, bốn năm sau, cô đã chứng kiến những giây phút cuối cùng của người bố nuôi. Ông bị thương nặng trong một trận đánh và được đưa về đây. Ông đã giành tất cả những phút cuối cùng để kể lại cho Liên và mọi người nghe câu chuyện cách đây đã sáu năm. Ông trao lại cho Liên bộ quần áo đẫm máu của mẹ mà cô đã mặc đêm ấy. Ông ghì Liên lần cuối cùng trong cánh tay mình. Cô gái gục vào ngực ông khóc nức nở. Bằng một tình cảm cháy lửa của một người cha và lí trí kiên cường của một người lính. Ông dặn lại cô câu cuối cùng:

- Đừng buồn nghe con.

Tiếng con thốt ra sau mười sáu năm cất giấu:

- Má! Má!

Bé Hải choàng tỉnh. Quờ quạng tìm mẹ không thấy, nó meo máo khóc. Liên cúi xuống bế con lên.

- Má đây! Má đây!

Bé Hải choàng lấy mẹ. Đầu nó rúc vào ngực Liên tìm vú buồn buồn. Đôi môi hồng tươi của nó ngậm lấy bầu vú căng tròn bú một cách ngon lành. Căn nhà ấm hần lên bởi mùi sữa hoi nồng từ đôi môi của nó tỏa ra.

Ôi! Tiếng khóc của con, tiếng gọi má còn bập bẹ. Con là tất cả, là hôm nay và mãi mãi sau này. Dù cuộc đời có trăm đắng nghìn cay thì những nỗi đắng cay cũng sẽ mất đi trong tiếng con gọi má.

Bé Hải lại ngủ, miệng nó đã rời vú mẹ mà vẫn tóp tép một cách ngon lành. Liên gượng nhẹ đặt con xuống giường. Bỗng nhiên như một người kiệt sức, cô gục xuống, úp mặt vào bộ ngực nhỏ bé của đứa con.

- Con tôi!

Liên kêu lên một tiếng khe khẽ.

*

* *

- Đau bụng à? Lâm tờ uyn nhé. Rức đầu à? Lâm tờ uyn nhé. Lâm tờ uyn chữa bách bệnh mà.

- Kì này không có viên thịt hộp à anh Tháp?

Tháp đặt tập bệnh án xuống chiếc bàn nhỏ làm bằng cành le cười dễ dãi:

- Thôi xin các ông. Penicilin của Tây Nguyên đấy. Bôi bác mãi.

Anh em thương binh ở đây thường gọi Lâm từ uyn là thuốc chữa bách bệnh vì lần khám nào cũng có nó. Thuốc bị hạn chế. Kháng sinh chỉ dùng cho các trường hợp đặc biệt nên vết thương rất lâu lành. Một vết thương chỉ bằng hai đốt ngón tay mà cũng phải hàng tháng trời mới khỏi. Câu khẩu hiệu “Bệnh viện giảm giường, chiến trường tăng dũng sĩ” nhức nhối như một câu hỏi.. Anh em thương binh cũng vậy, cơm ăn sáu lạng rồi lại chơi dài. Đánh bài chán lại nằm lăn ra ngủ, đêm đến lại đốt lửa ngồi tán gẫu với nhau trong lúc anh em ở đơn vị cơm hai lạng đánh nhau thì mạng thì chịu làm sao nổi. Ở đây cũng vui nhưng ở đơn vị vẫn vui hơn. Đối với người lính chẳng cái vui nào bằng cái vui thắng trận. Đêm không ngủ, nằm lắng nghe tiếng súng từ xa vọng về lại thấy bứt rứt trong người. Lính cũ càng nhớ. Đánh nhau nhiều rồi, ngửi mùi thuốc súng quen hóa nghiện. Nay về năm đây, ngửi toàn mùi phenol, long não lại nôn nao nhớ cái mùi khét nồng làm say người trong trận. Sống giữa một thác người lúc nào cũng sôi động như thác nước Đắc gia ly, gặp nhau là nghe thấy tiếng cười giòn tan và không khí hùng hực lúc xuất kích thì làm sao không khó chịu trước không khí lúc nào cũng bình lặng ở đây. Họ muốn trở về đơn vị.

Một buổi sáng, Nga khoác gùi cầm dao vào rừng. Đến chiều, cô lễ mễ gùi về một bó những cành cây. Về nhà, cô lại hì hục nấu cho ra một thứ nước đen nhánh như cà phê, uống vào miệng nhạt thêch đến khó chịu. Lâm từ uyn ra đời từ đó. Nó không phụ lòng mong mỏi của mọi người và công lao khó nhọc của Nga.

Người thầy thuốc trong chiến trường có nhiều nỗi khổ tâm nhưng không có nỗi khổ tâm nào bằng nỗi khổ không có thuốc. Kì khám bệnh này Lâm từ uyn, B1. Kì khám bệnh sau B1, lâm từ uyn. Cho mãi đâm ngượng. Thành có lần đã phải thú nhận “Cho các anh B1 là để an ủi chính tôi thôi. Chẳng lẽ khám bệnh mà lại không cho các anh uống thuốc gì” Thành thú nhận điều ấy bằng cái giọng buồn buồn và những nét ngượng ngập trên mặt khiến cho người nghe cũng phải động lòng.

- Ông Lương cho tôi xem lại vết thương của ông một tý.

Lương đặt tay lên thắt lưng ngần ngại.

- Hôm qua anh vừa thay băng xong.

- Hôm qua cô Liên xem “Của ông” nhiều chứ tôi xem gì mấy.

Tháp nhấn mạnh hai tiếng “Của ông”, mắt nháy lên một cách tinh quái. Nắn nắn xung quanh vết thương của Lương, Tháp vỗ đét một cái vào mông anh.

- Tay cô Liên lành thật đấy. Hôm qua còn cứng dơ mà hôm nay đã mềm rồi.

- Tay con gái mà.

Mọi người bật cười. Một người nói chen vào.

Khác với Thành, Tháp đi đến lán nào là tiếng cười lại rộ lên ở đấy. Tháp vui tính, dễ dãi. Nét mặt tỉnh khô với một kho khô hài trong bụng. Cứ nhìn nét mặt anh là người ta cũng đã thấy buồn cười rồi. Ở ban này, người ta kính nể anh không phải vì anh vui tính mà vì cái vốn chín năm ở chiến trường và mười hai năm cầm dao mổ. Vì những đêm thức trắng bên thương binh và cả vì mới bốn chục tuổi đầu mà đã “Góa vợ từ thừa còn nằm trong bụng mẹ”. Đời người lính có bao nhiêu cái hi sinh. Có cái hi sinh chói lọi sau một tiếng nổ dậy trời. Nhưng cũng có những hi sinh chìm đi một cách lặng lẽ mà không phải ai cũng có thể nhìn thấy. Những hi sinh ấy không ai nói tới. Nó gần như một lẽ đương nhiên. Bốn mươi tuổi đời chưa vợ con có gì đáng nói. Nhưng phải sống ở lứa tuổi bốn mươi ấy mới hiểu vì sao mắt anh đầm lại khi nghe bé Hải khóc ư ơ. Năm ngoái, đoàn văn công quân khu Việt Bắc đến ban biểu diễn. Tối đến ngồi uống nước, một cô văn công còn rất trẻ hỏi anh:

- Anh được mấy cháu rồi?

Anh trả lời giọng tỉnh khô:

- Cám ơn cô, tôi chưa có người yêu.

Mọi người bỏ ra cười. Cười đến đau cả bụng. Chính anh cũng mỉm cười trước câu trả lời khôi hài của mình. Anh cười như thể không hề nghĩ gì đến cái điều mọi người cho là kì lạ. Anh vô tâm? Không phải đâu. Đêm hôm ấy, Trường thấy anh trần trọc rồi buột ra một tiếng thở dài. Tiếng thở dài nén chặt trong tim bao nhiêu năm mà đêm ấy mới thoát ra?. Chín năm trong chiến trường, chín năm không nhận được một lá thư nhà, Tháp thầm lặng hi sinh đi những thứ mà một đời người không thể hi sinh. Một mái nhà nhỏ, một người vợ dịu hiền, một tiếng ru con rất đỗi thân quen. Anh nhiều khi đứng lặng trước cảnh bé Hải chơi đùa với mẹ. Ôm lấy nó,

anh cảm thấy nôn nao trước mùi sữa hoi nồng trên đôi môi hồng của nó tỏa ra. Tâm hồn người cha trỗi dậy trong anh khi anh chưa được làm chồng. Anh dấu kín điều đó trong lòng và trái tim yêu của mình ra cho đồng đội. Cái con người luôn mỉm cười nói lại là một con người kín đáo đến vô cùng.

- Bác sĩ Thành.

Mọi người chào. Thập thoảng có cảm giác khó chịu. Thành chào mọi người rồi đi lại bên Thập.

- Anh cho anh Lý ở lán số ba uống aspirin đây à?

- Ủ! Sao?

- Không được đâu. Anh ấy bị dạ dày.

Mạch máu ở thái dương Thập giật mạnh. Cái khó chịu dâng lên đông ứ ở cổ. Hấn muốn khoe mẽ với mọi người đây.

- Tôi có thấy ghi hội chứng dạ dày trong bệnh án đâu.

- Anh mới đi họp về nên không biết. Tôi mới nghỉ thôi. Anh sửa sổ thuốc giúp.

Thành đưa cho Thập cuốn sổ nhỏ vẫn ghi thuốc uống hàng ngày.

*

* *

Cái mừng khi có một bác sĩ về ban đã tan biến ngay trong Thập ngay ngày đầu tiên Thành về. Cũng giống như Sơn, anh có ác cảm với cặp kính trắng và mái tóc quá thư sinh của Thành. Hấn vào chiến trường mà cứ như đi du lịch. Cái ngữ này không biết chịu được mấy ngày. Cái ý nghĩ đầu tiên về Thành trong Sơn ngày một mất đi, còn trong Thập ngày một tăng lên.. Cái từ bác sĩ luôn luôn đi kèm với từ Thành làm anh nhiều lúc thấy bức mình. Uy tín của Thập trong ban lớn tới mức anh không bao giờ nghĩ rằng sẽ có một người thứ hai cũng có được một địa vị như mình trong suy nghĩ của mọi người. Mười hai năm trong nghề với chín năm lăn lộn trong chiến trường, chỉ riêng hai thứ đó thôi cũng đủ để mọi người kính nể.

Thành về, uy tín của Thập vẫn chưa có gì bị sút mẻ nhưng hai chữ “Bác sĩ Thành” với “Anh Thập” làm anh thấy khó chịu trong lòng. Thành về, độc quyền chuyên môn của Thập không còn nữa. Làm việc gì anh cũng phải hỏi ý kiến của Thành. Anh có cảm giác, vị trí của mình bị hạ xuống một bậc từ khi Thành về. Cảm giác ấy càng rõ ràng hơn trong một ca mổ. Lần ấy Thập mổ một trường hợp bị thương sọ não. Người thương binh nằm bất tỉnh. Vào hội chuẩn, Thập nói rất nhanh những đường mổ dự định của mình. Hội chuẩn cho đúng thủ tục thôi chứ Thập biết rằng sẽ chẳng có một ai phản đối cách mổ ấy. Lời nói của một người mười hai năm cầm dao sẽ đủ trọng lượng buộc mọi người phải nghe theo. Với một niềm tin chắc chắn như vậy nên Thập vô cùng ngạc nhiên khi Thành phản đối ý kiến của mình. Cái ngạc nhiên chuyển nhanh thành sự bức bối.

- Tôi tưởng vết thương như thế này phải mổ từ đằng sau tai chứ?

Thành hỏi Thập giọng rụt rè, ngần ngại:

- Mổ dọc theo vết thương thì làm sao?

Thập hỏi lại, không kìm được sự bức bối trong giọng nói của mình:

- Tôi sợ mổ như thế sẽ làm tổn thương dây thần kinh định hướng.

Thập im một lúc. Anh biết, Thành nói đúng. Không phải Thập không biết điều đó nhưng mổ như thế sẽ khó tìm thấy đường vào của mảnh đạn hơn. Thời gian mổ sẽ lâu hơn. Thương binh đang mê man. Hiện tại mạch và huyết áp vẫn đang tốt nhưng biết đâu trong khi mổ những cái ấy lại xấu đi. Huyết áp bị tụt xuống thì khó lòng lấy lên được. Thời gian mổ càng kéo dài, các điều kiện cho ca mổ càng xấu đi. Thà để thương binh không trọn vẹn còn hơn để thương binh chết dưới tay mình. Mổ theo cách của Thành thì tốt hơn nhưng, mà cái nhưng thì ai mà biết trước. Thập không sợ chết nhưng lại rất sợ cái chết dưới tay mình. Trong cái nghề này, không có cái gì nhục nhã hơn là để con bệnh chết trên bàn mổ. Thập sợ thương binh chết vì tình đồng đội hay vì sợ mất uy tín của mình? Có lẽ là vì cả hai.. Một mục đích đúng xuất phát từ một động cơ sai thì hành động làm sao có thể đúng được. Chỉ cần con bệnh sống là được còn con bệnh sống với một cơ thể như thế nào? Điều đó sau này sẽ xét đến.

Ca mổ vẫn tiến hành theo phương pháp của Thập vì Thành không kiên quyết phản đối và vì mọi người bị quáng mắt trước một lưỡi dao mổ đã mười hai năm. Thương binh được cứu sống

nhưng không định nổi phương hướng, không lấy được thăng bằng khi vận động vì dây thần kinh định hướng bị lưỡi dao làm đứt. Thành quan tâm đến người thương binh ấy nhất. Ngày nào anh cũng ngồi nói chuyện với người thương binh ấy ít nhất là một lần. Quần áo anh ta thay ra, tự tay Thành mang đi giặt. Anh chăm sóc người thương binh ấy bằng tất cả sự ân hận của mình. Trước mặt Thập, Thành không bao giờ nhắc đến tên người thương binh ấy. Còn anh ta, anh ta không biết những gì đã xảy ra khi anh ta nằm trên bàn mổ và những gì diễn ra trong Thành trong những đêm không ngủ.

Thành không nói nhưng sự chăm sóc người thương binh ấy của anh như một câu hỏi hằn sâu trong Thập, buộc Thập phải suy nghĩ và trả lời. Thập chưa trả lời được câu hỏi đó nên vết rạn giữa hai người ngày một rộng dần ra. Như một cái nồi súp de đóng kín, nó sẽ nổ tung khi áp lực hơi ngày một tăng lên.

Cái nồi súp de ấy đã nổ sau ca mổ của Thành thất bại. Hóp ở tiểu đoàn xong, Thập bỏ về ban với một niềm vui ích kỉ trong lòng. Sự thất bại của Thành làm uy tín và vị trí của Thập thêm vững chắc. Trong cuộc họp kiểm điểm tử vong, Thập tìm cách “Hạ” Thành nhưng không xong và rồi buổi sáng nay.

Thập nằm trần trọc. Đêm rất tĩnh để cho các ý nghĩ thả sức hoành hành. Ở đời chỉ hơn nhau có mỗi mảnh bằng. Chín năm vào chiến trường, mười hai năm trong quân đội rồi cuộc lại mình vẫn chỉ là cái thằng y sĩ. Dù là trưởng ban thì vẫn là một thằng y sĩ. Còn hấn, hấn đã làm được gì? Suốt đời chỉ ăn với học thể mà bây giờ hấn là bác sĩ phụ trách chuyên môn. Có hấn về mình chỉ thêm vướng chân. Cũng may mà ca mổ vừa rồi hấn thất bại chứ nếu thành công thì không hiểu hấn còn vênh đến đâu.

Một cơn gió ào ào từ ngoài rừng thổi thốc vào trong. nhà. Tiếng sấm ầm cuối chân trời báo hiệu một mùa mưa lại đến. Thập trở mình, cái giường kêu lên cọt kẹt. Lại đến mùa mưa rồi, Thập thầm nghĩ. Kì tới phải xem lại nhà cửa, sửa lại hầm hố không mưa đến lại không làm được. Cái thằng trông thể mà đâm dai sức. Hôm gửi hàng qua dốc voi mục, mình đã tưởng hấn không qua được thể mà hấn qua cũng không đến nổi lật bết lấm. Mới mấy tháng mà trông hấn sứt đi trông thấy. Nghĩ cũng thương. Hấn chăm thật. Có hấn mình cũng đỡ phải lo lắng nhiều. Thằng cha chăm học thật. Cũng phải cẩn thận.. Kì tới mình phải cho hấn mổ vài ca. Vài lần tử vong nữa là biết mặt nhau ngay ấy mà.

Sao mình lại hẹp hòi, ích kỉ thế? Sao mình lại có thể vui mừng khi hấn thất bại? Còn gì tốt hơn có một người đồng nghiệp vững bên cạnh.

Lần mổ tới hấn mà thành công thì mình thật khó ăn khó nói đây. Hấn lí thuyết vững thật phải cái hơi non tay nghề và hay tìm cách đề cao mình.

Hai con người trong Thập không cãi nhau. Người này lên tiếng thì người kia im lặng. Người nào Thập cũng thấy đúng. Có những ba Thập sống chung trong một thân người.

Nửa đêm, trời đổ cơn mưa, Nước mưa gõ rào rào trên mái lán. Bầu trời bừng sáng sau những tia chớp chói lòa. Tiếng sấm lúc gần, lúc xa. Lúc xa, tiếng sấm nghe chẳng khác gì tiếng súng. Sau làn chớp sáng là một tiếng nổ rất trầm kéo theo một dây những tiếng nổ lụp bụp đàng sau nghe chẳng khác tiếng nổ của một quả pháo khoan nổ sâu dưới ba thước đất. Lúc gần, tiếng sấm nổ đánh như một trái US.

Hồi còn ở nhà, những trận mưa đầu mùa như đêm nay, anh lại xách đèn vác nơm đi đến tận sáng. Cánh đồng làng đèn soi ếch, ánh đuốc thấp thoáng suốt đêm. Gặp buổi trời mưa, cá rủ nhau đi tìm chỗ đẻ. Tìm đến chỗ nước sâu, có cỏ, những chệp lội trước, anh chệp cặp kè ngay bên. Dưới ánh đèn, nước cuộn lên thành những xoáy nhỏ. Lườn con cá lúc nhô lên khỏi mặt nước nhìn rất rõ, lúc lại mất tăm trong lớp rong hay cỏ lòa xòa. Đợi cho lưng con cá nổi lên, Thập nhanh nhẹn chụp nơm xuống, thích thú nghe tiếng cá quẫy sùng sục trong nơm. Anh thò tay bắt con cá lên, đưa nó ra trước ánh đèn để vẩy nó loáng lên một màu sáng bạc.

Hồi bé hơn một chút thì cầm đuốc đi soi ếch. Sau trận mưa, cánh đồng rộn lên tiếng ếch gọi nhau. Những chú ếch suốt một mùa nằm trong hang sâu nay gặp trận mưa rào thì vui mừng ra mặt. Cứ nhìn thấy ánh đuốc là chúng lại nằm im nhìn lên ngơ ngác. Cái yếm trắng phập phồng. Bắt ếch phải thật lẹ chộp làm sao cho được cả đôi.

Mướp non nấu với gà đồng

Thử chơi một chuyến xem chồng về ai.

Khối cô mất chồng như chơi vì ếch. Mưa vẫn rơi triền miên tạo thành một thảm âm thanh đều

đều dễ ru ngủ. Thỉnh thoảng tiếng mưa lại rộ lên khi có một trận gió thổi qua rồi lại triền miên như cũ. Mưa chạy rào rào trên mái lán, gõ vào tâm hồn gọi lên nỗi nhớ. Chao ôi, Thập nhớ. Tiếng ếch gọi nhau đêm mưa sao mà quyến rũ. Những đêm mưa rào cánh đồng không ngủ. Một thế giới riêng, một sự sống riêng đang nảy nở sinh sôi. Xa chín năm rồi, chín năm không được nghe tiếng ếch. Chín năm chỉ nghe tiếng bom gầm đạn rít mà vẫn nao nao nhớ tới một cánh đồng. Đêm mưa trong rừng bao giờ cũng sâu hơn đêm mưa ở đồng bằng vì không có tiếng ếch gọi nhau. Không có ánh đèn soi thấp thoáng suốt đêm thâu hay là vì chiều sâu ấy chính bằng chiều sâu nỗi nhớ?

Khí trời mát lạnh, Thập kéo tấm đắp lên chòm kín đầu. Tiếng sấm lặn đi đã lâu nay lại nổi lên âm ỉ. Một tiếng nổ, tiếng nữa. Tiếng sấm dậy từ rất xa. Thập lắng tai nghe. Không phải sấm. Tiếng sủng. Tiếng sủng nghe xa rất trầm trợn lẫn với tiếng mưa rào rào trên tán lá. Sủng vẫn nổ. Bầu trời vẫn giận dữ trút cơn giông.

Cánh cửa bỗng bật tung, Liên lao vào kéo theo cả một cơn gió thốc.

- Anh Thập! Anh Thập!

Liên gọi giật giọng. Thập nhóm dậy. Linh tính báo cho anh một điều gì đó chẳng lành.

- Gì thế?

- Loan tâm thần chạy đâu mất rồi.

Thập vùng dậy khỏi giường, vớ lấy đèn pin nói nhanh:

- Cô gọi mọi người dậy.

Mọi người tỏa ra lòng sức khắp cánh rừng. Những ánh đèn pin loang loáng khoan màn mưa thành những lỗ hình côn. Trời tối mịt. Những cành cây bị gió quật gẫy đổ ngã nghiêng trong rừng. Nước chảy thành dòng trên mặt. Nước mưa lọt vào mắt cay sè. Cảnh vật nhòe đi mờ mờ ảo ảo. Cốp! mặt Thập đập vào một thân cây đổ nghiêng, mắt tóe hoa cà hoa cải. Thập đứng lại, bắc tay làm loa lên tiếng gọi:

- Loan....ơ ...i...

Tiếng gọi rền rĩ kéo dài mất hút trong màn mưa. Gọi xong, Thập đứng im nghiêng đầu lắng nghe. Anh hi vọng lẫn trong tiếng mưa có một tiếng trả lời. Một tiếng sét nổ dậy trời. Cánh rừng bùng lên trong một giây ngắn ngủi. Mưa quất vào mặt rất buốt.

Rắc! Một tiếng rắc kéo dài tiếp theo là một tiếng rạt ghê rợn nghe chói óc nổi lên ngay cạnh Thập. Một cơn gió thốc từ lưng chừng trời cắm thẳng xuống đất. Thập nhảy bắn ngay sang bên một gốc cây to. Âm!. Sau tiếng âm, Thập thấy đầu mình tê dại. Một dòng máu nóng tràn raбет vào những sợi tóc. Ngay lúc đó, một ánh chớp bùng lên chói lòa. Dưới ánh sáng lạnh lẽo, ngắn ngủi, Thập kịp nhìn thấy một cây cổ thụ bị gió và mưa quật đổ. Cả một vạt cây non khá lớn đổ rạp, xơ xác chẳng khác gì bị một quả bom phát ném trúng. Hú vía! Chỉ chậm một giây nữa thì mình cũng như những cái cây non này. Thập thầm nghĩ. Máu tràn nhanh xuống mặt. Anh xé cái áo lót lóng ngóng tìm cách băng lại vết thương trên đầu. Mưa lạnh, mười ngón tay cứng lại nhần nheo. Cây đổ...Thằng Loan.. Ý nghĩ ấy chợt xuất hiện như một tia chớp. Hoảng hốt, Thập vút mấn áo lót nhảy bổ về chỗ cái cây đổ. Mưa vẫn trút xối xả. Sấm sét gầm lên muốn xé nát cả màn đêm.

Thoáng thấy một bóng đen sờ soạng, dò dẫm từ dưới suối đi lên, Thập quất ngay đèn pin vào chỗ đó.

- Loan hả?

- Không! Thành.

Quần áo Thành ướt sũng, dínhбет vào da thịt. Mặt bị những cành cây, dây nâu cào những vết dài đỏ bầm rớm máu. Mặt Thành nheo lại vì luồng ánh sáng của chiếc đèn pin chiếu vào mặt. Thập chúc ngọn đèn xuống đất.

- An bun bị cháy à?

- Ừ.

- Thế kính đâu?

- Chẳng biết nó rơi ở chỗ nào.

Thập bật cười:

- Ngày mai lại đi tìm kính cho ông cũng quá tội.

- Tôi còn một cái dự trữ. Anh cứ đi tìm thằng Loan đi.

Thập ngần ngừ một lát rồi hỏi lại:

- Ông có về được không?

- Được. Nếu không đứng đây đợi sáng sẽ về.

Bốn giờ sáng, Tháp đi được Loan về lán. Sau khi tiêm cho anh chàng một liều thuốc ngủ, anh lần về giường mình. Vừa thay được bộ quần áo, Tháp bỗng rùng mình. Toàn thân ớn lạnh. Những đốt xương như lỏng ra, rệu rã. Tủy sống đông cứng. Minh sốt rồi. Tháp chui nhanh vào màn. Người run lên cầm cập. Tai lùng bùng như có ai lấy thùng thiếc gõ vào đấy liên hồi.

*

* *

Sơn khoác gùi, nhanh nhẹn nhảy trên những tảng đá vượt qua suối.

- Anh Sơn, đợi em với.

Tiếng Nga léo nhéo đằng sau. Sơn dừng lại trên một tảng đá đợi Nga đến. Nga cũng khoác gùi, cô kéo ống quần lên lội qua suối. Hai bắp chân cô trắng muốt lại như càng trắng ra trong làn nước trong. Nước suối đang chảy gặp bắp chân cô gái, nó gợn thành một vòng nhỏ. Lên bờ, cô cúi xuống gỡ hòn sỏi bị mắc trong dép. Xong, cô ngẩng lên nhìn Sơn cười rất tươi.. Cái con bé đến lạ, lúc nào cũng cười. Đang học chính trị, cười. Đang ăn cơm, cười. Ra nương cũng cười. Nhiều khi không biết nó cười cái gì nữa Sơn nghĩ thầm.

- Cô cười cái gì thế?

- Em cũng chẳng biết.

Nói xong Nga lại cười. Hàm răng trắng bóng, đều đặn hé ra một luồng sáng long lanh.

- Giá như hồi mới vào cô cũng cười như bây giờ có phải là tôi được nhờ không.

Nga thoáng đỏ mặt. Hồi mới vào, Nga nổi tiếng là hay khóc. Đêm nằm nhớ mẹ, khóc. Sốt rét không ăn được, khóc. Thậm chí đánh vỡ chai huyết thanh chưa ai nói gì đã đứng khóc tu tu.. Có lần hành quân chốt đêm lại trong rừng, cô chưa biết cách làm cọc phụ cứ thế buộc võng vào hai gốc cây. Nửa đêm, trời mưa, nước theo dây võng chảy vào làm cái võng ướt đầm cô cũng mặc kệ cứ nằm trên võng mà khóc rưng rức. Sơn đến thấy thế phát bực quát tướng lên. Cô gái len lén lau vội dòng nước mắt đứng im. Quát xong, nghĩ lại thấy thương, Sơn hạ giọng bảo cô về võng mình nằm. Cô gái không chịu cứ đứng thế suốt đêm. Từ khi làm chính trị viên, chưa bao giờ Sơn lại thấy bực mình và bất lực như cái lần ấy.

Hai người đi theo con đường nhỏ ra nương. Con chim khách bay trước dẫn đường. Nó truyền từ cành này sang cành khác cách hai người một đoạn ngắn. Cái đuôi của nó xòe ra như một bộ dẻ quạt thỉnh thoảng lại điểm vào một cái lông trắng muốt chập chờn lúc ẩn lúc hiện trong các lùm cây. Lúc lúc, nó lại dừng lại như có ý chờ đợi hai người. Lúc ấy, bộ đuôi của nó lúc xòe ra, lúc cụp vào như có ý dục giả: Nhanh lên các bạn. Đôi lúc nó kêu lên: khách khách, vầy vầy cái đuôi như báo một tin vui rồi vụt bay lên một cành cây thấp.. Nếu như ngày trước, khi còn ở nhà, nghe tiếng chim khách là Sơn đã ngóng ra ngõ chờ người đến còn ở đây, giữa cánh rừng này lấy đâu ra khách mà nó cứ kêu hoài? Sơn không thích chim khách bằng chim cu. Tiếng chim cu gọi nhớ hơn, thanh bình hơn. Nghe tiếng cu gù, người ta hay nghĩ đến một cái gì trong sáng trong tương lai. Nhưng những cái đó chỉ là phụ thôi. Cơ bản là chim cu rất béo. Giá như trước mặt anh không phải là con chim khách bé tẹo mà là một con cu xanh thì anh đã sẵn sàng tặng cho nó một viên đạn để được nghe tiếng nó gù trong chảo mỡ đang sôi.

Hai người ra đến nương. Đang đi, đột nhiên Sơn đứng sững lại. Lúa! Sau những trận mưa, lúa lên xanh mơn mớn. Một cơn gió từ trên đồi trườn xuống, những cụm lúa nghiêng ngả dập dờn. Mới hồi nào còn lưng phát nương, hai bàn tay phồng lên bóng rát. Rồi đến ngày đốt nương, ngọn lửa bốc lên lưng trời, réo lên như thác. Những ngày dọn nương, người đến sì chỉ còn hai con mắt với hàm răng. Thế mà nay đã бат ngàn một màu xanh của lúa. Cũng là một màu xanh mà màu xanh của lúa sao mà quyến rũ. Một màu xanh mượt mà, dịu mát. Cũng là mùi thơm sao chẳng có mùi thơm nào bằng mùi thơm của lúa. Một mùi thơm no ấm quán quýt trong từng gốc rạ. Mùi thơm lang lang làm ấm lòng người. Anh cùng với mọi người đổ bao nhiêu mồ hôi để đất này mọc lên bát ngát màu xanh và bay lên mùi hương no ấm. Anh bước hẳn vào trong nương lúa. Những khóm lúa cứng cáp, mập mạp, ướt đầm sương đêm cọ vào người Sơn ram ráp. Anh cúi xuống nhặt những đám cỏ mọc quanh gốc lúa. Hương đất bay lên ngai ngái.

- Lúa tốt quá.

Sơn thốt lên. Nga giật mình quay lại. Cô cười, nụ cười rạng rỡ. Cũng như Sơn, cô thiết tha yêu lúa.

- Đi thôi anh Sơn.

Nga bước đi nhún nhảy như một con chim. Chiếc gùi sau lưng cô nhấp nhô trên thảm lúa.

- Còn xa không?

- Gần thôi, mười lăm phút nữa.

Hai người leo lên đỉnh đồi rồi tụt xuống một dòng suối nhỏ. Đi dọc theo suối một đoạn, Nga chỉ cho Sơn một loại dây leo nhỏ mọc chìa ra ngoài bờ suối.

- Cây Thảo ngọc Hùng đấy.

Sơn nghi ngờ nhìn sợi dây leo:

- Cây này thì bổ với béo gì?

- Anh nói thế, còn tốt hơn đi ta ki na đấy.

- Tôi thì tôi tin B12 hơn. Mà sao cô lại biết cây này?

- Em hỏi dân bản.

Sơn nhìn Nga có vẻ không tin:

- Dân tộc gì mà cái tên có vẻ “Kinh” thế?

- Em đặt ra chứ.

- Cô cẩn thận đấy. Không khéo uống vào lại dây đàn đánh đập thì vừa.

- Anh khỏi lo đi - Nga cười - Nấu xong em uống trước. Hai người cầm củi nhổ cây. Cây Thảo ngọc Hùng mọc không dày, thỉnh thoảng mới có một bụi nhỏ. Cô gái luồn lách hết bụi này đến bụi cây khác, nhanh nhẹn như một con chồn. Gần trưa, cả hai gùi đã đầy, hai người ngồi nghỉ trên một tảng đá. Sơn dựng khẩu AK vào gốc cây củi xuống sửa lại quai gùi. Hai người đứng dậy thông thả ra về. Vừa chạm đến bờ nương, Sơn đột ngột quay lại ra hiệu cho cô đứng yên. Anh từ từ ngồi xuống, cởi quai gùi, xách súng nhẹ nhàng tiến đến một gốc cây đổ. Nòng khẩu AK rung lên nhẹ nhẹ rồi đứng im. Nga hồi hộp nhìn theo. Cô lấy hai tay bịt chặt hai tai lại. Không nghe thấy tiếng nổ, Nga chỉ thấy khẩu súng giật nhẹ một cái trên vai Sơn. Nòng súng phụt ra một luồng khói xanh và Sơn xách súng cầm cổ chạy về phía trước. Một lúc sau, anh quay lại, một tay xách súng còn tay kia kéo lê một con vượn đen sì. Nga reo lên.

- Thêm con này nữa là đủ xương nấu cao rồi.

Sơn nheo nheo con mắt.

- Cô lúc nào cũng chỉ cao với lá. Đáng lẽ được bữa cháo thì cô lại tước mất bộ xương.

Nga tò mò nhìn con vật, vừa thích lại vừa sợ. Sao mà nó giống người thế nhỉ? Nếu tay chân nó ngắn đi một tý, không có cái đuôi và bộ lông đen sì thì nó chẳng khác gì một đứa trẻ. Người ta bảo rằng cách đây hàng vạn năm, thú ấy chưa có con người trên trái đất. Có một thời trái đất khô cạn làm chết hết những cánh rừng già. Loài khỉ phải từ trên cây xuống dưới đất và do lao động dần dần đã biến thành người. Không hiểu điều ấy có đúng không chứ cứ nhìn con vượn này, Nga thấy cũng có lí. Nhờ lao động con khỉ đã biến thành người. Còn mình, lao động đã làm mình bớt nước mắt đi và vui lên. Anh Sơn vẫn hỏi mình “Sao cô hay cười thế”. Mình cũng không biết nữa. Nhìn cái gì mình cũng thấy đẹp thấy vui thế là mình cười. Thế thôi. Thật đơn giản. Ông Xuân Diệu ngày xưa không biết tại sao mình buồn. Còn mình, mình lại không biết tại sao mình lại vui.

Lên rừng có nhiều cái thật lạ. Có lần, trên đường vào trạm 73, cả đoàn chốt tít trên đồi cao. Nga vác ni lông xuống suối lấy nước. Mùa mưa, con đường xuống suối nhão nhoet, trơn tuột. Từ chỗ nằm đến bến nước cô ngã đến mấy lần. Vừa bám cây leo xuống cô vừa tấm tức khóc như bị ai bắt nạt. Thế mà vừa xuống đến suối, cô gái đứng ngẩn người. Đôi mắt đầy nước mắt mở to. Cô thốt lên “Ôi đẹp quá”. Một dòng nước trắng xóa từ trên cao ầm ầm đổ xuống những tảng đá mốc xám, sù sì. Mặt trời chiếu vào thác nước hắt lên một sắc cầu vồng lung linh, hư ảo. Cô gái nở một nụ cười rạng rỡ.

Còn nhiều điều nữa, lên rừng cô mới hiểu ra. Có một lần, bệnh xá của cô đóng ở một hang đá rất to. Nga phát hiện ra trong hang có một lớp tro rất dày đã bị phủ lên bằng một lớp đất mỏng. Ai đốt lửa ở đây nhỉ? Cô gái băn khoăn tự hỏi Câu hỏi ấy cứ ám ảnh cô gái mãi đến khi có một anh lính vốn là sinh viên sử đã giải đáp cho cô những câu hỏi ấy. Anh chỉ cho cô một mảnh đá và bảo với cô đấy là một cái rìu của người tiền sử. Cũng trong cái đêm ấy anh nói cho cô nghe con người đã lấy lửa từ đâu và những cuộc chiến tranh vì lửa. Hóa ra trong cái hang này đã có

một ngọn lửa cháy qua bao nhiêu thế kỉ. Ngọn lửa đã biến thành vũ khí để cho con người chiến thắng thiên nhiên.

- Thế còn bây giờ?

Cô gái đột nhiên hỏi. Người thương binh im lặng. Đôi mắt anh bỗng trở nên xa xôi:

- Bây giờ vẫn có một ngọn lửa nhưng ngọn lửa ấy không nhìn thấy được. Để tôi kể cho cô chuyện này thì cô sẽ hiểu

“Đạo ấy là mùa xuân năm 68 chúng tôi được lệnh đánh vào thị xã. Dẫn đường cho chúng tôi là một má đã già. Mái tóc bạc đã khá nhiều. Về sau tôi mới biết má có ba người con, hai trai một gái. Hai người con trai đã hi sinh. Bây giờ má ở với cô con gái út.

Chúng tôi len lỏi vượt qua các ấp chiến lược, các đồn bốt địch bí mật thọc sâu vào thị xã. Chúng tôi tập trung tại ngôi nhà của má. Thấy chúng tôi, cô con gái má rất ngạc nhiên. Cô hết nhìn chúng tôi rồi lại nhìn má mình. Cô nói với bà bằng một giọng trách móc, hờn tủi:

- Thế mà má cứ giấu con.

Má bảo cô mang các thứ ra cho chúng tôi ăn tết trước. Chưa bao giờ trước giờ nổ súng lòng chúng tôi lại thấy thanh thản và ấm cúng như lần này. Chỉ còn mấy tiếng nữa thôi, trong số chúng tôi ngồi đây sẽ có người ngã xuống nhưng không một ai nghĩ đến điều đó. Không khí đầm ấm quá. Tình cảm của má trước lúc giao thừa, trước giờ nổ súng làm dấy lên trong tôi muôn vàn nỗi nhớ. Tôi nhớ đến gia đình. Tôi nhớ mẹ. Cô biết đấy, trong quân đội không khí ngày tết không bao giờ lắng sâu. Bao giờ cũng vui và khỏe. Những trò chơi nhanh chóng làm nỗi nhớ tan vào trong tiếng cười. Trong quân đội, cái tết không có tính gia đình. Nhưng cái tết ấy, tất cả chúng tôi đều lặng im còn cô gái đứng ngây người nhìn chúng tôi, tay xoa xoa lên những nòng súng đen bóng. Có lẽ cô ta chưa nhìn thấy quân giải phóng lần nào thì phải. Tôi vừa ăn, vừa hỏi lại má cặn kẽ những mục tiêu chúng tôi sẽ đánh trong đêm nay. Mười một giờ đêm, chúng tôi lên đường. Cô gái muốn đưa chúng tôi đi nhưng má ngăn lại. Má nói với tôi khi bước ra cửa:

- Má chỉ còn mình nó. Hai anh nó đã hi sinh. Má....

Tôi lúng túng không biết nói gì để cho má hiểu. Chúng tôi đâu dám nghĩ điều gì sai cho má. Má là người mẹ. Hai con má đã hi sinh và đêm nay chính má đã đưa đường cho chúng tôi. Chỉ cần như thế thôi đã đủ để chúng tôi hiểu tấm lòng của má.

Đêm tối đen, chúng tôi bám sát theo nhau, theo má áp sát mục tiêu sẽ đánh. Đúng giao thừa, chúng tôi nổ súng. Bọn giặc hoàn toàn bị bất ngờ. Trước lúc đó, chúng tôi đã buộc má phải quay về. Không dừng được, má nắm tay chúng tôi dặn lại một câu:

- Đánh giỏi nghe các con.

Các mục tiêu bị đánh chiếm dễ dàng. Đại đội chúng tôi được lệnh chốt lại. Sáng mờng một, địch điên cuồng phản kích hồng đẫy bắt chúng tôi ra. Đang lúc đánh nhau gay go thì má đến mang theo bao nhiêu là bánh trái. Chúng tôi nhận quà của má và bảo má quay lại nhưng lần này thì nhất định má không chịu. Nói thế nào má cũng chỉ bảo:

- Má ở lại đây, thế nào các con cũng cần đến má.

Chúng tôi quần nhau vớ địch suốt từ sáng đến chiều. Bọn Mỹ không làm sao nhích lên được. Gần năm giờ, sau khoảng nửa tiếng im lặng, bọn Mỹ đột nhiên bắn như đổ đạn rồi sau đó dò dẫm tiến lên. Lần này sảo quyết hơn, chúng lại ẩn một người dân đi trước. Người đó chính là con gái má. Đánh trong thành phố, địa hình rất chật chội. Cô hãy hình dung một con đường nhỏ hun hút. Một người con gái bị đẩy đi trước, đằng sau lúc nhúc một đám lính cổ da. Chúng tôi nhìn nhau. Một vài người đã nâng súng lên, rồi lại phải hạ súng xuống. Tôi không biết phải xử trí thế nào. Chính tôi cũng đã nâng súng lên rồi nhưng không dám bắn. Trong khoảng sáng của khe ngắm, hình ảnh cô gái cứ chập chờn. Mới hôm qua thôi cô gái còn mang đồ ăn cho chúng tôi, còn ngắm nhìn chúng tôi với lòng thương yêu, kính phục. Có lẽ nào hôm nay lại chính chúng tôi găm vào ngực em viên đạn? Bọn Mỹ nhích lên từng bước. Trận địa của chúng tôi im lặng. Má nhìn chúng tôi kêu lên đứt quãng, tuyệt vọng:

- Cứ bắn đi.... Bắn đi.... các con....

Chúng tôi đưa súng lên, các nòng súng run bắn. Không một ai nổ súng. Đột nhiên má chồm đến, giật phăng khẩu súng trong tay tôi. Kéo khẩu súng vào một bức tường đổ. Bắn súng bám chắc vào vai má. Nòng súng rung lên một cách kì lạ. Tôi thấy nòng súng chao đảo sang hai bên rồi nằm im. Rất im. Ngón tay má từ từ kéo căng nấc cò thứ nhất. Đôi mắt má rực sáng. Hàm răng

lún sâu vào môi.. Tôi chợt hiểu mã làm gì rồi.. Tôi nhào đến, hất ngược nòng súng lên trên. Cũng là lúc súng nổ. Viên đạn lướt qua má cô gái. Tôi giằng lấy khẩu súng trong tay má. Giọng tôi đánh lại:

- Giương lên!

Đáp lại lời tôi là một tiếng “Rắc” gọn và khô. Những mũi lê bắt nắng hắt lên những tia sáng sắc, lạnh. Khi tên mũ đầu tiên ló ra khỏi chỗ ngoặt. Tôi muốn hô một câu gì đó để động viên anh em nhưng không hiểu sao tôi chỉ thét lên một tiếng kéo dài:

-Giê...ết!

Cả người tôi bay về phía trước, mũi lê đâm ngập vào bộ ngực tên Mĩ. Một trận đấu lê khủng khiếp đã diễn ra. Không chịu nổi, hai đại đại đội lính mũ đã tháo chạy. Sau trận đấu lê dữ dội ấy, cả đại đội tôi còn lại đúng ba người.”

Anh thương binh dừng lại. Một không khí lặng im bao trùm lấy hai người. Anh mỉm cười, giọng trở nên bình thản:

- Cô thấy không, nếu không có giây phút bà má nâng súng lên ngắm bắn chính con gái mình thì chúng tôi đã không có được sức mạnh để chấp nhận một cuộc đấu lê quá chênh lệch như thế. Sau này tôi luôn tự hỏi: “Cái gì đã xảy ra trong trái tim má để má có được cái phút nâng khẩu súng lên. Cái gì đã giữ cho khẩu súng nằm im mà trước đó má không muốn cho đứa con đưa chúng tôi vào trận?”

*

* *

Vừa thấy Sơn xách con vượn từ dưới suối lên, Trường đã vỗ hai tay vào đùi:

- Thế này thì có chết tôi không.

- Sao?

Sơn đứng ngó người ra.

- Tôi lại vừa mới vắn cổ một con gà xong.

- Sợ không hết à?

- Không phải nhưng như thế thì lãng phí quá.

Thành bé bé Hải đi lại. Anh lấy chân đá đá vào con vượn. Trên tay Thành, cu Hải co dúm người lại vì sợ. Anh tặc lưỡi:

- Con gà để một ít dim cho thằng cu Hải còn lại nấu cháo cho thương binh.

Nâng bổng thằng bé lên anh quay lại hỏi nó:

- Có đồng ý không thằng cu?

Bé Hải nhìn Thành. Tuy không hiểu anh nói gì nhưng nó vẫn toét miệng ra cười. Cái chân ngắn tũn, mũm mĩm của nó giãy giãy. Nó đòi xuống đất.

Ở ban này, bé Hải như một dòng nước mát giữa sa mạc. Những người lính ở phía trước về đây ai cũng muốn được bông nó trên tay. Được cắn vào đôi má bụ sữa của nó, Muốn được đôi môi hồng ướt của nó áp lên gò má đen sạm đầy dạn của mình. Xa vợ con, xa gia đình, họ sách súng đi chiến đấu vì tổ quốc. Khái niệm tổ quốc thật là trừu tượng. Về đây, bé Hải đã cụ thể hóa khái niệm này bằng đôi mắt mở tròn to ngơ ngác như mắt con ngan con mới nở. Bằng tiếng cười thơ ngây, bằng tiếng nói còn bập bẹ, bằng tiếng khóc sinh sôi của nó và bằng cả mùi thơm sữa mẹ tỏa ra từ cái miệng tươi hồng. Những người lính xa nhà tìm thấy ở bé Hải những tình cảm tươi mát nhất. Những con người đã bao lần nghiền chặt hàm răng cố ngăn những dòng nước mắt, về đây nghe bé Hải khóc trên môi họ lặng lẽ nở một nụ cười. Nhưng ở ban này, chú Thành được thằng bé yêu nhất vì chú Thành hay chơi với nó, hay rúc cái đầu vào bụng nó làm nó cười khảnh khảnh. Những lần Liên đi công tác, bao giờ nó cũng sang ngủ với chú Thành mà nó vẫn ngủ ngon lành như nằm trong lòng mẹ. Khi ngủ, hai tay bé xịu của nó ôm lấy cổ Thành. Mặt nó úp vào ngực anh tin cẩn. Hơi thở của nó nồng ấm làm anh nhiều khi thấy rạo rức cả người. Ban đầu, Thành yêu bé Hải như tất cả những người trong ban. Anh yêu thằng bé như yêu một cái gì tươi mát giữa một nơi khô cằn, ác liệt. Nhưng từ sau ca mổ đáng nhớ ấy, tình cảm của Thành với thằng bé đã đổi khác. Ý thức trách nhiệm đã nẩy nở trong anh. Ý thức ấy cứ ngấm dần, ngấm dần cho tới lúc giật mình anh có cảm giác mình là một người bố. Một người bố thực thụ. Thằng bé không còn là một bé Hải đơn thuần nữa mà là một tài sản tinh thần thiêng liêng

trong anh. Là con anh. Cảm giác ấy thực đến nỗi nhiều khi nghĩ lại anh tự thấy ngỡ ngàng với chính mình, ngỡ ngàng với Liên. Thành lấy trong chiếc ba lô ra chiếc áo len mà Hà, người yêu của anh, đan cho anh ngày vào chiến trường đưa cho Nga nhờ cô đan cho thằng bé hai chiếc áo len dài tay.

- Nó còn bé.

Anh phân trần với Nga mà mặt đỏ bừng trông đến tội nghiệp. Đưa áo cho Nga rồi, anh trở về nhà đỡ ảnh Hà ra ngắm. Anh nhìn tấm ảnh rất lâu và nói như có Hà đang ngồi trước mặt:

- Em không giận chứ?

Cô gái trong ảnh đang cười.

Đối với bé Hải thì như thế nhưng đối với Liên, anh luôn thấy như có một tấm lưới vô hình đang ngăn cách hai người. Thời gian cứ cuộn cuộn trôi như thác Đăc Gialy không bao giờ nghỉ. Tưởng rằng giữa dòng thác thời gian ấy quá khứ ảm đạm, kỉ niệm đau thương sẽ bị cuốn phăng đi.

Thời gian tưởng là một phương thuốc thần kì làm kín miệng những vết thương đang còn rỉ máu. Nhưng không phải. Một buổi tối, khuya lắm rồi, mọi người đã đi ngủ cả. Thành xuống suối rửa mặt đánh răng chuẩn bị đi ngủ. Ngang qua phòng Liên thấy phòng còn sáng. Sau một phút ngập ngừng, Thành đẩy cửa bước vào. Liên đang ngồi bên bàn, chăm chú xem một vật gì rất nhỏ cầm trên tay. Thấy động cô giật mình ngẩng lên. Mắt hai người thoáng gặp nhau trong một giây. Liên cúi mặt nhìn xuống. Cánh tay đặt trên bàn buông thõng, cái vật nhỏ trong tay cô rơi xuống đất.. Thành cúi xuống nhặt lên. Mảnh đạn! Hai người im lặng. Anh bỗng thấy hối hận vì đã vào quấy rầy cô lúc này. Anh nhìn vào mảnh đạn, mân mê nó trên năm đầu ngón tay. Mảnh đạn sù sì, gai sắc. Lúc gặp nó ra khỏi cơ thể người chết, anh không hề chú ý đến nó. Chưa bao giờ anh nghĩ: “nếu mảnh đạn này găm vào mình nó sẽ thế nào?” Mảnh gang nhỏ bé này đã cướp đi tính mạng một con người và găm vào trái tim của hai người khác. Thành nhìn Liên, thấy cô gái cũng đang nhìn vào mảnh đạn.

- Liên để tôi giữ mảnh đạn này.

Thành hỏi dẫn đo, do dự. Liên không trả lời. Cô lặng lẽ gật đầu. Trong mắt cô, giọt nước mắt to dần rồi trào ra lăn dài trên má. Cô gục vào ngực anh, run rẩy như một đứa trẻ đang sợ hãi cần người che chở. Đôi vai cô rung lên. Tiếng nức nở nghẹn trong cổ. Những giọt nước mắt to, nặng thấm đầy ngực áo Thành. Lặng im. Thành bỗng cảm thấy sợ. Đột nhiên Liên ngẩng lên, lùi lại một bước giọng hoảng hốt, cầu khẩn:

- Anh về đi. Anh Thành.

Sau cái đêm hôm ấy hai người càng xa nhau hơn. Ai đã một lần thổi lửa mới biết ẩn giữa đám tro tàn là những hòn than rực đỏ. Nỗi đau của Liên bây giờ cũng thế. Nỗi đau không bốc thành ngọn lửa mà trở thành một hòn than đỏ ủ kín trong lớp tro thời gian.

Hai người đều tránh gặp nhau. Người này sợ làm nỗi đau của người kia và của chính mình bùng cháy. Chỉ bé Hải là cười với cả hai người. Thằng bé là một cái cầu mà mỗi người đứng ở một đầu. Dưới cầu là một vực thẳm thương đau. Rất xa nhau nhưng lại rất gần nhau.

Thành đặt bé Hải xuống đất. Nó ngồi xuống bên cạnh con vượn rụt rè sờ vào con vật.

- Này!

Sơn đứng ngoài “Này” lên một tiếng. Thằng bé dụt ngay tay lại ôm choàng lấy chân Thành. Anh bỗng thằng bé lên, cắn vào đôi má phình phính của nó. Bé Hải rúc đầu vào cổ anh. Mái tóc tơ của nó lùa vào cổ Thành buồn buồn.

- Hải con ai?

- Con má.

Sơn cười hỏi chen vào:

- Con ai nữa?

- Con ba.

- Ba nào?

Bé Hải ngơ ngác không biết trả lời. Lòng Thành se lại:

- Ba Thành, rõ chưa.

Thằng bé bấu lấy cổ Thành, cái miệng non nớt của nó lặp lại.

- Ba Thành. Ba Thành.

Sơn phá lên cười. Thành lúng túng đỏ mặt:

- Cái ông này ăn nói hay nhỉ.

- Sao lại không hay? - Sơn cười hỏi lại - Nó đang cần một người cha như ông đang cần có một đứa con ấy.
Sơn bỏ đi, Thành tiếp tục đùa với thằng bé. Như có linh tính, Anh chợt quay lại bắt gặp Liên đang đứng nhìn hai người đang quấn quýt bên nhau. Cô thoáng đỏ mặt bước vội vào trong nhà khép cửa lại.
Dưới suối, Tháp nhìn con vượn gât gù:
- Được đấy, tối nay lại được một bữa cháo đây.
Tiếng Nga the the:
- Cháo là thế nào. Bộ xương của em đấy.

*
* *

Thành giật lấy khẩu súng của người y tá đi cùng. Mặt đỏ gay, tiếng nói rít qua kẽ răng.

- Đồng chí có chớ không?

- Không!

Người lái đò đáp lại giọng chắc nịch. “Tách” chốt an toàn khẩu AK bật xuống. Mắt Thành long lên trông thật dễ sợ. Cả người anh run bắn lên trong một cơn giận đến tột độ. Ngón tay trở cho vào vòng cò. Người lái đò, một người nhỏ bé bình tĩnh nhìn tất cả những hành động ấy của Thành. Anh ta nắm lấy cổ áo giật mạnh. Mấy cái cúc đứt tung phơi bộ ngực gầy gò ra trước họng súng:

- Bắn đi! Tôi không thể làm lộ bến đò.

Một bàn tay từ phía sau vươn ra nắm lấy họng súng gạt sang một bên và một tiếng nói vang lên:

- Cái gì thế này?

Người lái đò đứng nghiêm:

- Báo cáo tư lệnh, đồng chí này bắt chúng tôi chở một thương binh qua sông ngay bây giờ để trở lại viện.

Đôi lông mày của tư lệnh nhíu lại. Ông quay sang Thành nhìn anh nghiêm khắc:

- Sao?

- Báo cáo, tôi là bác sĩ hộ tống thương binh về phía sau. Hiện đang có một thương binh đang bị hoại thư sinh hơi cần đưa gấp về viện.

- Chỉ vì thế mà các đồng chí định bắn nhau à?

- Tôi đã.....

- Không có bất cứ một lí do gì để.....

Thành thấy sốt ruột. Ông này mà quát lính thì mất hàng tiếng đồng hồ cho mà xem. Anh thầm nghĩ. Mỗi giây đối với anh bây giờ đều rất quý. Anh mạnh bạo cắt ngang lời tư lệnh:

- Ngày mai tôi sẽ xin kiểm điểm trước đồng chí và xin nhận kỉ luật. Còn bây giờ, đề nghị đồng chí cho chuyển thương binh sang ngay bên kia nếu không thì muộn mất.

Đang nói bị hắt. Tư lệnh ngạc nhiên nhìn Thành, mắt nheo lại nhìn người bác sĩ trẻ tuổi đang đứng trước mặt mình. Ông mỉm cười độ lượng. Tay này khá đấy. Ông thầm nghĩ.

- Không đợi đến năm giờ chiều được sao?

- Chỉ chậm một tiếng nữa là đồng chí ấy sẽ chết.

Thành trả lời dứt khoát. Tư lệnh không nói gì. Ông lo ngại nhìn lên bầu trời. Trời trong vắt, không một gợn mây nhỏ. Hai chiếc OV10 đang lơ lửng thả điều trên không. “Sang bây giờ thì lộ mất” ông thầm nghĩ. Nhìn xuống ông bắt gặp con mắt lo lắng, cầu khẩn của Thành.

- Sang bây giờ thì lộ mất. - Ông nói - Chỉ sợ các đồng chí không sang nổi bờ bên kia thôi.

- Nếu tư lệnh cho phép, chúng tôi sẽ sang được.

Người lái đò mảnh khảnh nói chen vào. Thành quay sang nhìn anh ta với con mắt biết ơn

- Thôi được - Tư lệnh thở dài - Sang ở đây thì không được đâu. Bến lộ mất, mà bến này cả chiến dịch đang cần. Bây giờ cậu - Ông nói với người lái đò - Cho đò xuôi xuống khoảng hai trăm thước rồi dừng đò đợi ở đấy. Còn cậu - Ông quay sang bảo Thành - Cho cáng thương binh theo. Đò sẽ sang ở đấy. Tôi sẽ cho ba khẩu 12 ly 7 yểm hộ các cậu. Rõ chưa?

- Rõ!

Cả hai người đồng thanh trả lời. Chiếc thuyền khéo léo men theo những bụi cây xuôi xuống. Một lúc sau chiếc thuyền rời khỏi đám lá xanh rì lao ra giữa dòng. Trên bờ, tư lệnh dùng ống nhòm chăm chú theo dõi.

Trên thuyền có năm người. Vừa rời khỏi đám lá xanh, Thành bảo với hai người lái đò.

- Bình tĩnh nhé và chèo khẩn trương vào.

Hai mái chèo dài ngẩng bồ xuống nước những nhát chắc nịch, đều đặn. Đứng hơi chếch so với mũi thuyền, chân hơi dẹt ra, người lao về phía trước. Giữa một vùng sông nước mênh mông, dáng đứng người lái đò vươn ra như thách thức. Gió thổi lồng lộng. Cái áo bị giật đứt hết cúc khi nãy bay phần phật về phía sau như chiếc áo choàng ngày xưa của các vị thủy sư đô đốc. Thằng "Mù" bắt đầu khép kín vòng lượn. Vòng lượn của nó cứ nhỏ dần và cuối cùng xoáy lại chiếc thuyền. Nó hạ thấp dần độ cao rồi bất thành linh chúc xuống.

- Bình tĩnh.

Thành bảo với mọi người. Nâng khẩu AK lên vai, anh nheo mắt. Ngón tay từ từ kéo nấc cò thứ nhất.

- Mày thì tao khinh.

Người chèo đằng mũi hơi ngược lên nhìn rồi nhổ một bãi nước bọt xuống nước tỏ ý khinh bỉ.

- Nó thì khinh nhưng liệu hồn với thằng F5 đấy.

Người chèo ở đằng đuôi nói. Đúng vậy. Thằng "mù" vừa chúc xuống lại ngóc lên ngay. Thành vừa rê khẩu súng theo chiếc máy bay thì đã nghe thấy tiếng rít như xé lụa. Một loạt đạn hai mươi ly nổ chát chúa ngay trước mũi thuyền.. Tiếp ngay theo là một loạt AK nổ ròn rã, vỏ đạn văng vào người Thành nóng bỏng. Người chiến sĩ vận tải đứng ngay bên cạnh Thành đã kịp thời nổ súng.

- Bỏ thằng mù bám lấy thằng F. Anh ta nói gần như quát. Hai thằng F vòng lại, chiếc nọ cản đuôi chiếc kia lao xuống. Qua khe ngắm, chiếc máy bay to ra rất nhanh. Thành có cảm tưởng nó đang đâm thẳng vào mặt mình, hung dữ, lì lợm. Không nghe thấy tiếng súng của mình nổ. Thành chỉ thấy khẩu súng đang rung lên trong cánh tay ghì chặt.

Ầm! Ầm! Hai cột nước cao ngất dựng lên. Chiếc thuyền khựng lại một chút rồi lại lao lên phía trước. Một luồng nước quất và người Thành xô anh ngã dúi xuống lòng thuyền. Thành bật đứng dậy, theo thói quen, dơ súng lên nhưng anh không nhìn thấy gì cả. Nước vào đầy mắt làm mọi vật đều trở nên nhòe nhoẹt. Tiếng bom lại rít trên đầu nghe rợn như hai miếng thép xiết vào nhau. Anh thoáng thấy sợ. Cảm giác ấy nó giống như cảm giác của người lính bộ binh khi đang ngồi trong hầm chữ A nghe tiếng pháo địch nổ xung quanh hầm của mình. Khi đối diện với kẻ thù, người lính không biết sợ nhưng khi không thấy địch mà chỉ nghe thấy tiếng nổ, một cảm giác tê dại, hồi hộp nhanh chóng lan khắp cơ thể. Thành lấy vội ống tay áo đã ướt sũng quệt vội mắt.

- Tắt nước đi.

Nghe tiếng kêu, Thành ngồi xụp xuống vớ lấy cái gáo tát lia lịa.

Ầm! Ầm! Lại hai tiếng nổ nữa. Thành bị bắn tung ra khỏi thuyền. Dòng nước chảy xiết, hung dữ cuốn ngay anh vào lòng nó. Vừa nhô lên khỏi mặt nước, anh thấy chiếc thuyền đang quay ngang để đuổi theo mình. Dơ một tay lên khỏi mặt nước xua xua, anh gào lên trong tiếng rít của hai chiếc F5 đang lao xuống.

- Cứ....

Một cơn sóng ập đến nuốt chửng những tiếng tiếp theo. Con thuyền quay lại nhằm bờ lao như tên bắn.

Phải xuôi thật nhanh xuống một đoạn nếu không bom ném thì mình chẳng khác gì con cá bị đánh mìn. Thành nghĩ nhanh. Anh xoay mình buông xuôi theo dòng nước. Nhìn sang bên, anh thấy con thuyền đã cập vào bờ. Ổn rồi. Anh nghĩ thầm và thấy mình thanh thản lạ. Đến lúc này anh mới nghe thấy tiếng 12li 7 nổ. Tiếng súng thôi thúc, trầm hùng.

Dòng nước ngày một chảy xiết, chẳng mấy chốc, anh nghe thấy tiếng thác đổ ầm ầm. Mười mét chiều cao, có chết cũng chẳng biết đau đâu mà sợ. Thành bỗng thấy yêu đời quá. Yêu đến cái mức không thấy sợ cả cái chết đang đến rất gần. Hình ảnh thác nước trắng xóa hiện ra trong óc anh rất nhanh. Chết bây giờ thì tiếc quá. Dồn hết sức vào cánh tay, anh sải những sải dài quyết tâm chống lại dòng nước và cái chết. Nước bỗng lặng đi.

Thác!

Trước cái phút dòng nước trở nên hung tợn nhất là lúc nó trở nên thanh bình. Cũng chỉ một phút thanh bình ấy thôi, Thành đã sống. Sải mấy sải đến cật sức, người nhoài lên phía trước, anh vươn tay vớ được một cành cây mọc chìa ra ngoài sông. Hú hồn! Ngay dưới chân Thành ngọn thác điên cuồng gầm thét.

Lên được bờ, Thành nằm vật xuống đất. Chân tay bủn rủn, miệng há hốc. Mồm, mũi, tai tranh nhau thở. Cảnh vật đảo lộn quay cuồng. Ngọn thác ngay dưới chân anh réo ầm ầm mà anh không nghe thấy. Mắt nhắm lại, mặt úp sấp trên bãi cát ẩm, Thành thiu đi. Phải một lúc khá lâu, anh bắt đầu nghe thấy tiếng thác nước chảy một cách mơ hồ. Ý thức dần trở lại. Ngay lập tức, anh thấy người thương binh một chân đã cụt đến đùi còn chân kia bầm đen. Những vết đen đáng lo ngại. Anh kéo tay về phía ngực, gượng nhóm dậy. Cát dưới tay anh toái ra. Thành lại úp xuống, mặt vùi trong cát. Thành cứ thế nằm im một lúc. Một trái bom xé gió rít ngang đầu. Trái bom nổ dầm và sâu. Anh bật dậy. Chạy! Như một cái máy đang im lìm, nó sẽ lập tức hoạt động khi cái nút màu đỏ bé tí xíu có đề chữ "Start" được ấn vào. Thành cũng vậy. Tiếng bom nổ làm ý thức trở lại hoàn toàn. Anh chạy miết. Những cành cây từ hai bên xòa ra quất vào mặt đau rát. Một chiếc dép bật tung. Mặc kệ, cứ chạy. Thời gian trôi cuồn cuộn như một dòng thác chảy. Một bóng người chạy lại đón Thành. Anh ôm choàng ngay lấy, đầu gục vào người đó thở dốc. Gan ruột lộn nhào, đau thắt. Anh hỏi đứt quãng trong hơi thở dồn dập.

- Thương.... binh.... đâu?

Tiếng của ai đó nói rất êm và trong. Anh cũng không rõ là tiếng của Nga hay Liên trả lời mình:

- Đưa lên bàn mổ rồi.

- Cắt à?

- Cắt.

Thành gạt phắt người đó sang một bên nháy xổ vào phòng mổ. Anh nắm chặt lấy cánh tay cầm dao của Thập đang định khoanh một vòng tròn.

- Anh định cắt à?

- Cắt!

Tiếng "cắt" cụt lủn, tàn nhẫn, sắc, nhọn như một mũi lê đâm thẳng vào ngực Thành. Thành kêu lên:

- Anh không nhìn thấy một chân người ta đã cụt sao?

Thập không quay người lại, giọng lạnh tanh:

- Cụt cả hai chân còn hơn là chết.

Nghe xong câu nói của thập, Thành chột hiếu. Thế là hết. Anh bỗng bủn rủn cả người. Thành nhìn người thương binh. Anh ta nằm im, chân duỗi thẳng. Một miếng vải trắng phủ kín hết cả người chỉ còn hai chân thò ra ngoài. Những lớp băng ở chiếc chân cụt đã được tháo bỏ. Mổm cụt trong giống như một chiếc mõm bò đang héch lên nhìn Thành một cách mai mỉa. Thành hạ thấp giọng:

- Anh xem còn có thể bảo toàn được không?

Đến lượt Thập kinh ngạc. Anh tròn tròn mắt nhìn Thành:

- Bảo toàn? Anh điên à?

- Điên! - Thành nổi nóng - Tôi điên nên tôi mới đội bom đưa thương binh giữa ban ngày trở về đây. Vì điên nên tôi mới suýt mất xác trong thác. Còn anh, anh tỉnh nên anh mới không nhìn thấy một chân người ta đã bị cụt. Anh...

Thập cắt ngang lời Thành:

- Đây là quyết định của hội đồng hội chuẩn.

Thành quay phắt lại nhìn lướt mọi người trong phòng:

- Ai? Ai tán thành?

Mọi người lặng im cúi xuống. Thanh cười nhạt rồi nói giọng chua chát.

- Các anh chỉ cưa chân người khác thôi nên rất nhanh. Các anh có bao giờ tự cưa chân mình đâu. Các anh có đau đâu. Các anh có khổ đâu, có phải tích thuốc ngủ quá liều đâu. Chúng tôi đội bom đạn đưa người ta về đây để các anh làm thế này đây.

Giọng Thành ghen lại.

- Anh Thập hay là ta hội chuẩn lại.

Trường rụt rè nói. Thập khoát tay kiên quyết:

- Không hội chuẩn gì cả. Tôi trường ban quyết định cắt.

Thành xô đến trước mặt Tháp:

- Tôi! Người phụ trách chuyên môn cao nhất ở đây quyết định bảo toàn.
- Thương binh chết ai chịu trách nhiệm?
- Tôi!

Tháp ném con dao mổ xuống khay dụng cụ bước thẳng ra cửa

- Anh Tháp!

Sợ gọi với theo nhưng Tháp không thèm nghe nữa. Mọi người ngơ ngác nhìn theo bóng Tháp khuất dần.. Tháp gần như trở thành một niềm tin tuyệt đối đối với mọi người trong ban.

Những ca mổ dù khó khăn đến đâu có Tháp mọi người đều thấy nó trở thành đơn giản. Niềm tin đã trở thành tiềm thức thì làm sao mọi người không thấy hoang mang trong những lúc gay go này?

Thành cầm lưỡi dao rạch những đường ngắn. Dòng máu đen bầm trào ra theo đường dao trong tay Thành., Anh quay sang Nga nói nhanh:

- Thuốc tím một phần trăm.

Dòng nước hồng nhạt từ từ xối xuống bắp thịt đã bị rạch nát. Thành lấy tay vạch những lát thịt để cho dòng nước xối vào. Công việc rất lâu và tỉ mỉ. Nga chạy lên chạy xuống pha thuốc tím, lunge đâm mồ hôi.

- Tiêm kháng sinh liều cao nhất.

Thành bảo Trường. Mọi người xúm lại tắt bật lo công việc. Rất tự nhiên, không một ai chú ý rằng lần này thiếu Tháp. Cái hoang mang, sợ hãi khi vắng Tháp trong mọi người đã biến mất.

Tuy kết quả chưa rõ ràng nhưng niềm tin đã trở lại với mọi người.

Niềm tin bao giờ cũng phải có cơ sở của nó. Đối với người thầy thuốc, cơ sở của niềm tin là tình yêu. Một ca mổ dù khó khăn bao nhiêu nhưng người thầy thuốc bao giờ cũng tin là con bệnh sẽ sống. Tại sao lại nhất định sẽ sống? Rất đơn giản vì thương binh là những người không thể chết.

- Thuốc tím hết.

Nga báo tin bằng một giọng hoảng hốt. Mọi người quay lại nhìn cô.

- Pha bằng penicilin.

Thành nói sau một phút ngần ngại.

- Bao nhiêu?
- Một phần năm cơ số.
- Một phần năm cơ số?

Nga kêu lên. Thành phũ phàng cắt ngang:

- Đồng chí hãy chấp hành mệnh lệnh!

Nga im ngay. Với những người trong ban, chưa bao giờ Thành dùng hai từ đồng chí.

Một ngày trôi qua. Một đêm trắng. Thời gian trôi bình thản, lặng lẽ như dòng nước kháng sinh nhỏ xuống cái chân. Trôi chậm chạp trên mặt chiếc đồng hồ, nhỏ từng giọt nặng nề trong bộ truyền treo lủng lẳng trên lán. Nhỏ từng giọt mối lo vào lòng Thành. Cái lúc tiếng "Tôi" bật ra rất nhanh, gần như tức khắc sau câu hỏi của Tháp, đến cái lúc cầm lưới dao rạch bắp chân của người thương binh Thành không hề lo. Đến bây giờ, không còn việc gì để làm, ngồi khắc khoải chờ đợi kết quả của công việc, những cái lo mới theo nhau kéo đến.

Nếu cái chân không cứu được thì thương binh sẽ chết. Rồi sau đó thì sao? Một tờ quyết định kỉ luật. Cái đó cũng bình thường không có gì đáng ngại. Chi bộ có thể cắt đối tượng? Cũng chẳng sao miễn lương tâm không bị cắn rứt. Ở đời có lắm cái trái ngược. Có khi quyết định kỉ luật được đọc lên, mọi người đều cười, vỗ vai thông cảm. Vị trí của anh trong trái tim, khối óc mọi người vẫn không hề suy chuyển. Chính bản thân anh cũng tặc lưỡi bỏ qua mà không phải suy nghĩ quá nhiều về vấn đề đó. Nhưng cũng có khi không có một tờ quyết định kỉ luật nào nhưng mọi người đều xa lánh anh. Chỗ đứng của anh ở tận hư vô và đêm đêm anh không thể ngủ để nghe con tim chất vấn. Một người bao giờ cũng có hai vị trí trong những người khác. Một vị trí ở bộ óc và một vị trí ở trái tim. Vị trí ở trái tim mất đi còn dễ dàng lấy lại được nhưng nếu vị trí ở bộ óc mất đi, muốn lấy lại được có khi phải mất cả một cuộc đời. Mất đi niềm tin của mọi người đối với mình, đó mới là điều đáng sợ nhất. Nếu lần này để cho thương binh chết, mọi người vẫn thương vẫn yêu mình. Vẫn san sẻ với mình những niềm vui, nỗi nhớ. Vẫn cho mình xem những bức thư của một cô gái gửi cho họ. Nhưng đến khi có một ca mổ thì nếu họ không

nói thẳng vào mặt mình “Thôi! Anh hãy để cho anh Tháp làm” thì họ cũng sẽ đuối khéo mình bằng cách phân công cho mình một việc gì đó. Họ không tước đi con dao mổ trong tay mình nhưng lại tước đi vị trí của mình trên bàn mổ.

Sao mình lại khờ đến thế nhỉ? Cứ để cho Tháp cắt nốt cái chân kia đi thì đã sao? Anh ta ở đây cùng lắm là hai tuần lễ rồi người ta sẽ chuyển anh ta về phía sau. Công việc ngập đầu, mình sẽ chẳng có thời gian để nghĩ về một cặp chân bị cắt. Mà có gì mà phải nghĩ? Mình có cắt đâu. Tháp cắt đấy chứ. Thật đại. Bây giờ tất cả trách nhiệm đều đổ vào đầu mình.

Thành ngồi trên vông mà đầu óc nghĩ linh tinh. Quyển sách đặt ở đầu gối mà không sao đọc nổi. Mặc dù đã phân công tổ trực để theo dõi nhưng anh vẫn không yên tâm cứ đảo đi đảo lại. Cuối cùng, Thành mắc luôn vông ngay cạnh người thương binh.

Người thương binh nằm im không nhúc nhích. Lồng ngực lên xuống một cách đều đặn. Thành rời vông nắm lấy cổ tay người thương binh để xem mạch. Người thương binh mở mắt nhìn Thành:

- Cái chân của tôi liệu có giữ được không bác sĩ?

Anh ta hỏi nhỏ. Thành không trả lời ngay. Anh đang tập trung sự chú ý vào hai đầu ngón tay đón nhận những cái giật rất khẽ của dòng máu chảy trong cơ thể người bệnh. Xong xuôi anh mới ngẩng lên.

- Sao lại không được.

Người thương binh nằm im một lúc. Anh nắm lấy bàn tay Thành:

- Cám ơn anh.

Anh ta nói rất khẽ. Một niềm vui, niềm tự hào trào dâng trong anh nhưng rồi nó lập tức bị những lo lắng đè xuống. Anh ta cám ơn mình. Nhưng... Thành lắc đầu không dám nghĩ tiếp. Lại một ngày nữa trôi qua. Lại một đêm trắng nữa. Những mối lo đã bớt đi một nửa nhưng thời gian vẫn lười nhác nhích từng tý một trên chiếc kim đồng hồ.

Buổi chiều không mưa. Lá cây đã sàng bớt đi cái nóng của nắng. Giữa một buổi chiều bình lặng, tiếng OV10 dai dẳng lúc gần lúc xa khiến cho người nghe có một cảm giác khó chịu. Nghe tiếng máy bay, người thương binh cau mày nhìn ra cửa. Chắc anh ta nhớ tới một cái gì. Nắng nhuộm vàng cả một rừng núi xanh rì trước mặt, thỉnh thoảng lại điểm vào những vạt cây đổ nát, vàng úa, trơ trụi vì bom pháo trông loang lổ chẳng khác gì tấm dù nguy trang của người lính chiến. Buổi chiều chuyển rất nhanh thành màu tím. Tiếng ve cất lên êm và thanh. Đêm sập xuống rất nhanh nhưng về sáng lại quánh lại chảy rớt dài như sữa cô lại làm kẹo cho thương binh ăn bồi dưỡng.

Lịch ngày của chiếc đồng hồ kêu “Tách” một tiếng. Một ngày mới bắt đầu. Cái gì hôm nay sẽ tới?

Tháp bước vào trong lán khi trời chưa sáng rõ. Mắt anh thâm quầng, hõm sâu. Người hốc hác. Anh cũng thức hai đêm trắng. Tháp bảo với Thành:

- Anh về nghỉ đi để tôi trực cho.

Chương Ba

Trời sáng mờ mờ cái ánh sáng chưa đủ để nhìn rõ mọi thứ trong lán mà chỉ đủ cho mọi vật trong lán nhô lên dưới hình dạng những vật thể hình khối đen sẫm. Trong lán im lặng, chỉ còn tiếng thở nặng nhọc của người thương binh. Anh ta nằm rất im, thỉnh thoảng mới trở mình và mỗi lần trở mình hai hàm răng lại nghiền vào nhau nghe lạnh cả cột sống. Tiếp theo đó là một tiếng thở dốc ra và sau đó lại hoàn toàn im lặng. Không nhìn thấy cái gì rõ nét cả ngoài cái chân của người thương binh. Trông màu đen nhập nhoạng, cái chân hằn lên thành một khối trắng toát, bất động. Tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ chạy một cách đều đặn. tiếng một con dế rên rĩ

trong đêm. Tiếng những hạt sương rơi lộp độp ngoài sân. Tiếng sào sạc rồi lặng đi rất nhanh của lá cây còn ngái ngủ. Tất cả những âm thanh đó gieo vào lòng Liên một cảm giác nặng nề.

Ngoài rừng, tiếng gọi nhau khắc khoải của đôi chim ăn đêm chót bóp nghe đã rất gần nhau.. người ta bảo khi đôi chim này gặp nhau thì cũng là lúc trời vừa sáng. Tiếng gọi nhau của đôi chim làm đêm trở nên sâu thẳm. Tiếng chim nghe tha thiết đến nỗi lòng. Chúng lần tìm nhau trong đêm. Gọi nhau đến khản giọng. đến khi trời mờ sáng chúng mới gặp được nhau. Tình tự với nhau được ít phút ngắn ngủi rồi lại chia đôi mỗi con về một núi. Đêm xuống chúng lại đi tìm nhau. Tiếng gọi lan trong đêm sâu, vọng lên triền núi.

Liên ngồi trong bóng tối không thấp đèn dù ngọn đèn ở ngay bên cạnh chỉ vươn tay là với tới. Tiếng chim đêm khắc khoải nhớ mong dội vào lòng cô một cảm giác băng khuâng. Liên nhớ.

Không có một cái mốc nào cả, tình yêu đến với mình lúc nào Liên cũng không rõ. Chỉ biết rằng trước lúc tự thú nhận với mình, đã có một thời gian dài cô cảm thấy băng khuâng. Bỗng thấy vui hơn, yêu đời hơn nhưng lại thích ngồi im để cho những ý nghĩ không rõ nét mong manh như một sợi tơ nhện chẳng vương trong lòng. Rồi bỗng mặt đỏ lên khi tự bắt gặp mình đang nghĩ vơ vẩn. Người bỗng thấy nhẹ bằng..

Cái cảm giác ấy đến với cô sau một thời gian người ta chuyển đến một thương binh bị bỏng nặng. Suốt thời gian nằm ở lán bất động Liên không thấy anh ta rên một lần nào. Mỗi lần thay băng cho anh ta, cô thấy người nổi gai khi bóc những lớp băng dính chặt vào da thịt. Có nhiều lúc lớp băng kéo theo ra những mảnh da xám sịt. Những lúc ấy, hai hàm răng của người thương binh nghiến chặt. Mồ hôi túa ra rất nhanh trên cái trán đỏ ra một cách bướng bỉnh. Cô không hiểu làm sao anh ta có sức chịu đựng ghê gớm đến vậy. Một lần đang ngồi nói chuyện với cô thì cơn đau ập tới. Anh ta bóp chặt tay Liên đến đau buốt. Mặt tái mét. Người quằn đi. Cô chỉ còn biết ngồi im nhìn người thương binh vật vã trong cơn đau ghê gớm. Thấy Ngọc, tên người thương binh quá đau đớn, Liên mang đến một ống móc phin nhưng anh ta chỉ nhìn cô lắc đầu. Một lúc sau, Ngọc lịm đi và lúc ấy, lần đầu tiên cô nghe thấy anh ta rên những tiếng rên khe khẽ. Một tuần sau, cô đã thấy anh ta mang ống nước giải đi đổ. Bảo anh, anh chỉ nói:

- Tôi không có thói quen nhìn người khác phục vụ mình.

Thương binh về đây thường bị những cơn đau hành hạ nên nhiều người đâm bản tính. Có lần khi tiêm can xi cho một thương binh đang tiêm bị chệch ven thể là anh ta thẳng cánh giáng cho Liên một cái tát. Cô bưng mặt khóc bỏ ra ngoài. Một lúc sau khi đã trấn tĩnh lại, cô quay lên lán thì nghe thấy tiếng Ngọc ở bên trong:

- Mình gương thay cho cậu. Đau phải chỉ mình cậu đổ máu. Cậu không thấy người ta phục vụ cậu như thế nào à mà cậu có thể hành động như thế? Số máu cậu đổ chả xứng với cái công mọi người phục vụ cậu ở đây đâu.

Trong lán lặng đi một lúc rồi vẫn tiếng Ngọc cất lên. Lần này cô không biết Ngọc nói với mình hay nói với người mắc lỗi:

- Cậu đã đánh bao nhiêu trận? Được một chục trận chưa? Mình đây này, mình đã đánh ngót bốn mươi trận. Đã được tặng ba huân chương. Đã năm lần bị thương thế mà mỗi lần nằm viện mình lại thấy mình làm được quá ít. Còn cậu, cậu lại đi hành hung một cô gái. Thật là nhục nhã. Tiếng một ai đó phẫn nộ kêu lên:

- Đánh bỏ mẹ nó đi.

Để tránh một cuộc xô sát, Liên bước vội vào trong lán. Thấy Liên, mọi người im lặng nhìn cô rồi nhìn người thương binh có lỗi. Mắt họ như đòi hỏi, giục dã người thương binh phải lên tiếng. Liên thấy gương trước những ánh mắt thân thiết đang nhìn mình. Cô đến bên người thương binh nhẹ nhàng:

- Anh để em tiêm tiếp.

Người thương binh lúng túng, gương ngập nhìn Liên muốn nói nhưng lại im. Thấy thế Ngọc lên tiếng nói hộ:

- Cô Liên này, lúc này anh ấy có nóng. Anh ấy và cả lán đều mong cô bỏ qua.

- Lỗi tại em.

Liên đỏ mặt lí nhí trả lời. Cô thật sự hết giận người thương binh nóng tính. Ngọc cười tán vào:
- Tại anh tại ả, tại cả đôi bên. Thế thì chia đôi mỗi người một nửa. Tất cả đều cười. Mọi chuyện được xí xóa.

Trước kia Liên cứ nghĩ rằng tình yêu phải bắt đầu bằng những kỉ niệm. Kỉ niệm kéo hai người lại gần nhau, gắn hai người lại với nhau và lúc xa nhau những kỉ niệm làm cho họ nhớ. Bây giờ cô mới biết rằng không nhất thiết phải như vậy. Tình yêu đến với cô đột ngột như một tiếng sét. Anh với cô chẳng có một kỉ niệm nào nhưng xa anh cô vẫn nhớ. Nhớ đến da diết, cháy bỏng. Đêm nằm nghe tiếng súng, con tim cô thất lại vì lo lắng. Anh ấy đang ở đâu? Đang làm gì và những tiếng súng ấy? Những câu hỏi cứ quẩn đi quẩn lại. Lúc ấy thì cô hiểu: cuộc đời mình không thể thiếu anh. Thế là tình yêu ư? Nhiều lần cô tự hỏi. Không trả lời được nhưng nỗi nhớ cứ tăng lên.

Còn Ngọc, anh không thể ngờ được mình đã để lại một vết hằn sâu trong trái tim một cô gái. Như một cánh chim trời vô tư, Ngọc lại bay đi. Những trận đánh cuốn anh đi. Liên chỉ là một trong số hàng trăm cô gái mà anh đã gặp trong suốt những chặng đường hành quân. Cô gái nào cũng đáng yêu, đáng quý thì làm sao anh có thể nhớ. Chính Liên cũng biết như thế nhưng cô không thể dập tắt đi ngọn lửa của lòng mình. Liên yêu nhưng không tin. Cô không tin tình yêu của mình lại kết thúc bằng một đám cưới. Ngọn lửa ấy vẫn cháy. Không hiểu cái gì đã giữ cho ngọn lửa ấy cháy trong suốt hai năm.

Hai năm sau kể từ ngày ra viện, Ngọc nhận được một lá thư của một cô gái mang cái tên Liên không quen biết. Trong thư, cô nhắc cho anh nhớ những ngày nằm viện. Nói với anh tình yêu tha thiết, cháy bỏng của mình. Kể với anh những buồn vui đến với mình như với một người thân. Ngọc ngồi nghĩ nát óc vẫn không thể nhớ nổi cô gái tên là Liên vẫn chăm sóc anh hồi nào. Hai năm đã qua rồi, cuộc sống có bao nhiêu thay đổi nhưng cô gái ấy vẫn nhớ tới anh và yêu anh. Điều đó khiến anh xúc động. Anh để trọn một đêm viết thư trả lời. Thư gửi đi rồi mà anh vẫn nghĩ mãi không thôi. Anh bắt đầu dò hỏi những người mới đi viện về cô gái. Mỗi người một ý, anh đã góp lại và dựng lên một cô Liên gần giống với cô Liên thật đang sống ở trên đời. Và tất nhiên, với hình mẫu đã dựng lên đó, anh hoàn toàn ưng ý. Câu chuyện đó dù giữ kín như thế nào thì cũng vẫn bị lộ. Chẳng biết những chàng lính trẻ ranh ma đã lần đâu ra câu chuyện giữa hai người. Một lần lên họp ở trung đoàn, chính ủy đã vỗ vai anh cười mà nói lấp lửng:

- Kì này cậu mà đi viện, tớ sẽ gửi kèm theo một bản lí lịch và bảo chính trị viên tiểu đoàn đi theo hộ tống.

Nhưng những trận đánh cứ kéo miết anh về nơi có tiếng súng. Hai người ngày một xa nhau.

Ngọc vẫn thầm mong một ngày gặp mặt.

Một cô gái không xinh nhưng có duyên ngầm. Rất hiền, ít nói nhưng lại hay cười một mình. Cô ta có một cái răng nanh khểnh nom rất duyên. Toàn xưng em với thương binh và là chiến sĩ thi đua của viện. Đây là tất cả những gì anh biết qua lời kể của mọi người. Anh háo hức chuẩn bị cho ngày gặp mặt nhưng những chiến dịch cứ như những cơn lốc cuốn anh đi. Biết bao giờ mới gặp?

Nhưng dù là hai đường thẳng song song thì vẫn cứ gặp nhau ở vô cực. Đẳng này, bệnh viện với người lính lại không thể song song nên họ gặp nhau. Ngọc bị thương vào năm viện lần nữa và lần này, khi ra viện anh đã có một người vợ để mà nhớ, mà thương. Cái gùi khoác trên vai đã cảm thấy nặng hơn mỗi lần bước vào trận đánh. Và người lính họ đã thực sự trở thành anh hùng khi mang cả vợ con vào trận.

Còn Liên, cô không thể quen ngay với những cảm giác khi xa cách nên khi Ngọc vác ba lô đi cô cảm thấy chống chèo. Đêm nằm, thiếu đi hơi thở ấm nóng của chồng. Thiếu đi cái mùi mồ hôi khét nồng trên bộ quân phục đã bạc màu cô không sao ngủ được. Không được ôm chặt lấy chồng, giấu mặt vào bộ ngực vạm vỡ của anh, cô thấy mình hụt hẫng như thiếu đi một chỗ dựa vững chắc. Những cảm giác ấy, ngày đầu đè nặng xuống cô. Người chồng như con thuyền, người vợ như bến đỗ. Bến là niềm tin của thuyền, là nơi trao cho thuyền sức mạnh để thuyền ra khơi vào lộng và thuyền trở thành nổi nhớ mong của bến. Quãng thời gian chung sống với chồng của Liên quá ngắn ngủi. Ngắn tới mức cô không có lấy được một kỉ niệm nào sâu sắc ngoài đứa con. Nhưng nỗi nhớ và tình thương đâu có phụ thuộc vào kỉ niệm.

Từ khi bé Hải ra đời, nỗi trống trải trong Liên giảm bớt. Hơi thở của đứa con thay thế được một phần hơi thở của chồng, đã trở thành một chỗ dựa về tình cảm cho người mẹ. Ngày tháng

cứ trôi đi, cô quen dần với cái lo, cái nhớ. Có hàng vạn, hàng triệu người phụ nữ lấy chồng rồi xa chồng ở nhà tần tảo nuôi con. Làm việc và nhớ thương, lo lắng và chờ mong, thêm một ngày sống bên chồng cũng như thêm một lá thư ngắn ngủi. Những cái ấy đã trở thành bình thường nên ít ai nghĩ tới. Những cái phi thường đã trở thành những cái bình thường. Biết đến cái đó, có chăng chỉ có người chồng. Nhưng biết làm sao? Anh còn phải đánh giặc. Ngày trở về huân chương chói ngời trên ngực anh còn trên ngực vợ thì không. Người phụ nữ tự hào về chồng mình, còn những hi sinh thầm lặng, những phút nhớ mong cháy bỏng, những ngày lo âu lắng nghe tiếng súng thì người vợ lặng im. Đêm nằm, người chồng lắng nghe tiếng con tim vợ thổn thức. Kéo vợ vào sát mình. Anh muốn nói nhưng không nói được. Anh chỉ còn biết lặng im vuốt ve mái tóc có khi đã chớm bạc của vợ để tỏ lòng biết ơn. Và người vợ cũng chỉ cần có thế.

Liên cũng không có được một đêm như thế.

Người thương binh rên một tiếng rên khe khẽ. Liên giật mình choàng tỉnh. Cô châm đèn rồi đi đến bên người thương binh. Anh nằm nghiêng, cơn đau làm mặt anh co dúm lại, tái đi. Hai vết răng hằn sâu trên đôi môi đã xám lại vì sốt rét. Cô thấy người thương binh này sao giống với chồng mình. Cũng hàm răng nghiến chặt, cũng nét mặt tái đi nhẵn nhúm vì đau, cũng răng cắn sâu vào môi để ngăn tiếng rên khỏi bật ra. Liên bỗng thấy yêu đến tha thiết những người lính dạn dày này.

*

* *

Lão trời mùa mưa thật là đáng ghét lúc nào cũng sụt sịt như đứa trẻ khóc nhè. Mặt lúc nào cũng nặng như chì không lúc nào tươi lên được một phút.

Nga đang ngồi cất nước, cô ngao ngán nhìn ra ngoài trời. Bên ngoài, mưa chẳng dày như một tấm thảm. Nhìn ra đồi tranh trước mặt, chỉ thấy một màu trắng mờ của mưa. Những con gà ướt sũng rúc hết vào các hiên nhà. Ngoài sân, nước đọng thành những vũng nhỏ sủi tăm nhìn chẳng khác một đoàn quân đang xung trận.

Cô lấy thêm mấy thanh củi cho vào bếp. Lửa cháy lem lém. Ánh lửa làm má cô gái hồng lên. Trong chiếc lọ thủy tinh, những giọt nước cất trong suốt nhỏ từng giọt chậm chạp chẳng bù cho ngoài kia mưa đang như trút.

Thành khoác ni lông đi xuống. Anh đứng ở ngoài hiên giữ tấm ni lông cho sạch nước, cẩn thận gạt những tảng bùn đất dính bê bết ở dép rồi mới bước vào nhà. Anh ngồi bên bếp hơ tay lên ngọn lửa.

- Than hồng thế này mà có củi sắn nướng thì tốt.

- Sắn thì khó gì.

Nga đứng dậy đi ra cửa gọi với sang nhà bếp.

- Anh Tín ơi!

Từ trong bếp, Tín ló ra, mắt đỏ kè vì khói:

- Cái gì?

- Cho em xin củ sắn.

“Huych” Củ sắn to tướng gây làm đôi lẫn lóc giữa nhà. Nga dùng dao khoanh một đường xoay ốc quanh củ sắn cẩn thận bóc lớp vỏ rồi đưa củ sắn cho Thành. Anh gọt củ sắn lên hai thanh củi, hơ cho nó khô hết nhựa rồi cứ thế xoay củ sắn cho đến khi nó vàng ươm. Mùi sắn chín bốc lên thơm lừng. Nga tách đôi khúc sắn đưa cho Thành một nửa. Cô gái ăn miếng sắn một cách ngon lành, vừa ăn cô vừa khen:

- Dao này anh nướng sắn tiến bộ đấy.

Hồi mới đến ban này, lần đầu tiên Thành nướng sắn. Anh cứ thế quẳng củ sắn còn nguyên vỏ vào bếp lửa. Đến khi mang ra, củ sắn đen thui, cháy nham nhở. Thành bẻ củ sắn định ăn thì Nga đi ngang qua trông thấy. Cô giằng lấy củ sắn, nướng cho anh một củ làm mẫu vàng ươm, giòn tan. Cô bảo với anh:

- Anh đúng là dân Hà nội.

Mà nào thế đã thôi, chiều đến vác bát xuống nhà ăn, Thành thấy củ sắn của mình treo trước cửa dưới có treo một mảnh giấy đề “Phó ban nướng”. Thành có thêm biệt hiệu phó ban sắn cũng từ đấy. Bây giờ nghĩ lại vừa thấy ngượng vừa thấy hay hay.

- A! Áo em đan xong rồi đấy.

Đang nhai miếng sắn, Thành dừng ngay lại:

- Đâu, cô đưa tôi xem nào.

Nga vào gian trong mang ra hai chiếc áo len trẻ con đưa cho Thành. Anh giở từng chiếc ra xem, sờ sờ từng tý một ra chiều ưng ý.

- Đẹp đấy, chỉ sợ hơi rộng quá.

- Không rộng đâu, em đo kĩ rồi mà.

Thành cẩn thận gói hai chiếc áo vào một tờ báo đặt lên giường. Làm như vô tình anh hỏi.

- Cô Liên có biết không?

- Chị ấy biết thì làm sao?

Nga vắn lại. Thành lúng túng. Anh bẻ một miếng sắn định bỏ vào mồm nhưng lại thôi.

- Cô đưa cho cô Liên hai cái áo này nhé.

Nga dẩy nẩy:

- Sao lại là em?

Thành đăm đăm nhìn vào ngọn lửa. Ngọn lửa nhảy múa trong hai mắt anh. Anh nói giọng buồn buồn:

- Tôi đưa cũng được nhưng chắc rằng cô ta sẽ không nhận đâu. Cô ta sẽ hiểu nhầm những ý tốt của tôi. Cô ta sẽ cho rằng tôi thương hại cô ta. Mà cô ta thì không cần đến sự thương hại ấy. Thành bực bội ném một mẫu củi vào trong bếp, nói tiếp giọng trầm và lắng sâu. Hôm nay anh mới nói hết những suy nghĩ của mình.

- Tại sao người ta cứ phân biệt về giới tính? Như cô chẳng hạn, tại sao cô ta có thể nói hết những tâm sự của mình với cô mà không thể nói với tôi? Tôi rất khổ tâm khi tôi với cô ta như có một tấm lưới vô hình ngăn cách. Tôi muốn san sẻ nỗi đau của cô ta dù chỉ là chút ít nhưng không được. Cô ta lẩn tránh tôi. Cô ta mở cánh cửa tâm hồn mình với tất cả mọi người nhưng lại đóng lại với riêng tôi. Tại sao thế? Tại tôi là con trai? Không phải thế. Đối với anh Sơn, anh Trường cô ta lại khác. Vì tôi là nguyên nhân cái tang đau đớn trong cuộc đời cô ta.

- Anh cứ nghĩ như thế thôi. Với em chị ấy cũng có nói gì đâu.

Thành cười cay đắng:

- Đối với mọi người có thể cô ta cũng không nói gì vì chịu đựng đã trở thành bản lĩnh của cô ta. Nhưng cô ta có thể nhận sự chăm sóc của tất cả mọi người trừ tôi. Như hai cái áo này chẳng hạn. Nếu cô đưa thì cô ta sẽ nhận còn tôi đưa thì cô ta sẽ cảm ơn và từ chối. Tôi thương thằng Hải và thấy mình có trách nhiệm với nó. Có thể thôi. Thật đơn giản nhưng làm sao nói để cô ta hiểu được.

- Nếu chị ấy không nhận của anh thì em đưa chị ấy cũng vẫn trả lại.

- Cô đừng nói là của tôi.

- Em chịu thôi.

Nga chối đầu đầy.

Ngoài đời tranh mưa trắng trời mù mịt. Những bụi cỏ tranh ngả nghiêng trong mưa. Cảnh vật nhòa đi. Một đám gió xoáy nổi lên chạy lướt trên đám cỏ tranh đổ rạp.. Trong nhà chai nước cất nhỏ từng giọt. Anh lửa hắt lên soi hồng hai khuôn mặt trầm ngâm. Thành ngồi bẽ vụn mẩu sắn cầm trong tay. Bất giác, anh thở dài, đứng dậy cầm lấy tấm ni lông.

- Anh định đi đâu?

Nga hỏi.

- Lên lán cấp cứu. Hôm nay là mấy ngày rồi nhỉ?

- Bốn ngày rồi. Liệu có cứu được cái chân không anh?

- Nếu hết ngày hôm nay mà không việc gì thì cứu được.

Thành quàng ni lông vào người định bước ra cửa thì Nga giữ lại.

- Đi bây giờ thì ướt hết mất. Trên ấy đã có anh Thập. Anh chỉ lo không đâu.

Ngần ngừ một lát, Thành kiên quyết lắc đầu. Anh bước hẳn ra khỏi cửa.

- Còn gói áo.

Thành quay lại nhìn Nga.

- Cô không đưa giúp tôi thật à?

- Không!

Nga nói giọng khẳng định.

- Cô không thương thằng Hải sao?

Nga im lặng. Cô không biết làm thế nào cho Thành hiểu được ý mình. Anh bị dằn vặt quá nhiều và thậm chí đã hiểu lầm về Liên. Cô muốn nhân việc này để Thành hiểu về Liên hơn. Để anh đỡ bị dằn vặt. Từ hôm nhận đan áo hộ Thành, cô bỗng thấy thương Thành và thương Liên vô hạn. Cô bỗng nảy ra một ý nghĩ mà nhiều lúc cô thấy ý nghĩ ấy thật ngộ nghĩnh, buồn cười. Cô mong Thành với Liên sẽ trở thành một đôi. Tuy biết anh đã có người yêu rồi nhưng không biết tại sao cô vẫn mong như thế.

- Anh vào trong này em hỏi một tý đã.

Thành quay vào trong nhà, bỏ ni lông ngồi xuống. Ngập ngừng một lúc Nga mới hỏi.

- Cái áo ấy là của chị Hà đan cho anh à?

- Ừ. Sao?

- Thế nếu chị ấy biết thì sao?

- Chẳng sao cả.

Nga cười nhìn Thành. Mắt ánh lên những tia sáng ranh mãnh:

- Anh không sợ chị ấy ghen à?

- Sao lại ghen?

- Vì sợ anh vì người mẹ hơn là vì đứa con chứ sao nữa.

Thành nhìn Nga, nét mặt lộ vẻ ngạc nhiên.

Làm sao cô ta có thể nghĩ như thế? Mà chắc rằng không bao giờ cô ta lại nghĩ như thế đâu. -

Ngừng lại một lúc, anh đột ngột hỏi lại Nga - Đặt vào địa vị cô, cô có nghĩ như thế không?

- Sao lại không.
- Sao cô lại có thể nghĩ như vậy được?
- Vì em phải bảo vệ hạnh phúc của em.

Thành bật cười.

- Tôi không tin. Nếu người nào cũng nghĩ về hạnh phúc một cách hẹp hòi ích kỉ như thế thì người ấy sẽ không bao giờ có hạnh phúc.
- Thế anh có bao giờ nghĩ rằng mình sẽ gặp một người hơn chị Hà không?
- Có chứ.
- Thế lúc ấy thì sao?
- Sao là sao?
- Em muốn hỏi nếu anh gặp một người hơn chị Hà mà người ấy lại yêu anh thì liệu anh có bỏ chị Hà để yêu người ấy không?
- Không!

Thành đứng dậy, cầm lấy gói báo bọc hai cái áo bước ra cửa.

- Thôi tôi đi đây.

Thành đi rồi, còn lại mình Nga, Cô ngồi thẩn ra bên bếp lửa. Sao mình lại nghĩ quẩn thế nhỉ? Cô gái tự trách mình. Chị Hà chắc phải rất xinh và rất tốt nên anh ấy mới trả lời một cách khẳng định như thế. Nghĩ thương cho chị Liên quá. Mà mình cũng thật dở, anh ấy chưa vợ, ai lại đi đâm đầu vào lấy một cô gái đã có một đời chồng với một đứa con như chị Liên. Con gái bây giờ thiếu gì. Nhưng biết đâu đấy.

Ngon lửa trong bếp cháy bùng bùng. Lọ nước cất đã tràn từ lúc nào. Nga đứng dậy đi thay lọ. Một cơn gió thổi thốc vào trong nhà làm ngọn lửa réo lên phần phật.

*

* *

Tháp cẩn thận gỡ nhẹ từng vòng băng trên cái chân bị hoại thư của Lương, người thương binh đã có lần tháo nẹp vì sợ loét. Tim đập mạnh, những lo âu, hồi hộp lúc tăng lên lúc giảm đi theo từng vòng băng đã ố vàng trong tay. Mọi người dịch lại, chăm chú theo dõi từng động tác rất gượng nhẹ của Tháp. Tháp quỳ một chân xuống nền nhà, đầu hơi cúi xuống, mặt nghiêng nghiêng gỡ một vòng băng bị rối. Một luồng hơi thở dồn dập, nóng hổi lướt ngay sau gáy. Anh quay lại gặp ngay mắt Thành. Hai người nhìn nhau một thoáng rất nhanh rồi Tháp lại cúi xuống. Những vòng băng lại tới tiếp cởi dần nỗi lo âu của mọi người. Tất cả ai cũng cố len lên phía trước nhưng đều tự giác giành riêng cho Tháp một vòng cung khá rộng để làm việc. Những vòng băng như rải ra vô tận.

Ồ! Một tiếng ồ phát ra cùng một lúc ở tất cả mọi người. Tháp nở một nụ cười rạng rỡ. Chưa bao giờ anh thấy vui đến thế.. Bắp chân đã lộ ra. Cái màu xám ngắt, những tiếng kêu ọp ẹp đáng sợ đã biến mất.. Một màu hồng mờ nhạt rất khó nhận biết đối với người ngoài nghề đã hiện ra. Những lát rách chưa liền da thỉnh thoảng lại rỉ ra một dòng máu đỏ tươi báo hiệu sự sống vẫn tồn tại trên cái chân suýt nữa bị cắt bỏ. Tháp hơi dừng lại khi khoảng bắp chân đầu tiên lộ ra. Một niềm vui ập đến rạo rực. Mắt anh chớp liên mấy cái..Vòng cung giành riêng cho Tháp tự nhiên hẹp lại. Tiếng thương binh lao sao hỏi nhau ngoài sân lọt vào trong nhà.

- Có giữ được không?
- Không biết.
- Hình như giữ được thì phải.

Vòng băng cuối cùng rời khỏi bắp chân rơi xuống đất. Tháp đứng thẳng lên đón lấy ca nước thuốc tím từ tay Thành. Dòng nước đỏ hồng rót đều xuống bắp chân chảy tong tong vào chiếc chậu nhựa. Rưới thêm một lượt kháng sinh, Tháp quay sang Nga đón từ tay cô những cuộn băng mới tinh, cẩn thận băng lại cái chân.

- Bây giờ thì ông yên tâm rồi chứ?

Tháp cười hỏi Lương. Nét mặt mọi người ngời lên những tia sáng rạng rỡ. Tín từ ngoài len vào, tay cầm một gô cháo hơi còn bốc nghi ngút.

- Xong chưa anh Tháp?
- Xong rồi.

Tín đặt gô cháo xuống bàn nói với Lương:

- Ông ăn đi cho nóng, cháo gà đấy.

Đang nằm, Lương hơi nhồm dầy nhìn Tín, môi mấp máy. Một nỗi xúc động trào đến. Anh chỉ nói được một câu “Cám ơn” cụt lủn. Tháp múc cháo ra bát quay ra bảo mọi người:

- Thôi giải tán cho người ta còn ăn.

Mọi người tản đi, trong lán chỉ còn Lương và Tháp.. Lương chống tay định ngồi dậy đón bát cháo nhưng Tháp lắc đầu.

- Ông cứ nằm yên, mình xúc cho.

- Tôi tự ăn được mà.

Tháp ngồi xuống cạnh Lương bón từng thìa cho anh.. Vừa bón anh vừa dỗ dành Lương như dỗ một đứa trẻ:

- Cố ăn thêm lấy nửa bát nữa.

Lương lắc đầu.

- No lắm rồi.

- Thì ăn thêm vài thìa nữa vậy.

Tháp rửa bát, úp xuống bàn đến ngồi bên cạnh Lương. Một nỗi buồn chợt kéo đến.

Ngay từ cái phút ném lưỡi dao mổ xuống khay, khinh bạc quay đi không thèm nghe tiếng Sơn gọi lại, Tháp cứ đinh ninh rằng không có mình tham gia thương binh sẽ chết. Cái chân vẫn còn khả năng giữ lại được thật nhưng tội vạ gì mà lại làm như thế. Vừa vất vả mà lại vừa rất nguy hiểm. Thương binh có thể chết. Thành tích của ban bị mất mà mình còn có thể bị kỉ luật. Tháp ung dung đứng ngoài cuộc chờ đợi. Thành sẽ được một bài học đích đáng về hành động liều lĩnh của mình. Sẽ có thêm một ca tử vong. Thành tích của ban sẽ bị mất. Không sao cả. Sau lần này Tháp sẽ có toàn quyền hành động. Chỉ có những bài học thực tế mới có sức thuyết phục mạnh mẽ mọi người.. Tuy biết thế là ích kỉ nhưng không hiểu sao anh vẫn mong sự việc sẽ xảy ra như thế. Anh chờ một tin vui.

Tháp không độc ác. Anh đã nhiều lần khóc trước cái chết của đồng đội mình. Chín năm trong chiến trường, anh gắn bó với mọi người bằng cái nghĩa máu xương.. Cả cuộc đời anh đã phấn đấu giành lấy cho mọi người sự sống. Để giành lấy sự sống cho thương binh anh đã không tiếc bất thứ một cái gì kể cả máu của mình. Nhưng mọi việc chỉ dừng lại ở đấy. Với anh nhịp đập con tim đấy là tất cả còn thân thể con tim ấy như thế nào Tháp hầu như không nghĩ đến.

Tháp đã không vui được lâu. Ngay trong ngày đầu tiên, anh thấy mình đơn độc, thấy mình như bị gạt ra khỏi cái tập thể nhỏ bé mà anh thấy yêu tha thiết. Không một ai chú ý đến anh. Mọi sự chú ý đều đổ dồn vào Thành với cái chân người thương binh đang được cứu chữa. Một người cả đời đứng trong đội ngũ, tìm thấy sức mạnh của mình trong sức mạnh vô tận của tập thể. Tập thể truyền cho anh hơi thở, truyền cho anh tình yêu thương, cho anh tin vào chính mình. Cái tập thể nhỏ bé này chính là gia đình của anh mà trong cái gia đình ấy anh luôn được coi và tự coi mình là một người anh cả. Nay bị tách khỏi cái gia đình tập thể đó, Tháp bỗng thấy mình trở nên nhỏ bé, trống trải. Anh mới hiểu ra rằng sức mạnh của mình là cả một sức mạnh tập thể dựng nên. Lúc ném lưỡi dao, quay lưng lại với công việc, Tháp tưởng rằng mọi người sẽ theo mình. Nhưng không. Mọi việc đã đảo ngược. Bị coi là người ngoài cuộc, anh cảm thấy khổ tâm. Anh chờ và mong mọi người sẽ mời mình. Chỉ cần một lời nói với anh thôi là anh sẽ quay lại với tập thể, lại lao vào công việc, lại trở thành người anh cả trong gia đình. Không ai mời anh. Điều kiện để nhập vào đội ngũ dễ mà lại khó đến vô cùng.

Hai đêm trắng với bao nhiêu ý nghĩ quay cuồng. Tháp tự đấu tranh với mình. Hai con người trong cùng một thân thể Tháp đã đến lúc không thể cùng chung sống. Anh muốn quay lại với tập thể nhưng lại sợ danh dự mình bị sút mẻ. Bây giờ bỗng dưng lại nhảy vào thì ngượng mà đứng ngoài thì không được.

Cảm giác đơn độc tăng lên ngày một nặng nề. Tháp chịu không nổi. Hai ngày đêm đã trôi qua, với cái nhẩy bèn của một người đã lâu năm trong nghề, Tháp biết rằng cái chân sẽ giữ được. Giai đoạn hiểm nghèo nhất đã qua. Nếu lúc này không nhanh chóng trở thành người trong cuộc thì uy tín của mình sẽ sụp đổ hoàn toàn. Tháp lo lắng theo dõi công việc nhưng bề ngoài vẫn ra vẻ thờ ơ lãnh đạm.

Những gì diễn ra trong Tháp có lẽ chỉ có một mình Sơn biết nên đến hết đêm thứ hai, anh thản nhiên bảo Tháp:

- Anh lên trực thay cho anh Thành về nghỉ.

Sơn nói điều ấy thản nhiên như có ý “Những cái gì trong anh tôi đã biết cả rồi. Anh còn chờ gì nữa?”. Thấp hiểu được ý đó và thầm cảm ơn Sơn đã mở lối thoát cho mình.

Bắt tay vào công việc, Thấp lại nhiệt tình, mê say đến quên ăn, quên ngủ. Cũng như Thành, anh lo lắng, suy nghĩ đến những thay đổi rất nhỏ của cái chân. Cuốn mình vào công việc, Thấp lại được sống trong những giây phút sung sướng trong lo lắng. Anh thật sự hạnh phúc khi mọi người vẫn yêu quý mình, vẫn tin mình. Tập thể vẫn dang rộng cánh tay đón anh mà không ruồng bỏ anh. Anh sống lại sau hai ngày đã chết. Hai ngày hai đêm, Thấp không rời người thương binh một phút. Ý thức trách nhiệm đã cuốn hút anh. Lúc bắt chân lộ ra với màu hồng đã trở lại, một niềm vui dâng trào trong lòng Thấp. Một niềm vui thực sự như thế đây là chiến công của chính mình. Mắt anh đã gặp mắt Thành. Trong men say đến rạo rực của thắng lợi, người ta dễ dàng tha thứ cho nhau tất cả..

Đến bây giờ chỉ còn lại hai người trong lán, cái im lặng kéo Thấp quẩn về với những ý nghĩ cũ xưa.. Vị trí của mình sẽ ra sao sau ca này? Câu hỏi này kéo đến xưa đi niềm vui ban đầu trong Thấp. Người có công đầu trong ca này là Thành. Anh ta đã dám đưa thương binh vượt sông giữa ban ngày quay lại viện. Dám chịu trách nhiệm cho việc quyết định bảo tồn cái chân của mình. Anh ta đã vất vả mấy ngày đêm liền cho cái quyết định ấy. Mình cũng có công đấy nhưng chẳng qua chỉ là kẻ dây mấu ăn phần vào hai ngày cuối cùng. Đây là chưa kể đến việc mình đã phản đối quyết định bảo toàn cái chân.

- Anh nghĩ gì đấy?

Thấp giật mình bỗng thấy ngượng với những suy nghĩ của mình. Mấy ngày đêm khiến Thấp hốc hác hẳn và trầm tĩnh hơn. Lương nằm quay nghiêng hẳn người về phía Thấp, nét mặt bỗng tự nhiên đổi khác. Trong ánh mắt Lương lộ rõ vẻ hoang mang lo sợ. Biết Lương hiểu nhầm về những phút yên lặng của mình vừa rồi, Thấp cười nói:

- Cái chân không còn gì đáng lo đâu.

- Anh nói thật chứ?

Lương nhìn xoáy vào mắt thấp.

- Thật.

Lương xoay sang nằm ngửa, luồn hai tay xuống dưới gáy nhìn trân trân lên mái lán. Im lặng. Tiếng vo ve của mấy con muỗi len vào giữa hai người.

- Ông có vợ chưa?

- Chưa.

- Chắc yêu rồi chứ?.

- Cái đó thì có.

Lương cười với nụ cười tự lự. Thấp nhìn Lương thấy con mắt người thương binh bỗng sâu hơn. Chắc anh ta đang nghĩ về hạnh phúc. Thấp nghĩ thầm và thấy thương Lương. Không định mà Thấp buột ra một câu an ủi.

- Nghĩ cũng chẳng ích gì. Ổi người cụt cả hai chân mà vẫn lấy được vợ.

Lương xoay hẳn người lại.

- Anh tưởng tôi đang lo nghĩ về chuyện vợ con à? - Lương cười lắc đầu. - Không phải đâu. Tôi lại không hề nghĩ đến chuyện đó. Tôi đang nghĩ xem ngày mai, khi tôi về hậu phương tôi sẽ làm gì để sống.

- Tất cả thương binh trở về hậu phương họ đều chết?

- Không phải là sống mà là sống như thế nào.

Thấp tặc lưỡi:

- Miễn sao còn sống là được.

Lương hơi nhồm dậy hỏi Thấp bằng một giọng hơi sáng.

- Anh cho thế nào là sống?

- Nghĩa là trái tim còn đập.

Lương lại nằm xuống. Lặng đi một lát, giọng anh bỗng trở nên xa xôi.

- Ra vậy. Anh đúng là con nhà y gốc. Còn tôi, tôi lại không nghĩ như thế. Trước khi nhập ngũ tôi là một kĩ sư địa chất. Tôi đã đi khắp nơi ở miền Bắc và tôi yêu nghề của tôi. Yêu những bí ẩn của những trái núi, những quả đồi suốt đời im lặng. Sống mà làm gì khi mà mình bị gạt ra ngoài cuộc sống? - Lương dần giọng. Thấp im lặng. Lương đã nói đúng cái điều mà hai ngày cô độc

vừa qua anh đã nhận ra. - Đối với anh sống nghĩa là trái tim còn đập. Với tôi, sống có nghĩa là mình vẫn còn vị trí trong cuộc đời. - Hình như sợ Tháp không hiểu được điều mình nói, Lương nói thêm - Nghĩa là vẫn còn làm được một việc gì đó cho đời.

- Anh sẽ làm được gì trong nghề địa chất với cái chân cụt này?
- Được chứ. - Giọng Lương sôi nổi hẳn lên - Tôi không đi lộ trình được nữa, kể cũng đáng tiếc nhưng tôi vẫn còn khối việc để làm. Ngồi ở phòng thí nghiệm phân tích mẫu chẳng hạn.
- Thế nếu cái chân này không cứu được nữa thì ông tính sao? Ông sẽ tự tử à?

Tháp vỗ vỗ vào cái chân còn lại. Mặt Lương thoáng tối sầm.

- Cũng chẳng biết nữa. Tự tử à? Không đâu. Tìm lối thoát cho mình bằng mấy viên thuốc ngủ thì hèn quá. Mà tôi yêu đời lắm chứ. Những người lính chúng tôi yêu sự sống đến cái mức dám chết cho cái sống mình yêu. Chết! Kể cũng đáng sợ thật. Nhưng không có vị trí trong cuộc sống, trong đội ngũ còn đáng sợ hơn. Anh thấy không? Chết với hi sinh khác hẳn nhau dù rằng cả hai trái tim đều ngừng đập. Thế cũng chưa đúng hẳn. Có khi trái tim còn đập đấy nhưng vẫn là chết. Đấy là lúc mình vẫn sống nhưng chỉ là một sự sống thừa. Lúc ấy sống trở thành một điều đáng sợ.

Lương ngừng lại nhìn Tháp. Đôi mắt sâu như một câu hỏi “Anh có thấy đúng như thế không?”. Tháp quay đi tránh không nhìn vào mắt Lương. Lương đã nói đúng cái điều lâu nay anh vẫn giấu kín. Như thế mới là sống. Từ trước đến nay mình chỉ tránh cho trái tim ngừng đập mà không tránh cái chết. Anh thầm nghĩ.

Bên ngoài, mặt trời sé nát những đám mây đen nặng trĩu đổ xuống một thác nắng. Luồng ánh sáng rực rỡ nháy nhót trên những tán lá còn ướt đầm vì mưa, trải ra những khoảng vàng trên mặt đất còn ướt sũng. Một tia sáng mảnh lọt qua mái lán rơi vào trong nhà như một sợi tơ vàng óng vừa được kéo ra từ nôi kén. Một con chim lên tiếng hót. Tiếng hót ngân nga uyển chuyển quyện vào tia nắng.

Lương nhìn ra ngoài cửa tự lự. Anh ta đang nghĩ gì? Cuộc đời có bao nhiêu điều đáng phải suy nghĩ nhất là khi người ta đã trở thành tàn phế. Hôm nay và ngày mai, công việc đã làm, sẽ làm và hạnh phúc. Anh ta còn phải nghĩ rất nhiều nhưng không có gì phải ân hận về một quãng đời đã qua của mình. Một người tàn phế về thể xác nhưng toàn vẹn về tinh thần. Còn mình thì ngược lại. Trước mặt Tháp hiện lên dáng đi chập choạng của người thương binh bị anh làm đứt dây thần kinh định hướng và sự chăm sóc thầm lặng đến cay đắng của Thành. Người thương binh đó hiện đang ở đâu và làm gì? Và anh ta sẽ nghĩ gì về mình nếu như anh ta biết được sự việc đã diễn ra trên bàn mổ?. Cả anh chàng Lương này nữa. Nếu anh ta biết được sự việc đã xảy ra thì anh ta sẽ nghĩ gì?

Tháp đặt tay lên vai Lương. Lương nắm lấy tay Tháp.

- Cám ơn anh đã giữ lại cho tôi cái chân. Chính anh là người đã cho tôi một vị trí trong cuộc đời.
- Đừng cám ơn tôi. Tôi.....
- Tôi biết, đây là công lao của cả tập thể nhưng trong đó anh là người chủ trì.

Mặt Tháp đỏ bừng rồi trầm hẳn xuống. Anh buồn bã lắc đầu.

- Không! Chính tôi là người định cắt nốt cái chân của anh. - Lương rung mình, buông rời cánh tay Tháp. Tháp nói tiếp bằng một giọng trầm, đau xót. - Nếu anh biết những gì xảy ra trên bàn mổ thì anh sẽ không cám ơn tôi đâu mà ngược lại anh còn căm giận tôi là khác. - Tháp lặng đi một lúc. Lương nhìn anh chằm chằm chờ đợi - Tôi định cắt nốt cái chân của anh để cầu toàn, để giữ danh tiếng cho tôi. Tôi phải cám ơn anh. Hôm nay anh đã nói cho tôi hiểu thế nào mới là sống. Trước kia tôi cứ nghĩ “Sống nghĩa là trái tim còn đập”. Tôi đã định giết chết anh nhưng anh Thành đã giữ tay tôi lại. Anh phải cám ơn anh thành. Anh ấy đã hai lần cứu sống anh, một lần dám đưa anh vượt sông giữa ban ngày, một lần dám quyết định giữ cái chân này lại.
- Từ trước đến giờ anh vẫn mổ cho thương binh với ý thức cầu toàn như vậy?
- Thế đấy.
- Có nghĩa là anh đã giết chết nhiều người trước khi định giết chết tôi?

Tháp rung mình. Câu Lương hỏi sao mà tàn nhẫn. Anh lặng lẽ gật đầu. Hai người lặng im một lúc lâu.

- Cuộc đời ai chẳng có sai lầm. Nhưng sai lầm của anh thật đáng sợ.
- Và còn đáng ghê tởm nữa.

Tháp nói thêm. Hai người lại lặng im. Nói được điều này với Lương, Tháp thấy lòng mình nhẹ hẳn.

- Dù sao anh cũng đã biết được điều ấy và cũng chưa có gì là muộn.

Tháp nhìn Lương xúc động xen lẫn kinh ngạc. Những người lính, họ có thể độ lượng đến mức ấy sao?

*

* *

- Máy bay đã..à..ấy.

Sơn đứng ở dưới suối lấy tay làm loa gọi vọng lên nhà bếp. Anh nép hẳn vào bụi nửa mọc sát bên suối quay người về hướng có tiếng máy bay chăm chú quan sát. Sương mù bắt đầu tan. Những dải sương mù kéo dài uể oải, lười nhác trườn dưới đám lá rậm rủ nhau đi trốn những tia sáng của mặt trời. Những tia nắng sau khi đã khó nhọc bám nát biển sương mù dày đặc trong thung lũng lọt xuống đây chỉ còn là những chùm sáng nhỏ yếu ớt tụ lại thành từng vũng nắng ở những chỗ đã mỏng sương. Trong biển mù mông mênh không nhìn thấy máy bay, chỉ nghe tiếng động cơ vọng lại lẩm khi bị nhầm với tiếng ô tô ngoài đường cái. Hai chiếc xương cá bay sát núi, luồn lách trong biển mù trông không khác gì hai con cá sộp lớn đang bơi trong làn nước đục trắng. Hai chiếc xương cá lúc hiện ra rất rõ, lúc lại mất hút trong những đám sương mù trôi bồng bênh. Có lúc chúng rời hẳn đám sương mù bày ra chỗ quang phơi mình dưới luồng nắng. Lúc ấy trông chúng gầy nhẳng, xương xẩu, mốc thối. Chúng bay thẳng sau, thẳng trước. Thẳng sau bay hơi cao hơn. Thẳng trước bay sát ngọn cây soi mới tìm kiếm. Chỗ nào nghi ngờ là chúng cho máy bay ghé dít vào, dùng cánh quạt, quạt rập những lùm cây để nhìn cho rõ. Trong lúc ấy thì một thẳng bay cao hẳn lên, lượn tròn xung quanh vừa có ý đe dọa lại vừa có ý nhón nhác đề phòng. Rồi chẳng hiểu bọn mù ấy có nhìn thấy cái gì không mà cũng cứ phóng xuống dấp dẫm quả cối hay một quả rốc két rồi mới chịu bỏ đi chỗ khác. Chúng vừa có cái dáng hung hãn của một tên kẻ cướp, lại vừa có cái dáo dác, sợ sệt của một tên trộm chỉ sợ chủ nhà chột tỉnh giấc.

Một cơn gió nổi lên trong thung lũng, quét sạch đi những đám mù mỏng cuối cùng. Bầu trời hiện lên rất trong, rất xanh và nắng ủa đến chiếm chỗ những đám sương mù vừa rời khỏi. Một buổi sáng đẹp thế mà bị hai thẳng xương cá quẩn nát. Tiếng máy bay gầm rú đến rúc óc, thỉnh thoảng lại đề vào những loạt bốn mươi li khô khốc, dai dẳng đến khó chịu. Hai thẳng xương cá đã lượn trên khu vực của bàn. Sơn nhìn lên thấy chúng bay sát sát ngay trên đầu mình, tưởng chỉ cần vươn tay là có thể tóm được hai thanh trượt dài dưới bụng chiếc máy bay. Một thẳng Mỹ đứng gác chân lên cửa máy bay thò hẳn cái đầu ra bên ngoài. Cái mũ sắt sùm sụp che gần hết mặt nó, tay lăm lăm khẩu tiểu liên chìa nòng xuống đất. Cả người nó đỏ gay như một con gà chọi. Cái mũ sắt làm khuôn mặt nó tối sầm, lạnh lùng, tàn ác.

Không khéo lộ mất. Không hiểu anh em đã đưa thương binh xuống hầm hết chưa? Mà sao cái lán một trống thế không biết. Thẳng xương cá vừa vụt qua, Sơn liền theo những gốc cây to chạy về nhà. Nó sẽ quay trở lại. Thẳng xương cá là quẩn dai có tiếng. Sơn chạy vào trong nhà, vợ lấy khẩu súng rồi chạy lên lán bất động. Ở đây thương binh đã được đưa hết xuống hầm. Ổn rồi. Sơn chạy sang nhà bếp, thấy Tín đang ngồi bên cửa hầm. Khẩu súng đang dựa hẳn vào vai. Sơn ngó vào trong bếp. Lửa đã dập tắt chỉ còn một mẩu củi nhỏ khói còn bốc lên nghi ngút. Sơn bước vào trong bếp, vừa dập tắt mẩu củi còn bốc khói đã nghe thấy tiếng Tín gọi to.

- Anh Sơn ra hầm đi. Nó quay lại đây.

Sơn xách súng nhảy xuống cửa phụ của chiếc hầm. Anh quay lại bảo Tín.

- Tớ thẳng trước. Cậu thẳng sau. Nghe tớ hạ lệnh mới được bắn đấy.

Tín gật đầu. Hai thẳng xương cá quay lại. Cây cối đổ rạp trong trận gió xoáy của bốn cái cánh quạt. Tiếng động cơ gầm đến lộng óc. Những bụi le, bụi nửa đổ rạp xuống đất kêu rôm rốp. Lá khô bay mù trời. Tì cả người vào cửa hầm, khẩu AK bám chắc trên vai. Nòng súng rê theo chiếc máy bay đang lại gần. Ngon quá. Hai thẳng xương cá không biết những bụi cây bên dưới có những họng súng đang rình đợi. Chúng cứ thế rà sát ngọn cây phơi cái bụng mốc thối ra trước các họng súng. Ngón tay Sơn từ từ kéo căng nấc cò thứ nhất. Cái tay đòi bắn nhưng cái đầu giữ lại. Bắn bây giờ trúng ngay, nhưng thẳng thứ hai bay cao hơn chắc gì Tín đã bắn trúng.

Bắn mà không trúng để nó gọi phản lực đến có mà om xương. Còn gần một trăm thương binh ở đây. Đò súng bây giờ thật là bất lợi. Thằng xương cá cứ lượn đi lượn lại cuối cùng nó dừng lại trên đầu lán một. Mạch máu ở thái dương Sơn giật mạnh. Lột rồi. Khẩu súng nằm rất im trên hai cánh tay ghì chắc. Nổ súng? Chưa! một tí nữa may ra thì chưa làm sao. Thằng Mĩ ló ra rồi lại thụt ngay vào. Gần lắm. Sơn đọc được cả dòng chữ trên cái mũ sắt của nó. Thằng Mĩ nhô ra một lần nữa. Lần này nửa thân nó nhô hẳn ra ngoài. Khẩu súng trên tay nó chúc hẳn xuống đất. Bắn! Sơn đập mạnh vào đất hô một tiếng đánh, sắc, xả cả một băng. Chiếc máy bay cứ thế rơi bịch xuống đất như một quả mít chín nẫu bị rụng. Tin chắc rằng mình đã bắn trúng, anh quay ngoắt nòng súng về phía chiếc thứ hai đã thấy nó chuênh choạng cất lên, khói đen sì ra dưới bụng. Lúc này Sơn mới nghe thấy nhiều tiếng súng nổ dồn dập. Sơn nhảy ra khỏi hầm chạy lại chỗ chiếc máy bay rơi. Nhiều người có súng, không súng cũng đang chạy lại đấy. Thằng lái đã chết. Thằng bắn súng bị văng ra ngoài. Cái mũ sắt của nó lăn lông lốc dưới đất. Chân bị gãy không đứng lên được, thằng Mĩ cứ ngồi dưới đất lòng không dơ hai cánh tay lên trời nói bằng tiếng việt khá sõi.

- Tôi xin hàng. Xin hàng.

Lúc ngồi trên máy bay nó trông hùng hổ là thế. Lúc ấy Sơn đã tưởng nếu bắt được nó mình sẽ quật vào cái bộ mặt nhằng nháo ấy mấy báng súng. Thế mà bây giờ trông nó mới thảm hại làm sao. Đầu tóc nó bơ phờ. Người run như cây sậy. Mắt nó lăm lét nhìn mọi người. Hai tay nó lòng không dơ lên cao run rẩy chẳng khác gì hai ống sậy trong cơn bão. Sơn căm ghét nhất là bọn giặc lái. Bọn chúng cứ nhõn nhơ ở trên trời, chỗ nào cũng soi mói, tìm kiếm. Chúng trút bom, trút đạn nhưng tay chúng lại không bao giờ sờ đến khẩu súng. Chúng chỉ ấn nút, những cái nút bé tẹo, hiền lành. Sau cái động tác ấn nút nhìn như có vẻ vô tình ấy là bao nhiêu bom đạn được trút xuống. Rồi lập tức chúng vọt bay lên, không kịp nhìn những tội ác mà chúng đã gây ra. Không nhìn thấy tội ác của mình, lương tâm của chúng lại yên tâm ngủ kĩ. Chủ nhật chúng lại đi lễ nhà thờ. Trong những tội lỗi chúng xưng trước chúa không có cái tội ấn một cái nút. Với chúng, ấn ngón tay vào một cái nút cũng giống như ấn ngón tay vào phím dương cầm. Tất cả đều vô hại. Khi cái cò súng được thay bằng cái nút điện thì tội ác được tăng lên gấp nhiều lần nhưng cảm giác tội lỗi lại giảm đi cho những kẻ sử dụng.

Nhìn tên Mĩ đang chết khiếp trong sợ hãi, sự khinh bỉ dâng lên thay cho sự căm giận.. Bây giờ Sơn không thể quật vào bộ mặt tái mét vì sợ hãi của nó mấy cái báng súng mà chỉ có thể nhổ vào đấy một bãi nước bọt khinh bỉ, kinh tởm.

Mọi người xúm quanh tên Mĩ. Liên cũng bế bé Hải lách vào. Thằng bé mở to mắt nhìn thằng Mĩ cứ như nó nhìn thấy một con khỉ đột. Những tiếng la hét giận dữ nổi lên tứ phía.

- Cho nó mấy báng súng.

Tiếng Tín the the.

- Dúi đầu nó vào bếp lửa.

- Trông nó run rẩy thảm hại chưa kìa.

- Thế mà lúc ngồi trên máy bay nó hung hăng phải biết.

Có người cầm một cây gậy định quật, Sơn đã kịp ngăn lại. Chỉ có thương binh là nhiều người còn giữ được bình tĩnh. Họ lặng thinh đứng từ xa nhìn vào rồi bỏ đi. Bắt tù binh đã nhiều, Mĩ không còn là vật kì lạ đối với họ.

Trường và Tín xốc tên Mĩ vào trong nhà hành chính bằng cái chân lại cho nó. Thấy những cuộn băng đã dùng nhiều lần bắt đầu ngả sang màu vàng ố. Tên Mĩ lắc đầu lia lịa, chỉ vào cuộn băng nói một câu gì đó chẳng ai hiểu.

- Nó nói cái gì thế? Tín hỏi.

- Có thánh biết. Tớ có phải người Mĩ đâu. Còn mày, mày muốn gì?

Thằng Mĩ lại lấy tay chỉ vào mấy cuộn băng.

- À, chắc là nó chê băng bắn. Bắn cái mả mẹ mày. Ông cho mày mấy báng súng bây giờ.

Trường cúi tiết bắt đầu văng tục. Sơn cười.

- Ông làm như nó biết tiếng Việt ấy.

- Anh không thấy nó xin hàng leo leo đấy là gì.

- Nó chỉ biết mỗi câu xin hàng thôi. Câu hộ mệnh mà lại. Thôi ông lấy mấy cuộn băng mới băng cho nó.

- Lại còn băng mới nữa. Ông chiều nó quá thế - Trường kêu lên - Tôi thì tôi cho nó một phát

đạn vào đầu.

- Thế mà bây giờ cho ông bắn, tôi cam đoan với ông rằng ông sẽ không dám bắn đâu. Trường im lặng. Sơn nói đúng. Cẩu lên thì nói thế thôi chứ với thằng Mĩ này, một kẻ đã hạ vũ khí đầu hàng thì Trường vẫn thấy nó là một con người, một con người mang ít tính người nhất chứ không phải là một con thú. Trường mang băng mới đến. Tên Mĩ ngồi im cho anh băng. Anh lấy bông cotton rửa vết thương cho nó rồi gượng nhẹ băng lại. Anh làm tất cả những công việc đó một cách kiên nhẫn, tỉ mỉ và gượng nhẹ như đang cứu chữa cho một chiến sĩ của mình. Thằng Mĩ ngồi im. Có lẽ nó ngạc nhiên. Những nét sợ hãi trên bộ mặt đỏ gay của nó dần dần mất đi. Bao nhiêu thứ đã đầu độc nó để nó trở thành một con thú người. Bọn chỉ huy đã bảo với nó: “Bọn việt cộng dã man như thú dữ, bắt được lính Mĩ, bọn việt cộng sẽ giết chết ngay” và còn bao nhiêu điều bịa đặt khác. Người ta ấn vào tay nó khẩu súng và bảo nó đi bắn giết. Nó đã bắn giết và trong đầu nó luôn nghĩ rằng nó đã làm thế để bảo vệ nước Mỹ. Trước khi sang Việt Nam, nó cũng có vợ con, ngày ngày đi làm sống một cách lương thiện như hàng triệu người Mỹ bình thường khác. Thế rồi người ta gọi nó nhập ngũ, ấn vào tay nó khẩu súng và nó bắt đầu trở thành một kẻ giết người chuyên nghiệp.

Cái chân đã băng xong. Thằng Mĩ ngồi im rồi đột nhiên nó bật khóc hu hu. Nhìn thằng Mĩ to lớn ngồi khóc vừa có một cái gì ngổ nghĩnh buồn cười, vừa có cái gì đáng để động tâm. Tấm lòng nhân hậu Việt nam đã thức tỉnh nó. Nó khóc. Nó còn biết khóc thế là tốt. Nước mắt sẽ rửa sạch tâm hồn nó, sẽ cho nó trở lại làm người.

Số phận chiếc máy bay thứ hai cũng chẳng hơn gì. Nó cất mình lên được một đoạn thì nổ tung. Chiếc máy bay lao xuống giữa nương lúa làm hỏng cả một vạt lúa lớn. Cả hai tên Mĩ trong chiếc máy bay đó đều chết. Xác hai chiếc máy bay đã cung cấp cho ban không biết bao nhiêu bát đĩa. Bốn hôm sau, nhà ăn tập thể của thương binh được dựng lên, Tín đã có đủ nồi xoong bát đĩa cho nhà ăn tập thể.

Sơn nhắc nhở mọi người chuẩn bị lại hầm hố, nguy trang lại nhà cửa. Chúng sẽ còn mò đến nữa. Ai cũng nghĩ thế. Những khẩu súng được lau đi lau lại kĩ càng. Tất cả đã sẵn sàng. Một khi thế mới dấy lên từ sau ngày hai chiếc máy bay bị bắn rụng. Những người chỉ quen cảm sơ lạnh nay cảm đến khẩu súng trong họ vừa có cái cảm giác lạ lẫm, bờ ngõ vừa có cái cảm giác phần chần trong lòng. Đạn đã lên nòng. Khẩu súng trong tay cựa quậy.

Chương Bốn

Liên ngồi ngay đầu nhà giặt băng bẩn. Băng thiếu, tất cả những cuộn băng đã dùng rồi phải giặt đi để dùng lại. Những cuộn băng dùng đi dùng lại nhiều lần đã trở nên vàng ố. Liên vục cả hai bàn tay vào chậu băng sát mạnh cố gắng tạo nên nên một chút bọt. Xà phòng hết, đã mấy tháng nay ngày nào Liên cũng phải đi mấy tiếng đồng hồ lấy quả Bồ hòn về thay cho xà phòng. Quả Bồ hòn giã nhỏ cho vào nồi đun lên lúc sôi thấy bọt sủi ngàu cả chậu thế mà lúc bỏ băng vào cầm thấy một chút bọt nào. Những cuộn băng chỗ thì mũ đã khô cứng đen sịt, chỗ mũ còn lầy nhầy, thối hoắc thoát nhìn đã thấy ghê cả người. Còn ghê hơn nữa là các loại ruồi. Ruồi đủ loại. Những con nặng to tướng, xanh biếc, người đầy lông lá trông đến gớm giếc, những con ruồi đen to nhỏ đủ cả tìm mọi cách lẫn xả vào nồi băng. Có con quả đà rơi tòm xuống nồi nước bồ hòn cô lại phải lấy tay vớt nó ra. Liên vò mạnh, mười đầu ngón tay nhăn nheo, nhột nhật vì ngâm nước quá lâu. Chậu nước bồ hòn đã chuyển thành màu đen sẫm. Cầm một dải băng lên xem, cô thật sự không hài lòng khi thấy những vết mũ vẫn còn tạo nên những đường cong mờ khép kín ngoằn ngoèo.. Cô lại bỏ dải băng xuống giặt tiếp. Cô gái cứ mãi miết vò sát. Đôi bàn tay đỏ lên. Những ngón tay nhăn nheo quắt lại, nhột nhật và đôi chân ngồi lâu đã bắt đầu tê

cứng. Cô gái cứ ngồi giặt băng như vậy như không hề để ý đến mùi hôi thối nồng nặc xông ra từ những cuộn băng và đàn ruồi đang vo ve quanh mình.

Thương binh ngày một nhiều. Người thiếu, thuốc thiếu, băng thiếu. Thiếu đủ mọi thứ. Mùa mưa lại đến, nhiều khi băng giặt chưa khô đã phải cho vào nồi hấp để rồi lúc mang ra là một cuộn băng ướt nhèo. Vẫn cứ phải dùng nó để băng cho thương binh thôi. Biết làm sao được. Mọi người trong ban thay phiên nhau sấy băng từ sáng đến tối rồi lại từ tối đến sáng vẫn không đủ băng khô để dùng. Mùa mưa, chỉ ba ngày không thay băng là mùi hôi đã xông lên không sao chịu nổi. Mà nào chỉ có băng bị ướt. Những chiến dịch đánh dài ngày như chiến dịch này có lúc băng ướt cũng không có mà dùng. Những chiếc màn của Sơn, của Tháp, của Thành lần lượt bị xé ra làm băng hết. Cả ban chỉ còn mỗi cái màn của Liên. Có lần Liên đã đưa nó ra nhưng Thành ngăn lại.

- Còn thằng Hải.

Thành chỉ nói có thế. Với Liên bao giờ anh cũng nói rất ngắn. Nhiều lúc câu nói cụt lủn như một mệnh lệnh. Anh chỉ nói với cô khi nào thật cần thiết. Nói xong anh gấp cái màn lại rồi đi ngay. Hai người chưa bao giờ ngồi nói chuyện với nhau được lấy hai phút. Ngoài những lời nói về công việc, chưa bao giờ anh nói ra ngoài đề. Càng tốt!. Liên bây giờ thấy sợ những cuộc gặp mặt. Sợ những lời an ủi chân tình. Nó chỉ làm dấy lên nỗi khổ. Thà mọi người cứ im lặng. Liên cảm thấy sợ Thành hơn. Thành im lặng tránh gặp Liên. Anh thăm lặng chăm sóc Liên, chăm sóc bé Hải. Nhiều lúc cô thấy sợ sự chăm sóc ấy. Thành không nói nhưng sự chăm sóc của anh đã nói lên rất nhiều. Nó có lúc làm cô dỗi lên những cơn đau, có lúc lại làm cô lặng đi bởi hồi xúc động. Cách đây ba hôm, từ buồng tiêm trở về nhà Liên thấy một gói giấy báo đặt ngay ở đầu giường mình. Mở ra, cô thấy hai chiếc áo len trẻ con. Ôm hai chiếc áo vào ngực, người cô ấm hẳn. Cô biết đấy là áo của Thành. Chỉ có anh mới im lặng đến thế. Cô định mang hai chiếc áo trả lại cho anh. Sống tự lập quen rồi, cô không thể chịu nổi khi trong con mắt của mọi người cô là một cô gái mềm yếu, đang đau khổ cần được sự che chở của mọi người. Một lần ngồi nói chuyện với Nga, cô ngỏ ý muốn trả lại cho Thành hai chiếc áo.

- Sao chị lại như thế - Nga kêu lên - Chị làm thế anh Thành sẽ nghĩ về chị như thế nào?

- Mình không cần người khác rủ lòng thương mình. Mình không muốn lợi dụng lòng tốt của anh ấy.

- Chị mà biết anh ấy nói gì với em khi nhờ em đan hai chiếc áo ấy thì chị đã không nói như vậy

- Cô đan à?

- Em đan. Anh ấy còn nhờ em đưa áo cho chị mà đừng nói là áo của anh ấy. Anh ấy sợ chị không nhận. Anh ấy nghĩ về chị lung lăm. Bây giờ chị mà trả lại thì anh ấy chắc là sẽ rất khổ tâm. Mà sao chị cứ làm khổ anh ấy mãi thế?

Liên bỗng thoáng đỏ mặt

- Cô này ăn nói hay nhỉ. Tôi làm khổ gì người ta?

- Không làm khổ à? Anh ấy nói với em là chị mở cửa tâm hồn mình với tất cả mọi người nhưng lại đóng lại với anh ấy. Chị có thể nhận sự chăm sóc của tất cả mọi người nhưng với anh ấy thì không. Anh ấy đã nói đúng.

- Đúng là thế nào - Liên vặn lại.

- Chị chẳng định trả lại anh ấy hai chiếc áo này là gì. Chị làm thế vừa phụ lòng tốt của anh ấy, vừa phụ công đan của em. Biết thế em chẳng nhận đan cho anh ấy, vừa vất vả vừa mang tiếng.

Nga nói với cái vẻ hờn dỗi rất ngây thơ. Liên ôm lấy Nga im lặng. Biết nói thế nào đây cho Nga hiểu bây giờ? Chiếc áo len này là của Hà người yêu của Thành đan cho anh khi vào chiến trường. Bây giờ anh ấy lại phá nó ra đan cho thằng Hải, ở ngoài kia nếu cô gái có tên là Hà ấy mà biết thì sẽ gây phiền phức cho anh. Còn cả tiểu đoàn này nữa. Bây giờ chẳng ai nói gì nhưng sau này biết đâu chẳng có lời ra tiếng vào. Đến lúc ấy mới thanh minh thì thanh minh làm sao được. Nên tránh trước là hơn. Nhưng bây giờ trả lại anh ấy cũng rất khó. Lấy cớ gì đây mà trả? Anh ấy tốt với mẹ con mình quá. Một khi lòng tốt bị từ chối, anh ấy sẽ rất khổ tâm. Một người cả nghĩ như anh ấy sẽ bị dẫn vật. Có lẽ Nga nó nói đúng. Mình đã làm khổ anh ấy quá

hiều. Anh ấy đã phải nghĩ về mẹ con mình quá nhiều sau ca mổ đáng nhớ ấy. Mình cũng muốn gần anh ấy lắm. Nhiều lúc mình chỉ muốn gục vào ngực anh ấy để khóc cho thỏa, để nói với anh ấy nỗi khổ của mình như nói với một người anh trai. Ôi! Giá như mình có một người anh trai như anh ấy. Anh ấy là người mình có thể nói hết mọi chuyện. Thật tội. Anh ấy phải nghĩ về mình nhiều quá. Làm sao để anh ấy hiểu mình? Mình đâu có muốn lạnh tanh khi gặp anh ấy. Dưới kia anh Ngọc chắc sẽ yên lòng khi mình có những người bạn, người anh như thế.

Liên đứng dậy đi thay nước. Ngồi lâu, hai chân đã tê cứng. Cô phải ôm lấy cột nhà đứng im một lúc mới bước đi được. Bể đã sạch. Cô cẩn thận giữ thêm hai nước nữa rồi mới vắt kiệt những cuộn băng, bỏ vào chậu đi xuống bếp được. Cô rũ băng xếp thành từng lớp lên những tấm phen đan thành hình mắt cáo đặt lên bếp bắt đầu sấy. Hơi nước từ những cuộn băng bốc lên mờ mờ. Cô rút bớt mấy thanh củi ra khỏi bếp cho ngọn lửa đừng to quá. Thỉnh thoảng cô lại dỡ những cuộn băng cho chóng khô rồi im lặng ngồi nhìn ngọn lửa. Củi ẩm, những làn khói xanh nhạt từ những mẩu củi cháy dở bốc lên tạo thành những đường ngoằn ngoèo trong không khí. Lên đến tấm phen, chúng bị lớp băng cản lại. Ngọn lửa lay lắt muốn tắt. Liên cúi xuống, ghé mặt vào sát bếp dùng hết sức thổi lửa. Ngọn lửa chỉ bùng lên được trong giây lát rồi lại tắt ngấm. Khói xộc vào mắt cay sè làm Liên ho sặc sụa. Cô bỏ ra ngoài cửa đứng một lúc rồi lại quay vào thổi lửa. Nước mắt, nước mũi giàn dụa.

Trường đi qua thấy thế ghé vào thổi hộ. Ngọn lửa có lẽ sợ hai lá phổi to tướng của Trường nên lập tức bùng lên. Mặt Liên đỏ gay vì dùng quá sức. Cô tựa vào vách thở hổn hển. Trường nhìn Liên lắc đầu.

- Cô yếu quá rồi phải đi an dưỡng thôi.

Năm nay tiểu đoàn có chế độ cho những người yếu sức khỏe đi an dưỡng. Ban đề nghị cho Liên đi nhưng cô không đồng ý. Đang giữa chiến dịch, mọi người bận tối mắt tối mũi. Bỏ đi an dưỡng lúc này thật không đành lòng. Giữa cái lúc mọi người ai cũng cố để làm thêm được một việc gì đó thì mấy ông tiểu đoàn lại nghĩ đến chuyện đưa người đi an dưỡng. Thật kì cục.

- Em không đuối gà được cho ban à?

- Ai khiến cô. Đuối gà đã có thằng cu Hải. Cô cứ đi xem sao nào. Từ trước đến nay không có cô để chúng tôi bó tay cả đấy.

Trường cho thêm mấy thanh củi vào bếp, cời than cho ngọn lửa cháy to thêm. Nhóm người sờ lên trên tấm phen, thấy băng đã khô. Anh đứng dậy dỡ băng giúp Liên cuộn băng lại cho vào nồi hấp. Làm xong, Trường nhanh nhẹn bắc nồi hấp lên bếp, cho thêm mấy thanh củi nữa vào lò.

- Anh vừa nhận được thư của chị hả?

- Ừ.

Mặt Trường bỗng sa sầm. Cô liếc nhìn trộm nét mặt của Trường và bắt đầu thấy lúng túng. Trường vừa nhận được hai lá thư nhà, một chiếc của vợ, một chiếc của đứa em gái. Đọc thư xong, anh lập tức sếp phẳng cả hai lá thư rồi cứ thế lầm lì chẳng nói chẳng rằng. Sơn gợi chuyện mãi mà Trường vẫn chỉ lặng thinh.

- Ở nhà có chuyện gì đấy anh?

Cô rút rè hỏi. Trường biết không thể nào giấu mãi mọi người. Vả lại với Liên anh cũng không muốn giấu. Cô là người kín đáo nên anh tin. Vả lại, chuyện này cũng chỉ có thể nói được với một người phụ nữ đã làm mẹ. Từ khi nhận được thư, Trường đâm hoang mang không biết nên giải quyết việc này thế nào cho phải. Trường vừa giận lại vừa thương vợ. Hai người lấy nhau đã tám năm nhưng ở với nhau vên vẹn chỉ có bảy ngày trời rồi anh khoác ba lô đi biệt. Tám năm trời, người con gái nào chẳng phải lo nghĩ, tính toán cho hạnh phúc của mình. Phụ nữ lại vốn cả tin nhẹ dạ. Biết thế nhưng giận vẫn cứ giận. Giận thương lẫn lộn đến ghen thờ, đến mất ngủ.

- Chuyện gì à? Chuyện vợ tôi đi cải thiện thêm một thằng con chứ còn chuyện gì nữa.

Nói xong Trường ngồi im. Liên bỗng thấy thương Trường quá. Ở đời ai cũng có một nỗi khổ nào đấy mà không nỗi khổ nào giống với nỗi khổ nào. Hồi Ngọc mới mất, chính anh đã đến an ủi cô rất nhiều và bây giờ đến lượt anh lại đang cần một lời an ủi. Anh đã tìm được lời an ủi cho Liên nhưng giờ đây anh không thể tìm được một lời an ủi cho chính mình.

- Bây giờ anh định như thế nào?

- Chẳng thể nào cả. Tôi sẽ bỏ.

Trường nói giọng giận dữ, dứt khoát. Liên nắm lấy tay áo anh năn nỉ.

- Anh đừng làm thế. Dù sao hai người cũng đã có với nhau một đứa con.

Trường im lặng. Bây giờ, đứa con là sợi dây duy nhất ràng buộc tình cảm của anh. Anh thương con. Anh không muốn nó trở thành một đứa trẻ không mẹ.

- Nhưng cô ta có thương thằng bé đâu.

- Anh tưởng thế thôi. Người mẹ nào không thương đứa con rút ruột đẻ ra. Người vợ nào mà chẳng thương chồng.

- Thương! - Trường cười gằn - Tôi thấy ghê tởm tình thương ấy.

- Chẳng qua chị ấy chỉ một phút không giữ nổi mình mà trót đại. Anh hãy tha thứ cho chị ấy.

- Không phải bất cứ người con gái nào cũng trót đại. Sao bao nhiêu cô gái khác lại không trót đại như cô ta? Cô bảo tôi tha thứ. Tôi làm sao mà tha thứ được. Tôi vào đây gian khổ, thiếu thốn, ác liệt. Thiếu thốn cả vật chất lẫn tình cảm. Từng ấy thứ tôi phải chịu đựng còn chưa đủ hay sao mà bây giờ còn bắt tôi phải suy nghĩ về cô ta nữa. Ở ngoài kia, cô ta phải chịu đựng những gì? Không gì cả. Thế mà có cái nhỏ nhất thì cô ta lại không chịu đựng nổi. Cô còn muốn tôi phải chịu đựng đến mức nào nữa đây?

- Anh nghĩ về phụ nữ chúng tôi đơn giản vậy à? - Thốt nhiên Liên bỗng nổi giận. Giọng cô đánh lại. - Anh tưởng trong cuộc chiến tranh này, phụ nữ chúng tôi không phải chịu đựng gì sao? Anh nhầm rồi. Chúng tôi phải chịu đựng gấp nhiều lần những thứ mà các anh đã chịu đựng. Các anh cầm súng ra tiền tuyến chịu đựng bom đạn, gian khổ, hi sinh nhưng rồi tất cả những thứ đó dần dần các anh sẽ quên đi. Tám năm trong chiến trường thử hỏi đã mấy lần các anh ngồi nghĩ đến vợ con? Có nhưng ít lắm. Nỗi nhớ của các anh chẳng qua cũng chỉ là những tia nắng quái chiều hôm gay gắt nhưng chỉ một lúc sau là vụt tắt. Còn chúng tôi, sau một ngày lao động mệt nhọc thay các anh nuôi dưỡng chăm sóc bố mẹ chồng, nuôi dạy các con, đêm về lại lo, lại nhớ. Con gái ai chẳng phải lo lắng cho hạnh phúc của mình. Thời buổi chiến tranh, có người vợ nào không tự hỏi liệu chồng mình còn hay mất. Đêm nằm nghe tiếng súng nổ lại lo đến thắt ruột. Ăn một bát cơm gạo mới nghĩ đến chồng mà miếng cơm nghẹn đắng. Lâu lâu, không nhận được lá thư của chồng lại lo. Anh tưởng chúng tôi quen được với sự chờ đợi, lo âu à? Không đâu. Sống giữa nhớ mong khắc khoải, lo lắng đến mòn mỏi làm sao mà quen được. Nếu quen được thì chúng tôi đã không lo lắng, không nhớ mong. Thế mà chúng tôi vẫn phải sống. Vẫn phải gánh vác công việc nhà chồng. Còn đàn ông các anh thì sao? Các anh cứ việc khoác ba lô ra đi chẳng phải lo nghĩ gì. Lâu lâu mới gửi được một lá thư về nhà hỏi thăm vợ được vài câu rồi lại biệt tăm biệt tích. Thoảng hoặc có về nghỉ phép, bế con lên, thơm vào đôi má bụ bẫm của nó mà chẳng có một lời cảm ơn vợ đã nuôi con cho mình. Các anh đâu biết đến những vất vả của vợ. Con các anh lớn lên bằng những âu lo, mất ngủ của chúng tôi đêm đêm. Phụ nữ chúng tôi cả lo nhưng chúng tôi không lo cho mình mà chỉ lo cho chồng cho con. Các anh có biết đến điều ấy không?

- Cô làm như đàn ông chúng tôi là những cục đất không bằng.

- Tôi không nói các anh không suy nghĩ về gia đình. Nhưng các anh nghĩ ít hơn chúng tôi, những người vợ, người mẹ.

- Tôi không quen nói chỉ quen hành động.

- Kể cả hành động bỏ vợ?

Trường phác ra một cử chỉ tỏ ý phản đối nhưng Liên đã chặn ngay lại.

- Các anh đánh giặc thì rất giỏi. Các anh phải hi sinh rất nhiều. Điều đó thì chúng tôi biết. Nhưng tại sao những lúc phải đổ máu thì các anh không tiếc, không suy nghĩ. Các anh có thể hi sinh một cách dễ dàng nhưng khi tình cảm của mình bị tổn thương một chút thì các anh lại không thể chịu nổi. Tại sao thế?

- Vì chúng tôi chiến đấu cho hạnh phúc của chính mình. Còn cô ta, cô ta không nghĩ đến điều đó. Cô ta không bảo vệ cái mà chúng tôi đã bỏ xương máu ra để bảo vệ.

Liên nhìn Trường lặng lẽ. Một con người tươi mát, vui vẻ như thế lại hóa ra một con người toàn lửa. Lửa rực cháy trong tình yêu của anh. Con tim anh ngay cả trong những lúc đau khổ vẫn đầy lửa đỏ. Cô xuống giọng.

- Em không muốn bao che cho chị ấy. Chị ấy có lỗi với anh cái ấy thì đã rõ. Nhưng có phải anh không thể tha thứ? Không thể coi đó là một sự hi sinh nữa tiếp theo hàng trăm thứ mà anh

đã hi sinh? Anh nghĩ mà xem. Bỏ nhau thì dễ. Giữ trọn vẹn tình cảm của đứa con mới là điều khó. Anh sẽ trả lời con anh thế nào khi nó hỏi anh “Mẹ đâu”?

Trường cúi đầu không nói. Liên đã đánh trúng vào điểm yếu nhất trong tình cảm của anh.

Giọng Liên vẫn nhẹ nhàng, sâu lắng.

- Cái hạnh phúc cao cả nhất và cái vĩ đại nhất của người bố là hi sinh vì những đứa con của mình. Đây là cái lúc anh được - Giọng Liên nhấn mạnh vào tiếng “Được” - và phải hi sinh tình cảm của mình để giữ lấy hạnh phúc cho đứa bé. Hai người dù tình cảm không còn gì thì cũng phải bảo vệ lấy tình cảm cho đứa con. Mà chị ấy đã có gì là quá tệ đâu. Chị ấy chỉ mới chót đại lần đầu. Bỏ nhau có nghĩa là anh đã dồn chị ấy vào ngõ cụt mà rồi chính anh cũng sẽ phải day dứt.

- Thà như thế còn hơn sống với nhau mà nhìn nhau trong lòng lạnh giá. Sống như thế chỉ làm cho cả hai người cùng khổ.

- Không phải thế. Anh đã mất đi một thứ rất quý giá. Nhưng anh sẽ được đền bù gấp hàng trăm, hàng ngàn lần thứ mà anh đã mất đi. Hai người sống với nhau vẫn sẽ rất hạnh phúc nếu như anh biết tha thứ và đủ dũng cảm để tha thứ.

- Cô nghĩ như thế à?

Trường trầm ngâm hỏi.

- Không phải là nghĩ mà nhất định sẽ là như thế.

Liên khẳng định. Trường ngồi im cúi mặt nhìn xuống đất. Trong cơn đau nhưng anh vẫn rất tỉnh. Nhìn một người to lớn như Trường ngồi lặng đi trong cơn đau mà Liên bỗng thấy giận vợ Trường đến vô vùng. Sao chị ấy lại đại dốt thế? Anh ấy nói thế thôi chứ anh ấy sẽ không bỏ vợ. Những người như anh ấy sẽ tỉnh lại rất nhanh sau cơn đau đến quằn quại.

*

* *

Trời tối, Trăng thượng tuần mảnh dẻ uốn cong như lá lúa ở bầu trời đằng tây. Đêm không mưa, sao đầy chi chít. Những ngôi sao nhấp nháy như những con mắt tinh nghịch của đêm. Sao trời hình như tụ hết về đây từ từ nghiêng xuống những dãy núi đen sẫm. Qua những chỗ mở ra của tán lá rậm, những ngôi sao hắt xuống một ánh sáng xanh mờ nhạt, lung linh. Trên thảm sao đã chín vàng nhấp nháy là mảnh trăng. Trăng thượng tuần mảnh dẻ, e lệ như một cô gái đứng giữ một bầu trẻ sao tinh nghịch. Trăng thượng tuần trong, cong cong lá xuống ngọn cây. Đêm không mây, ánh trăng mờ nhạt làm bầu trời thêm cao thẳm. Trời đêm như bước vào vụ gặt. Những ngôi sao li ti vàng rực như những hạt lúa chắc mẩy vãi ra trên cánh đồng bầu trời mà mảnh trăng là một cái liềm đang gặt những ngôi sao vừa độ chín.

Đêm rất tĩnh. Gió khẽ thì thảo vờn vòm lá rồi lặng đi nhẹ mơn trên ngực, trên mặt mọi người. Tất cả im lặng ngồi thành một vòng cung quanh người gảy đàn. Người thương binh đặt cái chân bị thương lên thân đàn. Tay trái vuốt nhẹ lên cần đàn buông ra những âm thanh trong suốt mỏng mảnh. Tiếng đàn nương theo ánh trăng mờ sáng vương vấn trong lòng người nghe. Ôi! Một cánh đồng quê đang mùa gặt hái. Sau những giờ dưới trăng đập lúa là những phút rất lặng, rất yên cho tiếng đàn bầu mỏng manh bay lên. Tiếng đàn trộn lẫn với hương cau thơm mát lan ra khắp xóm. Tiếng gàu ai dưới đêm trăng tát nước thì thụp. Cối gạo nhà ai thao thức trong đêm. Cô gái nào cất lên một lời ca quan họ. Tiếng cô gái trong và ăm ọ. Tiếng hát rung lên theo tiếng láy mềm mại của cây đàn:

Người về người có tái hồi

Yêu em đừng đứng đừng ngồi với ai.

Câu hát ngân dài tha thiết, âm vang, thốn thức. Hát xong, cô gái ngồi im để cho tiếng đàn lắng xuống rất đậm rất sâu. Chàng trai ngồi nghe mà lòng sao xuyến. Cô gái mảnh dẻ, duyên dáng như khóm trúc dưới trăng đã nói lên tấm lòng mình bằng một câu hát bồi hồi tha thiết. Ai đã một lần nghe em hát thì làm sao có thể bỏ mà về. Làm sao có thể đứng ngồi cùng ai được nữa. Tiếng đàn vút lên cao, rung lên run rẩy. Vòm trời thẳm lại. Tiếng đàn trải ra mênh mông. Chao ôi sao gần quá. Một cánh đồng quê yên ả. Một cánh cò bay lả chập chờn. Tiếng gàu ai tát nước dưới đêm trăng. Một tiếng ru con giữa trưa hè nắng lửa. Tất cả những cái đó bỗng hiện lên rất rõ, rất gần trong tiếng đàn sâu lắng. Xa những lũy tre xanh, xa cô gái dưới đêm trăng ngồi hát,

người lính cầm súng bước vào những trận đánh. Ở đấy, bom đạn, gian khổ, những hi sinh làm anh cứ xa dần với những kỉ niệm thân thiết ngày xưa. Bỗng thấy rất xa những ngày mình đã sống. Đêm nay ngồi đây sau trận đánh, lại thấy quê hương hiện lên trong một tiếng đàn bầu. Đêm bỗng hóa sâu hơn. Trăng bỗng hóa trong hơn. Trăng sà xuống cho tiếng đàn dịu ngọt tan vào ánh trăng vàng.

Những người lính im lặng ngồi dịch lại gần nhau. Không ai yêu quê hương hơn những người cầm súng. Trong họ như trải ra một cánh đồng đầy nắng, câu quan họ đậm đà trải theo gió mênh mang. Cô gái hát câu quan họ lặng đứng nhìn về nơi súng nổ. Đêm không ngủ, mẹ nằm trần trổ lắng nghe. Một miền đồng quê rất xa có những cô Tấm hát dao duyên trong những ngày trăng hội.

Qua cầu ngả nón trông cầu.

Cầu bao nhiêu nhịp lòng sầu bấy nhiêu.

Bao nhiêu dòng sông, bao nhiêu nhịp cầu đã ngăn cách ta với miền quê ấy và trong ta đang thấy cô gái ngả chiếc nón quai thao ngơ ngẩn nhìn ra những nhịp cầu. Câu hát lắng lại rất sâu trong kí ức.

“Người ơi người ở đừng về”. Tiếng đàn rung lên thổn thức. Tiếng đàn nức nở chan chứa những giọt nước mắt yêu thương. Anh sẽ về với em, cô gái hát dao duyên và cấy lên màu xanh của lúa. Dù anh có đi trăm miền đất lạ, có chịu trăm nghìn gian khổ thì lòng anh vẫn nhớ vẫn thương. Vẫn yêu em và yêu quê hương. Câu hát dao duyên vẫn ngân lên giữa những bài hành khúc. Nửa cuộc đời cầm súng là nửa cuộc đời sôi động nhất và cũng là nửa cuộc đời ta thấy rất bình yên. Trong khổ đau tự ngàn xưa cha ông ta đã tạo nên cây đàn bầu để rồi vào những đêm trăng, sau những buổi ra đồng người buông ra tiếng đàn cho nỗi khổ đau giảm bớt. Không biết than thở cùng ai nên người than thở cùng cây đàn thân thiết. Có phải vì thế mà tiếng đàn lắng sâu?

Trèo lên cây khế nửa ngày

Ai làm đau sót lòng mày khế ơi.

Ai làm lòng khế chua sót? Làm lòng người đắng cay? Tiếng đàn lúc đầy lúc vơi như những dòng nước mắt. Những đau khổ tan vào tiếng đàn tha thiết. Lòng người nhẹ đi sau những phút cùng cây đàn thở than.

Càng đau khổ, tình yêu càng cháy lửa. Cây đàn không chỉ than lên những tiếng than thống khổ mà còn thủ thỉ nói hộ tình người. Tiếng đàn ngân dài trầm bổng như ánh mắt người ta yêu xao động dưới trăng. Tiếng đàn lách lên những tiếng lách tinh tế đến vô cùng như tâm hồn cô gái đang run lên chờ đợi. Tiếng đàn dần trải, lững lờ như dòng nước sông Cầu, dập dờn như sóng lúa, mênh mông như cánh cò rải nắng trên đồng.

Đã gần ba chục năm cây đàn đã quên hẳn đi những lời than khóc. Lòng người không còn chua sót. Tiếng đàn cũng không còn là dòng nước mắt đầy vơi. Ba chục năm nay, tiếng đàn trong và thanh như tình yêu cuộc đời. Sao xuyên bồi hồi như tình yêu đôi lứa.

Những người lính bị thương trong trận đánh ngồi sát lại gần nhau. Lặng im. Tiếng đàn lắng sâu. Tiếng đàn vút lên rất cao rồi chậm chạp rơi xuống.

- Ôi! Nhớ quá.

Tất cả quay lại nhìn người vừa nói lặng lẽ đồng tình.

- Đánh nữa đi anh.

Một người khác lên tiếng dục. Người thương binh đánh đàn sức tỉnh. Bàn tay chai sạn vì những đêm đào hầm tiền nhập, sứt sứt vì dây kềm gai, dây nâu nhẹ vuốt lên cần đàn. Một sợi tơ mong manh vương vào không gian, quấn vào nỗi nhớ. Quê hương là thế đó. Một câu quan họ. Một cánh đồng gặt dờ. Một lũy tre làng muôn thửa yên vui. Một cánh cò bay lặn cuối chân trời. Tất cả đều là tình là nghĩa. Tất cả gộp lại thành hai tiếng quê hương. Quê hương! Sao rất xa mà lại rất gần. Trừu tượng quá mà vô cùng cụ thể.

Sơn ngồi lắng nghe tiếng đàn, thả mình về quá khứ. Quê Sơn chính đất quan họ. Những cô gái chít khăn mỏ quạ, má ửng đỏ, mắt long lanh duyên dáng cất lên tiếng hát làm say lòng người mời những chàng trai vào hội. Sau ngày hội là ngày cưới. Những tiếng hát dao duyên chấp chới trong ngày hội hóa thành những miếng trầu say nồng mời hai họ. Sơn lấy vợ trong trường hợp như thế. Chàng trai Phù ninh vì quá say mê giọng hát trong và ấm của cô gái Nội duê mà theo cô về đến tận nhà. Quan họ vốn có lệ: Cô gái nào trong ngày hội mà làm chàng trai phải theo về đến tận nhà, cô gái đó nếu đã có chồng thì người chồng phải ra tiếp. Nếu chưa có chồng thì

chính cô gái phải ra mời chàng trai lạ vào nhà. Cô gái mà Sơn theo về đến tận nhà đã phải ra tiếp anh. Anh đã ở lại đất cầu Lim ấy đúng một ngày và thấy lạ vì ở đây cô gái nào cũng thùy mị, duyên dáng khác hẳn với cái cầu đã làm cho các cô gái cầu Lim đã trở thành nổi tiếng “Gái Nội duệ cầu Lim”.

Cô gái ra tiếp Sơn hồi ấy bây giờ đã là vợ anh. Chín năm xa gia đình không biết bây giờ những ngày hội còn có mở? Những ngày đầu mới lấy vợ, hai người cứ quấn lấy nhau như một đôi cu gáy. Vợ cấy thửa ruộng này, chồng cày thửa ngay bên. Vợ cất lên tiếng hát, chồng nghĩ câu trả lời. Có lần mãi nghe vợ hát, anh đã làm gãy cả bắp cày. Thế mà đã mười mấy năm trời. Cô gái e thẹn ngày xưa bây giờ đã trở thành người mẹ. Cô gái hay hát ngày xưa bây giờ không hát nữa. Xóm làng mở hội, cô ra nghe mà nhớ lại hồi con gái ngày xưa. Những tháng năm chờ đợi, lo âu in lên đuôi mắt cô gái những nếp nhăn mới. Cô thầm lặng đợi chờ đã chín năm nay.

Sơn bồi hồi. Tiếng đàn xốn sang day dứt. Chín năm trời, quê hương có bao nhiêu đổi khác. Nhưng dù thay đổi đến thế nào thì tiếng hát vẫn được giữ gìn. Sức mạnh của niềm tin đã giữ cho câu hát không bị mất đi trong bom đạn. Đêm nay đây câu quan họ lại cất lên giữa những người lính. Ngày mai họ lại sách súng lao vào chỗ đạn lửa mà không hề do dự. Quê hương chờ đợi họ và họ phải sống sao cho trọn nghĩa với quê hương. Quá nửa đêm, trăng đã lặn. Những ngôi sao chuyển từ màu vàng sang màu sáng bạc. Sương bắt đầu xuống nghe lạnh lạnh. Sơn đứng dậy nhắc mọi người.

- Đi ngủ thôi.

Không một ai trả lời Sơn. Mọi người ngược nhìn lên. Một người nói.

- Nghe thêm một bài nữa đi anh Sơn - Người đó quay sang người gảy đàn - Ông chơi bài “Vĩ miền nam” được không?

Người thương binh đánh đàn gặt đầu. Anh ta cúi xuống lên căng thêm dây đàn và tiếng đàn vang lên mạnh mẽ. Dòng âm thanh lúc dồn dập như thác đổ, lúc tắc nghẹn đau đớn. Lúc tiếng đàn lững lờ như những dòng kênh đêm ngày chở phù sa mãi miết. Tiếng đàn da diết nhớ mong, gọi về những cánh rừng tràm đầy hoa trắng nhắc đến cánh rừng được mệnh mông, gọi về những dòng sông ghe thuyền trôi êm ả.

Từ lúc cây đàn chỉ biết cất lên những lời than thống khổ đến lúc cây đàn biết thét lên những lời phẫn nộ là cả một sự đổi thay. Dưới đôi tay người lính, cây đàn không chỉ biết yêu thương tha thiết mà còn biết căm giận sục sôi. Tiếng đàn rung lên, rầm rộ như bước chân những người ra trận. Giữa cái lúc âm thanh đang dồn dập, tiếng đàn bỗng tự nhiên lắng xuống chậm chạp trôi trên cảm xúc của người nghe như một nỗi đau mất mát. Rồi tiếng đàn bỗng vút lên, âm thanh chen chúc của một niềm vui vô tận. Chiến thắng. Đoạn kết của bản nhạc, giai điệu lại quay về những nốt nhạc đầu tiên. Tiếng đàn kéo dài, chậm rãi, buồn lắng. Tiếng đàn tựa như câu hò của cô gái lái đò trong những đêm trăng sáng. Tiếng hò lọc qua ánh trăng bàng bạc ướt đầm sương đêm bay đến những nương dâu xanh biếc, trải ra trên sóng nước mệnh mông. Tất cả ngời im. Tiếng đàn rất mảnh, rất thắm. Tiếng đàn tắt rồi mà âm thanh của nó vẫn còn vang vọng. Đến khi nào, tiếng đàn này lượn bay trên sóng nước Cửu long?

Ngày xưa vua Quang Trung mang quân ra Bắc, vào một đêm giáp tết Người bắt chợt nghe một người lính gảy đàn. Có ai ngờ đâu một người anh hùng cả một đời chinh chiến, cả một đời chỉ quen nghe tiếng sắt thép chạm nhau lại bị tiếng đàn quyến rũ đến mê say. Người lính ngày xưa mang cây đàn bầu suốt từ nam ra bắc. Trong cái đêm giáp tết, người lính mang cây đàn ra cho tiếng đàn thánh thót ngân nga, cho lòng về nỗi nhớ để hôm sau tiến như thác đổ vào đánh chiếm Thăng Long.

Người lính hôm nay lại mang cây đàn từ Bắc vào nam. Dù người bắc hay người nam. Dù ở sông Cửu long hay sông Hồng đỏ lửa đâu chẳng là xứ sở. Cả nước chung một tiếng đàn bầu.

*

* *

Hội tập thể đi cuối cùng trong đoàn người đi lấy gạo. Bỏ được cái gậy đi không Hội mừng lắm mặc dù chân vẫn còn rất đau. Lúc bị thương anh thấy nó rất bình thường tưởng chỉ dăm bữa nửa tháng là có thể khoác gùi quay về đơn vị. Ai ngờ sáu tháng ròng rã vết thương vẫn không khỏi. Những ngày đầu còn phải chống nạng lò dò tập đi quanh nhà, mồ hôi toát ra, bắp thịt co

rút lại đau nhức. Hơi kiên trì tập đi như thế suốt hai tháng, cuối cùng cái nang le cũng được thay thế bằng cây gậy chống. Cái gậy ngay thẳng cứ thế kết bạn với Hơi từ bấy đến nay. Hôm nay bỏ được cây gậy đi không, Hơi mừng lắm. Anh quyết định chào mừng chiến công của mình bằng một buổi đi lấy gạo.

Chỉ có người bị cụt chân mới hiểu hết nỗi vui mừng sung sướng của người bỏ được cây nang gỗ. Hàng mấy tháng trời, ăn, ngủ, ỉa, đái cùng một chỗ bắt lực đến đau khổ khi người khác phải phục vụ mình. Những lúc chống nang tập đi xung quanh nhà đau đến đổ mồ hôi hột, nhìn những người khác gùi hàng vượt dốc mà thấy thèm. Bộ quần áo mặc gần nửa tháng mà không dám thay ra vì sợ người khác phải đi giặt cho mình. Những lúc ấy ước mơ nhỏ lại và thiết thực. Giá như mình đi được dù chỉ là tập tễnh để lần xuống suối rửa cái mặt. Để tự tay mình giặt bộ quần áo của mình. Cuộc đời đánh giặc, đôi chân đã trở thành một gia tài. Đi suốt từ bắc vào Nam. Đi dọc chiều dài đất nước đã đi những bước chân mạnh mẽ của một người cầm súng thép mà nay lại từng bước tập đi. Bao giờ mới lại được bước đi trong đoàn quân trùng điệp, lại được chạy nhảy nô đùa? Bao giờ? Bao giờ? mới lại được cầm khẩu súng.

Hơi thấy thật sự sung sướng trong những bước đi đầu tiên hôm nay.

Đường đến kho phải vượt qua một cái dốc không cao nhưng dốc đứng. Leo lên được cái dốc đầu tiên, mắt Hơi đã hoa lên, thở dốc. Cái chân lâu ngày không đi đâm đổ đốn vừa mới leo được hai đoạn dốc đã rã rời. Vết thương tấy đỏ nhức nhối. Leo lên đến đỉnh, Hơi đã thấy Sơn đứng đợi mình. Sơn nhìn Hơi ái ngại.

- Hay anh quay về.

Hơi ngồi phịch xuống một cái cây đổ đã mục, duỗi thẳng cái chân đau, lấy tay xoa bóp bóp chân phải một lúc sau mới trả lời Sơn.

- Tôi đi được.

Sơn bỏ gùi ngồi xuống móc túi thuốc cuộn, cuộn một điếu rồi đưa gói thuốc cho Hơi. Mắt Hơi sáng lên. Anh đón lấy gói thuốc cuộn một điếu rõ to. Hơi rít một hơi dài đến lồm má rồi khoan khoái nhả từng tí khói một. Khói thuốc ra khỏi lá phổi của anh chàng nghiện đã mất hết màu xanh. Mấy ngày hôm nay, anh chạy quanh mà chẳng kiếm được hơi thuốc nào. Chẳng bù cho những ngày còn đánh nhau, xuất kích về, trong gùi người nào cũng đầy thuốc thẳng. Cũng lạ cho cái đời thẳng lính, lúc thì ăn đến no kên, đứng cũng khổ mà nằm cũng khổ. Lúc thì đói mấy ngày liền không lấy một hạt cơm. Thuốc hút cũng thế. Lúc thì hút lá tàu bay, lá sắn, lúc thì thuốc Battô mang ra mời cũng chẳng thèm hút cho. Bét cũng phải là Capstan không cũng là salem một gói có bốn điếu. Gặp lính phía sau, móc túi quần cho nhau cũng vài bao thuốc thẳng. Những lúc ấy chẳng ai nghĩ đến chuyện dành dụm cho những lúc hút lá sắn, lá tàu bay. Mới hút được một nửa điếu, Hơi đã dập điếu thuốc hút dở, cẩn thận cất vào túi áo đựng dây bảo Sơn.

- Ta đi thôi chứ.

Sơn khoác gùi lên vai đứng dậy. Thấy Hơi bước vội, Sơn khề nhắc.

- Cứ thông thả mà đi. Từ giờ đến trưa thế nào cũng về đến nhà. Chẳng việc gì mà vội.

Hơi dừng lại, đợi Sơn vượt lên ngang mình.

- Anh đi nhanh anh cứ đi trước đi không anh em họ đợi.

Sơn ngần ngại. Anh không muốn để cho Hơi đi một mình.

- Đã có anh Quyết đi trước rồi.

- Anh mà đợi tôi thì đến trưa mới tới. Anh cứ đi trước còn đong gạo cho anh em không lại muộn.

- Bỏ ông lại mà ông lăn quay ra đấy thì chết tôi à.

Hai người đến kho gạo, mọi người đã đóng gạo gần hết. Từ xa Sơn đã nghe thấy Quyết đang to tiếng với một người.

- Ăn thì khỏe như hùm mà đi lấy gạo thì mang mỗi cái ruột ghé.

Người thương binh cũng chẳng phải tay vừa.

- Tôi ăn của nhà anh đấy à? Mang ruột ghé là còn tốt đấy. Anh mà còn nói nữa lần sau tôi mang khăn mặt đi gói gạo cho anh coi.

Quyết mặt đỏ gay sùng sộ. Bàn tay to sù như lực sĩ của Quyết túm lấy ngực áo của người thương binh.

- Mày nói gì?

Sơn lách vội qua đám người đang xúm quanh hai người bước vào gỡ tay Quyết ra. Giọng anh nhẹ nhàng nhưng kiên quyết.

- Định làm gì thế? Đồng chí Quyết.

Quyết buông người thương binh ra hậm hực.

- Nó nói ngang như cua ai mà chịu được.

Sơn nghiêm khắc.

- Đồng chí cứ đóng gạo cho thương binh theo sức của họ.

Nói xong Sơn quay sang người thương binh mang cái túi ruột ghé.

- Còn ông, ông cũng phải cố lên một tý. Ai lại mang túi ruột ghé trong lúc mọi người ai cũng mang gùi.

Người thương binh đỏ mặt chống chế.

- Tôi không có gùi nên mới phải mang ruột ghé. Anh ấy làm như tôi ăn của nhà anh ấy không bằng.

Sơn cười, vỗ vai anh chàng giọng thân mật.

- Không có gùi sao ông không nói. - Sơn vẫy Hợi lại gần - Ông đưa cái túi cho ông Hợi, chân ông ấy còn đau. Ông lấy tạm cái gùi của ông ấy mà gùi.

Nhân viên ít, không đủ người để lấy gạo cho hơn một trăm thương binh ăn. Hội đồng quân nhân thương bệnh binh họp ra quyết định: Mỗi tuần, thương binh sẽ đi lấy gạo một ngày. Người đi lấy gạo sẽ do y sinh chỉ định. Từ ngày có nghị quyết đó nhân viên của ban cũng đỡ vất vả được một phần. nhưng lại nảy sinh nhiều chuyện làm Sơn đau đầu. Có người kì lấy gạo nào cũng đi. Một phần đi để rèn luyện, một phần vì thấy anh em trong ban quá vất vả. Nhưng cũng có người nằm viện ba bốn tháng trời mà không chịu đi lấy gạo một lần nào. Y sinh có cử đi thì viện ra đủ thứ để trốn tránh. Có người bị anh em nói nhiều ngượng cũng phải đi nhưng lại mang cái ruột ghé đựng chưa đầy năm gô gạo. Đi lấy gạo chủ yếu là để rèn luyện nên gạo mang tùy theo sức. Nhiều người vin vào điều đó mang rất ít nhìn ngứa cả mắt. Nói thì không được đành cứ phải im. Anh chàng này mang ruột ghé đi lấy gạo đã nhiều lần, trách gì Quyết chẳng cẩu.

Lần đầu tiên đi lấy gạo, chưa có kinh nghiệm Sơn để cho thương binh tự lấy gạo mang về. Lần ấy lấy có bốn tạ gạo mà hao gần hai yến. Mấy hôm sau khi đi thăm các lán, Sơn bắt gặp một lán đang ca cóng dưới hầm. Anh lòi ra được gần một ruột ghé gạo. Bấy giờ Sơn mới bắt gạo hao nhiều như thế là do đâu. Ca cóng, tụt tạt cũng vốn là sở trường của lính phía trước. Cũng từ đấy mới sinh ra chuyện đóng gạo cho từng người ấy thế mà gạo vẫn cứ mất.

Sơn cầm cái túi ruột ghé đóng vào đầy già nửa cái túi đưa cho Hợi. Thấy Hợi nhìn cái túi với ánh mắt ngần ngại, Sơn nói ngay.

- Chân ông còn đau, mang vừa vừa cái đã.

- Ai lại mang nửa cái ruột ghé. Đẳng nào cũng một công đi. Anh cứ đóng đầy vào.

- Lần sau, lần sau.

Sơn vừa nói vừa nhanh nhen đóng gạo vào gùi cho mọi người. Hợi khoác nửa ruột ghé gạo lên vai tranh thủ về trước. Đi được một quãng anh còn nghe thấy tiếng Sơn nói với người thương binh khi này:

- Thêm một gô nữa nhé. Từ đây về nhà có xa gì.

Thương binh đã gùi gạo về hết, Sơn mở gùi của mình đóng gạo vào. Buộc gùi xong, anh đợi Quyết cùng về.

Quyết là y tá sừng sỏ nhất tiểu đoàn về tuổi quân, tuổi nghề tuổi chiến trường đồng thời cũng là người nổi tiếng bầy hầy, tụt tạt nhất viện. Quyết thuộc hạng người mà như Tháp nói "Loại có sạn trong đầu". Anh ta từng thẳng thừng tuyên bố.

- Ở ban này tớ chỉ nể ông Sơn với ông Tháp một chút còn lại thì khinh hết, khinh hết.

Nói đến hai tiếng "Khinh hết" môi Quyết chề ra, tay phải xua xua trước mặt tỏ ý khinh thật sự. Quyết còn nể Sơn với Tháp vì hai người đã vào chiến trường chín mười năm chẳng kém gì Quyết. Những người mới vào chiến trường như Thành thì anh coi thường ra mặt. Cả ban chẳng còn ai nói nể Quyết. Lúc hừng lên, Quyết làm thực mạng chẳng ai bằng. Lúc đã không muốn làm thì trời cũng không dựng nổi anh ta ra khỏi cái vồng. Tính Quyết ương ngạnh chẳng sợ bất cứ một ai. Quyết đã nổi tiếng khắp viện vì câu chuyện cái đài.

Dạo ấy, Quyết đi lĩnh hàng quân y cho viện. Đến trưa, đoàn đi lấy hàng rẽ vào nghỉ nhờ chỗ

quân của tỉnh đội. Quyết nhìn thấy một cái đài ba bóng loại tự lắp vút lẩn lóc ngoài sân. Có người lại lấy nó thay cho cái ghế ngồi. Thấy thế anh xin về, hí hoáy tháo lắp không hiểu làm sao cái đài lại nói được mới tài. Cái đài một băng âm ạch lúc nói được lúc mất nhưng dù sao vẫn hơn không. Mỗi tội nó ngắn pin quá mạnh nên nhiều lúc anh phải nhét nó vào ba lô vì không sao kiếm nổi pin. Được hai tháng, ở trên có lệnh thu đài. Quyết lên tiểu đoàn cãi nhau một trận om sòm, cuối cùng vẫn phải mang cái đài lên nộp vì Quyết chưa đủ tiêu chuẩn dùng đài. Quyết gỡ bóng, gỡ loa còn lại mang lên tiểu đoàn nộp và thề sống thề chết lúc xin được cái đài chỉ có thế. Mấy hôm sau, Quyết xin được một ít linh kiện của mấy tay cơ công mày mò lắp được một cái đài khác. Không có vỏ, Quyết nhét tất cả vào một cái ống bương đặt ngay ở đầu giường. Tiểu đoàn biết được gọi Quyết lên. Anh vác cái ống bương lên đặt ở bàn hỏi chính trị viên tiểu đoàn.

- Cái này các anh cũng gọi là cái đài à?

Quyết cũng là người bị anh em thương binh kêu ca nhiều nhất về thái độ phục vụ và nóng nảy của mình.

Thấy Quyết buột gùi xong, Sơn xốc gùi lên vai. Anh tiếc rẻ nhìn những hạt gạo vương vãi trên mặt đất. Ngần ngừ một lúc, Sơn bỏ gùi gạo xuống vun đám gạo vãi thành một đồng hót vào túi mình mang về.

- Anh lấy về làm gì?

Quyết ngạc nhiên hỏi.

- Mang về cho gà.

Sơn vừa trả lời vừa xốc gùi đứng dậy. Vượt qua hết cái dốc thứ hai, Sơn vẫn thấy Hợi tập tễnh vượt dốc. Đi ngang đến Hợi Sơn đi chậm lại vừa đi vừa đợi. Hợi lấy tay áo lau những giọt mồ hôi trên trán bảo với Sơn.

- Anh gùi nặng cứ đi trước đi.

Quyết chẳng nói chẳng rằng bước lại nhắc túi gạo của Hợi bỏ lên vai mình. Hợi giằng túi gạo lại. Thấy thế Sơn tắc lưỡi bảo Quyết:

- Thôi ông cứ về trước đi còn đong gạo cho anh em. Mình với ông Hợi sẽ về sau.

Quyết bước những bước dài bỏ hai người ở lại. Chẳng mấy chốc, anh đã khuất hẳn bên kia con dốc. Sơn hạ gùi xuống bảo Hợi.

- Ta nghỉ tý đã.

Hợi quẳng ruột ghé gạo xuống đất, vớ lấy cái mũ của Sơn quạt lấy quạt để.

- Tôi đi lấy gạo chỉ tổ thêm vất vả cho các anh.

- Chủ yếu là để cho ông rèn luyện mà.

Ngồi một lúc, chưa ráo mồ hôi Hợi đã vác túi gạo lên dục Sơn đi. Hai người vượt thêm mấy cái dốc lại ngồi nghỉ một lần nữa. Đoạn này đường bằng dễ đi nên Hợi đi có vẻ nhanh hơn. Sơn nhìn cái chân của Hợi lắc đầu.

- Thế mà hồi ấy tôi cứ tưởng cái chân sẽ bị cắt.

- Anh Thập mà ở nhà thì cái chân của tôi đã bị cắt thật rồi.

Sơn hơi ngạc nhiên. Anh tưởng chỉ có nhân viên của ban mới biết được điều ấy của Thập. Hóa ra Hợi cũng biết. Mà chắc rằng nhiều người nữa cũng biết. Những người thương binh là những người đánh giá người thầy thuốc đúng nhất. Không có một cái gì dù lắt léo đến đâu có thể lọt qua nổi mắt họ. Dừng thấy họ cười đùa, nói chuyện thân mật với mình mà đã tưởng rằng mình như thế là tốt. Hợi vẫn cười với Thập. Vẫn quý Thập nhưng vẫn nhận xét về Thập rất đúng và rất nghiêm khắc.

Về đến nhà hành chính Sơn đã nghe thấy tiếng Quyết oang oang dưới bếp.

- Tâm lán chín mười ba gô.

Anh thân yêu!

Anh có nhớ Hà không? Còn Hà không ngày nào là không nhớ đến anh. Thế là Hà đã xa anh vừa tròn một năm. Quãng thời gian ấy với Hà sao mà dài và nặng nề quá.

Hà Nội bây giờ đang là mùa hè, quanh hồ Thuyền Quang phượng đã nở đỏ. Hà đang được nghỉ hè. Phải xa các em học sinh, xa tiếng cười rộn rã, ngày thơ của lũ trẻ Hà lại thấy nhớ chúng và lại nhớ tới anh. Hai nỗi nhớ đè nặng xuống Hà làm cho Hà nhận thấy chiến tranh đã gõ cửa cuộc đời mình.

Anh! Chưa mùa hè nào Hà lại thấy vô vị và buồn tẻ như mùa hè này. Những mùa hè trước xa các em học sinh thì đã có anh bên cạnh. Không được nghe tiếng lũ trẻ cười đùa thì được nghe anh nói trong những đêm tâm sự. Hè này Hà phải xa tất cả. Vừa xa lũ trẻ vừa lại phải xa anh.

Đêm nay thứ bảy, Hà ngồi nhà giở những lá thư anh ra đọc lại. Sao thư anh viết ngắn thế? Hà chỉ muốn những lá thư của anh dài ra đến vô tận để Hà đọc mãi không hết. Đọc lại những lá thư của anh Hà lại càng thấy thương anh. Hà chỉ muốn đến sống bên anh để được cùng anh san sẻ những buồn vui, lo lắng trong công tác. Để được gửi đỡ anh một đoạn đường dốc mưa trơn. Nhiều lúc nghĩ lại, Hà thấy tiếc tại sao ngày xưa mình lại đi Sư phạm? Giá như ngày xưa Hà học Y hay Dược có phải bây giờ Hà đã được sống bên anh. Thật buồn cười phải không anh? Lúc còn là học sinh Hà đâu đã biết đến anh, còn khi đã là cô sinh viên yêu anh, chúng ta đâu nghĩ đến có lúc phải xa nhau như bây giờ.

Nghĩ lại ngày xưa, chúng mình được sống bên nhau. Được chiều nhau, thế mà Hà lại luôn giận dỗi, thử thách anh, Hà lại thấy ân hận. Hồi ấy cả hai chúng ta đều còn trẻ con quá. Hạnh phúc ở ngay trong tay chúng ta thế mà chúng ta cứ tưởng nó ở rất xa, lại đi tìm nó trong những trò giận dỗi vừa ngây thơ vừa ấu trĩ. Bây giờ muốn được chiều anh, được chăm sóc anh, được nũng nịu anh thì anh đã đi xa. Rất xa. Bao giờ mới gặp lại?

Hà Nội bây giờ vẫn rất đông, chỉ có điều trẻ con đã đi sơ tán hết nên đường phố yên tĩnh hơn. Không có tiếng cười trẻ nhỏ, thành phố bỗng già đi và trở nên trầm tĩnh. Trên những dầm sắt cao vút của cầu Long Biên, người ta đặt lên đấy những khẩu trọng liên. Ở những vườn hoa, những ụ pháo được dựng lên những nòng pháo vươn thẳng lên trời chờ đợi. Hôm kia, Hà vừa đi đến chỗ các ụ pháo thì thành phố báo động. Nhìn những nòng pháo lẳng lẽ quay một vòng cung dưới nắng và tiếng người chiến sĩ đo xa đọc khoảng cách những chiếc máy bay thù một cách đều đặn, Hà bỗng nhận thấy thành phố của chúng mình đã thay đổi. Hà nội của chúng ta vừa có cái trang nghiêm của một người lính sắp bước vào trận đánh vừa có cái náo nức sôi nổi của một thành phố công nghiệp trẻ trung. Những cô gái Hà nội vẫn tha thướt với những chiếc áo dài trong những ngày hội lớn nhưng bây giờ trong họ còn có cái dáng trầm tĩnh suy tư khi nhìn lên bầu trời qua khe ngắm của khẩu đại liên. Đêm Hà nội vừa có tiếng thầm thì của những đôi trai gái yêu nhau vừa có tiếng lách cách của những viên đạn lên nòng. Anh có biết không? Nhiều lúc Hà cũng không biết nên ví Hà nội của chúng ta thế nào cho đúng. Hà Nội của chúng ta là một cô gái dịu dàng duyên dáng hay là một dũng sĩ hiên ngang? Mà không! Hà Nội là một cô gái dũng sĩ là đúng nhất. Chỉ tiếc là Hà nội đã vắng đi tiếng nói líu lo của trẻ nhỏ. Có những chùm hoa phượng đỏ mà không có tiếng cười trẻ nhỏ làm mùa hè Hà Nội vắng lặng và oi bức đến không chịu nổi.

Hôm qua Hà đi qua trường Trưng Vương, những lớp học đóng kín cửa. Những gốc phượng già hoa nở rộ. Những cánh phượng rụng đầy gốc. Nhìn cảnh ấy Hà lại nhớ đến những em học sinh, lại nhớ lại cái thủa còn cắp sách đến trường. Giữa sân trường, mấy ụ pháo được dựng lên. Những khẩu pháo vươn cao nòng im lặng. Anh mặt trời chiếu vào khẩu súng. Nòng súng ánh lên một tia sáng xanh lạnh. Màu xanh nghiêm nghị, lạnh lùng của thép trộn lẫn với màu đỏ rực rỡ như đang cười của những chùm hoa phượng làm Hà xúc động đến nôn nao....

Hà nội bây giờ là thế đấy. Sao em lại hỏi anh “Có nhớ Hà Nội không?” Anh nhớ Hà nội đến cháy lòng. Nhớ Hà Nội da diết. Ở trong này, mỗi khi nghe tin bọn chúng ném bom Hà nội là đêm đến anh không sao ngủ được. Ở nơi ấy, mỗi mái nhà, góc phố, mỗi gốc cây, mỗi chùm hoa nhỏ đều gắn bó với anh bằng cả một quãng đời ấu thơ. Em nhắc đến trường Trưng vương, nhắc đến những cây phượng đỏ làm sống dậy trong anh cả một quá khứ xa xưa. Dưới mái trường ấy, dưới những chùm hoa đỏ rực ấy, anh đã lớn lên và sau đó cả em cũng lớn lên ở đấy. Mỗi lần giấc đánh phá Hà nội, anh đều tự hỏi “Liệu những cái đó bây giờ có còn không”. Chưa làm được gì cho Hà nội, lòng anh lại cuộn lên bao nhiêu câu hỏi. Trong những ngày này, ai cũng muốn làm được một việc gì đó cho Hà Nội để đêm đêm có thể yên lòng lắng nghe đài Hà Nội tố cáo kẻ thù.

Hà nội của em, của anh, của tất cả chúng ta. Sao anh lại không nhớ Hà nội khi mà ở nơi ấy có em đang sống. Nỗi nhớ Hà nội trong anh được trộn lẫn với nỗi nhớ em. Anh nhớ Hà nội bằng những kỉ niệm của riêng anh và bằng những kỉ niệm chung của hai chúng ta. Anh yêu Hà nội bằng cả lịch sử oai hùng từ ngàn xưa, bằng những chiến công vang dội hôm nay và bằng cả tình yêu em đến bỏng cháy.

..... “Anh thân yêu. Khuya lắm rồi, đường phố đã vắng người. Nhiều nhà đã tắt đèn đi ngủ từ lâu. Ở nơi xa kia không hiểu bây giờ anh đang làm gì?

Ngoài này đang là mùa hè còn trong ấy đang là mùa mưa. Giữa cơn mưa tầm tã của núi rừng anh đang làm gì? Đang gửi hàng vượt dốc hay đang mổ trong những căn hầm mổ đã chiến chật hẹp và im lặng. Anh đang làm gì Hà không biết nhưng chắc chắn rằng anh không được ngồi để nhớ đến Hà, nhớ đến Hà nội của chúng ta..

Trường của Hà đã sơ tán về Hà Bắc. Đi sơ tán có khổ hơn nhưng Hà vẫn chịu được. Dù có khổ hơn nhiều lần thế này nữa thì Hà vẫn chịu được. Cái khổ Hà phải chịu hôm nay có đáng kể gì với những gian khổ mà anh và đồng đội anh đang phải chịu đựng.

Cứ hai tuần Hà lại về thăm nhà một lần. Cậu mợ anh vẫn rất khỏe. Các em đã đi sơ tán cả, anh đừng lo lắng gì.

Dao này Hà có gầy hơn trước nhưng lại thấy khỏe lên. Đi sơ tán đời sống có khổ nhưng vui hơn. Hà được gần gũi học sinh hơn và làm Hà càng yêu hơn nghề cô giáo của mình. Gần với những tâm hồn thơ trẻ, tiếng cười vô tư của các em Hà như thấy mình trẻ mãi. Nỗi nhớ anh, lo lắng về anh được những tiếng cười ấy làm tan đi. Gần gũi với các em, Hà thấy yêu cuộc đời hơn và thấy trách nhiệm của mình với các em thật nặng nề.

Năm nay học sinh phải đi sơ tán xa, có em gia đình khó khăn đã phải bỏ học. Anh có biết không? Thấy các em phải bỏ học Hà rất đau lòng. Bây giờ thì Hà hiểu: Cả cuộc đời Hà sẽ giành cho các em. Những em học sinh đội mũ rơm, mang bàn cá nhân sớm chiều theo Hà vào rừng học tập với Hà bây giờ là tất cả. Là niềm vui, là mục đích cuộc sống của Hà.

Những ngày sống sơ tán, những ngày sống xa anh đã giúp Hà lớn lên, cứng rắn lên rất nhiều. Nhìn lại quãng thời gian ngắn ngủi vừa qua, Hà không ngờ Hà lại trưởng thành đến như thế. Năm vừa rồi Hà cùng các em phát được gần hai héc ta nương trồng sắn. Bây giờ sắn đã lên xanh, nhìn những cây sắn do chính tay mình trồng trong Hà dậy lên một niềm vui khó nói. Thế là trong năm tới, các em sẽ đỡ được một phần. Năm tới các em đi học sẽ đông hơn. Hà sẽ cố gắng cùng các em tăng gia làm sao cho chi phí của gia đình các em chỉ còn lại già nửa. Chỉ có thể mới giữ các em ở lại với Hà.....

Em! Em lớn lên nhiều quá. Anh cũng đã phát nương. Anh rất hiểu những gì đã đến với em, một cô gái Hà Nội, trong hai héc ta nương mà em và học sinh của em đã phát. Hà ơi! Sẽ còn rất nhiều những khó khăn sẽ đến với em nhưng anh tin chắc rằng em sẽ vượt qua tất cả. Cuộc chiến tranh

này là một dịp để em hiểu thêm về em, về anh. Chính anh cũng thế, ngày xưa sống bên em mà anh không hiểu hết về em. Trong em anh chỉ nhìn thấy những nét dịu hiền, thùy mị, kín đáo của một người con gái. Anh chỉ nhìn thấy tình yêu tha thiết của em đối với riêng anh mà không thấy tình yêu của em với cuộc đời và với những em học sinh thân yêu của mình. Tình yêu của em rộng lớn hơn nhiều so với anh tưởng. Trong tình yêu rộng lớn đó em chỉ giành cho anh một phần rất nhỏ. Ngày xưa anh chỉ thấy em là cô gái dịu hiền mà không thấy em là một cô gái dũng cảm. Không thấy những khát vọng cháy bỏng trong em. Hà nội là một cô gái dũng sĩ. Đúng lắm em của anh. Và cả em nữa, em cũng là một cô gái dũng sĩ.

Cuộc sống gian khổ hôm nay đã khơi dậy trong ta biết bao những sức mạnh tiềm tàng mà chính chúng ta không hề biết. Chỉ trong một quãng thời gian rất ngắn, chúng ta đã đi được một đoạn đường dài. Những phút dừng chân nghỉ, nhìn lại quãng đường đã qua của mình, ta lại thấy ngạc nhiên và tự hào. Ra ta là như vậy đấy.

..... “Anh của Hà. Một nhà thơ đã viết.
Khi buồn nghĩ lại thấy vui vui.
Khi vui nghĩ lại thấy buồn buồn.

Những ngày sống bên anh, những ngày sống xa anh có bao nhiêu thứ khiến Hà lúc buồn lúc vui nhớ lại. Xa anh nhiều lúc Hà thấy buồn, thấy nhớ. Người ta bảo những ngày sống trong chờ đợi là những ngày sống khổ nhất. Đúng vậy đấy anh. Thời gian là một sự thử thách của tình yêu. Hà bây giờ mới thấm thía câu nói đó. Nhưng anh thân yêu ơi, chúng ta đâu có sợ khoảng cách và thời gian. Xa anh chỉ làm tình yêu của Hà thêm cháy lửa. Hà đã yêu anh, yêu đến trọn đời thì Hà đâu có sợ những tháng năm chờ đợi. Dù thế nào thì Hà cũng là của anh. Anh cứ yên tâm công tác cho tốt không phải lo lắng gì về tình yêu của Hà dành cho anh. Ngày mai, khi mảnh đất này hết giặc Hà sẽ đón anh về, sẽ ngồi suốt đêm nghe anh kể về những ngày anh đã sống. Hà tin rằng anh sẽ xứng đáng với tình yêu của Hà, xứng đáng với thành phố chúng ta.

Khuya lắm rồi. Hà đi ngủ đây. Hà chúc anh khỏe luôn luôn hoàn thành suất sắc nhiệm vụ. Anh cho Hà gửi lời hỏi thăm đến các anh cùng công tác với anh.
Hà của anh.

Anh sẽ sống xứng đáng với Hà nội, xứng đáng với tình yêu của em. Em hãy đợi. Nhất định anh sẽ về. Em có tin như thế không? Còn anh thì anh tin. Anh sẽ sống, sẽ trở về với em. Anh tin em sẽ đợi. Những cô gái như em sẽ đủ dũng cảm để chờ đợi. Đủ sức mạnh để giữ cho ngọn lửa tình yêu cháy mãi dù có bao nhiêu năm trời xa cách.
Đợi anh. Anh sẽ về.

*
* *

Đây là một buổi sáng mùa hè trời rất xanh. Tiếng nói cười râm ran của lũ trẻ lọt qua cánh cửa sổ mở tung bay vào trong gian phòng. Ngoài hồ, những chiếc thuyền hai chỗ ngồi nhẹ lướt trên mặt hồ phẳng lặng. Hai chiếc mái chèo dài ngoẵng là là bay sát mặt nước hồ trông thật đẹp mắt. Cô gái ngồi đầu mũi thuyền buông lơ lửng mái tóc dày mượt trước ngực, thò tay xuống nước đùa nghịch với những lớp sóng dập dờn. Không hiểu thích thú gì mà cô gái bỗng cất tiếng cười. Tiếng cười trong trẻo lan trên mặt nước hồ khiến cho những người đang đi dạo phải dừng lại đưa mắt nhìn đôi trai gái. Tiếng cười lọt vào trong phòng ngưng đọng trong bốn bức tường, rót vào trong Thành một cảm giác vui vui. Góc phượng trước nhà hoa nở đỏ ối. Những chùm hoa phượng rung rinh trước gió như những bàn tay nhỏ vẫy gọi vào hè. Những đàn chim sẻ cãi nhau chí chóe trong đám lá rậm rì. Gió thoáng mát, ẩm ướt mang theo vào trong nhà mùi thơm thanh khiết của những bông hoa ngọc lan vừa nở.

Thành ngồi bên bàn kê ngay cạnh cửa sổ chăm chú đọc một cuốn sách. Tiếng cười tươi trẻ của cô gái khiến anh bất giác rời mắt khỏi cuốn sách nhìn ra ngoài hồ. Hôm nay thật đẹp trời. Nắng sớm rọi trên đường phố một màu vàng nhạt. Trời xanh biếc, thăm cao. Trên nền xanh của bầu trời, những đám mây trắng nổi trôi lững lờ. Qua hồ, những đám mây như dừng cả lại in bóng xuống lòng hồ cũng xanh như màu xanh của bầu trời. Quanh hồ, trai gái đi dạo từng đôi. Gió thổi tung những mái tóc uốn như những đám mây bông bồng bềnh của những cô gái. Từ những mái tóc ấy, thỉnh thoảng lại lóe lên những tia sáng màu xanh, màu hồng ngọc. Nắng như đọng lại trên những vòng tóc của những cô gái để cho từ những vòng tóc ấy lại phát ra những tia sáng huyền diệu trang điểm cho làn da trắng hồng, cho mái tóc xõa ngang vai thêm tha thướt. Trong hồ, nhiều chiếc thuyền đã buông xuôi phó mặc cho sóng nước. Trên thuyền, chàng trai ngồi bó gối nhìn cô gái đắm đắm. Cô gái ngồi im, mặt hơi cúi xuống, tay mân mê bím tóc. Họ đang lặng im hay đang nói một câu chuyện gì lắng sâu? Cũng không ai biết. Khi yêu, thì lúc lặng im là lúc nói được nhiều nhất. Lặng im cũng có tiếng nói riêng của nó. Hiểu được tiếng nói ấy chỉ có những đôi trai gái đang yêu.

Trong sân, thằng Tuấn đang cùng lũ bạn của nó cúi đầu vào chuồng dế. Thỉnh thoảng lũ trẻ reo lên:

- Chết này! Chết này! Đấy! Đấy! thấy chưa?

- A! Con của thằng Tuấn thua rồi.

Thành mỉm cười, cũng chẳng hiểu mình cười cái gì. Một niềm vui lâng lâng tràn ra. Thành kéo rèm cửa sổ cúi đầu vào trang sách.

- A! Chị Hà.

Tiếng thằng Tuấn reo lên ngoài sân. Tiếp theo là một tiếng con gái rất thanh.

- Chị Bích có nhà không Tuấn?

Thằng Tuấn nói líu ríu như một con chim. Nó chạy thốc vào trong nhà hớn hỏ khoe với Thành.

- Chị Hà đến đấy anh Thành ạ.

Thành nhìn đứa em trai mắt mờ màng. Câu chuyện cuốn sách đã đưa anh đi rất xa thực tại. Chưa kịp hỏi thằng em thì một cô gái đã bước vào trong nhà. Cô mỉm cười hỏi anh thay cho câu chào.

- Anh Thành mới về à?

- Ừ, anh vừa về tối hôm qua.

Thành để cuốn sách sang một bên đứng dậy. Cô gái rất tự nhiên ngồi xuống ghế, với tay cầm cuốn sách. Sự tự nhiên, giản dị của cô gái làm cái lúng túng ban đầu của anh biến mất. Cô ta là người rất thân quen với gia đình trừ mình. Anh thầm nhận xét.

Anh rót nước mời cô gái, thấy cô cầm cuốn sách mân mê liền hỏi

- Em đã đọc cuốn này chưa?

- Em đọc rồi. - Cô gái nói - Một cuốn sách thật hay. Thế mới là một cuộc đời.

- Thế cuộc đời như em không phải là một cuộc đời sao?

- Cũng là một cuộc đời nhưng là một cuộc đời không có gì để nói.

Cô gái xoay xoay cuốn sách trên tay, mắt nhìn vào bức ảnh trên tờ bìa. Trên tờ bìa, ảnh một người đàn ông cao lớn, lồng ngực vạm vỡ vươn như thách thức. Vòng xích sắt trên cổ tay người ấy như bé hẳn lại. Toàn bộ bức ảnh nổi bật trên màu tím nhạt của tờ bìa

- "Con không phải là người. Con là một lưỡi dao găm" - Hà thoáng rung mình. - Sao lại có người sống hoàn toàn bằng lí trí như thế? Đọc xong quyển sách này em lại cứ liên tưởng đến quyển "Viết dưới giá treo cổ" của Phu Sích. Hai con người sống ở hai thời đại khác hẳn nhau mà lại có nhiều cái giống nhau kì lạ. Đều yêu con người, yêu người yêu, yêu cuộc đời bằng khối óc mình hẳn chứ không chỉ bằng một trái tim rung cảm.

- Và em muốn trở thành một con người như thế?

- Không, Em không muốn trở thành một con người như thế - Hà lắc đầu, cô hất mạnh bím tóc ra đằng sau - Đời em gắn liền với bọn trẻ. Với chúng, em không thể là một lưỡi dao găm. Em chỉ có thể là một cô tiên hiền dịu. Nếu chỉ nhìn bọn trẻ bằng một lí trí lạnh lùng thì không thể dạy được chúng. Em chỉ muốn có một lí trí và một nghị lực như thế.

- Em là giáo viên à?
- Gần như thế thôi. Em đang học sư phạm. Một nghề buồn tẻ phải không anh?
- Sao lại buồn tẻ?

Thành vận lại.

- Em cũng không biết nữa nhưng mọi người ai cũng nghĩ như thế.
- Nghề nào cũng có cái hấp dẫn riêng của nó. Em đọc “Bài ca sư phạm” rồi chứ? Ai bảo đấy không phải là một cuộc đời?

- Anh đã bao giờ tâm sự một cách nghiêm túc với bọn trẻ chưa? - Hà đột ngột hỏi Thành, Không đợi Thành trả lời, cô nói tiếp - Nếu anh tâm sự một cách nghiêm túc với bọn trẻ, anh sẽ thấy trong chúng có rất nhiều điều kì lạ. Một lần em hỏi chuyện một em về hoàn cảnh gia đình. Nó nói một câu gọn lỏn:

- Bố mẹ em chết cả rồi.

Em sững sờ hỏi nó:

- Chết vì bom à?
- Vâng.

Nó đáp lại bằng một tiếng vâng cộc lốc. Em im lặng siết chặt em đó vào lòng. Em chờ những giọt nước mắt. Nhưng không! Nó gục đầu vào em, rúc cái đầu vào ngực em và cười khúc khích. Em tưởng rằng trẻ con không biết đến đau thương và căm thù nhưng mấy hôm sau em mới biết mình đã lầm. Hôm đó người ta giải một tên phi công qua trường, chính em đó đã cầm một khúc tre to bằng cổ chân lao cả người và khúc tre vào tên Mỹ khiến cho nó khụy xuống. Em đổ vùng ngay dậy, vớ lấy khúc tre định phang tiếp nhưng mọi người đã kịp giữ em ấy lại. Đứa bé vùng vẫy cố tìm cách thoát ra khỏi những bàn tay đang giữ nó. Thằng bé gào lên.

- Buông tôi ra! Chính nó đã giết chết bố mẹ tôi.

Em len vào, gỡ cái gậy ra khỏi tay nó. Nó ôm chầm lấy em cứ thế khóc nức nở.

Hà bỏ cuốn sách xuống bàn, dăm dăm nhìn vào một điểm vô hình trên tường. Thành im lặng nhìn cô gái đang ngồi đối diện với mình. Mặt cô gái trầm hẳn xuống. Mắt cô gái mờ đi, xa xăm. Cô gái đang suy nghĩ và nhớ lại tất cả những cảnh ấy. Một lúc sau, cô rời mắt khỏi bức tường quay sang Thành, đôi mắt cô rực sáng.

- Tâm hồn lũ trẻ lạ lùng như thế đấy. Nhiều khi soi mình vào tâm hồn trong sáng của bọn chúng em lại thấy gương. Em vẫn tự hỏi “Liệu mình đã có đủ tư cách để dạy các em chưa?”. Em vừa đi thực tập ở Quảng ninh về. Nhìn các em đội mũ rơm, đi bộ sáu bảy cây số để đi học mà xúc động. Đi thực tập về em càng thêm yêu cái nghề này.

- Nghề y của bọn anh có câu “Lương y như từ mẫu”. Có lẽ nghề giáo viên của bọn em cũng phải như vậy.

- Vâng, nghề dạy học cũng phải như vậy. Làm một cô giáo đơn thuần thì dễ nhưng làm người mẹ thứ hai của đứa trẻ mới khó. Làm sao để đứa trẻ yêu mình, tin mình. Có thể nói mọi chuyện với mình như với một người mẹ. - Hà ngừng lại một lúc rồi nói tiếp - Mà làm mẹ không cũng chưa đủ. Phải làm sao trở thành người bạn của chúng nữa. Cái đó càng khó. Yêu được tình yêu của lũ trẻ, vui được niềm vui của lũ trẻ đòi hỏi người giáo viên cũng phải luôn trẻ như thế. Người nào được lũ trẻ yêu và yêu được lũ trẻ người đó thật là hạnh phúc. - Hà dừng lại. Cô gái lắc đầu cười, - Thật khó sao em lại mang những chuyện vớ vẩn này ra nói với anh nhỉ? Mất hết buổi sáng của anh rồi còn gì.

- Không, em cứ nói đi. Anh lại rất muốn nghe những câu chuyện vớ vẩn này.

Lúc ấy thì Bích về. Hai cô gái lâu ngày mới gặp nhau thôi thì đủ mọi thứ chuyện. Được một lúc, Bích đứng dậy bảo với Hà.

- Mà ngồi chơi nói chuyện với anh Thành. Tao phải đi làm mớ cá không ươn mất. Trưa nay mày ở lại đây ăn cơm nhé.

Hà cũng đứng dậy.

- Mà để tao ra làm với cho vui. Mà cứ làm tao như là khách ấy.

Bích cười, cô đưa mắt nhìn ông anh trai. Trong mắt bùng lên một ánh mắt ranh mãnh:

- Thì tao cũng muốn mày trở thành người nhà lắm. Chỉ sợ mày không đồng ý thôi.
- Con nỡm.

Hà phát mạnh vào lưng Bích. Mặt đỏ bừng. Bích phá lên cười. Cả hai cùng chạy vù ra ngoài như hai con chim sẻ.

Thành khép cánh cửa lại, dở quyển sách ra xem tiếp. Câu chuyện lại hoàn toàn cuốn hút anh. Câu chuyện mở ra những cánh rừng Nam Mỹ trùng điệp, bí ẩn. Dòng sông Amadôn hùng vĩ như một con trăn khổng lồ uốn khúc bò trong những cánh rừng nguyên sinh chưa một dấu chân người. Trước mắt Thành như hiện ra những quán rượu ẩm thấp, bừa bộn với những người thủy thủ say rượu đang ngồi hát nghêu ngao. Cạnh đấy, một người mảnh khảnh, yếu ớt đứng bên lò than đang cháy rừng rực. Rồi cảnh cái chóc lò nóng đỏ vung vít trong tay một người thủy thủ vạm vỡ. Dưới đất, người thanh niên mảnh khảnh đang quần quai vì trận đòn.

Có lẽ nào lại có một cuộc đời như thế? Thành nhìn qua cửa sổ tư lự.

Bên ngoài, nắng như nhảy múa trên những chùm hoa phượng đỏ như lửa. Tiếng ve bỗng rộ lên khuấy động cái yên ả của một buổi trưa hè. Bình yên quá. Thành thực sự cảm thấy sung sướng khi dứt mình ra khỏi cuộc sống quần quai, khổ ải như địa ngục của cuốn sách. Ở đây bầu trời vẫn trong vắt. chim vẫn hót, gió vẫn được ướp hương thơm của hoa ngọc lan.

Ngoài sân lũ trẻ đã biến đâu mất chỉ còn mấy chuồng dế vút chổng chơ dưới gốc bàng. Qua cánh cửa mở hé, tiếng Hà vọng vào nhà lúc to lúc nhỏ, có lúc lại gần như thì thầm.

"... Đan cô giơ cao trái tim. Trái tim bốc cháy rừng rực. Bóng tối run rẩy sợ hãi lẫn trốn vào những tán cây rậm rạp. Trong ánh lửa rực sáng, mắt những con thú dữ trở nên xanh biếc. Chúng lùi dần, lùi dần.

Mọi người sững sờ đứng nhìn trái tim bốc cháy như một ngọn đuốc Đan cô lao lên phía trước đoàn người. Anh thét lên.

- Hãy theo tôi.

Bóng tối, rừng rậm đầm lầy chao đảo trong ánh lửa.....

- Về sau Đan cô có chết không hả chị Hà?

Một đứa trẻ nào đó hấp tấp hỏi chen vào. Không nghe thấy tiếng Hà trả lời. Ngoài sân im ắng một cách kỳ lạ.

Một cô gái yêu nghề và có tài thu hút tụi trẻ. Cô ta nhất định sẽ trở thành một người mẹ và một người bạn của những đứa học sinh của mình. Thành thầm nghĩ. Anh lắng tai nghe tiếp câu chuyện Hà kể nhưng không nghe thấy gì nữa. Tiếng một đứa trẻ khóc thút thít nghe rất rõ vọng vào trong phòng.

*
* *

Càng ngày, Thành càng nhận thấy cô gái có khuôn mặt tròn trặn, có hai má lúm đồng tiền trông rất thơ trẻ có rất nhiều điều mới lạ. Thoạt mới gặp Hà, anh tưởng Hà cũng chỉ như những cô gái anh đã từng gặp. Một cô gái dịu dàng, hiền thực luôn luôn thỏa mãn, chấp nhận những gì đã đến với mình. Một cô gái nhân nại, chịu khó có thể chịu đựng được tất cả.

Càng ngày, những ý nghĩ ban đầu về Hà cứ mất dần. Quan niệm về cuộc sống của Hà không mới mẻ so với những cô gái cùng lứa tuổi nhưng mãnh liệt. Cô không hồ nghi cuộc đời nhưng không bao giờ thỏa mãn để chấp nhận tất cả những gì đã đến với mình. Hà tin. Tin một cách chắc chắn đến kì lạ vào mình, vào mọi người, vào tương lai. Những cái gì ngày mai sẽ đến sẽ là những cái tốt đẹp và cô gái tin rằng mình sẽ làm cho những cái đó tốt đẹp hơn. Thậm chí nhiều khi Thành thấy sợ niềm tin ấy. Nhất là niềm tin của cô với mọi người. Nói chuyện với bất kì một ai, Hà đều nhìn thẳng vào mặt người đó, mắt sáng rực như vừa tìm thấy được một điều gì mới lạ, thích thú. Đôi má lúm đồng tiền hiện lên với nụ cười như bờ ngõ làm Hà trông trở nên thơ trẻ. Những cái ấy đánh dấu một sự tin cậy của cô với người mình đang nói chuyện. Thành nhận thấy trong con mắt cháy rực, đôi lúm đồng tiền duyên dáng và nụ cười bờ ngõ ấy đáng

dấp một sự cả tin nhẹ dạ. Anh cũng tự biết những nhận xét ấy của mình có pha vào đấy một chút ít sự ích kỷ của bản thân. Biết vậy nhưng anh vẫn không thể từ bỏ được ý nghĩ đó. Tình yêu là thứ duy nhất không thể san sẻ. Một lần anh đã hỏi Hà.

- Tại sao em có thể tin vào mọi người đến như thế?

- Sao lại không tin? - Hà ngạc nhiên nhìn Thành - Ngày xưa, sống giữa một xã hội đầy đầy những bất công, lừa lọc mà Gooky vẫn còn thấy con người với tất cả những nét tốt đẹp nữa là em bây giờ.

- Anh không ngờ em lại chịu ảnh hưởng của Gooky lớn đến như thế. Nếu Gooky mà sống lại thì em chính là người để nhà văn phải tự hào.

Thành cười nói đùa. Anh thấy lúng túng và hơi ngượng trước câu trả lời đơn giản đến không ngờ của Hà.

- Không phải là em chịu ảnh hưởng của Gooky đâu mà đây là đức tính một người giáo viên cần phải có. Anh nói em tin người cũng đúng nhưng không thật chính xác. Đúng hơn là em tin vào sự cải tạo và vươn lên của tất cả mọi người. Nếu không tin như thế thì sẽ không dạy được bọn trẻ. Đứa trẻ hôm nay là một đứa ăn cắp nhưng ngày mai nó có thể trở thành một anh hùng.

- Nếu qua tay em dạy dỗ.

Thành hỏi chen vào. Anh tin chắc câu hỏi của mình sẽ làm Hà lúng túng và ngượng. Nhưng không! Hà dừng lại một lúc như để suy nghĩ. Trong đêm, đôi mắt cô gái long lanh như hai đốm lửa.

- Vâng. Em cũng nghĩ như thế.

Cô chậm rãi trả lời Thành. Anh giật mình nhìn Hà. Không! Ngồi với anh đây không phải là một cô gái luôn luôn chấp nhận và thỏa mãn với tất cả, mà là một cô gái có một tình yêu rực lửa và một niềm tin mãnh liệt. Tâm hồn cô ta như mặt biển, lúc nào cũng cuộn sóng, sôi động nhưng nhìn từ xa người ta lại tưởng nó bình yên và phẳng lặng như mặt một tấm gương.

Trước khi đi chiến trường, Thành tranh thủ ghé về thăm nhà được một đêm. Đêm hôm đó, anh chỉ định nói chuyện với Hà trong một khoảng thời gian rất ngắn để giải quyết vấn đề tình cảm của mình cho trọn vẹn.

Đây là một đêm rất lạnh, rất sâu. Trời đầy sao. Những ngôi sao rời khỏi bầu trời lặn sâu xuống đáy nước. Im lặng. Không ai muốn nói trước. Thành nhìn xuống mặt nước vò nát đám lá anh cầm trên tay. Dù rằng đã hạ quyết tâm nhưng lúc này sao mà khó nói.

- Mai anh đi rồi à?

Cuối cùng Hà phải nói trước. Cô hỏi anh cái điều mà chính cô đã biết khiến lòng anh se lại. Phải chăng đến lúc này chính cô cũng vẫn không tin là ngày mai anh sẽ ra đi.? Mắt Hà sâu thẳm. Mình còn để cô ta chịu cảnh này đến bao giờ nữa? Thành bực tức tự hỏi. Cái buồn không thể tránh khỏi của cô gái làm cho quyết tâm của Thành quay trở lại. Anh vo nắm lá đã nát như thành một cục ném nó xuống dưới hồ.

- Ngày mai anh đi rồi.

- Vâng.

Hà "Vâng" một tiếng rất nhẹ và vô nghĩa. Cô nhìn xuống mặt nước thần thờ.

- Hà ạ, ngày mai anh đi rồi, không biết bao giờ anh mới quay trở lại. Cũng có thể sẽ không bao giờ anh trở lại nữa. - Trong đêm nhưng anh vẫn thấy rõ Hà thoáng rung mình. Anh không muốn ràng buộc cuộc đời em. Anh thấy tình cảm của chúng ta nên dừng lại ở đây. Từ nay anh sẽ coi em như một người em gái.

Thành nói nhanh, gấp, liền một mạch không dừng lại. Anh biết, bây giờ chỉ cần dừng lại một chút thôi là anh sẽ không đủ sức để nói hết câu nói của mình. Lúc ở nhà, anh tưởng mình sẽ nói được điều này một cách dễ dàng. Nhưng bây giờ, trước sự im lặng đau đớn, trước đôi mắt sâu thẳm và cái vẻ thần thờ của Hà, Thành bỗng nhận thấy điều mình sẽ nói thật là tàn nhẫn, khó nói. Mình vừa nói câu gì ấy nhỉ? Nói xong Thành bỗng thấy bàng hoàng kinh ngạc. Anh tự hỏi. Sao mình có thể nói như thế? Anh ân hận.

- Anh! Hà kêu lên khe khẽ. Tiếng kêu nghẹn lại trong cổ - Sao anh nhẫn tâm thế?

Cô xoay hẳn người lại phía Thành. Nhìn xoáy vào mắt anh. Trong con mắt cô gái bùng lên một tia lửa dữ dội. Thành hoảng sợ quay đi không dám nhìn vào đôi mắt ấy. Bao nhiêu can đảm dồn

vào câu nói bỗng tan biến hết. Thành thấy thương Hà vô hạn và lại tự giận mình. Giận, thương trộn lẫn dâng lên đến nghẹn thở. Hà im lặng một lúc khá lâu. Cái im lặng nặng nề, ngọt ngào. Thành bỗng thấy sợ. Anh muốn kết thúc thật nhanh buổi nói chuyện. Chỉ cần Hà im lặng thêm một lúc nữa thôi thì anh sẽ không còn là anh bây giờ nữa. Anh sẽ ôm riết lấy Hà và sẽ nói “Hà ơi anh nói đùa đấy” hay một câu gì đó đại loại như thế để cho Hà cười. Để xua đi cái im lặng đáng sợ này. Mình nhẩn tâm quá. Đúng thế.

- Anh không muốn ràng buộc cuộc đời em hay anh không muốn ràng buộc cuộc đời anh? Anh nghĩ xem, em buồn vì anh phải đi xa còn chưa đủ hay sao mà anh còn muốn em phải đau khổ thêm nữa? tại sao anh lại phải tự làm khổ mình và làm khổ em như thế? Anh muốn được thanh thản trước khi đi chiến đấu hay anh không tin vào tình yêu của em?

Ngày xưa anh có nói: “Với anh, hạnh phúc của tình yêu là được hi sinh cho người mình yêu được hạnh phúc” Phải chăng điều anh nói tối nay là xuất phát từ đấy? Nếu đúng vậy thì anh thật ích kỉ. Tại sao anh chỉ dành riêng cho mình quyền được hi sinh vì em mà lại tước bỏ đi quyền em được hi sinh vì anh? Anh tưởng làm như thế là anh đã hi sinh hạnh phúc của mình cho hạnh phúc của em sao? Không đâu. Làm thế chỉ làm cho em thêm đau khổ. Lại những phút lặng im nữa nhưng sự nặng nề đã giảm bớt. Ánh mắt của Hà đã dịu lại. Những tia lửa dữ dội đã nguôi đi theo từng lời cô nói. Lúc này, trong đôi mắt ấy chỉ còn lại những ánh mắt đầm thắm của một tình yêu tha thiết, của một suy nghĩ đã chín, đã sâu.

Việc nhà trọn mọi bề

Góp công dựng thôn quê

Việc đồng hợp tác xã

Gánh vác chẳng nề

Tiếng hát thanh thanh cao vút từ nhà “Thanh niên” dựng giữa hồ bay ra lan trong đêm bay lại chỗ hai người. Tiếng hát tươi vui, mạnh mẽ như niềm vui của người ra đi, như niềm tin của người ở lại. Nhà thanh niên đèn điện sáng rực. Ánh sáng rọi qua cửa chiếu xuống mặt nước hồ đen thẫm tạo thành một dải sáng lấp lánh chao động theo những con sóng. Tiếng hát từ đấy dồn dập bay ra.

Nhớ, anh sẽ về!

Bài hát kết thúc một cách đột ngột, chắc nịch như một điều khẳng định. Tiếng vỗ tay rào rào, kéo dài. Người nghe đang đề nghị hát lại. Trong số những người ngồi nghe ca nhạc đêm nay có bao nhiêu người ngày mai sẽ từ biệt người thân lên đường ra trận? Trước lúc ra đi họ còn nghe ca nhạc để họ yêu hơn, tin hơn. Để cho niềm tin hóa thành sức mạnh. Họ ra đi thật nhẹ nhàng. Còn mình? Thật quẫn.

- Anh cứ yên tâm ra đi. - Hà nói tiếp, giọng trầm xuống khác hẳn với giọng nói hàng ngày - Em cũng không dám chắc em sẽ đợi được cho đến ngày anh trở về vì còn bao nhiêu cái ràng buộc cuộc đời một người con gái. Nhưng em sẽ đợi....

Hà dừng lại không nhìn Thành. Cô đắm đắm nhìn xuống mặt nước. Trên con đường trước mặt, một đoàn xe xích âm ầm chạy qua. Tiếng động cơ gầm rú đến lộng óc. Trong ánh đèn pha sáng rực, những khẩu pháo kéo sau xe chao đảo lắc lư. Đoàn xe đã đi qua, thành phố lại yên tĩnh trở lại. Tiếng hát của cô diễn viên vút lên cao vời vời. Tiếng hát tan lảng trong đêm tối. Dưới đáy hồ những vì sao nhấp nháy. Hà ngẩng lên. Giọng trầm sâu chua xót.

....Sau này anh về, nếu có sao thì anh hãy coi em như một người em gái của anh. Đấy không phải lỗi của em, cũng không phải lỗi của anh. Đấy là điều cả hai chúng ta đều không muốn. Còn bây giờ hãy cứ để cho tình cảm của chúng ta phát triển.

Hà nói ra điều này với giọng buồn buồn, chân thành khiến cho anh xúc động. Nghĩ như Hà chắc hẳn còn có nhiều cô gái khác nhưng không phải cô gái nào cũng có thể nói thẳng ra được điều này trong đêm chia tay. Những đôi lứa phải xa nhau vì chiến tranh có rất nhiều nhưng đôi nào trong đêm chia tay người con gái cũng chỉ nói “Em sẽ đợi”. Nhưng Hà của anh thì không thế. Cô nói thẳng ra một thực tế đau xót của tất cả những đôi lứa phải xa nhau trong những ngày này. Nhưng cũng chính sự thẳng thắn và chân thành của cô lại làm cho Thành thanh thản. Càng làm tình yêu của anh thêm tha thiết, nồng cháy. Và, thật là kì lạ, khi cô gái can đảm nói ra cái điều đáng lẽ phải dấu kín đi ấy thì lại là lúc anh tin. Tin đến mãnh liệt. Cô ta sẽ đợi.

Thành ôm chặt lấy Hà. Anh thì thầm vào tai cô. “Anh xin lỗi”. Cô nép sát vào người anh, vùi mặt vào lồng ngực anh. Nước mắt cô gái thấm qua làn vải mỏng ấm nóng.

Một năm đã trôi qua, trong một năm trời ấy em đã hiểu thế nào là chờ mong bằng cả nỗi nhớ mong khắc khoải, bằng những đêm không ngủ quay lại với những kỉ niệm ngày xưa. Những gì sẽ đến với tình yêu của em? Một năm qua em đã hiểu điều đó không chỉ bằng những cảm nghĩ, những linh cảm như những ngày đầu tiên nữa. Bây giờ em đã hiểu điều đó bằng những tiếng sấm nổ, bằng những tờ giấy báo tử của những người xung quanh, bằng hạnh phúc của cả cuộc đời mình.

Một năm qua đi, sự chờ đợi trở nên nặng nề hơn, hi vọng trở nên mong manh hơn. Chính vì thế mà em mới nói “Em thấy chiến tranh gỗ của cuộc đời mình”. Nhưng cũng chính lúc này em đã nói được câu ngày trước em không dám nói. Ngày xưa em “Không dám chắc sẽ chờ đợi được đến ngày anh trở về” Thì hôm nay em đã “Yêu anh đến trọn đời”, đã “Mãi mãi là của anh”, đã “Không sợ khoảng cách và thời gian”.

Em ơi, một năm qua em đã lớn lên nhiều quá. Cái gì đã làm em lớn nhanh như vậy em của anh?

*

* *

Trường bước vào trong nhà thấy Thành đang ngồi bên chiếc bàn kê cạnh cửa sổ, tay đang cầm bức thư nhưng mắt lại không nhìn vào đấy. Anh chàng đang nhớ. Trường thầm nghĩ. Anh nhẹ nhàng đi lại ngay đằng sau Thành mà Thành vẫn không hề biết. Trường phá lên cười.

- Sao, cô nàng viết những gì mà trông ông trầm ngâm như một nhà hiền triết vậy?
Thành giật mình quay lại. Những nét trầm ngâm vụt biến mất. Anh nở một nụ cười rạng rỡ đưa cho Trường lá thư đang cầm trên tay. Trường đón lấy lá thư, lật nhanh xem sổ trang rồi thốt lên.

- Sao thư dài thế? Người yêu của ông là giáo viên văn có khác.
Nói xong anh ngồi xuống ghế đọc liền một mạch. Thành chú ý quan sát thái độ qua nét mặt của Trường. Lúc đầu, Trường vừa đọc thư vừa cười cười. Nụ cười nửa miệng như có ý gì giấu cợt.. Rồi nụ cười tắt dần, nét mặt trở nên trang nghiêm như có một điều gì đó xúc động. Nhưng cuối lá thư, nét mặt của Trường bỗng đánh lại, lì lợm. Trường trả lại lá thư cho Thành. Anh lặng lẽ nhìn ra ngoài cửa sổ.

Bên ngoài trời lâm thâm mưa. Nước mưa đọng trên mái tranh giọt từng giọt xuống đất một cách buồn tẻ. Trời u ám. những đám mây trĩu nặng sà xuống thấp. Một đôi chim khuyển rúc rích âu yếm nhau ở cành cây trước mặt. Những hạt mưa đọng lại trên tán lá cây to dần rơi xuống đám lá khô nghe rả rác, tẻ ngắt, đứt đoạn. Một đôi chim bồ chao như một đôi vợ chồng bất hòa chao chát cãi nhau trong mưa. Mưa lắt rắt rải đều âm thầm. Tất cả những thứ đó dồn lại tạo thành một tiếng thở dài nào nuốt trong Trường. Thành nhìn Trường cảm thông xen lẫn ái ngại. Lúc người ta tràn đầy hạnh phúc thì người ta sẵn sàng san sẻ bớt niềm vui cho mọi người. Muốn được chung chịu một phần nỗi đau của người khác. Thành cố gắng gìm nỗi vui sướng lâng lâng của mình xuống nhưng hạnh phúc vẫn cứ trào ra trong ánh mắt lấp lánh, trong nụ cười rạng rỡ. Trường nhìn Thành thầm so sánh với mình. Nỗi đau đã được Liên làm dịu đi mấy hôm trước, nay trước một hạnh phúc đang nở ra bùng sáng của Thành, nó lại nổi lên chà sát.

- Anh thấy thế nào?
Thành đón lấy lá thư hỏi Trường giọng dè dặt. Trường không trả lời. Anh trăn trăn nhìn đôi chim khuyển đang rúc rích tránh mưa dưới đám lá. Chúng cũng hạnh phúc quá. Một cảnh sống đầm ấm thoáng hiện lại trước mắt Trường rồi tắt đi rất nhanh. Tiếng cãi nhau của đôi chim bồ chao nghe rất rõ. Nó át hẳn đi tiếng rúc rích nho nhỏ như thì thầm của đôi chim khuyển. Trường quay lại hỏi Thành.

- Ông tin à?
Anh hỏi giọng lạnh đến rợn người. Giọng nói khiến người nghe phải suy nghĩ đắn đo trước câu trả lời của mình. Thành trả lời ngay không cần suy nghĩ. Dường như điều đó anh đã suy nghĩ từ lâu và nó đã thấm sâu vào xương tủy.

- Tôi tin.
Thành trả lời giọng chắc nịch..
- Trước kia tôi cũng tin như ông. Nhưng bây giờ thì...

Trường dừng lại, môi nhếch lên một nụ cười chua chát. Thành thốt thấy bức tức. Anh có cảm tưởng câu nói đó đã xúc phạm đến Hà, đến tình cảm thiêng liêng bấy lâu nay anh vẫn tôn thờ, trân trọng.

- Nhưng đâu phải người con gái nào cũng như thế.

Nói xong Thành biết mình đã lỡ lời. Anh bối rối tìm cách chữa lại.

- Lòng vả thì cũng như lòng sung thôi. Vợ tôi ở nông thôn mà còn thể nói gì đến người yêu ông ở thành phố. Ông phải biết rằng tình nghĩa vợ chồng còn bền chắc gấp hàng trăm lần những lời hứa hão huyền của những đôi trai gái. Thế mà...

Trường đột ngột dừng ngay lại. Anh thấy hối hận về những câu mình đã nói với Thành. Hắn còn trẻ quá. Hắn đã làm sao biết được những ngoắt ngoéo của trường đời. Tình yêu trong hắn đang chín rộ, hắn làm sao biết rằng tình yêu nhiều khi cũng giống như hoa của các loại cây độc. Hoa thì rất đẹp nhưng quả ăn vào thì lại chết người. Tốt hơn là đừng gieo vào trong hắn những ý nghĩ ấy làm cho hắn phải suy nghĩ.

- Và bây giờ anh oán trách chị ấy?

- Không! Mình không oán trách ai cả. Hay mình không còn biết oán trách nữa thì mình cũng không biết. Mình chỉ thương cho đứa con của mình.

- Và thương cho cả bản thân anh nữa?

- Cũng không - Trường trả lời sau một phút suy nghĩ - Chẳng có gì phải thương cho mình hết. Là một thằng con trai khỏe mạnh như mình thì phải đi đánh giặc. Đó là một lẽ đương nhiên. Mình chỉ tiếc rằng mình đã giữ trong sạch cả thể xác lẫn tâm hồn cho cô ta mà cô ta lại không biết đến điều đó.

Trường chống tay lên trên bàn, áp tay vào gò má lạnh thính. Bên ngoài, một cơn gió lốc giận dữ cuộn xoáy vo tròn những đám mây mỏng nước. Nắng chiều đột ngột bùng lên một vài giây ngắn ngủi rồi lại sầm tối trở lại. Một cơn gió lạnh buốt thốc ra từ khe núi dần mỏng đám mây bị vón cục trên nền trời và mưa bắt đầu trút xuống xối xả.

Nếu không có những phút như thế này thì làm sao có thể biết được anh ta đang bị một nỗi đau giày vó? Anh ta khóa lấp nỗi buồn riêng của mình bằng tiếng cười góp chung cho tập thể. Tại sao có những người sắt đá đến thế? Phải chăng anh ta chính là một người sống hoàn toàn bằng lí trí như ngày xưa Hà đã nói với mình?

- Anh đã viết thư cho chị chưa?

- Viết để làm gì?

Trường hỏi lại.

- Để nói cho chị ấy hiểu.

- Để nói cho chị ấy hiểu - Trường chậm rãi nhắc lại. Anh cười gằn. - Cô ta sẽ không hiểu được đâu. Những cái gì thuộc về tình yêu người ta phải hiểu nó ngay từ buổi ban đầu. Nếu đến bây giờ cô ta vẫn chưa hiểu thì có nghĩa là cô ta không thể hiểu hoặc cô ta không muốn hiểu. Mà còn cần cô ta hiểu làm gì nữa?

Những hạt mưa theo gió thổi rơi chéo qua khung cửa sổ ướt đầm cả mặt bàn. Trường vẫn ngồi im không để ý đến những hạt mưa đã hắt ướt một bên vai áo. Nghe Trường nói, Thành bỗng nhớ đến câu nói của Hà. "Em tin vào sự cải tạo và vươn lên của tất cả mọi người"

- Tôi lại tin vào sự cải tạo và vươn lên của tất cả mọi người.

Không hiểu sao Thành lại nhắc lại câu nói đó. Nói xong anh im lặng chăm chú quan sát nét mặt của Trường. Trường ngồi im, bất động. Trong ánh sáng bàng lạng của buổi chiều, vóc dáng to lớn của anh nổi hẳn lên im lìm như một bức tượng tạc bằng đá. Bóng chiều để lại trên hốc mắt vốn đã thâm quầng của Trường một vết tối mờ. Vết tối ấy cộng với vết quầng nơi hốc mắt càng làm nổi lên một đôi mắt sâu thẳm tối om. Trường từ từ quay lại nhìn Thành dáng chậm chạp, mệt mỏi.

- Ông nói sao? Cải tạo à? Mình cũng tin điều ấy. Nhưng ông nên hiểu là trong tình nghĩa vợ chồng đã mất nghĩa là mất hết. Vậy thì cải tạo mà làm gì?

Phần cuối của câu nói, giọng Trường cất cao. Anh nói gần như dần từng tiếng một. Thành nín lặng. Anh biết, lúc này mình chưa thể thuyết phục được Trường. Thực tế quá đau xót đã khảm vào lòng anh một vết khảm quá sâu nên cũng chỉ có thực tế mới có thể xóa đi trong Trường vết khảm đó. Thành tìm cách lái dần câu chuyện sang hướng khác.

- Thế mà anh em thương binh ai cũng nói anh là người vô tư không lo nghĩ. Nhiều lúc chính

tôi cũng đã nghĩ như thế.

- Thế ông muốn tôi còn phải khóc nữa à? - Trường ngạc nhiên hỏi. - Cái đau khổ của mình có đáng kể gì so với những đau khổ mà những người khác đã phải chịu đựng. Người ta còn mất hết cả gia đình. Thậm chí còn phải sống trong cái cảnh con bắn cha, chồng làm mật vụ săn lùng vợ thế mà người ta vẫn sống, vẫn làm việc, vẫn cười thì nỗi khổ của mình đã có gì đáng để khóc.

Ra anh ta là con người như vậy. Thành đã đọc bao nhiêu cuốn sách. Những cuốn sách đó đã dựng lên bao nhiêu mẫu người vĩ đại khác nhau. Khi bước vào cuộc đời Thành đã cố tìm một con người như thế nhưng không gặp. Bây giờ nghe Trường nói, Thành giật mình sửng sốt. Con người cạnh anh đây có rất nhiều nét giống như mẫu người lí tưởng mà anh muốn gặp. Bên trong cái vỏ rất bình thường của anh ta chứa đựng bao nhiêu cái vĩ đại, mà bây giờ, trong cái lúc cuộn xoáy này mới hiện ra. Xung quanh ta còn biết bao người bình thường mà vĩ đại nữa mà ta chưa nhìn thấy cái chất anh hùng trong con người họ. Gặp một người anh hùng thì không khó. Nhưng nhận ra cái anh hùng trong một người bình thường thì chẳng dễ dàng gì. Như Trường đây chẳng hạn. Anh ta không sâu sắc, không chán đời vì anh ta đã nhìn thấy những cái cao cả hơn. Anh ta đã dìm nỗi đau riêng của mình xuống dưới nỗi đau chung của đồng đội, của đất nước để mà sống mà làm việc. Chính vì thế mà anh ta đã có đủ sức mạnh để vượt qua tất cả. Cả Liên, cả Hà nữa cũng thế. Bây giờ thì anh đã hiểu: Cái gì đã làm người yêu của mình lớn lên trong một năm vừa qua.

Ngoài trời mưa đã tạnh. Những đám mây u ám đã tan hết. Qua khoảng trống của tán lá, bầu trời hiện lên, trong vắt. Lá cây được nước mưa rửa bóng loáng dưới tia nắng chiều. Không khí mát dịu, lâng lâng nhẹ nhõm. Sau cơn dông mây đen sẽ tan đi, bầu trời sẽ trong sáng hơn và cuộc đời con người cũng vậy. Thành bỗng tin rằng cuộc đời của Trường mai sau sẽ tràn đầy hạnh phúc. Tất nhiên phải như thế. Thành thầm nghĩ, vì hôm nay anh đã hiểu hạnh phúc bằng tất cả những đau thương, những mất mát trong cuộc đời mình.

Chương Sáu

Quyết thò đầu ra khỏi bọc võng ái ngại nhìn ra ngoài cửa sổ. Trời mưa như trút. Những vũng nước đục ngầu, sủi bọt. Con đường mòn nhỏ từ nhà dẫn đến phòng tiêm mất hút trong làn nước ngầu đục. Rác rưởi, lá cây mục nổi lều phều trôi theo dòng nước. Chui vào trong bọc, kéo miếng tấm đắp lên chum kín đầu, Quyết tặc lưỡi. Hôm nay nghỉ một hôm. Trời se lạnh. Mưa gõ trên mái lán đều đều. Con ma ngủ mò đến kéo hai mí mắt dúi lại với nhau. Tiếng mưa nhỏ dần, cái võng tự nó đu đưa bồng bênh.

Thành bước vào lán, thấy Quyết vẫn đang nằm, mặt Thành cau lại. Anh lật miếng tấm đắp, lay lay vai Quyết giọng bức bối.

- Dậy thôi chứ.

Quyết uẩn mình một cái rồi lại nằm im, ngực lên xuống đều đặn theo nhịp thở. Thành lay một lần nữa. Mắt vẫn nhắm chặt, Quyết buông thõng:

- Tôi đau bụng.

- Lại đau bụng - Thành dần giọng. Cơn nóng thốc lên cổ nghẹn cứng. Thành nuốt nước bọt đánh ực một cái cố gắng nuốt cơn nóng xuống bụng - Đồng chí không biết ngượng à? Anh em ai cũng làm quần quật cũng phải biết thương họ với chứ.

Quyết vùng ngay dậy như bị điện giật. Máu dồn lên mặt đỏ bừng.

- Tôi ốm thì tôi nghỉ. Có phải anh định bắt cả người ốm cũng phải đi làm không?

Thành lúng túng. Biết mình đã lỡ lời, giọng Thành dịu xuống.

- Đồng chí ốm thì lên buồng tiêm thay cho người khác đi làm những công việc nặng hơn.

Đơn vị đang lúc khó khăn, mỗi người chúng ta nên cố gắng một chút.

Quyết cười nhạt:

- Đủ rồi. Anh nên nói những câu đó với anh Sơn thì hợp hơn. Tôi đã cố gắng mười năm rồi chứ không phải mới hai năm như anh.

Mặt Thành tím bầm. Không nói được nữa, Thành quay ra. Cánh cửa đóng sập lại giận dữ. Quyết nhìn theo, môi nhếch một nụ cười khinh bỉ. Mày đã là cái thứ gì. Đã thế ông nghỉ hẳn một tuần cho biết mặt.

Trong ban, Quyết ác cảm với Thành nhất. Chính anh cũng không rõ vì sao lại thế. Vì Thành là bác sĩ? Vì Thành được nhiều người vì nể? Vì Thành là người Hà Nội? Không phải nhưng hình như là tất cả. Không giải thích được nhưng một ngọn lửa cứ âm ỷ cháy trong lòng Quyết. Giao ban bận nào cũng thế, Sơn hay Thập triển khai công việc thì không sao nhưng hễ thành triển khai là Quyết từ chối phắt. Anh không thể chịu nổi một người ít tuổi hơn, tuổi đời hơn mình lại đi giao việc cho mình. Nhiều khi cũng tự biết là vô lý. Nhưng trước Thành, tính ngang ngạnh, ương bướng của Quyết cứ trỗi dậy không sao gìm được. Không riêng gì với Thành, Với Thập, với Sơn Quyết cũng vậy nhưng đỡ hơn rất nhiều. Mỗi lần Quyết dở chứng đến Thập cũng chỉ còn cách lắc đầu. "Cái thằng ấy sạn đầy đầu. Đến thánh cũng không lay nổi nó". Đúng thế, lúc Quyết đã lên cơn chày bửa thì đổ ai bảo được Quyết đi làm. Với Quyết đến cả viện trưởng Thanh cũng phải kiêng mặt.

Hồi Quyết còn ở tổ tăng gia của viện. Một lần có khách, viện trưởng viết giấy cho công vụ ra tổ tăng gia lấy rau. Người công vụ cậy thế thủ trưởng nói không khéo. Quyết ghét mặt nhất định không xuất rau.

- Không xuất thì ông kí vào đây.

Cuối cùng người công vụ nói có ý đe dọa. A! Cái thằng này, mày tưởng tao sợ đấy hả? Quyết chẳng nói chẳng rằng cầm cây bút kí một chữ "Quyết" to tướng bảo người công vụ cầm về. Đến chiều đang tưới rau thì truyền đạt tiểu đoàn đến gọi Quyết lên gặp viện trưởng. Quyết cứ thế quần đùi áo lót theo truyền đạt đi ngay. Đến nơi, viện trưởng pha nước, mang thuốc lá ra mời hỏi Quyết về tình hình tăng gia của tổ. Đã tưởng lên thế nào cũng bị cao trắng gáy hóa ra không phải. Sự diễm đam của viện trưởng làm cái hừng hửng ban đầu của Quyết như một quả bóng xì hơi. Quyết bắt đầu run. Mãi đến gần cuối buổi nói chuyện viện trưởng mới hỏi.

- Sao đồng chí không xuất rau?

Trên đường lên viện bộ Quyết biết thế nào viện trưởng cũng hỏi câu hỏi đó. Anh đã sắp sẵn câu trả lời "Rau không xuất để tiếp khách của cá nhân". Đến lúc này, câu trả lời ấy bay đi đâu mất.

Quyết chống chế.

- Thủ trưởng mới về, tôi không biết chữ kí của thủ trưởng sợ không phải nên không xuất. Viên trưởng Thanh chăm chú nhìn Quyết. Quyết thản nhiên nhìn lại. Tính ngang ngạnh bắt đầu nổi dậy.

- Đồng chí không xuất thì thôi sao lại viết bậy vào phiếu xuất?

- Tôi không viết gì bậy vào phiếu xuất.

Quyết nói, giọng đã bắt đầu có ý thách thức. Viên trưởng Thanh móc túi đưa cho Quyết xem tờ phiếu xuất rau. Bên dưới chữ kí to đùng là một dòng chữ nhỏ hơn được gạch dít cẩn thận "Phiếu không có giá trị" Dòng chữ được viết bằng một thứ mực khác với chữ kí. Quyết hiểu ngay người công vụ định chơi mình. Mày sẽ biết tay tao. Quyết nghĩ bụng.

- Dòng chữ này là của đồng chí công vụ viết thêm vào. Thủ trưởng cứ nhìn hai thứ mực thì rõ.

Viên trưởng Thanh lúc này cũng nhận ra điều đó. Ông gật đầu.

- Nếu đồng chí không viết thì thôi, đồng chí có thể về.

Quyết lắc đầu kiên quyết.

- Không được. Đồng chí công vụ dối trên, lừa dưới. Không phải vô cớ mà thủ trưởng gọi tôi lên đây. Tôi sẽ không về chừng nào việc này không được giải quyết đến nơi đến chốn. Viên trưởng vội đi họp hứa sẽ giải quyết. Quyết vẫn nhất định không chịu về. Cuối cùng viên trưởng đành phải gọi người công vụ lên toát cho một trận trước mặt Quyết, Quyết mới chịu. Tuy vậy Quyết lại rất được lòng anh em trong ban. Thật lạ, một người với cán bộ thì luôn luôn ương bướng, ngang ngạnh nhưng với anh em thì lại hết sức nhường nhịn. Ban một là ban phẫu, địa điểm luôn luôn phải thay đổi theo yêu cầu của chiến dịch. Mỗi lần di chuyển, người nào cũng phải gửi hàng rất nặng. Những người yếu sức như Nga, Liên lần nào Quyết cũng mang giúp cho một thứ gì đấy. Nếu không thì cũng lộn đi lộn lại đón mấy lần trong một ngày. Thành đi rồi, Quyết đứng thừ người ra bên chiếc văng. Có một cái gì đó cánh cánh bên lòng khiến Quyết không thể ngủ tiếp. Anh uể oải tháo văng bó tròn lại một bó rồi cứ thế đứng sững ở giữa phòng. Một cơn gió giạt tung cánh cửa để hiện ra một ngọn cây nhọn hoắt trông không khác gì chiếc mũi của một anh hề đang gật gù trong mưa. Quyết đảo mắt nhìn quanh. Vắng ngắt. Tiếng Sơn oang oang từ dưới bếp vọng lên

- Cơm khê hay sao đấy Tín ơi.

Tiếng Tín nói một câu gì đó Quyết nghe không rõ. Bỗng có một tiếng ai đó la to. Trong nhà nhìn ra, Quyết nhìn thấy Thành, Tháp, Sơn và một số người nữa cầm cổ chạy. Tiếng ồn ào mỗi lúc một to dần. Một đám người xúm quanh một chiếc băng ca từ lán một đi lên hầm mốc. Mưa xối xả. Sáu người bước hẳn ra ngoài trời mưa căng một tấm ni lông lớn che cho người nằm trên băng ca. Tất cả đều ướt sũng. Người cầm góc ni lông hướng về ngôi nhà Quyết ở là Nga. Chiếc áo lụa mỏng, dính bết vào người để hiện lên một đôi vai tròn lẳn. Đám người đi khuất, tiếng ồn ào lắng hẳn. Chỉ còn tiếng gió rít, tiếng cành cây vẫy mình. Một cảm giác buồn chán ập đến. Quyết thấy mình trống rỗng chơi vơi.

Cũng một đời người, người ta làm được nhiều thứ còn Quyết chẳng làm được thứ gì. Quyết ra đi với hai bàn tay trắng và bây giờ, sau mười năm, Quyết vẫn hoàn toàn trắng tay. Mười năm về trước, trên đường vào chiến trường, Quyết đã tự bảo với mình "Đừng đánh bạc với cuộc đời". Trên đường vào, những cảnh tàn phá, hủy diệt. Những ngôi mộ nằm rải rác dọc đường đi làm cho Quyết càng tin rằng suy nghĩ ấy là đúng. Chẳng làm vương làm tướng gì trong quân đội. Hết chiến tranh thắng Quyết này cầm cày thì lại vẫn cứ cầm cày. Đừng có đảo ngũ để gia đình khỏi mang tiếng. Thế là đủ. Muốn gì thì cũng phải sống. Làm ông tướng chết cũng không bằng làm thằng lính sống. Thời gian trôi cuồn cuộn như một dòng lũ lớn, ngoảnh đi ngoảnh lại đã năm sáu năm trôi qua. Người cùng làng đi cùng đợt với Quyết người đã chết, người đã là cán bộ tiểu đoàn, trung đoàn. Chỉ còn mình Quyết là lính trơn, không đảng, không đoàn. Gặp lại họ, Quyết cũng thấy ngượng. Lúc bấy giờ mới thấy hối về quãng thời gian đã bỏ phí của mình. Bấy giờ thì đã quá muộn. Quyết nghĩ vậy. Tâm trạng buồn chán bắt đầu xâm chiếm Quyết từ đấy. Anh không muốn làm gì nữa. Lại càng muộn thêm. Sự chán nản lại càng tăng lên. Quyết tặc lưỡi. "Trót cho trét". Cái vòng luẩn quẩn ấy cứ diễn mãi trong anh. Thời gian không dừng lại cho anh hiểu. Nó cứ vùn vụt trôi.

Nhìn Tín, Nga, Liên làm việc một cách vô tư không tính toán, Quyết lại thêm muốn được như

họ. Tại sao họ lại có thể làm việc một cách vui vẻ, hết mình được như thế? Phải chăng họ đã đạt được những cái mà Quyết chưa đạt được? Không phải. Tín đã đạt được cái gì đâu.

Mọi người ở ban đều mến nhưng không tin Quyết. Khi mà mọi người trong ban đều lao vào làm việc hết sức mình thì làm sao họ có thể tin vào một người cách họ một khoảng quá xa. Chính Quyết cũng biết vậy và thấy mình trống trải cô đơn. Quyết thêm sự tin cậy của mọi người như Sơn. Muốn có sự thanh thản như Tín. Quyết không nói, cố dấu kín sự mặc cảm của mình. Bây giờ ngồi một mình trong ngôi nhà trống trải, ý nghĩ ấy lại nổi lên sáo trộn trong đầu.

Quyết đã làm đơn lên tiểu đoàn xin được chuyển sang đơn vị chiến đấu với hi vọng sẽ tìm thấy ở đơn vị mới một sự tin yêu, thanh thản. Thậm chí còn len vào đây những vết đen của những suy nghĩ rối quẩn. Quyết tìm thấy trong cái chết một lối thoát ra khỏi nỗi buồn chán triền miên. Khác hẳn với những người tự tử vì bế tắc, không có hướng đi cho tương lai. Cái chán đời của anh xuất phát từ những hối tiếc trộn lẫn với sự mặc cảm. Sự chán đời làm Quyết không sợ chết. Tiểu đoàn không đồng ý cho Quyết chuyển. Không phải vì thiếu người. Thiếu thì thiếu nhiều đâu có phải thiếu riêng một mình Quyết. Người ta không thể đưa một người có ý nghĩ sai lệch như thế vào trận.

- Trưa nay anh ăn cháo hay ăn cơm?

Quyết giật mình nhìn lên. Tín đang đứng ở ngoài hiên, mảnh ni lông bay lờ xờ trước gió. Nước mưa từ mảnh nilông nhỏ thành dòng trên nền nhà khô ráo.

- Ăn cơm thôi.

Quyết trả lời. Tín định quay đi thì Quyết đã gọi lại:

- Thì vào đây cái đã.

Tín ngần ngừ rồi cũng cởi ni lông vắt vào cánh cửa.

- Anh sốt à?

- Không! - Quyết đáp cộc lốc. Tín ngạc nhiên - Chán không muốn đi làm thì nghỉ.

Quyết nói tiếp giọng chán nản. Tín nín lặng.

- Sao mày đang ở phía trước lại nhẩy về C quân y này làm gì?

- Người ta giữ tôi lại thì tôi biết làm thế nào. Mà ở đâu chẳng vậy.

Tín vốn là lính của một đơn vị phía trước bị thương vào điều trị rồi được giữ lại làm nhân viên. Nghe Tín nói, Quyết bỗng nhớ lại cái ngày đầu tiên Tín vào viện. Cái anh chàng đánh nhau gan có tiếng. Quân lực mặt trận đã đồng ý cắt quân số bổ xung cho ban rồi mà đơn vị cũ còn cử người về ban đòi người đến mấy bận. Lên cửa mở không sợ những họng đại liên, vào viện lại sợ cái bàn mổ và các dụng cụ phẫu thuật. Hôm đưa Tín lên bàn mổ, các dụng cụ phẫu thuật đã được bày ra khay. Tín nằm nghe tiếng các dụng cụ va vào nhau lách cách mà run cầm cập. Hôm ấy Trường phẫu thuật, vừa quay đi lấy nôvôcain vào xolanh, quay lại thì bệnh nhân đã biến mất. Nhân viên đi tìm mãi không thấy. Quyết sục xuống các lán đã thấy anh chàng đang ngồi đánh tiến lên. Thấy Quyết, anh chàng chui ngay vào chăn nằm im thín thít. Quyết lột chăn ra lôi anh chàng lên hầm mổ. Vừa buồn cười vừa bức. Định mắng cho một trận mà không nổi.

- Lính với tráng. - Tháp lắc đầu. - Ở nhà chắc nó còn đánh đáo với trẻ con.

Những ngày đầu làm nhân viên của ban, Tín đòi về đơn vị cũ sục sục. Mấy lần khoác ba lô lên đi đều bị Sơn tóm được lôi về. Thế mà bây giờ.

- Ở đâu mà chẳng vậy - Quyết chán nản nhắc lại - Mày mới về quân y nên mới thế thôi. Tao thì tao chán ngấy món quân y này rồi. Quân y! Hừ! Quân y thì đúng hơn. Mày xem mười năm tao ở cái C quân y này tao được cái gì? - Quyết cười chua chát - Y tá, trung sĩ mãi tính. Ít nữa về nhà gặp người làng mà phát ngượng.

Mặt Quyết buồn rười. Tín thấy lạ. Có bao giờ Tín thấy Quyết nghĩ đến ngày mai cái gì sẽ đến với mình đâu. Đòi Quyết, Tín nhiều khi thấy nó giống như một chiếc lá trôi phó mặc cho cuộc đời xô đẩy. Thật may mắn cho Quyết, dòng nước cuốn Quyết đi là một dòng nước trong nên Quyết không bị giạt vào những vũng lầy tăm tối. Một con người sống qua ngày đoạn tháng vẫn phải dành cho mình những phút để nghĩ đến tương lai. Tiếc rằng anh chỉ mới nghĩ thôi chứ chưa sống cho tương lai mình đã nghĩ.

- Tôi thì có hơn gì anh.

- Hiện tại thì không hơn nhưng mày thì còn sớm mà tao thì đã quá muộn.

- Sao muộn?

- Người ta ai cũng coi tao là người có sạn trong đầu rồi.

- Vì thế mà anh xin chuyển đơn vị? - Tín hỏi, Quyết lảng lảng không trả lời. - Ở đâu cũng thế thôi. Nếu anh không đứng vững được ở mặt trận này thì anh cũng không thể đứng vững được ở mặt trận khác. Muộn hay không là ở bản thân mình quyết định.

Sơn bế bé Hải vào nhà thấy cả hai người cùng ngồi im lặng. Anh nói với Quyết.

- Thăng Hải ốm. Anh nghỉ ở nhà thì trông nó giúp.

Quyết chìa tay ra định đón lấy thăng bé. Bỗng anh rút ngay tay lại.

- Thế cô Liên đâu?

- Còn ai nữa.

Sơn trả lời Quyết mặt âm thầm. Quyết vụt đứng lên, vớ lấy mảnh ni lông chạy thẳng lên buồng tiêm.

Một lúc sau Liên về. Bé Hải đang hờn, thấy mẹ nó nín bật. Thăng bé vươn cả người về phía mẹ. Liên đón con. Người thăng bé nóng hầm hập.

*

* *

Liên tựa lưng vào vách, tay nắm chặt mép bàn. Những đường gân xanh nổi hằn lên làn da cũng trắng xanh của cô gái. Cô chăm chú nhìn vào chiếc ống nghe nằm rất im trên ngực bé Hải. Liên như cũng nghe thấy tiếng đập gấp gáp, hoảng loạn của trái tim đứa con.

Bé Hải sốt đã bốn hôm nay. Thăng bé gầy tọp, da xanh như một tàu lá. Dưới làn da xanh nhợt đó, lác đác xuất hiện những nốt tụ máu tím bầm. Thành tháo ống nghe lo ngại nhìn những nốt tụ máu. Anh cầm lấy đồng hồ đo huyết áp. Cánh tay khẳng khiu của thăng bé lọt thỏm trong tấm cao su to, dày. Chiếc kim của chiếc đồng hồ đo nhích từng tý. Mắt Liên dán chặt vào mặt chiếc đồng hồ. Chiếc kim đen nhích từng bước nặng nề khó nhọc gieo mỗi lo lắng sợ hãi vào trong lòng người mẹ, Thành cuộn chiếc đo huyết áp quay lại. Liên nhìn sồi vào mắt Thành dò hỏi. Lòng Thành đau thắt.

Đôi mắt!

Gần hai năm rồi anh lại gặp lại đôi mắt ấy. Thành thoáng rung mình. Trong óc anh hiện lại rất nhanh cảnh hầm mồ hai năm về trước. Tiếng lưỡi dao mồ rơi xuống khay dụng cụ vang lên khắc nghiệt. Và đôi mắt nhìn anh.

Chẳng lẽ.....

Một ý nghĩ thoáng đến rất nhanh khiến Thành hoảng sợ. Không! Không thể là như thế. Mỗi một tình yêu trong Liên đều kéo theo một nỗi đau quá lớn và những nỗi đau đó bao giờ cũng đi liền với cuộc đời Thành. Phải chăng những nỗi đau đã bắc thành một nhịp cầu. Họ gặp nhau trên nhịp cầu ấy và cũng chính nhịp cầu ấy làm họ xa nhau?

Không! Bằng bất cứ giá nào cũng phải cứu được thăng bé. Thành tự nhủ. Nhìn Liên lòng thành đau xé. Những đêm trắng bên con, những lo lắng chồng chất làm Liên già hẳn. Những nét nhăn mờ trên vầng trán, xương gò má nhô cao, đôi mắt trũng sâu, thâm quầng với một chiều sâu thăm tạo cho cô gái một vẻ âm thầm đến sót xa. Người Liên đã bé, như lại càng bé lại trong chiếc áo bà ba đen. Nước da trắng xanh nổi bật trên nền áo đen hằn vào trong Thành những ý nghĩ nhức nhối. Cô ta gầy yếu quá.

Thành đứng dậy, cố giữ cho nét mặt không thay đổi. Anh hiểu, lúc này chỉ cần một thay đổi rất nhỏ thôi trên nét mặt anh sẽ tăng thêm rất nhiều những lo lắng vốn đã trĩu nặng trong cô

- Đừng lo, nó sẽ khỏi.

Thành nói nhỏ nhưng chắc chắn. Đây là một lời an ủi, động viên? Không phải. Đây là một mệnh lệnh. Nói xong, chính Thành cũng cảm thấy ngạc nhiên. Anh không ngờ mình lại có thể nói chắc chắn đến như thế. Niềm tin đã trở lại với người thầy thuốc trẻ.

Nghe Thành nói và nhìn nét mặt anh, niềm tin trở lại với người mẹ. Tình thương con lớn quá, lớn đến cái mức Liên không tin con mình sẽ qua khỏi. Cô âm thầm, quẩn quại chờ đợi cái giây phút ghê sợ nhất đến với mình. Bây giờ nhìn Thành, Liên hiểu. Đây không phải là một lời an ủi. Lòng người mẹ lại chan chứa những hi vọng. Liên nhìn Thành với ánh mắt biết ơn sâu sắc. Đêm sập xuống đặc quánh. Ngọn đèn dầu êm ả cháy in bóng Liên lên vách thành một mảng đen bất động. Những sợi tóc sơ xác rủ xuống che tối cả khuôn mặt. Liên ngồi, hết nhìn con đang thiếp ngủ trong hơi thở khò khè lại quay sang nhìn Thành đang cúi vào cuốn sách. Những

dòng chữ lạ mắt với những biểu đồ ngoằn ngoèo, những hình vẽ rắc rối, lộn sộn giấu kín trong nó những nguy hiểm đang đe dọa con Liên. Thành ngồi im, bàn tay nhỏ nhắn, mềm mại lùa vào trong mớ tóc rối bời. Đột nhiên Thành quay lại vớ lấy tấm biểu đồ nhiệt độ và huyết áp treo trên đầu giường bé Hải soi vào ánh đèn. Hai đường biểu đồ một xanh một đỏ như hai đường động mạch và tĩnh mạch trong cơ thể con người cứng đờ, gấp khúc lúc vụt nhô lên tạo thành một đỉnh nhọn hoắt như một mũi ghim chích vào lòng Liên đau buốt, lúc lại tụt hẳn xuống như một cái vực thẳm. Hai đường đan chéo vào nhau. Thành so tấm biểu đồ ấy với một tấm biểu đồ in trong sách.

- Không phải.

Anh lẩm bẩm. Ngực Liên thắt lại. Một luồng lạnh buốt xuyên suốt sống lưng. Tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ đều đặn rắc rắc khắp gian phòng. Một con dế cất tiếng khóc nỉ non như báo hiệu một đám tang đang đến. Bóng đêm tường như đông lại đè nặng xuống vai cô gái.

Bé Hải ú ớ trong cơn mê. Cả hai giật mình quay lại. Cả hai cùng đứng dậy đi đến chỗ thằng bé. Thành lấy nhiệt độ huyết áp cho thằng bé. Hai hàm răng cắn nhẹ vào môi. Anh cầm lấy tấm biểu đồ vạch một đường đỏ tươi gần như thẳng đứng. Liên choáng váng. Cô gần như ngạt thở. Đường biểu đồ chớm gần đến mức cuối cùng của thang nhiệt độ. Thành cầm lấy đèn pin lạng lẽ bỏ ra ngoài. Một lúc sau anh quay lại. Tay Liên run rẩy đón lấy cái sơ lạnh nhưng cô gái không làm sao chọc trúng ven thằng bé.

- Cô đưa đây cho tôi.

Thành nói mà như thấy tiếng mình đông nghẹn trong cổ. Phải cố gắng lắm anh mới tìm được một tiếng thở dài cứ chực buột ra.

Liều thuốc từ từ đưa vào tĩnh mạch thằng bé. Thành rút kim. Dưới ánh đèn, một chút máu còn sót lại trong sơ lạnh ánh lên bầm đỏ.

Thời gian trôi đi lặng lẽ. Biểu đồ nhiệt độ tụt xuống theo một đường dốc thoải. Tảng đá nặng trĩu đè xuống ngực hai người nhẹ bớt đi một phần. Thành nhìn đồng hồ giật mình. Ba giờ sáng.

- Cô đi ngủ đi.

Liên khẽ lắc đầu. Cô không dám nói. Nói! Tiếng nấc sẽ trào ra theo. Những tiếng nấc đang dồn lên lồng ngực.

- Cô đi ngủ ngay.

Thành nói đánh, nhỏ nhưng gắt. Trong tiếng nói như gắt ấy, Liên thấy một tình thương quá lớn buộc mình phải nghe theo. Cô lấy vớng mắc cạnh giường con nằm xuống.

Im lặng. Tiếng những con muỗi vo ve, tiếng bé Hải thở khò khè nặng nhọc, tiếng sách sang trang sột soạt. Qua làn da mỏng, Liên thấy Thành ngồi trước bàn, lưng gù xuống. Liên bỗng thấy yên lòng. Tiếng sách sang trang, ngọn đèn cháy sáng đêm, cái bóng to lớn của Thành trùm lên trang sách. Tất cả những cái đó làm yên lòng người mẹ.

Liên thiếp ngủ. Mấy đêm nay rồi, tiếng khóc của đứa con, những lo lắng chông chất, những đường gấp khúc quái ác của tấm biểu đồ làm Liên mất ngủ. Người mệt lả mà nằm xuống không sao ngủ được. Mấy ngày vừa qua có lúc nào cô ngủ gục cũng là những phút ngủ trong phạm phòng thoáng thốt lo âu. Đêm nay đây, Thành đã làm yên lòng người mẹ. Đêm trắng của Thành và trang sách mở rộng đã trở thành một liều thuốc ngủ thần kì. Liên thiếp đi trong sự bình yên. Hãy ngủ ngon, ngủ ngon. Trong giấc ngủ chập chờn kéo đến, Liên còn thoáng nghe tiếng Thành reo lên khe khẽ

- Đây rồi..

Liên trở mình. Giấc ngủ ủa đến nhanh. Cô không nghe thấy bước chân nhẹ nhàng đi đến bên vớng của mình và nắp bọc vớng mở ra.

Liên đã ngủ say. Thành đứng lặng nhìn cô gái đang thiếp đi trong lo âu, mệt mỏi. Liên ngủ mà môi cô vẫn mím lại như đang phải chịu đựng một cái gì. Những nét nhăn mờ trên trán dần ra trong một phút không phải lo lắng. Mấy búp tóc xòa xuống làm khuôn mặt sẫm tối ngay cả trong lúc ngủ.

Thương quá. Một tình thương khó tả dâng lên trong Thành. Cuộc sống đầy gian khổ khó khăn của chiến tranh đã cho anh một tình thương quá lớn. Phải sống trong những phút tốt cùng của khó khăn ác liệt. Phải có những buổi phát nương với hai bàn tay rách nát. Phải sống giữa những trận pháo bầy chuyển đất nghe cái chết đang từng tý một dịch dần về phía mình mới

được sống trong những phút Liên gặt những miếng sắn đơm cho anh bát cơm không trắng muốt, mới được Nga đưa cho anh chiếc khăn mặt lót tay, mới được nhìn đồng đội ngủ say trong tình thương dào dạt chân tình. Những sự việc rất nhỏ thôi nhưng cả đời sẽ không sao quên được. Mỗi lần nghĩ đến lòng lại ấm nóng như sự việc chỉ vừa mới xảy ra.. Đồng chí! Hai tiếng ấy làm sao nói hết được những tình cảm thiêng liêng, nồng ấm của những người đang sống và chiến đấu.

Thành nhẹ đẩy lại nắp vồng. Bấm đèn soi muối cho bé Hải. Anh dặt lại màn cho thằng bé rồi trở về chiếc bàn. Ngọn đèn dầu chập chờn. Thành đọc mải miết. Những dòng chữ làm vợi đi những lo lắng trong anh.

Bóng đêm loăng dần. Tiếng gà rừng eo óc gọi sáng ngoài bìa nương. Đêm tĩnh. Gió rừng lành lạnh lùa qua cửa sổ vào nhà. Thành khẽ rung mình vì lạnh. Tiếng sương rơi lộp độp trên đám lá mục. Thành ngẩng lên nhìn ra ngoài. Trời sáng. Tiếng nôi xoong va chạm nhau vọng lên từ dưới bếp. Tín đã dậy thổi cơm từ lúc nào. Ánh lửa hắt ra ngoài cửa bếp thành một dải sáng hồng lay động theo ngọn lửa bập bùng.

Thành gấp cuốn sách lại. Anh vươn vai ngáp một cái rở dài, tắt đèn đi xuống bếp. Tháp lại đi họp vắng. Thương binh hôm nay vào có đông không?

Thành vắt kiệt nước cái khăn mặt rồi vắt nó lên vai. Khí trời mát lạnh làm anh tỉnh hẳn. Trời mờ sáng. Đẳng đông, bầu trời hồng lên một màu hồng mịn màng như má cô gái dậy thì e then. Dây núi đá đẳng đông đen thẫm đứng lăm lìm. Màu hồng như từ đẳng sau dây núi đen kịt ấy phát ra loang dần trên nền trời nhưng chưa làm hồng được các đỉnh núi. Chân trời bị các đỉnh núi cắt thành một đường răng cưa giống như đồ thị của một đường điện tâm đồ khổng lồ mà ở đấy những mảng hồng của trời xen lẫn với những mảng đen mờ của núi nom vừa đẹp lại vừa ngộ nghĩnh. Nếu bầu trời cũng có một trái tim thì trái tim ấy sẽ bị loạn nhịp. Thành ngáy người đứng ngắm bầu trời bỗng bật cười với ý nghĩ ngộ ngộ của mình.

“Một nghề luôn luôn nhìn cuộc đời và con người dưới góc độ ốm yếu bệnh tật”. Thành mỉm cười bỗng nhớ lại những ý nghĩ đầu tiên của mình khi chưa bước chân vào nghề.. Hừ, bậy quá. Nếu bầu trời có một trái tim thì đó là một trái tim rất khỏe. Một trái tim đầy sức sống. Cái màu hồng trẻ trung khỏe khoắn kia đang chẳng lan nhanh ra khắp bầu trời đó sao? Những mảng đen đang bị xua đuổi rồi sẽ mất hẳn chỉ còn lại một màu hồng chói sáng. Một nước da hồng hào khỏe mạnh như thế làm sao có thể bọc một trái tim bệnh tật? Thế cái đường răng cưa gân guốc kia là đường gì? Không! Nó không thể là một đường điện tâm đồ. Nó là một đường điện não đồ thì đúng hơn. Bầu trời sẽ có một bộ óc vững vàng. Đường điện não đồ gân guốc kia đã nói lên điều đó. Phải chăng vì thế mà màu đen không thể tồn tại lâu trên nền trời?

Thành cúi mình vục cả đầu vào máng nước. Một dòng nước lạnh buốt xối vào gáy làm anh rung mình. Anh lắc lắc cái đầu làm nước bắn tung tóe, miệng thở phì phì một cách thích thú. Những lo lắng biến mất. một niềm vui lâng lâng nhẹ nhõm theo khí trời lành lạnh, theo dòng nước mát ùa đến. Lấy khăn mặt lau khô mái tóc đã ướt sũng. Thành thông thả đi vòng lên nhà bếp.

Trong bếp, Tín cời trần mặc mỗi chiếc quần đùi lúi húi đưa củi vào lò. Mấy nồi nước sôi phì hơi trắng xóa. Mùi cơm chín bốc lên thơm lạ khiến Thành bỗng cảm thấy đói cồn cào. Anh xà ngay vào trong bếp.

- Có gì ăn không Tín? Mình đói quá.

Tín ngẩng lên. Ánh lửa hắt vào khuôn mặt đỏ hồng. Con mắt long lanh, chập chờn những ngọn lửa nhảy múa.

- Chẳng có gì ăn cả.

Tín nhìn hai con mắt trũng sâu của Thành ái ngại. Thức trắng đêm làm gì mà chẳng đói. Thật tội. Tín đứng lên.

- À, anh có ăn cháy rán không?

- Thế thì nhất rồi còn gì.

Tín chọn mấy miếng cháy vàng ươm, bắc cái nồi mừi lên bếp định rán cho Thành mấy miếng nhưng Thành ngăn lại.

- Về. Việc gì phải rán, cứ đưa miếng cháy đây cho mình.

Anh đưa miếng cháy lên mồm. Miếng cháy ròn tan thơm phức. Thành vừa ăn vừa khen luôn miệng:

- Ngon tuyệt! Ngon tuyệt! Mình chưa thấy cái gì ngon hơn miếng cháy lúc này.

Tín nhìn thành ăn miếng cháy một cách ngon lành, lòng thoáng một chút bồn khoăn. Chẳng có gì ăn cả. Anh ấy đã làm việc cả ngày, đêm lại thức trắng đêm. Tín lẳng lặng bỏ lên nhà trên. Một lúc sau, Tín quay lại mang cho Thành lưng bát đường kính.

- Ở đâu ra thế?

Thành bẻ miếng cháy thành những miếng nhỏ xục vào bát đường.

- Tôi không phải là cán bộ nhưng đường sữa cũng chẳng kém gì anh.

- Cậu thì tài rồi. - Thành cười - Mình thì mình chịu cái khoản chạy ngoài ấy.

Chợt nhớ ra điều gì, đang nhai Thành dừng lại hỏi Tín:

- À, phụ cấp có chưa nhỉ?

- Anh lĩnh đầu háng rồi thôi.

- Không, mình hỏi phụ cấp tháng sau cơ.

- Đã hết tháng đâu.

- Ừ nhỉ.

Thành ngó người ra. Anh đưa miếng cháy lên miệng nhưng không ăn, vẻ mặt như bồn khoăn nghĩ ngợi:

- Trong kho còn hộp sữa nào không?

- Còn. Mà sao?

- Cho mình tạm ứng trước phụ cấp tháng sau có được không?

Tín lưỡng lự.

- Cũng được thôi.

Ăn hết miếng cháy, Thành phủi tay, lấy khăn mặt lau miệng đứng dậy đi lại chỗ chia cơm giúp Tín chia cơm ra các rá. Cơm chia xong, Tín xếp tất cả lên giá kéo tấm vải màn che lại. Anh vận lưng vươn vai khoan khoái.

- Thế là xong.

Tín vớ cái áo trên vách khoác vào người, cầm cái khăn mặt định xuống dưới suối thì Sơn bước vào. Tiếng anh oang oang.

- Sáng nay ăn cơm với gì Tín ơi.

Không đợi Tín trả lời, anh xộc ngay vào bếp. Bước ra khỏi chỗ chia cơm, cái đầu Sơn cứ lắc hoai. Anh hỏi Tín.

- Cơm sáng chỉ có nước mắm thôi à?

- Thì sáng nào chả thế.

Sơn im không hỏi gì nữa. Cũng chẳng hiểu vì sao anh lại hỏi câu ấy. Bữa sáng chỉ có nước mắm, cái đó quá rõ rồi sao lại còn hỏi? Bữa trưa bữa chiều có thức ăn thì không nói. Bữa sáng chỉ có nước mắm không, thương binh ăn không nổi. Cơm thừa hàng rá. Nhìn những rá cơm trắng ngần đổ đi trong lúc thương binh vẫn gầy yếu Sơn thấy xót ruột. Biết làm thế nào. Thương binh nhiều, nhân viên lại ít. Mùa mưa măng mọc đầy rừng nhưng không có người đi lấy dành chịu. Thức ăn sờ sờ ra đống nào có xa xôi gì. Có miếng măng chua nấu cho anh em ăn sáng chắc mọi người sẽ ăn thêm được vài bát. Nhưng người? Đâu đâu ra người? Sơn buột ra một tiếng thở dài.

- Giá như có mấy ngọn măng sào cho anh em ăn nhỉ?

Không ai trả lời Sơn. Thành, Tín lặng im suy nghĩ. Một ý nghĩ gần giống như một sự ân hận trào dâng trong tâm trí Thành. Tại sao những thứ thiết yếu như vậy mà mình lại không bao giờ nghĩ đến?

Từ trước đến nay Thành chỉ đơn thuần nghĩ đến chuyên môn. Trong đầu anh chỉ chong chát những tên thuốc, Pênicilin, biômixin, huyết thanh v...v... Anh có thể nói chính xác ở ban hiện đang có mấy trăm triệu đơn vị pênicilin, Hôm qua có bao nhiêu bệnh nhân lên cơn sốt. Thậm chí anh có thể nói được nhiệt độ của từng người. Thế mà anh lại không biết nồi cơm hôm qua bị sũng và sáng sáng thương binh không ăn được. Mỗi lần đi phía trước, anh để ý đến từng viên thuốc nhưng lại chẳng bao giờ hỏi xem gạo mắm đã đủ chưa?

Một trận đánh xảy ra, người ta chỉ chú ý đến những người cầm súng mà ít ai nhớ đến những người chiến sĩ vận tải ngày đêm thầm lặng gửi gạo, gửi đạn cho chiến dịch có thể đánh được dài ngày. Người ta chỉ hướng lòng về những nơi có tiếng súng rền trời mà ít nghĩ đến những nơi yên tĩnh có những chai huyết thanh nhỏ giọt. Ngay chính ở nơi đây cũng thế. Ngay chính

mình cũng thế. Sao mình chỉ thấy Tháp, thấy Trường trắng đêm trên bàn mổ. Chỉ thấy Nga suốt ngày bên chai lọ. Thấy Liên gầy yếu trực đêm mà không hiểu Tín làm thế nào để nấu chín được nồi cơm trong cơn mưa tầm tã? Tất cả công tác hậu cần mình đều phó mặc cho Sơn. Bậy quá. Câu hỏi của Sơn đã làm Thành chợt rõ một điều rất đơn giản: Cả đơn vị này là một guồng máy thống nhất, không thể thiếu một bộ phận nào dù là rất nhỏ. Chiếc đĩa cả của Tín cũng có giá trị như con dao mổ trong tay Thành. Tín thở dài.

- Biết làm thế nào, chúng ta ít người quá.

- Mình cũng biết thế. - Sơn nhìn vào bếp nói nhỏ -. Đây Tín - Đột nhiên Sơn quay lại nhìn Tín chằm chằm - Hồi cậu còn ở phía trước có bao giờ đơn vị cậu vì ít người mà từ chối xuất kích không?

Tín quay mặt đi chỗ khác khẽ lắc đầu:

- Thế mà chẳng lẽ chúng ta vì ít người mà không kiếm nổi mấy ngọn măng sao?

Sơn trầm hân giọng xuống xa xót..

- Anh yên tâm, ngày mai thương binh sẽ có măng ăn

Tín nói giọng kiên quyết. Thành ngạc nhiên nhìn Tín. Anh ta sẽ kiếm ra măng bằng cách nào?

- Đừng vội nhận liều - Thành ngăn lại - Chúng ta sẽ mang vấn đề này ra bàn trong cuộc họp tối nay để anh em bàn tính xem sao.

Sơn gật đầu tán thành. Hai người rời khỏi bếp. Tín gọi với theo:

- Anh Thành không lấy sữa à?

Thành chợt nhớ ra. Anh quay lại cầm lấy hai hộp sữa theo Sơn đi lên nhà.

- Thằng bé thế nào?

Sơn hỏi nhỏ. Thành cúi mặt xuống đất chậm rãi bước từng bước ngắn. Hình như anh đang đếm từng bước chân của mình. Không ngẩng lên, Thành trả lời Sơn. Câu trả lời cũng nhỏ như câu hỏi:

- Gay đấy.

- Hay cho chuyển cô ta với thằng bé về phía sau. Nhân tiện để cô ta nghỉ ngơi một thời gian.

Dạo này cô ta cũng yếu quá.

Thành lắc đầu.

- Chưa chuyển được. Phải để cho bệnh ổn định cái đã - Thành ngừng lại một lúc vẻ trầm ngâm - Mà cô ta cũng chẳng chịu về tuyến sau đâu.

Sơn không nói gì nữa. Anh hiểu, Thành đã nói đúng. Một người như Liên sẽ không bao giờ chịu rời vị trí của mình trong những lúc như thế này trừ phi đã ngã gục.. Cô gái đã làm cho mọi người trong ban phải cảm phục bằng những công việc lặng lẽ và bằng sự chịu đựng đến đáng kính phục của mình. Ngay đến cả Quyết, một người Sơn tưởng không ai có thể thuyết phục nổi. Với Quyết, Sơn đã nói chuyện rất nhiều. Nói nhiều đến nỗi bây giờ Sơn thấy ngượng mỗi khi phải nhắc đến tên Quyết thế mà anh ta vẫn trơ ra như một tảng đá. Còn Liên, cô có nói với anh ta một câu nào đâu thế mà cô gái đã lay nổi Quyết. Cô ta im lặng nhận tất cả mọi thiệt thòi về mình. Thầm lặng nhận mọi hi sinh. Và cô ta đã nhận được những gì? Chỉ là sự cảm phục và quý mến của mọi người. Với cô ta, chẳng lẽ chỉ cần như thế là đủ?

Thành, Sơn đi vào phòng Liên. Liên vẫn ngủ. Những mệt mỏi, lo lắng như còn đọng lại trong đôi mắt trũng sâu.

*

* *

Liên mơ thấy mình đang trên đường phố Hà Nội. Tháng bảy, vào tháng này bầu trời Tây nguyên còn bị những đám mây đen mọng nước, nặng trĩu kéo sà xuống thấp tưởng như dơ tay là vớt tới được. Những đỉnh núi nhọn hoắt sừng sững như một mũi dùi khổng lồ xuyên qua đám mây đen kịt. Cả một chòm núi nhọn hoắt như biến mất trong mây làm người ta có cảm giác những đám mây đã tiện bằng đi những đỉnh núi. Những cơn mưa tầm tã kéo dài từ tuần này sang tuần khác buông xuống núi rừng trùng điệp một màn trắng mênh mông. Thế mà ở đây trời lại cao thẳm. Những đám mây trắng nõn bồng bềnh trôi trên nền xanh của bầu trời. Nắng rực rỡ, vàng ươm như mật chảy dài trên đường phố. Những chiếc ô tô chạy ngang qua Liên. Mặt kính của nó bắt nắng lóa lên lóng lánh.

Liên thấy mình đang đứng trước một cổng bệnh viện lớn. Qua lần hàng rào sắt, thấp thoáng những bộ quần áo trắng của bệnh nhân. Họ đi lại im lặng nhẹ nhàng. Những người bệnh làm Liên lại nhớ đến bé Hải. Liên nắm chắc cần song, đưa mắt vào trong sân tìm kiếm. Từ trong một ngôi nhà toàn những cánh cửa kính đóng kín vắng ra tiếng khóc của một đứa trẻ. Tiếng khóc làm lòng cô lo lắng, xáo trộn. Có phải tiếng khóc đó là của bé Hải? Cánh cửa ra vào bỗng mở toang. Thành bế bé Hải từ trong nhà bước ra. Liên cuống quýt thò tay qua chấn song vẫy gọi.

- Anh Thành.

Thành đứng lại, hơi ngơ ngác vì tiếng gọi. Liên dơ tay vẫy vẫy.

- Em ở đây cơ mà.

Thành đã nhìn thấy cô. Anh dơ tay chỉ cho bé Hải. Thằng bé toét miệng ra cười dơ cánh tay mũm mĩm của nó ra vẫy. Thành đi lại đưa thằng bé cho Liên.

- Em bế con một chút.

Thành nói nhẹ và êm, thoảng như một làn gió nhẹ. Liên ngây ngất trong một cơn say đến kì lạ. Người cô nhẹ bẫng, bỗng bình trong một đám mây vui. Đã bao năm rồi, bây giờ cô mới lại được nghe những câu ấm áp như thế này. Mặt cô ửng đỏ, dơ tay bế lấy đứa con. Thằng bé ôm chặt lấy Thành, đầu mặt vào cổ anh:

- Ba Thành. Ba Thành.

Những tiếng non nớt của con như một dòng rượu ngọt rót vào tâm hồn người mẹ khiến Liên ngây ngất, say say. Thành cười. Lại cười. Sao anh ấy hay cười thế? Thành nâng bổng thằng bé lên, dùng cằm cù vào rốn nó làm thằng bé cười sặc sụa. Anh tung bổng thằng bé lên trời rồi dơ tay đón lấy nó làm thằng bé khoái chí cười khanh khách.

- Con ra má bế.

Thằng bé nhoài người ra phía Liên. Cô đón con. Hai người sánh vai nhau đi trên đường phố. Liên đi sát vào bên Thành. Nắng sớm lung linh. Gió sớm vương trên làn tóc. Ba người đến vườn hoa thành phố. Nắng sớm làm những bông hoa nở rộ. Cuộc đời đẹp quá, lộng lẫy như một vườn hoa.

Họ ngồi trên một ghế đã nhìn ra hồ. Bé Hải đòi xuống đất. Nó chạy lại sà ngay vào một bồn hoa lớn. Những bông hoa đỏ thắm ôm choàng lấy thằng bé.

- Kìa! Con làm nát hết hoa rồi em.

- Kê anh.

Liên lắc đầu nũng nịu ngả đầu vào vai Thành. Mặt hồ lăn tăn gợn sóng. Những đám mây trắng đuổi nhau trên nền trời lồng lộng.

Bỗng một cô gái trẻ, đẹp có mái tóc phi dê xoa xuống ngang vai đi lại bế bé Hải tiến về phía hai người. Bé Hải một tay cầm bông hoa đỏ, tay kia ôm cổ cô gái. Đầu nó nép hẳn vào ngực cô ta một cách tin cậy như nép vào ngực mẹ. Cô gái gật đầu chào Liên rồi nói với Thành.

- Ta về thôi anh.

Thành đứng dậy đi cùng với cô gái. Trên chiếc ghế đá chỉ còn trơ lại mỗi một mình Liên. Cô đứng lặng nhìn ba người đi xa dần. Cô gái trông quen quá. Liên cố nhớ nhưng không làm sao nhớ nổi đã gặp cô ta ở đâu. Hai người đã khuất vào bụi cây trước mặt. Liên bỗng nghe thấy tiếng Thành gọi.

- Hà! Đợi anh với.

Hà! Liên vụt nhớ ra tất cả.. Liên bàng hoàng đứng nhìn hạnh phúc đang dần xa. Tiếng bé Hải khóc thét đòi mẹ làm cô sực tỉnh vụt đuổi theo hai người.

- Hải.

Tiếng cô gọi con chói vói. Hai người cứ đi không quay đầu lại. Bé hải khóc dữ dội. Cả ba người đã khuất hẳn.

- Hải!

Liên gào lên gọi con tuyệt vọng. Tiếng kêu của cô tan biến vào trong không gian. Bầu trời sầm tối, đảo lộn. Một cơn dông dữ dội trút xuống. Vườn hoa lộng lẫy biến mất. Trước mặt Liên là một biển cả gầm thét. Những cơn sóng bạc trắng tới tấp đổ xô bờ. Liên đứng sững, tay vươn ra phía trước như hòn đá vọng phu dãi ra biển khơi mù mịt.

Liên sức tỉnh. Ngôi nhà vắng lặng. Liều thuốc ngủ làm bé Hải vẫn còn ngủ mê mệt. Cô ôm riết lấy con như sợ ai cướp bé Hải đi mất. Tim đập gấp. Giấc mơ vẫn đang còn ám ảnh cô.

Không! Dù thế nào Liên cũng phải giữ bằng được bé Hải. Với Liên, đứa con bây giờ là tất cả. Cô cứ ngồi lặng như thế nhớ lại giấc mơ vừa qua. Những hình ảnh của giấc mơ cứ lộn xộn trong đầu. Mặt cô tái bồng đỏ bừng. Cô nhìn quanh như sợ ai chợt bắt gặp mình trong ý nghĩ ấy. Một nỗi buồn thoáng tràn đến. Ngôi nhà như rộng ra, trống trải. Những lo lắng, mệt mỏi và nỗi buồn vừa tới khiến cô cảm thấy bất hảo, rã rời. Cô đứng dậy, cố xua đi những hình ảnh trong đầu. Cô đi lại bên bàn rót nước uống.

Trên bàn hai hộp sữa nằm im lặng.

Chương Bảy

Hầm mổ là một hầm bằng khá rộng nóc được lát bằng những súc gỗ lớn. Nước mưa nhỏ từng giọt đọng lại thành một vũng lớn, căng mọng trên tấm ni lông căng trên trần.

Hầm bỏ không. Một ca mổ vừa xong. Ở góc hầm, Tháp đang ngồi dựa vào chiếc bàn mổ làm bằng tre còn nhớp nháp những nước và máu ngủ rất say. Một ngọn nến to bằng cườm tay đúc bằng ống nứa cắm trên bàn soi sáng cả gian hầm. Bên ngoài, mưa trút nước ào ào. Gió hú trên những ngọn cây vút dài lờm chớm. Trong hầm ngọn nến cháy bình lặng. Nước thấm qua những lớp đất dày đắp trên nóc hầm nhỏ xuống tấm ni lông từng giọt đều đặn. Ba giờ sáng.

Một cáng nữa được đưa vào hầm. Ca mổ thứ ba trong đêm nay. Liên xếp dụng cụ ra khay. Cô cố gắng thật nhẹ tay tránh gây ra những tiếng động mạnh làm Tháp tỉnh giấc. Xong xuôi, cô mở nôi hấp lấy ra một miếng vải màn còn nóng cần thận phủ lên khay dụng cụ.

- Thử máu chưa?

Thành quay sang Liên hỏi nhỏ.

- Dạ. Đã.

Liên trả lời khe khẽ. Thành kiểm tra công tác chuẩn bị một lần nữa. Anh lấy kẹp, kẹp lại một bộ truyền đang chảy rỉ rả trong lúc Liên lấy khăn lau lau vôi bàn mổ. Thấy không còn gì nữa, Thành đi lại lay vai Tháp.

Tháp uể oải ngẩng lên. Con mắt trũng sâu hốc hác. Tháp vớ lấy cái khăn mặt, lau mặt cho tỉnh ngủ. Con mắt anh chẳng chịt những tia máu nhỏ.

- Xong rồi à?

- Xong rồi.

Tháp không hỏi gì nữa. Họ đã thuộc tính nhau đến mức không cần phải nói nhiều. Khi nào Thành nói "Xong rồi" thì có nghĩa Tháp có thể yên tâm làm việc. Đã từng mổ cùng với nhiều người nhưng Tháp chưa thấy ai chu đáo trong việc chuẩn bị đến như Thành. Anh không bao giờ cho phép ca mổ phải dừng lại dù chỉ là một phút vì khâu chuẩn bị. Thành vẫn thường bảo mọi người:

- Một phút phải dừng lại thôi có khi là tính mạng của cả một con người.

Lần đầu tiên mổ với Thành, Tháp đã thấy ngạc nhiên khi Thành cho phân loại máu của thương binh.

- Để làm gì?

Tháp hỏi.

- Nếu sao ta có thể truyền máu ngay được.

Thành trả lời. Lần ấy Tháp suýt bật cười. Đúng là tâm trạng của một anh chàng lần đầu tiên đứng vào bàn mổ. Tháp trầm nghĩ. Ngày xưa chính mình cũng như thế. Cũng sau lần đó ở ban một này mới có việc phân loại máu của tất cả nhân viên trong ban.

Có Thành đứng phụ mổ bên cạnh, Tháp thấy yên tâm hẳn. Trong hội chuẩn, bao giờ Thành cũng cân nhắc từng thì cần phải tiến hành. Thì nào trước, thì nào sau, mỗi thì cần dùng những dụng cụ gì Thành đều nhớ như in trong óc nên phụ mổ cho Tháp, anh đưa dụng cụ cho Tháp rất chính xác và đúng lúc mà không cần Tháp phải nói.

Đây là một người phụ mổ lí tưởng. Tháp vẫn nói vậy với mọi người trong tiểu đoàn. Những ca mổ có tiên lượng xấu, có Thành, Tháp thấy vững tâm hơn. Đã nhiều lần đang mổ gặp khó khăn, lần nào Thành cũng đưa ra được những giải pháp xử lý để cho Tháp thực hiện.

Trường từ ngoài bước vào trong hầm. Anh cởi tã ni lông ướt sũng treo ở ngoài cửa. Liên châm thêm một cây nến nữa.

- Ta bắt đầu chứ.

Thành hỏi.

- Còn ông Sơn nữa.

Sao mình cứ quên vai trò của người chính trị viên trong những ca mổ như thế này? Thành ân hận tự trách mình. Lần này là lần thứ mấy rồi? Sao vậy? Sao mình vẫn chưa nhìn thấy vai trò của anh ấy?

Sơn đến, cuộc hội chuẩn bắt đầu. Sơn im lặng lắng nghe ý kiến của mọi người. Lại gặp một ca khó rồi. Sơn lo lắng trầm nghĩ. Làm chính trị viên của đội phẫu đã nhiều năm, những kinh nghiệm dồn tích lại cho anh có thể phân loại được mức độ trầm trọng của từng ca mổ. Giọng nói chậm chạp, nhấn mạnh vào những chỗ quan trọng của Thành càng rắc thêm mối lo lắng vào trong lòng anh.

- Đây là một ca mổ có tiên lượng rất xấu. Vết thương ở lân cận xoang tĩnh mạch nên có thể khi mổ huyết áp sẽ tụt rất nhanh. Không phải là có thể nữa mà nhất định sẽ là như thế....

Có thể phải truyền máu. Sơn nghĩ nhanh. Tiếng máu đỏ tươi hiện lên trong đầu Sơn rồi lồng vào đấy là những khuôn mặt thân quen của những người trong ban. Khuôn mặt Liên tái xanh sau mấy ngày con ốm. Khuôn mặt Nga đỏ bừng trong cơn sốt đang hành hạ. Tỉn với một khối lượng công việc khổng lồ anh đang gánh vác. Tất cả những khuôn mặt ấy lướt qua rất nhanh, chớp chờn. Nổi hẳn lên trên tất cả những khuôn mặt ấy là một chữ Máu đỏ tươi, sắc cạnh và gân guốc.

Nhân viên của ban quá ít. Khối lượng công việc lại lớn. Nếu cứ phải cho máu liên tiếp thế này liệu họ còn đủ sức khỏe để công tác không.?

Thành đột ngột quay sang hỏi Liên.

- Thương binh nhóm máu gì?

- Nhóm A.

- Ai có máu ấy?

Sơn hấp tấp hỏi chen vào.

- Tôi.

Liên đáp lại gọn lỏn.

- Không còn ai nữa à?

- Không.

Liên đứng hơi lùi sau mọi người khuất vào trong bóng tối. Sơn quay lại. Trong vùng tối mờ mờ Sơn bỗng thấy sao Liên quá bé nhỏ.

Tháp cười:

- Sao tham thế cô bé? Cả tôi nữa chứ.

- Anh Sơn còn ý kiến gì nữa không?

Thành quay sang hỏi Sơn như thế bù lại những phút lãng quên Sơn của mình lúc trước.

- Không! - Sơn lắc đầu - Chỉ xin nhắc mọi người. Phải cứu sống thương binh. Chúng ta phải đánh tan quan niệm mổ vết thương sọ não trong mùa mưa rất dễ bị tử vong đang ngự trị trong tiểu đoàn. Mà lần này ai mổ?

- Anh Tháp thôi.

Thành đáp ngay không do dự. Sơn lắc đầu cười cười nhìn vào mắt Thành.

- Không! Lần này anh sẽ mổ.

- Tôi?

- Sao nữa. Anh Tháp sẽ phụ mổ. Anh Trường gây mê hồi sức. Thế nào, Đồng ý chứ?

Sơn hỏi tất cả mọi người.

- Được đấy.

Tất cả trả lời Sơn vẻ thoải mái. Thành bối rối.

- Không, nên để anh Tháp làm thì hơn

- Anh nên nhớ anh là một bác sĩ. Anh định làm “Ét” đến bao giờ nữa? Cứ mổ đi. Ông cần phải mổ mà mổ cho thật giỏi để còn nhận những trách nhiệm mới nặng nề hơn nữa chứ. Sơn vỗ vai Thành thân mật. Anh đã bỏ tiếng “Anh” mà gọi Thành bằng ông một cách rất tự nhiên. - Mà không phải riêng mình ông. Mọi người trong ban ai cũng phải làm được những công việc cao hơn vị trí của mình.. - Sơn dừng lại, kết thúc cuộc hội thảo -Thôi kí biên bản đi.

Mọi người lần lượt kí vào biên bản và đứng vào vị trí của mình. Tháp lật miếng vải màn đậy trên khay dụng cụ và đưa cho Thành dụng cụ đầu tiên. Thành cầm lấy lưỡi đục từ tay Tháp. Lưỡi đục vừa lấy ra từ nồi hấp còn ấm nóng. Luồng nhiệt từ lưỡi đục truyền sang Thành một niềm vui ấm áp. Đây là một phần thưởng cả ban dành cho anh. Với một người thầy thuốc ngoại khoa, còn gì vui hơn khi mọi người tin anh, trao cho anh lưỡi dao mổ.

Cũng giống như người lính bộ binh mới nhập ngũ, khi người chính trị viên thay mặt nhân dân trao cho anh khẩu súng, anh sẽ cảm thấy từ phút ấy, trách nhiệm của mình sẽ nặng nề hơn, anh sẽ thấy mình đã lớn hơn lên một bậc. Tình cảm của Thành lúc này cũng thế. Đâu có phải bỗng dưng anh có cái phút này, cái phút Tháp thay mặt mọi người đưa cho anh lưỡi đục. Đây là kết quả của những đêm trắng bên cuốn sách. Kết quả của những đêm gùi hàng vượt dốc, của những ngày bên giường thương binh. Đây là niềm tin của mọi người đối với anh. Không đơn thuần chỉ là niềm tin vào những kiến thức anh đã học. Trước tiên đây là niềm tin vào con người. Một niềm tin mà chỉ có kiến thức không thôi sẽ không sao lấy được. Phải có những buổi phát nương, những lần gùi hàng vượt dốc. Phải có những phút chung chịu những trận pháo bầy mới có được niềm tin hôm nay. Cái phút mọi người tin cần trao cho anh tính mạng một con người.

Ngọn nến trong tay Liên cháy sáng. Khi lưỡi đục bắt đầu hạ xuống, những cảm xúc trong Thành tan hắt. Anh rất tỉnh, gần như lạnh lùng bắt tay vào công việc. Tiếng kim găm xương sồn sột. Thành mở rộng vết thương, thăm dò vào sâu bên trong. Thần kinh anh căng lên. Tất cả tinh lực dồn vào năm đầu ngón tay cố gắng phân biệt từng những va chạm nhỏ từ chiếc que thăm dò truyền đến. Thời gian trôi vùn vụt. Vẫn chưa thấy đường vào của mảnh đạn.

Hay chưa thấu não? Nếu vậy thì mảnh đạn nằm ở đâu? Những câu hỏi hiện ra trong đầu rồi lập tức bị bác bỏ. Vô lí! Nếu chưa thấu não thì sao thương binh lại trong tình trạng hôn mê như thế này.

Mồ hôi đổ ra lấm tẩm trên trán. Liên lấy chiếc khăn mặt lau vội những giọt mồ hôi trên mặt cho Thành. Hồi còn thực tập ở khu bốn, Thành đã gặp nhiều trường hợp bị áp xe não do kết luận sai vị trí của mảnh đạn. Mảnh đạn thấu não lại đi kết luận ran hộp sọ nguyên nhân vì thăm dò không kĩ. Bây giờ anh mới hiểu những khó khăn của người bác sĩ khi không có những thiết bị khoa học trong tay. Giá như ban có một máy X quang. Cái ước mơ nho nhỏ ấy anh đã phải gạt bỏ ngay không dám nghĩ đến. Bông băng còn không đủ nói chi đến các thiết bị cao xa. Mà có cao xa gì lắm đâu. Hồi còn là sinh viên, Thành đã từng được mổ dưới màn huỳnh quang của những phòng mổ hiện đại. Thế mà bây giờ. Chiếc que thăm nhẩn nại dò tìm đường vào của mảnh đạn.

“Kịch” một tiếng động rất nhỏ. Thành nghe thấy tiếng động đó không phải bằng đôi tai mà bằng sự nhạy cảm của năm đầu ngón tay. Năm đầu ngón tay hắng nhẹ. Rất nhẹ. Thành thăm reo lên “Đây rồi”.

Mảnh đạn oái oăm đi chệch lên vùng xoang tĩnh mạch. Mũi khoan ăn xuống lớp xương ken kết. Mảnh xương sọ trắng đục vừa được nhấc lên, một dòng máu đen sẫm phun lên như một dòng suối. Vết thương hoác miệng sâu như một cái giếng. Máu đen thẩm từ đó phun ra như không có gì có thể giữ lại được Thành lấy ngón tay cái bít vào vết mổ. Ngón tay anh như bị đẩy bật ra. Một chút gợn rất nhỏ trên ngón tay. Mày đây rồi. Mảnh đạn nhanh chóng được gắp ra.

- Huyết áp tụt 7 trên 4.

Trường nói hấp tấp. Mồ hôi Thành túa ra. Cái áo đang mặc dính chặt vào người.

- Cắt lấy một miếng thịt đùi.

Thành nói, cố giữ lấy giọng bình thản cho mọi người khỏi cuống. Rất nhanh, Tháp hiểu ngay Thành định làm gì. Anh nhanh nhẹn lọc lấy một miếng cơ đùi của thương binh cho vào cái bát dần sơ qua rồi chuyển cho Thành. Đặt miếng thịt lên vết mổ, kéo lớp da đầu phủ lên, Thành lấy kim định khâu kín lại.

- Đứng! đặt một cái mét thì hơn.

Tháp vội ngăn lại.

- Sao?

- Để đề phòng trường hợp não chết.

Sao có cái điều đơn giản như thế mà mình lại quên? Mình cuống rồi chẳng? Thành tự hỏi.

Dòng máu đã được cầm lại nhưng tiên lượng xấu đi rất nhanh. Huyết áp tiếp tục tụt gần đến số không. Mạch không bắt được nữa. Thành cắn môi quyết định:

- Truyền máu.

Hạ xong mệnh lệnh, Thành như sực tỉnh. Anh quay lại nhìn Liên. Cô gái bắt đầu kéo ống tay áo lên. Tháp ngăn lại:

- Để tôi.

Anh xắn ống tay áo để lộ ra một cánh tay lực lưỡng.

- Không được! Anh Tháp. Anh còn phải mổ.

Vừa nói Liên vừa chìa cánh tay ra trước mặt Trường. Ánh nến như chập chờn. Cánh tay của cô gái như xanh nhợt ra trước ánh nến không đủ sáng. Trường cầm ống lấy máu lưỡng lự nhìn Thành.

- Thế nào. Anh Thành?

Thành quay mặt đi nói nhỏ nghèn nghẹn:

- Thôi để Liên.

Thành không nhận ra nổi tiếng của mình. Liên đã nói đúng. Chiếc kim lấy máu chích vào cánh tay xương gầy của cô gái nhói buốt trong ngực Thành. Anh quay đi không dám nhìn vào dòng máu đỏ tươi đang chảy vào chiếc chai thủy tinh. Đã quay đi rồi nhưng hình như có một sức mạnh nào đó buộc Thành phải quay lại để nhìn. Dòng máu lúc mạnh, lúc yếu theo nhịp đập của con tim trong lồng ngực cô gái. Thành dăm dăm nhìn dòng máu đỏ tươi ánh lên dưới ánh nến. Bất giác anh quay lại nhìn sang Liên. Cô gái nằm im, mắt mở to, lặng lẽ nhìn dòng máu từ cơ thể mình chảy vào lọ. Như đáp lại những ánh mắt lo lắng của mọi người đang nhìn mình. Cô gái nở một nụ cười nhợt nhạt. Lòng Thành đau thắt.

Biết làm thế nào Liên ơi!

*

* *

Ca mổ thành công. Lễ ra cũng giống như những phẫu thuật viên khác Thành phải vui mới đúng. Đằng này anh lại buồn. Rất buồn. Cứ nghĩ đến cái lúc Liên gần như lịm đi anh không thể nào vui lên được. Gần hai trăm C C máu, gần một nửa tính mạng của một người con gái như Liên. Cuộc chiến đấu này đã cho anh một tình yêu quá lớn. Lớn đến cái mức anh không thể bằng lòng với chính mình. Làm sao anh có thể vui được khi anh phải quay mặt đi để nói một câu muốn ứa nước mắt “Thôi để Liên”. Giá như anh có thể đảm đương được tất cả những ca mổ thì anh đâu phải nói cái câu đau lòng ấy. Thành thấy giận chính bản thân mình.

Không ai hiểu nổi tâm sự rất sâu này của anh. Anh buồn sau một ca mổ thành công. Điều này làm mọi người trong ban ngạc nhiên.. Lúc ra khỏi hầm mổ, Tháp thân thiết ôm lấy vai Thành lắc khẽ.

- Chúc mừng anh.

Thành cười rất tươi. Những tia sáng đầu tiên của buổi sáng như nhẩy vui trong mắt anh. Chỉ một thoáng thôi, nét mặt anh bỗng sầm xuống. Anh gỡ mình ra khỏi tay Tháp.

- Không! Không! Anh Tháp.

Thành bỗng im bặt. Niềm vui như một con chim ưa nhẩy nhót chỉ đọng lại trong Thành một

thời gian rất ngắn rồi lại vù bay mất. Niềm vui? Có đấy nhưng không lớn. Khi người ta lớn lên thêm một bậc lại là lúc hình như người ta thấy mình bỗng nhỏ đi. Cũng giống như một người ham học. Càng học lại càng cảm thấy mình dốt nát.

Không phải anh không có lúc tự thỏa mãn với bản thân mình. Có. Đấy là lúc anh cầm mảnh bằng tốt nghiệp.

Năm năm một gạch một sao

Một cơn - bát sắt đeo vào ngang hông

Một cô vợ trẻ má hồng

Một căn phòng nhỏ giữa lòng thủ đô

Trong cái đêm làm lễ lĩnh bằng tốt nghiệp, Thành đã viết mấy câu đó vào trong nhật kí. Thế là đủ còn cần gì hơn nữa. Một ước mơ chật hẹp trỗi dậy đè bẹp những ước mơ bay nhảy của tuổi trẻ. Cả kiến thức cũng thế. Nhiều lúc Thành thấy như mình là đã quá đủ. Những ngày thực tập, nhìn bạn mổ, thầy mổ, thậm chí ngay chính mình mổ cũng vậy. Ca nào anh cũng cảm thấy dễ. Những ca phức tạp đã có giáo viên đứng ngay bên chỉ dẫn. ngay cả những ca như thế anh cũng cứ nghĩ nó thành công là do tài năng của mình. Chưa có ca nào làm anh phải day dứt, băn khoăn đến mất ăn mất ngủ. Làm sao có thể day dứt đến mất ăn mất ngủ khi làm việc mới chỉ là nghĩa vụ?. Bây giờ khi con dao mổ trong tay đã hóa thành tình cảm, thành ý thức trách nhiệm trước những người đã chết và những người còn sống Thành lại thấy mình dốt. Rất dốt. Làm sao có thể vui được khi Liên ốm, con Liên ốm mà anh vẫn phải đồng ý để cho Liên cho máu. Rồi hăm mổ về nhà, Thành buồn ngủ đến dúi cả mắt tưởng chỉ cần đặt mình xuống là có thể ngủ ngay được. Đã mấy đêm thức trắng. Thành không có được thói quen như Thập. Sau mỗi ca mổ, anh có thể gục ngay xuống bàn, tranh thủ ngủ trong vòng bảy tám phút ngắn ngủi trong thời gian chuẩn bị cho ca mổ sau. Thành không thể như thế. Anh không thể yên tâm khi công việc chuẩn bị không có tay mình. Là một bác sĩ, anh hiểu rõ giá trị của từng phút trong lúc phẫu thuật. Chỉ một sơ xuất rất nhỏ. trong khâu chuẩn bị cũng có thể làm cuộc phẫu thuật phải dừng lại hàng chục phút. Ca mổ trước vừa xong, Thành lại cùng Liên chuẩn bị cho ca mổ tiếp theo. Cứ thế cho đến sáng. Có lần Liên đã nói với Thành.

- Anh tranh thủ ngủ đi một lúc. Em chuẩn bị được. - Thành lắc đầu. Cô gái nhìn đôi mắt trũng sâu của anh rồi nói tiếp - Không thì anh cũng ngồi xuống nghỉ đi. Đứng suốt rồi còn gì.

- Thế còn cô?

Thành hỏi lại.

- Em khác. Em là con gái.

Ra vậy. Thành đã sống nhiều với những cô gái trong chiến trường. Hồi đang học dở năm thứ tư, anh đã vào Quảng trị phục vụ hơn một năm ở một đội thanh niên xung phong. Ở đấy, công việc nặng nhọc, bom đạn ác liệt đã làm cho những cô gái trở nên xốc vác, quả cảm nhưng đồng thời cũng làm cho họ trở nên "Nam" hơn. Những ngày đầu sống với những cô gái như thế anh cảm thấy rất khó chịu. Trong anh, Hà đã trở thành khuôn mẫu cho anh nhận định, đánh giá những cô gái khác. Con gái có thể tinh nghịch nhưng phải dịu dàng.. Nhưng rồi sống lâu ngày anh cũng quen dần. Anh không còn thấy khó chịu về sự "Nam hóa" ấy. Sống ở một môi trường như vậy, họ tất phải như thế. Anh vẫn tự nghĩ thế. Sống đâu quen đấy. Người ta vẫn nói vậy và anh cũng thấy câu ấy đúng. Mãi về sau Thành mới biết mình lầm.

Một hôm người ta đưa vào trạm xá của anh một cô gái. Cô ta đã đứng trên hút bom nổ chậm cho đoàn xe vượt qua. Đoàn xe qua hết, cô gái vừa chạy được mấy bước thì bom nổ. Cô gái bị thương phải đưa vào trạm xá. Hơn một tháng nằm điều trị, khi cô gái ra viện có người bảo với Thành.

- Con bé hơn hai năm đi thanh niên xung phong mà vẫn cứ như hồi còn ở nhà. Thật lạ ông Thành hê?

Đến lúc ấy, anh mới nhận thấy đấy là một cô gái rất "Con gái". Hóa ra không phải vì quen mà vì cuộc sống quá dữ dội và hào hùng đã tước bỏ đi trong anh những thành kiến vụn vặt, khắt khe. Cho anh một tầm nhìn xa hơn về con người và sự việc. Mỗi ngày, cuộc sống lại cho anh nhìn xa hơn được một chút, rộng hơn được một chút. Như hôm nay đây chẳng hạn, nghe Liên nói, Thành mới hiểu được những gì cô phải chịu đựng khi không muốn biến mình thành một chàng trai. Không phải Liên không buồn ngủ. Cô cũng rất muốn gục xuống chiếc bàn mổ còn nhộp nháp những máu và nước kia để chợp mắt dù chỉ là một hai phút. Nhưng cô đã cưỡng lại chỉ vì

“Em là con gái”. Một việc rất nhỏ thôi nhưng phải dồn vào đấy bao nhiêu nghị lực. Còn bao nhiêu điều phiền phức khác của một cô gái sống giữa một tập thể toàn đàn ông?. Thành lấy khăn chùi mắt. Ngủ thôi. Đêm nay còn thức. Không ngủ được. Những ý nghĩ miên man kéo đến. Nụ cười nhợt nhạt của Liên hằn vào anh một câu hỏi. Đến bao giờ ta mới có thể đảm đương được?

Biết không thể ngủ được, Thành ngồi dậy cầm ống nghe lên các lán. Các lán đang ăn cơm sáng. Bữa sáng có măng chua sào và nước chấm. Lán hơi chật, mười một người ngồi trên sạp quanh rá cơm đang bốc hơi nghi ngút. Trong không khí lành lạnh của buổi sáng, mùi cơm chín làm người Thành ấm hẳn lên.

- Anh Thành vào ăn cơm với chúng tôi.

Thấy anh mọi người quay lại chào. Thành bước vào trong lán, ngồi xuống sạp. Trận mưa đêm qua còn để lại trên nóc lán mấy vũng nước lớn. Ánh sáng buổi sớm qua lớp ni lông mỏng được nhuộm thành màu xanh nhạt. Ban mới chuyển đến đây, lán làm chưa kịp. Nhiều người còn phải căng tăng võng nằm ngoài trời. Gọi là lán cho ra vẻ thôi chứ thực ra cũng chỉ là loại nhà tăng mà anh em chiến sĩ vẫn làm mỗi khi phải chốt đêm lại. Mái lán được căng bằng những tấm ni lông mỏng. Trong những trận mưa, nước đọng thành những vũng lớn trên nóc lán. Về đêm, anh em ngủ quên không kiểm tra, vũng nước lớn quá bị bực ra làm những người nằm ở dưới ướt sạch. Nhìn anh em ăn ở như thế rất khổ tâm. Thương lắm nhưng đành chịu. Nhân viên có mười một người thì sáu người chuyên đào hầm, làm lán vẫn không kịp.. Thành ngồi xuống cạnh một người đắp chăn kín mít.

- Sốt à anh Tam?

Tam thò đầu ra khỏi chăn. Mặt anh đỏ bừng. Lính mới vào người nào cũng sốt rất cao. Anh bỏ chăn ra và bắt đầu khám bệnh. Vừa sờ tay vào bụng người lính trẻ, Thành giật mình. Lách to quá. Lách xa xuống dưới rốn, cộm lên trong ổ bụng. Chỗ ban ở lại rất dốc. Thành lo lắng đứng dậy bảo với mọi người.

- Lách anh Tam to quá. Các đồng chí đừng để anh ấy đi lại nhiều. Mà sáng nay anh ấy ăn gì chưa?

- Anh ấy chẳng ăn gì từ chiều qua.

- Chết thật. Để tôi đi lấy cho anh ấy hộp sữa.

Thành tất tả quay xuống. Đường mùa mưa lầy lội, trơn tuột. Bùn lọt vào lòng dép làm bàn chân cứ chực chạy lên trước cả cái dép. Mấy lần anh loạng choạng suýt ngã. Đi qua lán một có người gọi anh.

- Vào đây cái đã, bác sĩ Thành.

Thành rẽ vào. Vừa đến cửa anh đã hỏi.

- Có việc gì đấy các đồng chí?

Một thương binh cười nói.

- Thấy anh vất vả quá thì mời anh vào chơi thôi. Ngồi uống nước anh.

Người thương binh nghiêng ca rót nước chè ra cái bát mời Thành. Nước chè trong xanh bốc hương thơm ngát. Thành uống một ngụm thấy người tỉnh hẳn. Uống xong bát nước Thành đứng ngay dậy.

- Thôi. Các anh ngồi chơi nhé. Tôi đang bận.

Một người nhìn đôi dép bê bối bùn đất của Thành hỏi ái ngại.

- Anh không có tất à?

Thành lắc đầu. Anh ta đứng dậy lấy trong ba lô ra một đôi tất len chiến lợi phẩm còn nguyên trong túi ni lông ra đưa cho Thành.

- Anh cầm lấy mà dùng.

Thành lắc đầu từ chối. Lính phía trước trở về có rất nhiều “Đồ cổ”. Với họ, một đôi tất len, một chiếc đèn pin hay vài chéo dù hoa chẳng có nghĩa lí gì. Ngược lại những người ở phía sau như Thành lại không có mà dùng. Nhiều người về đây đã ngỏ ý cho Thành nhiều thứ nhưng không lần nào anh nhận. Lấy của thương binh vừa mang tiếng mà có khi còn bị kỉ luật. Xin những cái nhỏ quen đi rồi sẽ dẫn đến xin những cái lớn. Không ít người đã bị kỉ luật vì thế. Người chiến sĩ dúm đôi tất vào tay anh.

- Đôi tất chứ có gì đâu mà anh phải ngại. Nào có phải cái đài hay cái đồng hồ cho cam.

Mọi người ở ngoài nói vào. Không thể từ chối được, Thành lúng túng cảm ơn rồi cầm lấy đôi

tất.

Xuống dưới bếp, thành đã thấy Sơn ngồi đấy. Thấy Thành Sơn nói ngay.

- Ông Thành đây rồi. Tôi đang định đi tìm ông - Sơn móc túi đưa cho Thành một mảnh giấy - Ông xem đi.

Thành mở tờ giấy ra đọc. Đây là thư của viện trưởng Thanh. Bức thư viết:

Gửi các đồng chí ban một.

Các đồng chí cho một tổ phẫu bốn người (Một phẫu thuật viên) lên gấp tiểu đoàn nhận nhiệm vụ mới.

Thanh

Thành gấp tờ giấy trả lại cho Sơn.

- Nhiệm vụ gì mà gấp thế nhỉ?

- Phẫu thẳng 24 vừa bị oanh tạc. Chắc là ta đi tăng cường cho nó. Anh thấy thế nào?

- Anh Thập có ý kiến gì chưa?

Thành hỏi thăm dò. Sơn nắm ngay được ý nghĩ của Thành. Anh phát vào lưng Thành một cái rất mạnh.

- Làm gì phải giữ ý đến thế. Cứ nói thẳng ra xem nào.

Thành hơi ngượng. Quả thật từ hồi va chạm với Thập quan hệ của hai người vẫn chưa được bình thường. Giữa hai người vẫn còn một khoảng cách tuy không rộng nhưng chưa thể vượt qua.

- Có lẽ nên để tôi đi thì hơn..

Sơn sời lời.

- Tôi cũng nghĩ như thế. Anh định lấy đi những ai?

- Cái này thì phải bàn với anh Thập xem sao đã.

Thành lưỡng lự. Sơn kéo tuột Thành lên nhà trên. Trước lúc đi anh còn quay lại dặn Tín:

- Ông mang cho ông Tam ở lán ba hộp sữa nhé. Từ hôm qua đến giờ ông ấy không ăn được gì.

*

* *

Đêm vượt sông là một đêm trăng sáng. Sau những trận mưa tầm tã ban ngày, trời đêm hiện ra cao thẳm với muôn vàn vì sao lóng lánh. Vầng trăng bàng bạc chênh chếch, gối đầu lên dãy núi phía tây. Cũng từ phía ấy, tiếng nổ rền rĩ của những trận pháo bày vọng tới. Tiếng nổ dội vào vách núi, bật ngược trở lại tạo thành một chuỗi tiếng nổ nghe rất trầm.

Đêm càng sâu, khu rừng càng náo động. Dưới ánh trăng bàng bạc, trung đoàn như một con rắn khổng lồ trườn về phía trước. Qua một trảng đồi trống, từ trên đỉnh đồi cao, Trường quay lại nhìn xuống. Giữa một vùng đổ nát tan hoang tưởng như không còn sự sống của những bãi bom B52 dày đặc, nối tiếp, ánh trăng trải ra mênh mông. Một cái cây cổ thụ còn sót lại mọc vút lên, hằn vào trong ánh trăng một vết đen thẫm trơ trọi. Đoàn quân đi in vào đêm một bóng đen chuyển động. Trường bỗng thấy đêm hôm nay sao tĩnh lạ.

Đêm trong rừng tĩnh mà lại động. Tiếng những bước chân rậm rịch. Tiếng sắt thép va vào nhau rồi lặng tắt nhường chỗ cho những tiếng thở gấp. Cái náo động trong thăm lặng. Cái yên tĩnh của một con mắt bão. Đêm trong rừng rất sâu. Cái sâu của lòng người trước khi vào trận.

Tổ quân y của Thành đi lẫn vào với trung đoàn. Phía trước, bên kia sông thỉnh thoảng lại vọt lên một chiếc pháo sáng hoảng hốt. Trong ánh trăng bàng bạc, ánh sáng của chiếc pháo sáng trở nên chập chờn, ma quái. Nó để lại dưới mặt đất những bóng đen run rẩy. Chiếc pháo sáng lui đi rất nhanh trở thành màu vàng úa và cuối cùng chỉ còn để lại một chấm đỏ trên nền trời.

Trung đoàn dừng lại, tản ra dọc bờ sông chờ dò. Trường khoác ba lô đến một tảng đá lớn ngồi xuống. Dòng sông trải ra như một dải lụa bạc. Tiếng sóng vỗ vào bờ triền miên..

Dòng sông! Có lẽ ít người hiểu được dòng sông như Trường. Quê Trường nằm bên một dòng sông cũng rộng như dòng sông này. Sông Chanh. Tên con sông nghe đã thấy thanh bình.. Mà quả cũng đúng như vậy. Con sông bốn mùa xanh ngắt. Nhà Trường nằm ngay bên bờ sông và đêm đêm, ngôi nhà nhỏ đầy ắp tiếng sóng.

Đừng tưởng tiếng sóng không bao giờ thay đổi. Tiếng sóng không những thay đổi theo lứa tuổi

mà còn thay đổi theo thời gian. Đối với lũ trẻ, tiếng sóng như lời ru của mẹ. Vào những buổi trưa hè, tiếng sóng trở nên rất trong. Nó như một lời dục giã khiến lũ trẻ phải nhào xuống và dòng sông lại vang tiếng cười đùa. Đối với những người già, tiếng sóng là tiếng nói của biển. Trong đêm, biển kể cho họ biết bao nhiêu chuyện. Tiếng biển trầm và sâu lắng. Từ lòng biển sâu thẳm, biển nhắc họ nhớ về một quá khứ cảm uất, tủi nhục. Biển mách họ một luồng cá mới về hay bảo họ ngày mai đừng cho thuyền đi. Ngày mai biển động. Cứ như thế, cuộc đời họ lớn lên trên sóng. Từ lúc sinh ra, con thuyền trở thành một chiếc nôi lớn. Tiếng ru của mẹ tan rất nhanh trong tiếng sóng gào. Tiếng sóng ngấm dần vào cuộc đời và trở nên thân thuộc. Hồi mới nhập ngũ, những ngày đầu tiên xa nhà Trường không sao ngủ được. Trong người, cứ như thấy thiếu đi một cái gì quá thân thuộc. Mãi về sau anh mới hiểu đó là thiếu đi tiếng sóng. Quyết đi đến ngôi bên cạnh Trường. Gió sông lạnh, ẩm ướt. Trường hít một hơi dài đến căng lồng ngực bảo Quyết.

- Gió sông ở đây nhàn nhạt thế nào ấy.
- Ông lại bịa rồi. - Quyết cười - Ông làm như muối biển có thể ướp mặn được những ngọn gió ấy.
- Chứ lại không. Ông không thấy người ta vẫn viết “Gió biển mằn mặn” đó à?
- Bọn nhà văn thì cũng bịa nốt. Chúng nó có khi chẳng biết tý gì về biển đâu.
- Tôi thấy chẳng bao giờ ông tin vào một cái gì. Có lẽ ông hoài nghi ngay chính cả bản thân mình nữa cũng nên.
- Đúng thế, - Quyết gật đầu công nhận - Hồi năm 64 tở vào đây, tay chính trị viên nói với chúng tớ, “Các anh vào nhanh lên không ống bơ cũng không có mà nhạt” Năm 68 thời cơ nghìn năm có một. Bây giờ thì lại thời cơ cấp bách. Không biết sang năm là loại thời cơ gì? Hồi mới đi B, tôi cũng yêu một cô. Thôi thì thề thốt đủ thứ. Đến bây giờ thì cô ta đã tay bằng tay bế rồi. Đời - Quyết nhún vai - người nọ lại nói dối người kia và nói dối chính mình thôi.
- Sao ông lại nói thế?
- Thì cứ nhìn ông Sơn thì biết. Khi học chính trị, bao giờ ông ấy chả nói “Phải xác định tư tưởng yên tâm phục vụ chiến trường”. Thử hỏi thăm tâm ông ấy bây giờ có muốn ra Bắc không?
- Có quá đi chứ.

Trường gật đầu thừa nhận.

- Đây! Thế có phải là ông ấy nói dối mọi người và nói dối chính bản thân mình không?
- Trường lắc đầu nhìn Quyết. Loại người như Quyết trong chiến trường không phải là hiếm. Có lẽ hầu hết những người lính đều trải qua một giai đoạn như Quyết. Chỉ có khác là giai đoạn ấy tồn tại trong họ rất ngắn còn trong Quyết lại quá dài.
- Ông Sơn có nói không được nhớ đến gia đình, quê hương đâu.
 - Nhưng ông ấy có muốn ra Bắc không?
 - Có, - Trường trả lời điềm tĩnh - Ai chả muốn về thăm vợ con, muốn sống hạnh phúc. Nhưng không phải như thế là người ta nói dối bản thân mình. Ông bảo ông Sơn không yên tâm à? Công tác tốt. Năm nào cũng hoàn thành suất sắc mọi nhiệm vụ thế là yên tâm chứ còn thế nào nữa. Những người vào chiến trường đã bấy tầm năm như ông, ông Sơn, ông Tháp thì mong muốn ra Bắc thăm gia đình là mong muốn chính đáng. Cái cơ bản là khi mong muốn ấy chưa được đáp ứng thì bản thân anh ta sẽ xác định như thế nào.
- Bị Trường dồn cho một hồi, Quyết lúng túng im thít. Cái thằng thật lạ, Quyết nhìn Trường thăm nghĩ. Có lẽ chẳng bao giờ hần tính toán cho tương lai. Với hần mọi thứ đều đơn giản.
- Thế bây giờ cho ông ra Bắc ông có gì ân hận không?
 - Ân hận thì không nhưng ngượng thì có.
 - Ngượng?

Quyết hỏi ngạc nhiên.

- Ừ - Trường im lặng một lúc rồi nói tiếp - Ông tính coi, năm năm trong chiến trường bây giờ mình vẫn chỉ là một anh thương sĩ. Ít nữa ra ngoài kia, người ta sẽ nghĩ gì về mình? Chắc rằng người ta cho mình là một thằng chầy chểnh, tụt tụt. Đúng thế không? Có ai biết đến điều kiện cụ thể của mình là phục vụ trong một đơn vị chuyên môn đâu. Trong chiến trường ác liệt, gian khổ hơn thế mà tiến bộ lại không bằng mấy chị em ở nhà. Có ngượng không? Ngượng quá đi ấy chứ. Ít nữa có khi về lại phải trình giấy tờ cho vợ cũng nên.

- Nhưng anh còn là đảng viên.

- May mà mình còn là đảng viên đấy nếu không chẳng còn mặt mũi nào mà về làng

Quyết nín thinh. Niềm tâm sự của Trường chính là điều rất sâu kín của Quyết. Một người như Trường còn ngượng thì mình sẽ ra sao? Trường sợ mọi người hiểu lầm về mình thì đã có những bằng khen, giấy giới thiệu sinh hoạt đảng của anh ta thanh minh hộ. Còn mình? Người ta sẽ đánh giá đúng những năm tháng mà mình đã sống. Mười năm trong chiến trường, cái tối thiểu nhất là đảng viên cũng không được thì mình còn biết nói sao đây?

Quyết nhìn ra ngoài sông. Đêm càng khuya trăng càng trong. Vầng trăng lặn xuống đáy sông vỡ vụn bởi những con sóng. Phía bên kia sông, một loạt súng cực nhanh vang lên khô khốc rồi tắt ngấm. Giữa giòng sông bạc, con thuyền chậm chạp tiến vào bờ. Mũi thuyền rẽ nước rào rào.

- Bộ phận nào đây?

Một người len lỏi trong đám người ngồi rải rác vừa đi vừa hỏi

- Quân y F.

- Ai đấy? Anh Trường hả? - Người đó reo lên khe khẽ - Anh Thành đâu?

- Đây! Đây.

Từ một chỗ vắng Thành vội vàng lên tiếng và đi lại. Vân, người vừa đến nắm chặt lấy tay Thành lắc mạnh.

- Chúng tôi mong các anh đến đỡ cả mắt. Anh chuẩn bị cho anh em sang sông ngay. Mà các anh có mấy người?

Trước niềm vui không dấu diếm của Vân, Thành thấy ngại vì người của mình ít quá. Anh nói nhỏ về ngượng ngập.

- Chỉ có bốn người thôi anh ạ. Chúng tôi cũng gay go lắm.

- Bốn cơ à?

Vân reo lên to quá khiến mọi người xung quanh phải nhắc:

- Suyt! khẽ chứ. Ông nào thế?

Vân hạ thấp giọng thì thầm. Anh nói thầm mà tiếng cười chỉ chực buột ra khỏi câu nói.

- May quá, chúng tôi tưởng chỉ được mỗi một phẫu thuật viên. Đi thôi các anh.

Trường kéo Quyết đứng dậy, cả bốn người đi theo Vân xuống sông. Vừa xuống thuyền Thành đã hỏi ngay.

- Tình hình bên ấy thế nào hả anh?

- Gay go lắm - Vân thở dài - Đội phẫu bị cả còn lại độc một mình tôi. Đêm nay đội phẫu lại chuyển đến vị trí mới. Sao cô Nga không đi hả anh.

Trường vỗ mạnh vào vai Vân.

- Hỏi ai không hỏi sao lại cứ xoắn vào cô Nga của chúng tôi là thế nào.

- Không! Không! - Vân vội vã thanh minh - cậu dượng tá của chúng tôi cũng bị thương. Không có người thay thế nên vẫn cứ phải ở lại công tác. - Vân chép miệng - Cậu ta bị thương vào chân không đứng được. Mấy hôm nay phải trái ni lông xuống sạp ngồi pha chế nom thật tội.

Trường gật đầu đồng tình:

- Gay go nhỉ.

Anh nhìn vào bờ. Một vách đá sừng sững nhô hẳn ra ngoài dòng nước trông chẳng khác gì cánh buồm của những con thuyền đi biển trong đêm. Trên bờ lao sao tiếng gọi nhau của những đơn vị đã qua sông. Tiếng sắt thép chạm nhau lách cách. Một ai đó truyền lệnh:

- DK vượt lên.

Mờ sáng, tổ quân y của Thành mới đến được chỗ đội phẫu. Đội phẫu mới chuyển đến. Tất cả chỉ mới có chiếc hầm mổ là đã hoàn chỉnh còn mấy chiếc hầm chữ A đào xong nhưng chưa kịp lấp đất. Gỗ lát hầm còn để bừa bộn trên mặt đất. Đêm về sáng rất lạng. Thỉnh thoảng súng địch vọng lại những loạt ngắn rời rạc. Thành có cảm giác cả bốn phía, phía nào cũng có tiếng súng. Phẫu đặt gần quá. Anh lo lắng nghĩ thầm. Anh quay lại hỏi Vân:

- Địch ở hướng nào?

Vân dơ tay chỉ về phía trước mặt. Đúng lúc ấy, một chiếc đèn dù vụt sáng. Chiếc đèn dù rơi rất chậm vạch trên nền trời một dải khói trắng ngoằn ngoèo. Như đoán được ý nghĩ của Thành Vân nói nhỏ:

- Phía trước chúng ta còn có K1 lực lượng dự trữ của trung đoàn.

Thành quay lại nhìn Vân. Anh bỗng hỏi đột ngột:

- Cả anh cũng nghĩ là tôi sợ à?

Vân im lặng không đáp. Thành lặng lẽ nhìn về hướng địch. Ngọn đèn dù vụt tắt. Những ngôi sao đêm đột ngột hiện ra trên nền trời. Đỉnh núi đá, nơi địch đang đóng giữ trở trọi in vào bầu trời chang vạng một hình khối đen sẫm dữ dội, gân guốc. Ngôi sao mai đã chuyển thành màu xanh biếc sà xuống rất thấp tưởng như đậu ngay trên đỉnh núi, ánh lên những tia sáng cuối cùng. Thành nói rất nhỏ, không hiểu anh nói với Vân hay nói với chính mình.

- Tôi có sợ gì cho riêng tôi. Tôi sợ là sợ cho những thương binh bị choáng nặng.

Đến lúc này Trường mới thấy Thành nói có lí. Hồi tối, ở trung đoàn bộ nghe Thành nói Trường cũng thoáng có ý nghĩ "Thằng cha này sợ rồi". Bây giờ nghĩ lại, anh cảm thấy xấu hổ vì đã nghĩ sai về bạn.

- Hay anh quay lại đợi xin ý kiến của chính ủy xem sao.

Trường nói phân vân. Thành lắc đầu bức tức.

- Mặc kệ. Thương binh của họ. Họ khắc phải lo.

Hồi tối, sau khi xác định lại vị trí đội phẫu trên bản đồ, Thành nói với Bích, chủ nhiệm quân y trung đoàn:

- Phẫu đặt gần thế này tôi e không đảm bảo an toàn.

Nhưng Bích chỉ cười. Có lẽ ý nghĩ của Bích cũng giống như ý nghĩ của Trường lúc ấy. Quân y tuyến sư đoàn cách địch hàng ngày đường. Bây giờ gần địch như thế này làm gì các ông ấy không hốt.

- Không sao đâu. Tôi đảm bảo với các anh là sẽ không có một thằng địch nào mò được đến đây, đừng sợ..

Hai tiếng "Đừng sợ" ở cuối câu nói làm Thành nóng mặt. Phải cố gắng lắm anh mới gìm được một câu trả đũa cứ chực buột ra.

- Phẫu đặt càng gần thì càng phải giải phóng thương binh thật nhanh. Như thế tôi sợ công tác chống choáng và hồi sức cho thương binh sẽ không đảm bảo. Anh cũng biết, không phải tự nhiên mà người ta quy định Phẫu trung đoàn phải đặt cách trận địa từ bốn đến năm tiếng.

- Tôi biết. Tôi biết. Vừa nói Bích vừa gấp tấm bản đồ lại ra ý chấm dứt câu chuyện ở đây - Nhưng địa hình ở đây không cho phép. Đồng chí cứ về vị trí công tác có gì tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Hành động cá vú lấp miệng em của Bích làm Thành uất lặng người. Ý thức phản kháng của tuổi trẻ bùng bật trời dậy:

- Tôi không thể nhận nhiệm vụ với một đội phẫu như thế này.

Không nhìn Thành, Bích đáp lại giọng thản nhiên.

- Đồng chí sợ à? Nếu vậy đồng chí cứ về.

Một luồng hơi nóng thốc lên cổ. Con giận làm Thành không suy nghĩ gì được nữa. Anh xốc ba lô lên vai quay ra..

- Bình tĩnh đã anh Thành. - Trường đứng bên cạnh đã kịp giữ Thành lại. Anh quay sang phía Bích - Đồng chí cho chúng tôi gặp chính ủy.

- Chính ủy hiện giờ không có ở đây.

Trường nhíu lông mày suy nghĩ.

- Thôi được. Bây giờ chúng tôi sẽ đến đội phẫu nhận nhiệm vụ nhưng tôi đề nghị đồng chí báo cáo lên trung đoàn ý kiến của đồng chí Thành và xin chỉ thị của trung đoàn về vấn đề này.

Ra khỏi trung đoàn bộ, Thành cầm đầu đi một mạch. Đi một thời dài, cơn giận theo mồ hôi túa hết ra ngoài anh mới quay lại hỏi Vân.

- Thằng cha ấy mới ở bên dân y chuyển sang à? - Không để Vân kịp trả lời, anh nói tiếp giọng vẫn còn hậm hực - Chủ nhiệm quân y gì cái ngữ ấy. Có cái phẫu mà cũng không đặt nổi.

- Mà ông cũng dở - Trường cười - Ông định nhận thêm một quyết định kỉ luật nữa à?

Thành nín lặng, thầm cảm ơn Trường đã tránh cho mình một lần vấp ngã. Tính Thành vốn thế. Nhìn bên ngoài ai cũng nghĩ anh là người trầm tính nhưng đến khi vấp vào công việc mới biết Thành là người nóng nảy và bùng bột. Lúc đã nóng lên thì tai ù, mắt hoa chẳng còn nghĩ gì nữa.. Cái lần đưa Lương qua sông và cứu được cái chân bị hoại tử, cùng một lúc anh nhận được hai quyết định. Một bằng khen của sư đoàn và một quyết định cảnh cáo của tiểu đoàn trước toàn

ban vì đã dùng vũ khí uy hiếp đồng đội. Tuy kỉ luật nhẹ hơn nhiều so với khen thưởng nhưng đây cũng là một bài học đích đáng cho anh. Anh chưa có được cái điềm đạm, chín chắn của những người lớn tuổi như Trường.

- Phải như thế mới được - Quyết ở ngoài chêm vào - Càng nhin chúng nó càng lẩn tới cho mà xem.

- Chúng nó là ai?

Thành bực tức vắn lại. Tuy đang rất bực nhưng anh cũng không sao nuốt nổi kiêu nói của Quyết. Tưởng được mình hòa vào Thành sẽ hưởng ứng không ngờ ngược lại. Quyết đâm cụt hứng.

- Tính tôi nhiều khi còn trẻ con quá.

Thành thành thực thú nhận. Ngồi nghỉ một lúc rồi mọi người lại phân ra. Người cùng trung đội công binh đi đào hầm, người đi gùi gạo, thực phẩm. Thành đảo ngay xuống bếp dưng. Người dưng tá đang ngồi cắt nước. Anh ta ngồi trên một khúc lồ ô mới chặt, cái chân bị thương duỗi thẳng. Trời chưa sáng hẳn, anh ta ngồi im mắt nhìn vào lòng chiếc bếp Hoàng Cầm nhỏ như đang suy nghĩ điều gì. Anh lửa qua lớp vỏ chần căng kín mít chỉ còn lại một khoảng hồng rất nhạt ngay sát mặt đất.

- Cắt nước à? Đồng chí.

Nghe tiếng hỏi người dưng tá giật mình ngẩng lên.

- Anh Thành.

- An! - Thành đứng sững kêu lên sững sốt. Anh ôm chầm lấy người dưng tá lắc mạnh - Vào đây bao giờ đấy. Thằng quý?

An gỡ tay Thành ra. Ánh lửa soi rõ một khuôn mặt còn rất trẻ. Đôi má bầu bầu như bụ sữa. Nhanh quá. Mới hồi nào An còn là một chú bé nghịch ngợm, quần áo lúc nào cũng bê bết. Thích câu cá, bắn chim, đá bóng hơn học. Cậu bé ấy mỗi lần anh đến lại la toáng lên "Chị Hà ơi có khách" làm Thành vừa thấy hay hay lại vừa thấy ngượng ngượng. Thế rồi cậu ta xoắn lấy bên Thành ríu rít kể cho anh nghe đủ mọi thứ truyện. Từ truyện đi câu trộm bị bắt, bài kiểm tra bị điểm xấu, đến cả chuyện chị Hà hôm qua bị mớ mắng. Thế rồi, đến vụ một cái, chú chàng lại biến khỏi căn nhà. Một lúc sau đã nghe thấy tiếng nó léo nhéo ngoài phố.

Thế mà đã hơn hai năm. Thời gian của những người đầu tuyến lửa như rút ngắn lại còn một nửa còn lũ trẻ thì lại lớn vùn vụt như cỏ dại ngoài đồng hoang. Mới hồi nào còn anh anh em em, còn sán lại ngồi nghe mình kể chuyện thế mà bây giờ đã mặc bộ quân phục, đã trở thành đồng chí của mình rồi. Thành bỗng bật cười với ý nghĩ ấy.

- Em. À quên, đồng chí vào đây bao giờ?

Thành cố tình kéo dài hai tiếng "Đồng chí" rồi phá lên cười khi thấy hai vành tai An ửng đỏ.

- Em mới vào tháng tư vừa rồi.

Hai người ngồi. Thành hỏi An đủ mọi thứ. Thỉnh thoảng nhắc đến một kỉ niệm đáng nhớ, ngộ nghĩnh An lại cười thích thú, thơ trẻ. Một người lính? Không phải. Một đứa bé mặc áo lính thì đúng hơn. Cứ nghe An lú lú kể chuyện với nụ cười ngượng ngịu, với đôi mắt mở to như ngỡ ngàng ai có thể ngờ đây là một anh hùng? Thế mà đây là một anh hùng thực sự. Một người lính bị thương không chịu rời trận địa. Nhìn cái chân bị thương đang duỗi thẳng của An, trong Thành lại dậy lên một niềm cảm phục kín đáo. Lớp măng tằm vồng ngày nay mọc rất khỏe và đã nhọn hoắt từ lúc mới ra đời.

- Đưa anh xem vết thương cho nào.

Thành ngồi xổm, kéo ống quần của An lên. Cái chân khẳng khiu của An lộ thỏm trong cái quần số một quá rộng. Thành gương nhẹ tháo băng. Một vết thương sâu hoắm ngay giữa đùi, sưng tấy. Thành dùng tay ấn nhẹ xung quanh vết thương. Mặt An nhả lại.

- Không sao. - Thành băng lại vết thương nói với An - Về nằm ở chỗ anh độ một tháng là lành. Mà thế lại hay. Mỗi khi anh em mình gặp được nhau. Hồi em đi, chị Hà có hay về nhà không?

Thành làm như hỏi vô tình nhưng trái tim anh đã rung lên với bao nhiêu xúc cảm khi nhắc đến cái tên thân thuộc. An cúi mặt, im lặng một lúc rồi ngẩng lên nhìn Thành nói chầm chậm.

- Có, Chị ấy vẫn về luôn. Hôm đi trả phép vào đây, chị ấy còn đưa em lên tận đơn vị.

Nói xong, An lo lắng quan sát sự thay đổi trên nét mặt Thành. Dù đã cố gắng hết sức, An vẫn nhận thấy giọng nói của mình không được bình thường. Thành cũng nhận ra điều đó bằng sự

nhảy cảm tình tế của một trái tim đang yêu. Anh ngẩng lên nhìn An có ý dò xét. Mắt An lảng đi chỗ khác. Trong một chuỗi nhịp đập đều đặn của con tim, có một nhịp bỗng nhiên bị vấp. Thành túm lấy vai An hỏi dồn dập.

- Có gì thế? An! Sao em lại dẫu anh? Kìa! em nói đi.

An nhìn vào bếp lửa. Ngọn lửa mờ đi chập chờn. An bỗng quay hẳn người, gục đầu vào ngực Thành. Đôi vai rung lên. Tiếng nói bị lấp đi trong tiếng nấc dồn sâu.

- Chi Hà...

Tai Thành ù đi. Anh không còn nghe rõ tiếng An, chỉ còn nghe thấy những tiếng ngán, đứt quãng, máy bay, bom, trên một em học sinh, chỉ ấy gửi lại cho anh. Những tiếng ấy như một lưỡi dao rạch nát trái tim. Thành ngồi im. Nước mắt An thấm vào ngực áo lạnh buốt như những giọt nước mắt ấy đóng băng trong lồng ngực. Ngọn lửa trong bếp đã lụi tắt. Những cục than chỉ còn soi hồng một vùng rất nhỏ trước cửa bếp. Trong bóng tối nhập nhoạng, hai anh em ngồi ôm nhau im lặng. An cứ thế úp mặt vào ngực Thành, chốc chốc người lại rung lên trong tiếng nấc cách quãng. Tiếng nấc dội vào lồng ngực Thành, âm vang trong đó để rồi từ đó dội ra một tiếng nấc thứ hai cũng đậm và sâu như thế. Thành quàng tay qua vai An, riết chặt An vào ngực mình.

- Đừng khóc nữa em.

Câu nói nghẹn lại. Muốn an ủi An nhưng không nói được vì chính anh cũng đang cần an ủi.

- Anh Thành có đây không?

Tiếng Vân từ bên ngoài hỏi vọng vào. Thành giật mình rời cánh tay khỏi vai An. Anh nặng nề đứng dậy bước ra ngoài. An nhìn theo. Lưng Thành như gù xuống với những bước đi chậm chạp.

*
* *

Trận đánh bắt đầu bằng tiếng cối 160 diêm tĩnh. Sau tiếng "Panh" rất gọn của liều thuốc phóng, một lúc sau, rất lâu mới nghe thấy tiếng nổ đánh, sắc của quả đạn. Cối 160 cứ thế thông thả điểm từng quả một không chút vội vàng. Sau tiếng cối 160, tất cả các cỡ súng lớn nhỏ đều đua nhau lên tiếng. Tiếng nổ dồn dập, hỗn loạn náo trộn cả không khí yên tĩnh của buổi sáng. Chiu không thể đoán nổi tiếng nổ của những loại súng gì. Trong thăm âm thanh hỗn độn đó chỉ còn phân biệt được tiếng súng 12 li 7. Tiếng nổ trầm hùng của nó thỉnh thoảng lại vượt lên tất cả mọi âm thanh. Vang lên đồng đặc, thôi thúc như tiếng hát của người lính xướng vút lên giữa một dàn nhạc dậm.

Đột nhiên mọi tiếng nổ bỗng lặng ngắt. Không gian như lắng xuống trong cái yên tĩnh đến mênh mông của rừng. Cũng trong cái khoảng yên lặng ngán ngùi đó, Trường bỗng nhận thấy bầu trời buổi sáng rất xanh, rất cao. Chưa bao giờ Trường thấy bầu trời lại xanh và cao đến như vậy. Những giọt sương đọng dày trên cành lá bỗng chói ngời lên, run rẩy dưới ánh nắng mặt trời. Một con chim bỗng cất lên tiếng hót lẻ loi, lạnh lớt. Tiếng hót như vỡ vụn ra trong nắng sớm, rắc vô vàn những mảnh vụn âm thanh vào không gian. Và ở xa xa ngoài kia, bên bờ suối một con chim khác cất tiếng trả lời. Đôi chim cứ thế cất tiếng hót lúc khoan lúc nhặt. Ôi bình yên quá. Trường nhận ra điều đó như nhận ra một điều gì kì lạ. Như đây không phải giờ nổ súng. Không phải đây là một cánh rừng hoang vắng âm u mà mỗi giây, mỗi phút có bao nhiêu chết chóc đang rình rập mà là một buổi sáng trên mặt sông với những cánh buồm lướt sóng và tiếng chim bói cá lạnh lớt.

Tiếng chim vụt tắt. Tiếng súng choàng tỉnh. Một loạt tiếng nổ nối tiếp nhau kéo dài bóp vỡ tan cái yên tĩnh trong khoảnh khắc. Tiếng súng con rộ lên hỗn loạn. Từ những trận địa pháo của địch vọng đến những tiếng nổ đầu nòng. Đạn pháo bay qua phễu khoan không khí vo vo. Tiếng súng con bị chìm chìm trong một thác tiếng nổ giạt cục của đạn pháo.

Cả tổ phễu ngồi túm tụm trước cửa hầm mốc. Tất cả ngồi im lặng cố gắng hình dung trận đánh qua tiếng súng lúc rộ lên lúc lắng xuống. Tiếng súng cứ lụi dần như một đám cháy đang tàn. Một lúc sau, chỉ còn tiếng pháo địch bắn hoảng loạn, ngơ ngác. Họa hoằn lắm mới nghe thấy một loạt AK vang lên cụt lủn.

- Dứt điểm rồi.

Vân nói như một người am hiểu, sành sỏi. Anh đứng dậy đội lại cái mũ, chui vào hầm mổ xem xét lại mọi thứ một lần nữa chuẩn bị đón thương binh.

- Dứt điểm rồi à?

Thành hỏi lại như một người mới từ đâu vừa tới. Anh cũng đứng dậy, chậm chạp ra xô nước rửa tay chuẩn bị vào công việc. Mới có mấy tiếng mà trông hẳn ta bỗng già hẳn. Trầm tư và già sòm. Hình như anh ta đang sống trong một giấc mơ nào đó xa xăm. Cái gì đã đến với anh ta? Trường ngạc nhiên tự hỏi.

Thương binh tới, Thành bỗng nhiên thay đổi hẳn. Công việc đã dứt anh ra khỏi những ý nghĩ nặng nề. Tất cả tổ phẫu, không ai bảo ai, tất cả đều bước lại chiếc cáng thương binh đầu tiên chuyển tới. Hai người chiến sĩ vận tải chưa kịp hạ cáng xuống, Thành đã kéo miếng tấm đắp. Người thương binh nằm trên cáng chào anh giọng mệt mỏi nhưng rất tỉnh.

- Anh Thành lần này cũng xuống đây à?

Thành nhìn người thương binh cố nhớ xem gặp anh ta hồi nào nhưng chịu không nhớ ra nổi. Hai năm qua anh đã làm bao nhiêu bệnh án làm sao mà nhớ nổi. Người thương binh lấm láp đầy bùn đất. Máu loang ra một vùng rộng trước ngực áo. Thành quay ra bảo mọi người.

- Đưa đồng chí này vào hầm mổ.

- Sao lại thế?

Vân kêu lên ngạc nhiên. Thành quay lại nhìn Vân, ánh mắt cũng ngạc nhiên như thế.

- Sao?

- Thương binh sẽ vào rất đông ngay bây giờ. Nếu mổ ngay cho người này thì anh sẽ làm chết bao nhiêu người khác.

Đang định nói tiếp, Vân dừng ngay lại dơ tay chỉ cho Thành thấy. Theo hướng tay Vân chỉ, chỗ con đường mòn nhỏ ngoặt vào phẫu hiện ra sáu bảy cáng nữa.

Thương binh vào đông quá, gần ba chục cáng vào liền một lúc. Thành lúng túng không biết xử trí thế nào. Đây là lần đầu tiên anh đi phẫu tuyến trung đoàn. Đoán được sự lúng túng của Thành, Vân nói với anh.

- Ở tuyến này giỏi chuyên môn thôi không đủ mà phải giỏi cả công tác tổ chức nữa nếu không sẽ làm chết rất nhiều người. Bây giờ anh đi khám cho tất cả mọi người rồi phân loại các vết thương ra sau khi phân loại xong chúng ta sẽ bắt đầu mổ.

- Thế thì đến tối mới mổ được.

Thành kêu lên.

- Thì chúng tôi ở đây có mấy khi được mổ ngày. Mà bây giờ mổ ngay cũng không được cơ mà, còn phải hồi sức, chống choáng đã chứ.

Cả ngày hôm đó thời gian đi vùn vụt. Ngoảnh đi ngoảnh lại chiều đã sập xuống từ lúc nào. Cả ngày pháo địch bắn vu vơ khắp nơi trong rừng. Có lần pháo địch bắn gần, mảnh văng vào phẫu rào rào. Tàn binh địch nhan nhản khắp rừng. Có toán đã xộc cả vào trung đoàn bộ. Một trung đội vệ binh được cử xuống bảo vệ phẫu. Địch tình ngày càng căng thẳng. Truyền đạt của trung đoàn chốc chốc lại xuống thông báo tình hình địch làm Thành nóng hết cả ruột. Chỉ cần một toán địch có PRC lọt vào đây là phẫu bị oanh tạc ngay. Hay mổ ngay bây giờ để giải phóng phẫu? Ý nghĩ ấy vừa hiện ra trong đầu đã bị bác bỏ ngay nhưng vẫn cứ luẩn quẩn mãi trong Thành. Tiếng súng nổ lẻ tẻ rất gần trong rừng làm anh lo lắng. Tiếng súng làm những ý nghĩ anh đã cố dẹp đi lại hiện lên lớn vồn trong đầu. Nhưng khi nhìn thấy thương binh nằm thêm thiếp, ý nghĩ ấy lại biến mất. Mổ trong lúc thương binh còn bị choáng, bị kiệt sức thì cái chết sẽ cầm chắc trong tay. Hai ý nghĩ như hai luồng gió nóng lạnh trái ngược cuộn xoáy, vật lộn trong Thành. Không biết nên theo đường nào. Những mối lo mỗi lúc thêm chồng chất khiến anh đâm cáu giận với chính bản thân mình.

Mỗi lần nghĩ đến cuộc tranh luận với Bích trên trung đoàn bộ nổi bực dọc của anh lại kéo đến đầy ứ lồng ngực. Trận đánh xảy ra sớm hơn dự kiến nên phẫu không chuyển được. Tổ phẫu đến hôm trước thì sáng hôm sau đã nổ súng. Trước lúc nổ súng một tiếng, truyền đạt trung đoàn tìm đến trao cho Thành bức thư của chính ủy trung đoàn. Thư viết rất ngắn.

Gửi đồng chí Thành

Ý kiến của đồng chí đảng ủy đã xem xét. Vì giờ nổ súng sớm hơn dự kiến nên phẫu không thể chuyển kịp. Mong các đồng chí khắc phục khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Báo cáo anh có lệnh của trung đoàn.

Đang kiểm tra một thương binh bị hôn mê, Thành ngẩng lên nhìn người truyền đạt mặt cau có khó chịu.

- Lại lệnh gì nữa?

Người truyền đạt đứng nghiêm báo cáo một cách hết sức nghiêm chỉnh.

- Trung đoàn lệnh phải giải phóng phẩu gấp.

- Cái gì? - Thành nổi nóng. Anh đứng phắt dậy. Cái ống nghe mắc ở tai chưa kịp gỡ kéo lòng thông trước ngực. - Báo các ông trên ấy xuống đây mà giải phóng. Làm ăn như con....

Thành đã kịp gìm lại một câu rất tục chực buột ra. Anh bỏ đi mặc kệ người truyền đạt đứng ngây ra như phỗng. Đi được mấy bước, anh quay lại bảo người truyền đạt một câu cộc lốc:

- Phẩu chưa thể giải phóng được.

- Báo cáo anh nhưng...

Thành cắt ngang lời người truyền đạt:

- Không nhưng gì cả. Đồng chí về báo với trung đoàn phẩu không thể giải phóng trước tối mai.

Nói xong Thành bỏ đi kiểm tra tiếp các thương binh. Người truyền đạt ngần ngừ một lúc rồi cũng vội vàng chạy đi. Chỉ một lúc sau, Bích chủ nhiệm quân y trung đoàn chạy đến:

- Đồng chí Thành! Đồng chí cho mổ ngay để giải phóng phẩu. Đây là mệnh lệnh.

Đang lúi húi kiểm tra vết thương của một thương binh, Thành đứng phắt ngay dậy:

- Ai ra lệnh? Anh à? - Thành chỉ tay về phía hầm mổ - Có giỏi anh vào mổ đi.

Bích đứng ngây người. Lần đầu tiên anh ta gặp một người ra mặt chống lại mệnh lệnh.

- Tôi sẽ báo cáo việc chống lại mệnh lệnh của anh lên trung đoàn

Mắt Thành vẫn đỏ:

- Anh gọi cả chính ủy của anh đến đây cũng vậy thôi. Tôi nhắc lại. Không thể giải phóng phẩu trước tối mai.

Thành quay người định bỏ đi thì có một bàn tay đặt lên vai anh giữ lại.

- Đứng nóng! Đồng chí có thể cho tôi biết tại sao không thể giải phóng phẩu ngay được không?

Anh quay lại, chính ủy trung đoàn đã đứng ngay sau anh từ lúc nào. Thành hơi lúng túng vì câu nói có ý thách thức của mình với Bích lúc nãy nhưng anh bình tĩnh lại rất nhanh.

- Báo cáo anh, mổ trong lúc thương binh bị choáng và kiệt sức chắc chắn là thương binh sẽ chết.

Chính ủy đưa mắt nhìn những người thương binh đang nằm thiêm thiếp trên cáng rồi lo ngại nhìn ra những cánh rừng xung quanh. Thỉnh thoảng đâu đó lại rộ lên tiếng súng AR15 của đám tàn quân địch tản mát khắp khu rừng. Không khéo phẩu lại bị đánh trúng mất. Ông thầm nghĩ:

- Có thể chuyển thương binh lên tuyến trên mà không cần phải mổ không?

Ông rút rè hỏi Thành. Anh kiên quyết lắc đầu.

- Không được! Thương binh nhẹ các anh có thể chuyển đi không cần mổ nhưng những thương binh nặng dứt khoát phải được chống choáng mổ và hồi sức mới được phép chuyển đi.

- Thôi thế này vậy - Ông quay sang Bích - Anh cho vận tải chuyển toàn bộ những thương binh nhẹ lên tuyến trên. Những người được chuyển đi phải do đồng chí Thành đây chỉ định. - Nói xong ông quay sang người truyền đạt đang đứng bên cạnh - Lệnh cho K1 ngừng truy kích địch rút về bảo vệ phẩu.

Ra lệnh xong chính ủy quay đi. Đi được mấy bước ông bỗng quay lại nói với Thành.

- Chúng tôi xin nhận khuyết điểm với đồng chí là đã đặt phẩu quá gần trận địa. Nhưng đồng chí hãy làm mọi cách có thể để giải phóng phẩu càng nhanh càng tốt.

- Vâng! Chúng tôi sẽ hết sức cố gắng.

Sập tối, ca mổ đầu tiên mới được tiến hành. Cả tổ phẩu trắng đêm làm việc nhưng cũng phải hơn chín giờ sáng hôm sau phẩu mới được giải phóng. Vân thở dài nhẹ nhõm. Thành buông con dao mổ, bước một bước ra cửa hầm. Anh bỗng rên lên một tiếng rồi khụy xuống. Vân đứng cạnh vội đỡ lấy Thành. Anh nhìn xuống, hơn mười tiếng đứng mổ, chân Thành xuống máu căng mọng. Anh ngồi bệt xuống nền nhà, duỗi thẳng hai chân dùng hai tay nắn bóp một lúc mới vịn được vai Vân đứng dậy tập tễnh đi lên cửa hầm mổ.

Thành vừa bước được hai bước, người anh bỗng chúi về phía trước. Một quãng lửa đỏ khé bùng lên trước mặt. Bóng đêm ủa đến che tối hai con mắt. Người Thành bị luồng khói đen kịt

che khuất. Người truyền đạt thấy Thành nằm úp sấp trên mặt đất. Cơ thể mềm nhũn. Một dòng máu đặc quánh trào ra hai bên mép.

- Anh Thành! Anh Thành!

Người truyền đạt lay gọi. Nằm trong cánh tay người truyền đạt, cánh tay Thành thông xuống, đầu ngửa ra nhìn lên bầu trời. Trời vàng cháy.

Chương Tám

Người thương binh trở mình rên lên một tiếng khe khẽ. Đang ngồi bên chiếc bàn nhỏ, Liên vội đứng dậy cầm chiếc đèn đi lại. Người thương binh nằm nghiêng, tay thò hẳn ra ngoài màn. Cô gái nhẹ nhàng cầm cánh tay để vào trong màn, dặt màn lại rồi cầm đèn đi kiểm tra từng giường một. Một chiếc giường ở góc lán bị bỏ trống. Sau khi đi kiểm tra hết một lượt, Liên cầm đèn đi đến ngồi xuống chiếc giường ấy. Chiếc giường bị bỏ trống để lại trong Liên một tình cảm gần giống như một sự nhớ tiếc, ân hận. Mỗi lần nhìn thấy chiếc giường này, Liên lại có một cảm giác nặng nề. Chiếc giường này hôm qua vẫn còn người nằm mà hôm nay đã bị bỏ trống. Cô chưa quen được sự trống trải của chiếc giường đêm nay.

Liên ngồi tựa lưng vào vách. Mới tối được một lúc mà ở lán cấp cứu này đêm đã rất dày và sâu. Tiếng thở nặng nhọc thỉnh thoảng lại xen vào những tiếng rên ngán, đứt quãng của những thương binh cộng với chiếc giường bị bỏ trống làm cái yên tĩnh trong lán có cái vẻ nặng nề đặc biệt.

Chiếc giường Liên đang ngồi là chỗ nằm của một thương binh vừa chết. Anh ta bị thương vào bụng. Khi người ta đưa được anh ta vào viện thì bụng anh đã căng chướng. Ba ngày nằm ở lán cấp cứu anh ta rất tỉnh. Anh im lặng dăm dăm nhìn lên bộ truyền treo lủng lẳng trên trần nhà. Anh ta đang nghĩ gì? Liên không rõ. Nhưng cứ nhìn vào đôi mắt to, rất sáng của anh ta thì Liên hiểu. Anh đang chờ đợi những giây phút cuối cùng của cuộc đời mình. Liên không ngờ được người ta chờ đợi giờ phút cuối cùng của cuộc đời lại có thể thanh thản đến thế.

Có thể anh ta đang nghĩ đến quê hương, gia đình. Khi người lính cầm súng, từ biệt lũy tre làng xanh ngắt. Từ biệt những cánh đồng lúa đang sậm hạt để bước vào trận đánh thì họ hiểu: Họ có thể chết và lúc ấy tình yêu trong họ sâu thêm một bậc. Lúc ấy, mọi thứ thân thuộc đều trở thành kỉ niệm. Một tia nắng ấm mùa đông, một câu hò trên đồng, một cánh cò bay lặng trong lời ru giữa trưa hè nắng lửa. Tất cả. Tất cả những cái quá thân quen mà bình thường không ai để ý đến sẽ biến thành nỗi nhớ rất sâu đậm Đến lúc này đây, khi anh biết chắc là mình sẽ chết và nằm đợi cái chết từng giây dịch lại gần thì nỗi nhớ chắc sẽ phải cháy lên cồn cào trong tâm trí. Nỗi nhớ sâu thêm một mức nữa. Cái mức cuối cùng mà con người có thể nhớ và yêu.

Hay anh đang nghĩ về cuộc đời mình? Những phút im lặng cuối cùng người ta có bao điều phải nghĩ. Trong những phút này liệu anh ta có phải hối tiếc một điều gì không? Chắc là không. Vì nếu có thì đôi mắt của anh đã không sáng và yên tĩnh đến thế.

Người thương binh còn rất trẻ. Anh ta chỉ khoảng hai mốt hai hai là cùng. Một người còn trẻ như anh đã có gì mà phải hối tiếc. Cuộc đời rất đẹp ở tuổi hai mốt của anh ta sự sống đang đến tràn trề thế mà anh ta sẽ chết. Cứ nghĩ đến điều ấy Liên lại thấy xót xa. Đêm hôm qua, khi Liên thay cho anh chai huyết thanh bị hết, anh ta đã nói với Liên.

- Thôi chị đừng truyền cho tôi nữa. Phí đi. Để truyền cho người khác. Tôi sắp chết rồi.

Người thương binh nói câu đó bình thản, chắc chắn khiến Liên ứa nước mắt. Liên đã chứng kiến nhiều cái chết. Năm ngoái, cũng ở ban này, người ta cáng đến một tên tiểu đoàn trưởng nguy bị thương nặng. Cái giây phút cuối cùng, tên tiểu đoàn trưởng nguy đã gào thét, dẩy dựa cố cưỡng lại cái chết đến gần. Nó chửi bới tất cả. Chửi trời, chửi đất, chửi những người xung quanh, chửi y tá, bác sỹ đã không cứu nó. Chửi xong nó lại chấp tay cầu xin Liên hãy tiêm cho nó thêm một mũi nữa. Tay nó quờ quạng sè rách cả chiếc áo nó đang mặc. Nó nguyện rửa chính cả bản thân nó. Nó chết trong tư thế người uốn cong. Tay bấu chặt lấy thành giường như muốn bấu víu vào sự sống nhưng không được. Những kẻ tham sống như thế vẫn không tránh khỏi cái chết. Bọt mép nó sùi ra. Nó chết rồi mà mặt vẫn giữ nguyên vẻ kinh hãi. Nó đã chết bao nhiêu lần trước khi chết hẳn?

Còn anh ta. Sao anh ta có thể nói câu ấy bình thản đến vậy? Liên lặng lẽ thay xong chai huyết thanh, ngồi xuống bên cạnh người thương binh, cô nói nhẹ nhàng:

- Sao đồng chí lại nghĩ như vậy? Đồng chí không làm sao đâu.

Người thương binh xoay người nhìn Liên rồi nói vẫn cái giọng bình thản như thế.

- Tôi biết chứ. Việc gì mà chị phải dẫu tôi.

Anh ta nhìn rất sâu vào mắt Liên. Mũi anh ta hơi mỉm cười. Tròng mắt thấy cay cay, cô quay đi tránh không để cho người thương binh nhìn thấy màng nước mắt đã kéo lên làm mờ đôi mắt.

Đến nửa đêm thì anh ta đi. Nhìn chiếc cáng đưa anh ta xuống nhà xác, Liên tự hỏi “Sao lại có thể chết một người dũng cảm đến thế?”

Bên ngoài mưa lác rác. Những âm thanh đều đặn của rừng làm không gian như càng lặng lẽ thêm. Nghề y có rất nhiều niềm vui lớn nhưng cũng lại có rất nhiều nỗi đau lớn. Như đêm nay chẳng hạn. Sao có thể vui được khi phải nhìn cái chết đã cướp đi một người không ruột thịt, mới biết mà đã trở thành thân thiết của mình?

Nga cầm chai huyết thanh đi vào trong lán, thấy Liên vẫn ngồi im lặng, cô nhẹ nhàng đi đến đứng sau Liên oà lên một tiếng. Liên giật bắn người quay phắt lại.

- Nghĩ gì mà hung rứa chị hai?

Nga vừa hỏi vừa cười như nắc nẻ.

- Con quý. Làm người ta hết hồn. Khẽ chứ cho thương binh ngủ.

Nga chợt nhớ ra. Cô thè lưỡi, ngồi xuống bên cạnh Liên hỏi nhỏ

- Chị đã biết gì chưa?

- Chị?

- Phẫu thẳng 24 lại bị đánh trúng một lần nữa.

- Thế à? Liên tái mặt hoảng hốt. Cô hỏi dồn dập - Cô nghe ai nói? Anh Thành... À.... Tổ của anh Thành có ai việc gì không?

Nga không chú ý đến cái vẻ lúng túng của Liên khi nhắc đến tên Thành. Cô trả lời giọng đầy lo lắng.

- Lúc nãy đi qua nhà anh Sơn em nghe loáng thoáng anh Thập nói vậy. Hình như anh Thành bị thì phải.

- Bị sao? Có nặng không?

Không kìm nổi mình, Liên hỏi thoảng thốt.

- Nào em có biết. Nếu không vội đưa huyết thanh lên đây cho chị thì em đã vào hỏi rồi. Thôi em về đây.

Nga đứng dậy. Liên cũng không giữ lại.

Chẳng hiểu từ lúc nào, một cảm giác không mới nhưng lạ tràn đến khiến cô gái vừa muốn lại vừa vừa sợ những phút yên tĩnh của riêng mình. Những cảm giác ấy lúc đầu chỉ mơ hồ và mong manh nhưng càng ngày nó càng trở nên rõ nét và mãnh liệt. Cảm giác ấy đến với Liên từ lúc nào? Từ cái đêm Thành đã thức trắng đêm bên bé Hải hay từ trước nữa, lúc Liên mặc cho con

chiếc áo len Thành đã lẳng lẽ đặt ở đầu giường?

Liên sợ những cảm giác ấy và cô gái đã tự lừa dối mình. Không có gì đâu. Đây chỉ là tình đồng chí gắn bó mà cuộc sống gian khổ, ác liệt đã tạo nên. Mà đâu chỉ riêng anh ấy, với anh Tháp, anh Trường, cái Nga mình cũng đều như vậy. Nhưng những lời tự lừa dối mình chỉ làm ngọn lửa trong lòng bùng cháy một cách dữ dội. Rồi sẽ đến cái lúc cô gái không thể tự lừa dối mình được nữa, cô phải tự thú nhận với chính mình và lúc ấy Liên đau khổ. Cô gái tránh gặp Thành, tránh mặc cho con chiếc áo của anh, tránh tất cả mọi thứ khiến cho ý nghĩ ấy phát triển. Cô cố gắng dập tắt ngọn lửa trong trái tim mình nhưng không được. Càng cố dập, ngọn lửa càng bốc cháy mãnh liệt. Liên đã bị thiêu đốt trong ngọn lửa nóng bỏng và dữ dội ấy. Trái tim tưởng đã chai lại vì những mất mát. Tưởng không còn biết rung động nay sức sống tràn trề của tuổi trẻ, sự khao khát hạnh phúc của một con người tràn đến làm cho nó bốc cháy. Làm sao Liên có thể dập tắt đi ngọn lửa ấy khi mà cô còn biết đau thương, biết căm giận còn biết đến những niềm vui nhỏ bé, thầm lặng mà cuộc sống hàng ngày hàng giờ đã mang lại cho cô.

Ngày xưa khi yêu Ngọc, đến với Liên chỉ có niềm vui và những phút yên tĩnh. Sau những phút yên tĩnh, Liên thấy một bầu trời đầy nắng, tiếng chim hót lạnh lớt. Liên muốn cười, muốn hát. Tình yêu thêm mãnh liệt sau những phút cô gái ngồi lặng im.

Bây giờ thì khác hẳn. Tâm hồn Liên trong những phút im lặng như mặt biển giữa một cơn giông tố. Những đợt sóng trào lên cuộn xoáy. Sau những phút lặng im, cô gái thấy bầu trời thấp hẳn xuống, nặng trĩu. Cái im lặng cũng nặng nề như thế. Liên sợ những phút như thế. Nhưng cũng như ngày xưa, sau những phút lặng im tình yêu vẫn cháy lên mãnh liệt, thôi thúc. Biết làm sao được. Liên khao khát hạnh phúc. Sau những tổn thất mất mát của cuộc đời, niềm khao khát ấy càng đậm hơn, sâu hơn. Nếu như ngày xưa, nỗi khát khao như một cánh chim nhẹ nhàng lượn trong những ước mơ bay bổng thì bây giờ đã khác. Nó trầm tĩnh hơn. Nặng hơn. Rất nặng. Đừng nghĩ đến anh ấy. Anh ấy đã có người yêu, một người hơn mình về mọi mặt. Còn mình. Mình đã có một đứa con. Ý nghĩ ấy làm Liên đau khổ. Cô gái như một người khốn khổ đang trốn chạy chính mình. Nhưng tất cả vẫn đuổi theo cô dai dẳng không dứt và đến khi kiệt sức là lúc Liên đã khóc. Đêm hôm đó, những giọt nước mắt to, nặng trào ra ướt đầm má làm bé Hải tỉnh giấc. Nó ọ ẹ khóc. Tiếng khóc của đứa con làm Liên tỉnh lại. Liên ôm riết con vào lòng mình. Những giọt nước mắt trào ra mau hơn nhưng đây không còn là giọt nước mắt của một hạnh phúc không đạt được mà là những giọt nước mắt ân hận của một người mẹ khi thấy mình đã có lúc quên đi đứa con của mình.

- Con!

Liên kêu lên một tiếng khe khẽ trong đêm. Tiếng con âm vang thốn thức. Tất cả tình cảm của người mẹ đã buột ra trong tiếng "Con" và hóa thành sức mạnh. Hình ảnh Thành với tất cả những ý nghĩ sáo trộn vụt mất hẳn.

- Má có lỗi với con. Đừng giận má. Con.

Liên thì thầm với đứa con đang ngủ và với tâm hồn mình. Cơn bão biển đã tan. Mặt biển sẽ rất xanh chỉ còn những đợt sóng triều miên vỗ vào bờ cát.

Những ý nghĩ ấy của Liên không ai trong ban hiểu được. Hai năm nay Liên đã biết cách giấu kín những ý nghĩ của mình. Có lần đang tắm cho bé Hải thì Sơn đến. Anh ngồi xổm thích thú đùa với thằng bé. Bé Hải dùng hai bàn tay tí xiu của nó đập đập vào cậu nước làm nước bắn tung tóe. Sơn cười rất vui. Anh té nước vào mặt thằng bé làm cho nó phải nhắm tịt mắt lại. Đột nhiên Sơn quay sang Liên cười cười như đùa cợt nhưng giọng lại rất trang nghiêm.

- Phải lấy chồng cho cô thôi cho thằng bé còn được gọi tiếng "Ba" chứ không nó lại quên mất. Mà mày thích gọi "Ba" hay "Bố" hả thằng cu?

Anh quay sang hỏi thằng bé. Nó chỉ biết toét miệng ra cười. Liên cũng cười.

- Lấy ai? Ai lấy?

- Thiếu gì người. Ngay ở ban này cũng có

- Ai người ta thêm lấy cái thứ em.

Không hiểu sao Liên lại nói rất thành thật. Giọng nói đượm một nỗi buồn chua xót. Nói xong, biết mình lỡ lời, Liên đỏ mặt lảng ngay sang chuyện khác. Chuyện chỉ có thế mà cô cứ tự trách mình mãi.

Thế mà tối nay nghe Nga nói, trong lúc quá lo lắng cô đã để lộ ra những ý nghĩ mà cô đã cố dấu diếm. May mà Nga không để ý đến.

Không hiểu anh ấy có làm sao không? Liên bồn chồn cả người. Cô đứng dậy kiểm tra thương binh một lần nữa cho chắc chắn rồi che đèn lại đi lên nhà Sơn. Đến cửa, Liên dừng lại, nép mình sang một bên nhìn vào trong nhà. Tháp không có nhà chỉ còn mỗi mình Sơn đang ngồi bên bàn ghi chép cái gì trong cuốn sổ tay nhỏ. Mình đi đâu thế này? Liên tự hỏi.

Thật xấu hổ. Con gái có ai lại như mình. Nếu anh Sơn mà biết được. Cô đứng tần ngần một lúc không dám vào. Tim đập dồn. Cô đứng một lúc nữa, rất lâu. Vẫn không dám vào. Cuối cùng cô quay ra đi lên lán cấp cứu.

Sao mình lại như thế? Có gì đâu. Mình chỉ đến để hỏi tin tức của một đồng chí bị thương như bao nhiêu người khác vẫn thường làm. Đâu có riêng một mình anh ấy. Còn cả anh Trường, anh Quyết nữa. Liên tự tranh cãi với mình. Không định nhưng đôi chân cứ đưa cô quay lại. Vào đi. Liên tự bảo. Nhưng đôi chân chỉ đưa cô đến cửa rồi dừng lại. Chỉ còn một bước nữa là qua ngưỡng cửa mà cô không sao bước nổi. Trong nhà im lặng. Sơn đang chăm chú làm việc. Chốc chốc anh lại dơ tay đánh muỗi trên má. Liên lại quay lên lán. Lại tự tranh cãi với mình. Cứ như thế đến mấy lần cho đến khi cô đâm phải một cành củi khô làm Sơn giật mình ngẩng lên hỏi vọng ra.

- Ai đấy?

Liên lúng túng bước vào trong nhà. Cô cảm thấy mặt mình nóng bừng như người uống rượu. Sơn để ý ngay thấy vẻ không được tự nhiên của Liên nhưng anh lơ đi:

- Có việc gì đấy cô Liên?

Sơn hỏi sẵn đón cời mở. Liên ấp úng:

- Dạ.... Không..... Anh Tháp đi đâu anh Sơn?

- Anh ấy lên lán sáu. Mà có việc gì thế?

Câu nói dối chưa kịp chuẩn bị làm Liên càng thêm lúng túng:

- Anh... Anh... Em hỏi xem.... Anh Chiến có phải truyền nữa không.

- Thế hả. Cô chờ một tý. Anh Tháp về ngay bây giờ đấy.

- Thôi để em lên trên lán hỏi anh ấy.

Liên hấp tấp quay ra. Sơn nhìn theo bóng Liên ngạc nhiên tự hỏi. Hôm nay cô ấy làm sao thế nhỉ? Vẻ lúng túng của Liên làm anh phải lưu ý. Có một cái gì đây rất mới vừa xảy ra với cô ta.

Sơn thờ người ra suy nghĩ.

Một lúc sau Tháp về. Sơn hỏi ngay.

- Anh có gặp cô Liên không?

- Mình vừa ở lán cấp cứu về đây. Sao?

- Cô ấy không hỏi gì anh à?

- Không.

Sơn im không hỏi gì nữa. Tháp treo ống nghe lên vách, tháo đèn pin rồi quay lại hỏi Sơn.

- Không hiểu ông Thành bị có nặng không?

Sơn không trả lời câu hỏi của Tháp. Điều Tháp hỏi làm Sơn chột hiểu ra tất cả.

- Thôi chết! Đúng rồi.

- Anh bảo sao?

Tháp ngạc nhiên nhìn Sơn hỏi lại.

- Không! Không!

Sơn trả lời Tháp quấy quá. Anh đứng lên gấp sổ lại, hấp tấp cầm đèn pin đi lên lán cấp cứu.

*

*

*

Trong số những người của ban Liên là người Sơn thương nhất. Tình thương trong anh bình lặng không cuộn xoáy như tình thương của Thành. Sơn có thể ngồi yên nhìn Liên đùa với bé Hải mà trong lòng không cuộn lên những day dứt. Không như Thành, nỗi đau của Liên truyền sang anh thành một nỗi buồn, thành một tình thương nhẹ nhàng, mờ mờ. Tình cảm ấy chợt đến với anh trong một vài phút, rồi lại chợt biến mất trong hàng núi công việc. Những phút ấy, tình thương thoáng có một chút vị chua xót lắng dần xuống như tình cảm của một người anh trai trước số phận bất hạnh của một cô em gái.

Sơn hay nói chuyện với Liên và đùa với bé Hải. Liên cũng vậy. Những lúc thấy trống trải cô lại tìm đến nói chuyện với Sơn. Trong câu chuyện, Sơn không tránh nỗi đau riêng của Liên. Anh có thể nói với cô, hỏi cô những dự định về tương lai, về gia đình hay nhắc lại cho Liên một kỉ niệm mà lẽ ra anh nên tránh không nhắc tới. Không việc gì phải tránh né. Đây là một thực tế mà dù muốn hay không một cô gái còn trẻ như Liên đều phải nghĩ đến. Cũng vì vậy mà nói chuyện với Sơn lần nào Liên cũng thấy dễ hơn, đau hơn. Nhưng cơn đau tan đi rất nhanh và để lại cho Liên những giây phút thanh thản.

Tuy chưa bao giờ cô nói với Sơn về những rung cảm mới lạ của mình nhưng Sơn biết. Chính anh cũng thầm mong như vậy. Mỗi lần nghĩ đến chuyện ấy, Sơn lại càng thương Liên hơn. Liên đã có một đời chồng và có một đứa con. Còn Thành đã có người yêu. Hai cuộc đời như thế làm sao có thể gắn với nhau được. Thật khó. Biết vậy nhưng anh vẫn mong muốn như vậy. Cuộc đời Liên đã mất mát quá nhiều cần được bù đắp. Có gì là không chính đáng? Một tình cảm nảy nở trong cuộc sống chiến đấu, trong gian khổ mất mát sẽ là một tình cảm đẹp và bền chắc. Điều mong muốn xuất phát từ tình cảm thương yêu sâu sắc đã dẫn Sơn đến những phút đùa cợt cố ý gán ghép giữa hai người. Sơn đã thất vọng.

Thấy Thành trầm lặng chăm sóc Liên và bé Hải, Sơn hiểu: Thành rất thương Liên. Những lần Sơn gán ghép, Thành phản ứng không mạnh anh chỉ lặng lẽ ra chỗ khác. Tuy không hiểu nhằm tình thương của Thành nhưng Sơn không sao cắt nghĩa được tại sao Thành chỉ phản ứng có thế. Nếu như Thành không đồng ý thì anh ta đã phải giãy nảy lên rồi. Cũng như Pênicilin, với người đã không chịu thì chỉ cần một vài đơn vị là chỗ tiềm ẩn đã tẩy đỏ. Đằng này Thành chỉ lặng lẽ bỏ đi.

Sơn vốn không tin vào những mối tình ở thành phố. Một quan niệm cố hữu không biết đã len vào trong anh từ lúc nào.

Yêu với đương gì chúng nó. - Sơn vẫn thường nói vậy - Hoa lá một tý cho vui đấy thôi.

Nên dù biết Thành đã có người yêu Sơn vẫn cố tình gán ghép. Sơn đã nhầm.

Một lần nhân lúc Thành nhận được thư của Hà, Sơn đã nói đùa.

- Con gái thành phố các ông khó tin lắm.

Thành nhìn Sơn có ý trách móc hỏi lại.

- Anh mà cũng nghĩ như thế à?

Nghe Thành hỏi Sơn mới giật mình. Anh đã đánh giá sai mức độ sâu nặng trong tình cảm của Thành. Biết vậy nhưng Sơn vẫn cứ trêu chọc.

- Ông tin lắm à?

- Sao lại không tin.

Thành khẳng định.

- Chà! Một niềm tin vững chắc như thế mà bị đổ vỡ thì tôi e ông khó lòng tìm nổi mình.

- Trước kia tôi cũng sợ như thế nhưng bây giờ thì khác - Anh bỗng nhớ đến buổi nói chuyện với Hà trong đêm chia tay. Những câu nói của Hà đêm ấy anh vẫn nhớ không sao quên được - Có sao đâu. Nếu sự việc diễn ra như thế thì tôi sẽ hoàn toàn thông cảm với cô ta. Cô ta giải quyết như vậy là đúng đắn. Con gái có thì của họ.

- Thế lúc gặp lại nhau thì sao?

Không trả lời ngay câu hỏi của Sơn, Thành gấp lá thư cho vào phong bì hỏi lại như đang suy

nghĩ.

- Sao à? Chẳng sao cả. Tôi sẽ an ủi, động viên cô ấy để cô ta vui với hạnh phúc của mình mà không phải day dứt về tôi.

- Dù rằng ông không thể quên đi?

Thành im lặng gật đầu.

- Nghĩ cũng thương cho cô ta.

Sơn nói nhỏ. Lúc ấy anh không còn đùa được nữa. Anh bỗng nghĩ đến vợ. Anh nói câu ấy rất nghiêm túc. Câu nói chắt ra từ chín năm trời chiến đấu, từ những phút ngắn ngủi anh nghĩ đến vợ con. Chín năm rồi vợ anh vẫn đợi. Chín năm, nỗi nhớ đến với anh chỉ là những phút ngắn ngủi, đứt quãng. Còn vợ anh? Cô ta đã thức trắng bao nhiêu đêm trong chín năm? Lúc ra đi, vợ anh đã đưa tiễn anh ra ga. Lúc tàu đã đi xa, quay lại anh vẫn thấy vợ mình đứng lặng bên cánh đồng lộng gió. Lúc ấy anh thấy vợ mình sao quá bé nhỏ. Cô ta làm sao có thể thay mình làm trụ cột cho cả một gia đình? Sơn tự hỏi. Thế mà đã chín năm. Gia đình anh vẫn bình thường như lúc anh còn ở nhà. Mỗi lần nghĩ đến vợ, trong Sơn lại trào lên một nỗi thương cảm, biết ơn sâu sắc

- Nghĩ cũng thương nhưng so với những người như Liên, cô ta còn hạnh phúc gấp vạn lần. Mà tại sao anh cứ gán ghép tôi với cô ta? Phải chăng vì tôi chăm sóc thằng Hải nên các anh nghĩ thế?

- Đùa thôi có gì đâu. Ông thật cả nghĩ.

Thành không nói gì. Bất giác anh cuộn tròn chiếc phong bì trong tay.

- Mỗi lần các anh đùa tôi phải nghĩ lắm chứ. Tôi đã làm những gì? Liệu các anh có hiểu nhầm tình cảm của tôi không? Còn cô ta nữa. Cô ta sẽ nghĩ gì mỗi lần như thế? Tôi không dám phản ứng mạnh vì sợ cô ta tủi thân nhưng cũng không dám để trong cô ta một hi vọng vì tôi đã có người yêu. Tốt hơn là từ nay các anh đừng nên gán ghép nữa.

Sơn lên lán cấp cứu thấy Liên ngồi tựa vào vách, mắt nhìn ra cửa nhưng không thấy Sơn bước vào. Ngọn đèn thấp bằng dầu ma dút đỏ quạch. Ba cái hoa đèn nở đỏ rực trong lòng ngọn lửa làm cái đèn mờ hẳn.

- Kia! sao không gạt mấy cái hoa đèn đi?

Liên lúng túng như thể đang nghĩ đến điều gì bất chợt bị bắt gặp. Sơn làm như không thấy điều đó. Anh hỏi tiếp:

- Thương binh có điều gì không cô Liên?

- Dạ không.

Sơn bấm đèn đi kiểm tra các giường một lượt rồi đến ngồi xuống bên cạnh Liên. Cô nhìn Sơn dò hỏi dè dặt.

- Bao giờ tổ phẫu về anh Sơn?

Sơn đột ngột nhìn rất sâu vào mắt Liên. Cô luống cuống nhìn lảng đi nơi khác. Sơn bỗng thấy mình cần phải nói thật. Nói hết.

- Phẫu 24 lại vừa bị đánh. Chưa rõ sự thể ra sao nhưng nghe đâu anh Thành bị thương thì phải. Nếu đúng vậy thì ngày mai anh Thành sẽ trở lại đây.

Sơn thấy rất rõ người Liên hơi rung lên. Cô từ từ quay lại nhìn Sơn không dấu nổi những lo lắng của mình. Chưa lúc nào Sơn thấy thương Liên bằng lúc này. Anh muốn an ủi cô nhưng lại thấy không cần thiết. Mà cũng chẳng biết nói gì. Một cuộc đời như thế làm sao có thể an ủi bằng những lời lẽ bình thường? Một cuộc đời như thế chỉ có thể an ủi bằng một hạnh phúc mới. Mà hạnh phúc gia đình của Liên thì anh không thể tạo ra được. Phải cố gắng lắm anh mới có thể nén được một tiếng thở dài.

Cả hai người cứ thế ngồi im lặng. Ánh mắt đồng cảm, thương xót của Sơn làm giọt nước mắt tủi thân của Liên to dần. Cô quay đi để giọt nước mắt lăn dài trên má. Tiếng Sơn rất nhẹ:

- Đừng lo cô Liên. Anh ấy chắc chỉ bị nhẹ thôi.

- Dạ.

Liên gật đầu dạ một tiếng rất khẽ. Tiếng dạ như một lời thú nhận. Nước mắt tràn xuống môi mằn mặn.

*
* *

Cảnh vật tất cả nhuộm một màu vàng nghệ. Mọi thứ đều nhòe nhoẹt. Ngọt và khát. Miệng Thành khô khốc, đắng ngắt. Lưỡi như một miếng gỗ mỏng ném ra ngoài nắng khô rộp, nứt nẻ. Có một vật gì rất nặng đè xuống ngực Thành. Một mảng tối chập chờn giữa những luồng ánh sáng vàng vọt. Thành vùng vẫy, cố gắng hất tảng đá trên ngực xuống. Không được. Cố tí nữa, tí nữa. Vẫn không được. Kiệt sức. Cơn khát cháy lên. Cổ họng bốc lửa.

- Nước!

Thành bật ra một tiếng thều thào.

Một dòng suối rất trong chảy ngang trước mặt. Thành lết đến bên dòng suối cứ thế vục đầu uống ừng ực. Dòng nước mát lạnh dập tắt ngay ngọn lửa trong cuống họng. Ngấm ngay vào từng thớ thịt. Mặt nước sao động gợn thành những vòng tròn. Những vòng tròn thu nhỏ dần. Nhỏ nữa. Rất tròn. Ở giữa chập chờn một khuôn mặt.

- Hà.

Khuôn mặt cô gái lung linh trong làn nước trong vắt. Cô gái như cười. Thành cúi xuống sát khuôn mặt thân quen. Hình ảnh cô gái vỡ vụn thành những vòng tròn sóng khi môi Thành vừa chạm đến mặt nước. Thành ngơ ngẩn nhìn những vòng tròn sóng đang loang rộng ra rồi lại thu lại. Khuôn mặt Hà lại hiện ra. Chập chờn mờ ảo.

Bây giờ thì cô gái chủ động áp sát tới anh. Rất gần. Thành cố gắng vươn tới chỗ Hà nhưng không được.

- Hà!

- Gì anh?

Tiếng cô gái rất nhỏ như thoảng trong gió, xa xăm.

Khuôn mặt cô gái lung linh giữa những vòng sóng tỏa sáng. Đôi mắt cô gái mong nước mắt. Một giọt nước mắt rơi xuống mặt Thành nóng ẩm. Thành vụt tỉnh. Liên! Đúng Liên thật. Những vòng sóng thu lại thành một điểm sáng chảy dài trên má cô gái.

Đây là đâu? Sao Liên lại ở đây? Thành tự hỏi. Mắt anh bắt gặp bộ dây truyền. Những giọt huyết thanh trong suốt chảy từng giọt trong chiếc bầu thủy tinh nhỏ. Lặng lẽ quá. Thành nhìn quanh gian nhà. Tất cả các giường đều bỏ trống. Sao ở đây lại có giường? Thương binh đâu? Thành hoảng hốt vùng dậy. Một cơn đau buốt chạy dọc theo cơ bụng xộc lên tận óc làm anh choáng váng. Mắt Thành tối sầm. Cảnh vật đảo lộn nhanh đến chóng mặt. Thành ngất lịm. Liên vẫn còn nghe thấy rõ tiếng Thành lấp bập:

- Thương binh! Thương binh.

Thành tỉnh lại lần thứ hai thì đã quá nửa đêm. Một miếng tấm đắp bằng dù mềm mại, ấm áp đắp ngang bụng.

Đêm lạnh. Cái lạnh làm cơn đau nhức nhối thêm nhưng lại làm anh tỉnh hẳn. Những sự việc tàn mạn dần dần được sắp xếp lại trong đầu. Thành nằm im dăm dăm nhìn lên mái lán. Qua một lỗ thủng trên mái lán, một ngôi sao lọt vào. Ngôi sao đêm ánh lên một màu xanh dịu gọi lên một kỉ niệm từ xa lắm. Thành bỗng nghe thấy một tiếng hát. Tiếng hát không phải từ mặt đất bay lên, cũng không phải từ kí ức vọng ra mà từ ngôi sao xa xăm kia mang đến. Bài ngôi sao ban chiều

*"Như con tim ta
Vẫn nhớ tới em
Như ngôi sao hôm
Đêm ngày mong đợi
Vì lòng ta nhớ
Nhớ người yêu
Ở chốn trời xa"*

Tiếng hát ấy rất lắng, rất xa, phảng phất một nỗi buồn, một nỗi nhớ da diết. Bài này Hà vẫn hay hát cho anh nghe. Ngôi sao vẫn mọc vào lúc chiều tà. Vẫn sáng long lanh vào chập tối và lặn sâu vào nỗi nhớ mong, chờ đợi để rồi đến bình minh hóa thành ngôi sao mai đứng đón mặt trời. Ngôi sao vẫn còn đó. Tiếng hát vẫn còn đó thế mà người hát nó đã đi xa. Một ngọn gió mang cái rét ngọt của đêm lách vào nhà. Ngọn đèn lay lắt. Đêm vắng. Cái vắng lặng làm nỗi buồn lắng xuống rất sâu. Day dứt. Những kỉ niệm theo ánh sao kéo đến cũng lặng lẽ và chậm chạp. Không phải là một cơn đau rát khiến người ta phải lặn lội gào thét mà là một cơn đau ngọt. Nỗi đau đến dần từng tý một, âm ỉ nên không trở thành nước mắt mà chỉ trở thành một nỗi buồn lách qua muôn vàn những kỉ niệm lắng xuống không một tiếng động.

Một dòng sông đỏ rực trong ráng chiều vàng óng. Trước lúc biến mình vào trong đêm, dòng sông như cháy lên. Cả những dãy núi xanh mờ ở phía thượng nguồn như cũng đang bốc lửa trong hoàng hôn. Toàn một màu lửa mà sao bình yên thế? Bờ đê lộng gió. Những bãi ngô xanh mướt ngả nghiêng. Những bông hoa ngô mọc vút lên với một màu tím nhạt phất phơ trong gió. Từ trên bờ đê cao, Hà dừng lại thốt lên:

- Ôi! đẹp quá!

Thành nhìn ra dòng sông. Xa xa một chiếc thuyền sang ngang. Nắng rơi vào cánh buồm. Cánh buồm phồng căng đột ngột quay ngang làm luồng nắng lóa lên trông chập chới như một cánh bướm khổng lồ. Trong nắng chiều đang nhạt dần, Con thuyền trở thành một hình phẳng đen sẫm như bất động trong dòng lửa đỏ rực. Và. Ngay trên đỉnh cột buồm, ngôi sao hôm hiện ra lặng lẽ. Chiều rơi rất nhẹ trùm lên tất cả một màu tím bình yên.

Dòng sông và những buổi chiều. Đâu có phải đây là lần đầu tiên Thành nhìn thấy cảnh này nhưng sao đến tận hôm nay anh mới thấy nó đẹp và say mê ngắm nó?. Dòng sông này màu đỏ. Điều này hình như Thành biết qua một trang sách nào đó mà chưa nhìn tận mắt bao giờ dù rằng con sông này ngày nào anh chẳng đi qua. Và cả những chiều lửa của dòng sông lửa như những buổi chiều nay nữa. Sao từ bấy đến nay anh không biết đến nó? Một màu lửa bình yên. Một chiều lửa của riêng anh mà nhờ có tình yêu anh đã tìm ra nó. Sao vậy nhỉ? Sao đến tận hôm nay anh mới thấy được những cái đã diễn đi diễn lại đến ngàn đời? Phải chăng anh đã hững hờ với tất cả Không phải! Anh sống nghiêm túc với cuộc đời. Những cảnh này anh đã gặp nó nhiều lần nhưng nó chưa lưu lại trong anh. Anh cũng chưa từng ngắm nó vì trong quãng đời của anh chưa có mảnh đời nào gắn anh với những buổi chiều lửa nơi đây. Đến hôm nay, tình yêu đã đưa anh tới nơi đây. Đã gắn một mảnh đời của anh với nơi này để cho màu lửa của dòng sông, màu lửa của hoàng hôn hòa vào màu lửa của máu. Máu trong tim sẽ đỏ hơn. Anh sẽ nhớ không quên. Tình yêu đã mở ra trong anh những cung bậc tình cảm mới. Anh sẽ sống vững vàng. Sống với một tình yêu mang sắc lửa.

- Kia anh ngôi sao.

Hà reo lên thích thú. Từ trên bờ đê cô lao xuống. Đứng trên triền đê cao, Thành ngây người nhìn theo tà áo tím bay bay trong màu tím của chiều. Thành vụt đuổi theo - Đố anh đuổi được em.

Hà kêu to rồi cầm cổ chạy về phía bờ sông. Thành bắt được cô lúc vừa tới mép nước. Cô gái gục vào vai anh thở gấp. Thành ôm riết lấy vai Hà. Màu lửa bình yên đã tắt từ lúc nào cả hai đều không biết. Chân họ lún sâu vào lớp cát phù sa mịn màng mát lạnh. Ngôi sao ban chiều như một giọt thủy ngân lóng lánh trên nền trời.

Ngôi sao đêm đã rời khỏi lỗ thủng trên mái lán. Một tiếng gà rừng lẻ loi, đơn độc từ rừng sâu vọng lại. Đêm chuyển dần về sáng. Một bàn tay mát rượi đặt lên trán Thành Anh ngược nhìn lên. Vẫn là Liên. Đôi mắt họ gặp nhau. Bàn tay cô run run trên trán anh. Thành nắm lấy bàn tay ấy. Lòng anh ấm lại. Ánh mắt của cô gái như một lời an ủi như một bàn tay dịu mát xoa dịu những vết thương trong lòng đang nhức nhối. Đôi mắt như nói với anh "Em đã biết tất cả. Đừng buồn Anh Thành. Ở đây đã có em và tất cả mọi người"

Những tảng băng tan dần bởi tình đồng đội ấm áp. Như một dòng sông, khi nắng xuân làm tan đi lớp băng lạnh giá phủ dày trên mặt, dòng sông sẽ hiện ra với tất cả sức mạnh của nó.

- Ngồi xuống đi Liên.

Liên ngồi xuống bên cạnh Thành.

- Em lo quá.

Liên nói nhỏ. Thành cười.

- Chết thế nào được tôi. Anh em có bị ai nữa không?

- Không! Có mỗi mình anh thôi.

- May quá - Thành cười rạng rỡ - Thăng cu Hải có khỏe không?

- Dạ. Khỏe.

Liên trả lời Thành từng câu một. Xong cô lại lặng im. Không! Cô muốn nói rất nhiều. Nói tất cả sự sốt thương, lo lắng của cô khi biết chuyện riêng của anh và nỗi vui mừng của cô khi anh qua khỏi cơn nguy hiểm. Nhưng sao cô lại không nói được. Liên đột ngột đứng dậy nói hấp tấp:

- Để em đi pha sữa cho anh.

- Đứng Liên.

Thành ngăn lại nhưng Liên đã bỏ ra ngoài. Bước chân của cô như chạy.

Một lúc sau, Nga mang ca sữa nóng hổi đến cho Thành:

- Cô Liên đâu?

Thành ngạc nhiên hỏi Nga. Cô lấy thìa khuấy đều sữa trong ca trả lời Thành.

- Chị ấy về nghỉ rồi. Anh cứ nằm im - Nga vội nói khi thấy Thành định nhồm dậy - Để em bón sữa cho.

Cô ngồi xuống cạnh Thành, vừa thối vừa bón cho anh từng thìa sữa nhỏ.

- Lúc sáng anh về đây bọn em cứ nghĩ là anh không qua khỏi. Anh Tháp cứ lắc đầu hoài làm chị Liên lo đến phát khóc. Lạ thực. Không ngờ chị ấy lại mau nước mắt đến thế.

Nga buông ra câu cuối cùng một cách lơ lửng dường như vô tình lại dường như hữu ý.

- Cô Liên khóc à?

Thành đột ngột hỏi rồi chăm chú nhìn Nga chờ đợi một câu trả lời.

- Khóc mà thôi à. Mấy đêm nay chị trực ở bên anh suốt. Thăng Hải đêm nào cũng phải ngủ với em.

Giọng Nga chậm rãi kể lể. Thành không nói gì. Anh im lặng nhìn ngọn đèn để trên bàn. Ngọn đèn cháy êm ả, trang nghiêm như một sự suy tư.

Nga không hiểu Thành. Làm sao trong lúc đang đau đớn này anh có thể nghĩ đến Liên như mong muốn của cô? Giữa lúc trong anh đang chồng chất những kỉ niệm và những kỉ niệm đó đang biến thành những mũi gim nhỏ chích sâu vào trái tim anh thì làm sao anh có thể quên Hà để nghĩ đến Liên?. Hà đã mất nhưng tình yêu trong Thành thì đang sống và là lúc sống mãnh liệt nhất. Đúng! Thành đang nghĩ đến Liên nhưng hướng suy nghĩ lại không như cô mong muốn. Thành đang nghĩ về một tình cảm lớn, tình đồng chí, mà trong đó Liên nổi lên thành trung tâm của sự suy nghĩ. Tình cảm rộng lớn menh mông đó đã an ủi Thành.

Bây giờ thì anh hiểu cái gì đã giúp Liên đứng vững trong những ngày đầu của cơn đau quằn quại kia. Cũng như Thành bây giờ đó là tình thương của đồng đội. Không có một lời an ủi nào hiệu quả hơn nó. Trong tình thương ấm áp bao la đó, người ta tự lau khô dòng nước mắt. Và họ sẽ tự hiểu, họ cần phải sống ra sao cho xứng với sự chăm sóc mà mọi người đã dành cho mình. Không có tình cảm ấm áp bao la đó, cơn đau sẽ biến thành những dòng nước mắt triền miên.

- Anh nghĩ gì thế anh Thành?

Câu hỏi của Nga đã dứt Thành ra khỏi dòng suy nghĩ. Anh quay lại thấy Nga đang nhìn mình. Đôi mắt của cô gái trẻ luôn luôn có ngọn lửa nhảy múa bên trong. Một đôi mắt không bao giờ biết buồn thế mà sao đêm nay Nga lại cũng có đôi mắt giống Liên đến thế? Đen, sâu, chứa đầy nỗi cảm thông, thương xót. Sống mũi Thành cay cay. Đừng khóc! Dù rằng mình có quyền được khóc. Thành tự nhủ.

- Tôi nghĩ gì ư? - Thành trả lời Nga bằng giọng trầm, xúc động - Tôi nghĩ về Nga, về Liên, về những sự chăm sóc và tình cảm mà mọi người dành cho tôi. Tôi xin cảm ơn - Giọng Thành như nghẹn lại - Cảm ơn các đồng chí!

- Sao anh lại nói thế?

Nga lúng túng. Bản thân cô xúc động cũng không kém gì Thành.

Trên mảnh đất đầy đau thương gian khổ này ai chẳng có một lần cảm kích rơi nước mắt trước tấm lòng của đồng đội. Sẽ không một ai sống nổi ở nơi đây nếu họ cô độc.

- Có gì đâu. Em....

Thành đột ngột bóp mạnh tay Nga:

- Đừng nói nữa. Nga!

Cả hai cùng im lặng để cho những cảm xúc trào dâng. Dâng mãi trong tâm hồn. Bình minh. Trời sáng.

*

* *

Con nhện vàng lặng lẽ buông mình. Sợi tơ mảnh trong suốt nhẹ đu đưa. Hai chân con nhện đưa về phía sau se những sợi tơ óng chuốt cứ dài ra mãi tưởng chừng đến vô tận. Một tia nắng sớm cũng mảnh như sợi tơ rơi vào làm sợi tơ ánh lên một màu ngũ sắc.

Liên nằm gối đầu lên cánh tay, dường như cô đang chăm chú quan sát con nhện. “Nhện sa báo điềm lành” Liên bỗng nhớ đến một câu dân gian vẫn thường nói. Điều gì sẽ đến đây? Cô tự hỏi. Hay là....Liên bỗng thấy xấu hổ với ý nghĩ vừa lóe lên như một tia chớp. Đừng nghĩ bậy. Cô gái cố xua đuổi những ý nghĩ ấy. Không nổi. Những ý nghĩ ấy cứ len lỏi lách qua mọi ý nghĩ cản trở nó đến với Liên làm cô nhiều lúc có cảm giác vui vui.

Khi nghe câu chuyện của Thành, ngoài sự thông cảm, trong Liên bỗng nảy ra một ý nghĩ mới. Đầu tiên, ý nghĩ ấy chỉ là một điểm sáng rất mờ nhạt và bị những tình cảm trong sáng của cô gái xua đuổi một cách mạnh mẽ. Nhưng cái điểm sáng ấy không tắt, trái lại mỗi ngày nó một sáng hơn, loang rộng hơn. Sự khao khát hạnh phúc của cô gái đã nuôi cho nó sống. Trước đây, lúc Hà còn sống, sự khao khát ấy vẫn bám lấy Liên một cách dai dẳng và có lúc nó đã bùng cháy mãnh liệt. Lúc ấy những suy nghĩ đó chỉ để lại trong cô những mảng tối thì bây giờ trong mảng tối đó đã xuất hiện những điểm sáng đầu tiên. Dù đã dồn tất cả lí trí để đồng cảm với nỗi đau của Thành nhưng dù sao, một niềm vui khó thấy, ích kỉ, nhỏ bé vẫn cứ len lỏi trong tâm trí Liên. Biết làm sao. Liên còn trẻ. Còn khát khao hạnh phúc

Con nhện vàng buông tơ đến nửa chừng lại thu tơ lên. Cuối cùng nó biến mất trong đám tranh lờm chớm trên nóc lán. Trời đã sáng lâu lắm rồi nhưng cô vẫn không muốn dậy. Không phải vì mệt dù mấy đêm nay cô thức suốt bên Thành. Liên nằm thả mình trong những ý nghĩ vơ vẩn, tản mạn.

Sao mình lại bỏ về lúc ấy? Liệu anh ấy có nghĩ gì khác về mình không? Cô gái tự hỏi. Ý nghĩ ấy cứ ám ảnh Liên từ lúc về nhà đến giờ. Chính Liên cũng không thể cắt nghĩa nổi tại sao mình lại như thế. Lúc Thành đang hôn mê, cô đã ngồi mấy đêm liền bên anh mà không ngưng. Thế mà lúc Thành tỉnh dậy, cái lúc vui nhất Liên vẫn hằng chờ đợi thì cô lại bỏ về. Anh ấy sẽ nghĩ gì? Liên tự hỏi lại mình một lần nữa. Một mối, bài hoại, cô ngồi dậy chống cánh cửa sổ đan bằng nửa lên. Nắng ủa vào trong nhà, rục rỡ, nhảy múa như báo một niềm vui. Cô với tay lấy cái lược ra đứng trước cái gương nhỏ treo trên vách chải tóc. Chiếc lược lướt nhẹ trên mái tóc dày, mượt của cô gái rồi dừng lại. Một tay nắm ngang sợi tóc, chiếc lược nắm hờ hững. Cô gái cúi mặt như đang suy nghĩ một điều gì.

Liên cứ đứng im như thế. Tiếng cãi nhau chí chóc của bầy chim liều diều làm cô sực tỉnh. Cô vội vã chải tóc. Tết xong những vòng tóc cuối cùng, Liên ngẩng lên chợt bắt gặp mình trong gương. Một cô gái có khuôn mặt trái xoan với một cặp mắt to buồn buồn. Bím tóc dày mượt hắt ra trước ngực. Chiếc răng hơi khểnh làm cô gái lúc nào cũng như đang cười cười trái ngược hẳn với đôi mắt. Cô gái như đang nhìn Liên mà hỏi: “Chị thấy em có xinh không”.

Mặt Liên thoáng đỏ bừng. Cô hất mạnh bím tóc ra đằng sau với một dáng điệu nhanh nhẹn. Từ lâu lắm rồi, động tác ấy đã mất đi trong cô gái. Hôm nay động tác ấy đột nhiên trở lại. Lấy tay gạt những búp tóc lòa xòa trên trán, cô gái đi lên lán với cảm giác vui vui.

Đến cửa lán, thấy An đang ngồi trong lán, Liên kín đáo lùi lại. Hai người đang mãi nói chuyện nên không nhìn thấy Liên. Cô gái lắng tai nghe.

- Hôm ấy em có ở nhà không?

- Có! Hôm ấy em vừa về nghỉ phép được năm ngày.

Một khoảng dài im lặng.

- Chị Hà ngồi che cửa hầm à?

- Vâng - Tiếng An vâng nghèn nghen. Lại một khoảng dài im lặng nữa - Quả rốc kết nối gần quá. Cây đà cửa của chiếc hầm bị tước hết cả. Chị Hà bị mấy mảnh ở đằng lưng.

- Không ai bị nữa à?

- Không! Bao nhiêu mảnh chị ấy hứng hết cả rồi còn gì. Lúc mất....

Trong nhà, đang nói, An ngẩng lên nhìn Thành bỗng hốt hoảng dừng lại. Mắt Thành mở trừng trừng, nhìn như đóng đinh lên một điểm vô hình trước mắt. Con mắt ngày thường trong veo của anh bây giờ tối sẫm. Con người thu nhỏ thành một điểm sáng. Hình như anh không nghe thấy An nói.

- Rồi sao nữa?

Thành quay lại hỏi An giọng khô khốc, trầm và đục. An không thể kể nữa, anh không thể chịu được sự đau khổ của Thành cũng như ngày xưa, trong hầm mỏ, Thành đã không chịu đựng nổi nỗi đau khổ của Liên.

Hà của anh đã lấy người che cửa hầm cho các em học sinh của mình và trước khi chết còn nhờ gửi cho anh tất cả những vật kỉ niệm như một lời nhắn lại.

"Bây giờ thì Hà đã hiểu, cả cuộc đời Hà, cả tình yêu của Hà sẽ dành cho các em."

Hà đã làm đúng những điều cô đã nói. Mỗi thù này phải trả. Chỉ có trả thù mới làm dịu đi nỗi đau trong anh.

Bên ngoài, Liên đã nghe rõ tất cả. Cô bỗng thấy hổ thẹn. Sao mà có thể vui được khi nỗi đau đang cắn xé đồng đội của mà? Liên ơi! Sao mi có thể ích kỉ như vậy. Sao có thể vui khi một người như thế mất đi.

Những niềm vui nhỏ nhen của cô gái bị dập tắt. Cô gái vội vã bỏ đi.

Chương Chín

- B52!

Tiếng Trường chìm ngấm trong một bể những tiếng nổ giạt cục. Đất quẫy mình rùng rùng. Loạt thứ nhất nổ cách phủ khá xa. Loạt bom vừa dứt, Trường đứng bật dậy. Một số anh em thương binh tuy cụt chân nhưng vẫn vào được trong hầm. Ở ngoài chỉ còn những thương binh bị nẹp cứng. Anh nhanh nhẹn xốc từng người vào trong hầm. Như một con thoi, Trường chạy đi chạy lại bế từng người vào hầm. Anh không ngờ mình lại khỏe đến thế.

- Dịch vào một tý, tí nữa.. Được rồi.

Anh nói với những người ngồi trong hầm với một giọng gấp gáp, luôn luôn bị đứt quãng vì hơi thở hỗn hển. Còn năm người. Còn bốn người. Nhanh lên! Nhanh lên! Tất cả sức lực của Trường được huy động ra hết trong những giây phút ngắn ngủi này. Phút tạm dừng giữa hai loạt bom toa độ. Còn ba người nữa. Sắp hết rồi. Cốc lên. Không kịp. Những loạt bom đã sé gió ngay trên đỉnh đầu.

- Anh Trường xuống hầm đi mặc chúng tôi.

Ba người thương binh còn lại kêu lên. Tường lắc đầu. Anh ngồi xuống bên cạnh một người thương binh gần nhất.

- Không! Tôi sẽ ở lại đây với các đồng chí.

Bầu trời như có hàng ngàn, hàng vạn tấm thép cọ vào nhau Những quả bom hú lên điên loạn. Không nghe thấy tiếng nổ, chỉ nghe thấy những tiếng lục đục rất khẽ. Ngôi nhà âm ỉ như một con thuyền nằm trên đỉnh những con sóng dữ. Đất từ vách nhà đổ xuống rào rào.

Cả bốn người còn lại nhích lại gần nhau im lặng. Trường nghe thấy tất cả mọi tiếng động, cảm thấy tất cả mọi hiện tượng, từ những tiếng gào thét của những quả bom, những tiếng lục đục như một chảo nước khổng lồ đang sôi âm trong lòng đất đến cái chao đảo của ngôi nhà một cách mình mẫn lạ thường. Đây không phải là lần đầu tiên anh nằm giữa bãi B52. Đã nhiều lần bị B52 đánh trúng đội hình, lần nào anh cũng ngồi trong hầm, chiếc áo giáp chắc chắn nhất của những người lính nhưng chưa bao giờ anh nghe thấy hết, cảm thấy hết những cái gì diễn ra xung quanh mình trong bãi bom như lần này.

Quả này trúng, quả này trúng, quả này.... Những ý nghĩ cứ lặp đi lặp lại trong đầu của bất kì một người nào đã từng một lần ngồi giữa thảm bom và của chính Trường nữa trong những trận bom trước lần này không đến với anh. Trường bình thản nhìn thẳng vào cái chết. Anh đã chọn nó. Sao lâu thế? Loạt bom chỉ kéo dài có gần hai phút mà với Trường nó như kéo dài hàng tiếng. Tất cả những tiếng lục đục bỗng lặng ngắt. Giây im lặng trở nên rất nặng. Trường nín thở chờ đợi tiếng nổ của quả bom lạc cuối cùng.

Trong một loạt bom B52. Không hiểu sao, không ai bảo ai nhưng tất cả đều sợ quả bom cuối cùng này. Có người bảo: quả này rất hay tụt tạt thất thường rơi không có một quy luật nào nhất định. Có người lại bảo quả này có sức công phá rất mạnh. Có lẽ tất cả đều đúng. Nhưng đặc biệt lần nào cũng thế, trước lúc quả bom cuối cùng nổ là một giây rất lặng. Có lẽ người ta sợ cái giây im lặng đó hơn là sợ quả bom vì chỉ sau cái giây ngắn ngủi đó họ sẽ biết số phận của mình. Sống hay là chết. Hay tất cả sự sợ hãi, lo lắng và sự hồi hộp chờ đợi vào sự may rủi của cả một loạt bom dài hàng trăm quả đều dồn vào cái tích tắc cuối cùng này? Trường không biết. Nhưng

trong cái giây im lặng đến khủng khiếp của tiếng nổ cuối cùng, cũng như bao nhiêu người khác, anh nín thở chờ đợi.

Ình! Đất rung lên lần cuối. Thoát rồi. Tất cả thở phào nhẹ nhõm. Rất nhanh, Trường đưa nốt số người còn lại vào hầm. Khi tiếng réo của loạt bom cuối cùng rít lên thì anh đã ngồi gọn trong hầm. Muộn rồi con ơi. Anh thầm nghĩ. Một lần, anh tựa lưng vào vách hầm nghe vách hầm rung rung đều đặn. Loạt này nó ném xa rồi. Tuy nghĩ như vậy nhưng cho đến dứt đợt bom anh mới lom khom chui ra ngoài.

Trường nhẩy lên mặt đất. Cái đầu tiên đến với anh là một vòm trời mênh mông chang chang nắng. Nắng trưa chói chang trong một vùng cây cối đổ nát, đỏ loét những hố bom làm cho cái nắng vốn quen thuộc bỗng có cái gì đó khác lạ làm Trường ngỡ ngàng. Con mắt vốn quen bị rừng cây xanh chắn ngang tầm nhìn nay loạt bom đã phát quang tất cả để lộ ra một hành lang đổ nát, chết chóc cộng với cái cái nắng gay gắt làm con mắt thêm nhức nhối.

Cả ban nằm gọn trong ba loạt bom B52. Không còn nhận nổi ra chỗ mình đang đứng. Cánh rừng già biến mất thay thế bằng một bãi bom lớn nhón. Cây cối đổ ngổn ngang sơ xác. Những gốc cây lực lưỡng bị phạt ngang thân trơ trơ chìa lên trời khúc thân còn lại đã nát tướp. Một gốc cây sừng sững chưa bị phạt đứt hẳn, ngọn cây gục xuống rũ rượi trong chẳng khác gì cái đầu người bị chém nhưng chưa đứt.. Phía trước, bụi đất, khói bom đang từ từ dâng lên tạo thành một bức tường màu đỏ nhạt.

Hầu hết các lán đều bị sụp. Tiếng nổ nổ lộp độp của một chiếc lán cháy vọng đến. Nhìn đám cháy, Trường cố hình dung lại từng vị trí của các lán trước kia xem lán đang cháy là lán nào.
- Thăng Hải!

Trường hoảng hốt kêu lên. Anh lao đến chiếc lán đang bốc cháy dữ dội. Tiếng khóc của thằng bé đã khản đặc từ trong đám lửa bay ra. Không kịp suy nghĩ, Trường ôm đầu lao vào. Một luồng lửa tấp vào mặt anh bỏng rát. Khói đặc sệt trong ngôi nhà. Trường thấy ngạt. Luồng khói cay sè luồn vào tận trong cuống phổi rồi đóng cục tại đây. Nước mắt nước mũi chảy dàn dụa. Trường căng mắt cố gắng tìm kiếm. Không thấy gì hết. Trước mắt Trường chỉ toàn một màu vàng khè với những lưỡi lửa đỏ khé đang đảo lộn. Một chiếc xà nhà cháy rớt xuống vai Trường. Hất nó sang một bên, không thấy đau mà cũng không thấy nóng, anh quờ quạng tìm kiếm. Tiếng khóc của thằng bé đã lặng hẳn. Tay Trường chạm phải thành giường. Trường xoay người quờ nhanh. Không có. Ngực Trường như muốn nổ tung. Anh quỳ xuống đất. Đầu gối quỳ trúng một thanh gỗ đang cháy. Trường rung mình như có một luồng điện cực mạnh dẫn dắt truyền từ khớp gối lên đỉnh đầu. Anh toài nhanh vào sâu trong gầm giường. Bàn tay anh chạm vào một vật mềm nhũn.

Đây rồi. Trường ôm thằng bé vào lòng. Dùng toàn bộ nửa thân trên của mình che lửa cho thằng bé rồi lao vút ra ngoài. Đầu anh va phải bức vách đau điếng. Trường lùi trở lại. Đứng thẳng người, anh căng mắt cố tìm cánh cửa. Tàn than rơi lả tả quanh người. Giữa một vùng vàng đục chợt hiện ra một khoảng sáng màu trắng hình chữ nhật nhỏ Trường lao thẳng về hướng đó. Những lưỡi lửa réo lên dữ dội.

Một bàn tay mát lạnh xoa lấy khắp cơ thể Trường. Gió! Anh sững lại lão đảo. Một cánh tay đỡ vội lấy anh. Trước lúc mê man, Trường dồn tất cả sự minh mẫn để hiểu: Mình đã ra khỏi đám cháy. Đến lúc ấy, anh mới chịu lịm đi trong cánh tay của Nga.
- Anh Trường! Anh Trường!

Nga gọi cuống quýt. Cánh tay Trường vẫn còn ôm chặt lấy bé Hải. Cả hai nằm gọn trong cánh tay của cô.

Nga từ từ quỳ xuống. Cô đặt hai người nằm trên mặt đất, gượng nhẹ gỡ thằng Hải ra khỏi cánh

tay Trường.

Tóc Trường cháy hết. Quần áo anh khô giòn, Nhiều chỗ bắt lửa cháy đỏ. Vai trái rách toạc để lộ ra một vết thương sâu hoắm, đen. Máu từ vết thương đang rỉ ra cũng đen kịt. Nga cuống đến nỗi không nghĩ ra là phải dập những chỗ cháy trên quần áo của Trường. Khi tay cô chạm vào một chỗ vải đang cháy bỏng dấy cô mới chợt nhớ vội vàng đi dập những chỗ đang cháy. Vừa làm vừa khóc. Đứng lúc ấy thì Sơn chạy đến.

- Lấy B1, C, long não. Nhanh lên.

Nga chạy vụt đi. Một thoáng sau cô quay lại, một tay cầm túi thuốc cấp cứu, tay kia cầm một lô những sơ lạnh và kim tiêm. Đặt tất cả những thứ ấy xuống dưới đất, cô móc túi lấy thuốc. Nga lập bập không lùa nổi kim tiêm vào ống thuốc. Sơn giật lấy sơ lạnh từ tay Nga, lấy thuốc. Anh nhẹ nhàng kéo tay áo của Trường lên, sát trùng rồi cầm ngáp kim tiêm vào bắp tay Trường từ từ bơm. Động tác của Sơn lẹ, dứt khoát như một người y tá thực thụ. Sơn tiếp tục tiêm cho bé Hải. Nhận ra thằng bé bị thương, Sơn quay lại bảo Nga:

- Cô chạy về lấy bông băng - Nga chạy đi. Sực nhớ ra Sơn gọi với theo - Nhớ mang theo cả chiếc tăng nhé.

Lần này thì Nga đã trấn tĩnh lại. Cả hai nhanh nhẹn băng vết thương cho hai người rồi trái chiếc tăng ra đặt hai người nằm lên đó.

Hơi đất ẩm ướt làm Trường tỉnh lại. Bây giờ anh mới thấy nóng và rát. Người anh hùng hực như lửa. Cổ họng rất khó.

- Nước!

Trường thều thào. Một dòng nước mát lạnh từ từ chảy vào miệng. Trường há miệng đón lấy dòng nước uống một cách thèm khát.

- Đừng cho uống nhiều.

Sơn khẽ nhắc, Dòng nước đã dừng lại rồi mà miệng Trường vẫn còn tóp tóp như một miệng con cá mắc cạn.

Dòng nước mát làm Trường tỉnh hẳn. Anh nhớ lại tất cả một cách rất minh mẫn. Cái minh mẫn ngăn ngui trước giờ phút hôn mê không còn biết gì. Dường như hoảng hốt, anh chống tay nhôm dậy nhưng không nổi. Anh lại gục xuống ngất lịm. Cả Sơn và Nga đều nghe rõ tiếng Trường nhắc đi nhắc lại một cách rành rọt.

- Thằng Hải! Thằng Hải!

Sau đó là những tiếng gì đó riu lại mà cả hai đều không nghe rõ.

- Cô ngồi đây trông họ, tôi chạy đi xem tình hình anh em ra sao.

Sơn đứng dậy nói với Nga. Nói xong anh vội vã đi ngay. Nga ngồi ghé vào mép tăng. Cô lo lắng nhìn hai người. Nắng gay gắt rọi vào chỗ hai người. Nga đứng dậy. Cô muốn chạy về lấy chăn để che nắng cho hai người nhưng cô lại sợ. Mình đi lỡ ở đây xảy ra chuyện gì thì khốn. Ngần ngừ một lúc, cô tiêm thêm cho hai người một mũi tiêm nữa cho chắc chắn. Xong, cô vụt chạy về. Đôi chân Nga thoăn thoắt nhảy lên những cành cây gầy lỏm chồm trên mặt đất. Lúc Nga quay trở lại thì chiếc áo đang mặc của cô ướt đầm. Mồ hôi chảy ròng ròng trên mặt. Cô lấy tay gạt vội những giọt mồ hôi rồi căng chiếc chăn lên mấy cành cây gầy.

Xong xuôi, cô ngồi xuống. Cả hai vẫn nằm mê mết. Có lúc Nga tưởng họ đã ngừng thở. Sợ hãi, cô gái ghé tai áp sát vào bộ ngực vạm vỡ của Trường. Tim vẫn đập. Còn sống. Cô gái thở phào nhẹ nhõm. Cô quay sang bé Hải.

Sao anh Sơn lâu thế nhỉ? Cô gái bồn chồn tự hỏi. Chắc còn nhiều người khác bị. Ý nghĩ ấy làm Nga nóng cả ruột. Cô nhìn quanh. Vọng đến tai cô là tiếng gọi nhau í ới và tiếng đào đất thành thịch. Lại một chiếc hầm nào bị sập rồi. Cô nghĩ nhanh và đứng dậy cố nhìn về phía có tiếng

đào hầm vọng tới. Những cây đổ ngổ ngang làm cô gái không nhìn thấy gì. Bút rút, cô gái ngồi xuống lấy một cành lá xua những con muỗi đang vo ve đến chỗ hai người.

Thằng bé bị rất nặng. May quả bom hất nó bay vào trong gầm giường không thằng bé đã thành than rồi. Mái tóc vàng tơ của nó xoắn lại cứng đờ. Nhìn những vòng băng trắng xóa quấn quanh bụng thằng bé, Nga cảm môi. Nước mắt lại rớt ra trong đôi mắt cô gái.

Nếu nó bị làm sao thì thật tội cho chị Liên. Sao số của chị ấy lại khổ thế không biết. Ước gì nó không bị làm sao. Cô nhìn ra xa, từ những hố bom sâu hoắm, lổn nhổn bị nắng trưa thiêu đốt, một làn hơi mỏng đang dâng lên khê lay động. Nắng loang loáng.

- Nga ơi! Đâu rồi.

Nghe tiếng Quyết gọi, Nga mừng cuống. Cô vội đứng dậy thưa to.

- Đây cơ mà.

Cô gái dơ tay vẫy vẫy cho Quyết nhìn thấy. Có mấy thương binh đi cùng Quyết. Họ mang theo hai cái cáng. Những người thương binh đặt hai người lên cáng, cáng đi. Nga đi theo đằng sau, cô hỏi Quyết.

- Còn ai bị nữa không anh Quyết?

- Hầm lán bốn bị sập. Anh Thập bị thương nặng.

- Thế à. - Nga kêu lên hoảng hốt. - Anh ấy bị vào đâu? Liệu có sao không anh? Thương binh có ai bị gì không?

Nga hỏi dồn dập. Quyết phát cáu gắt lên.

- Đến thì biết. Hỏi gì mà lắm thế.

Nói xong Quyết cúi mặt lầm lì bước. Nga tiu ngửu bám theo sau. Nga đâu biết tâm trạng của Quyết lúc này. Anh cúi đầu bước từng bước chậm chạp, cẩn thận lái chiếc cáng tránh những cành cây gãy chĩa ra tua tủa. Trước cái sống và cái chết ai cũng phải suy nghĩ chọn cho mình một con đường. Quyết cũng đã lựa chọn. Nhưng trước những hi sinh to lớn mà mười năm trời anh đã gặp buộc anh phải nghĩ lại. Và Quyết đã ân hận. Hôm nay, trước Trường, sự ân hận một quãng đời bỏ phí trở thành tủi hổ. Quyết bỗng thấy cuộc sống của mình trở nên vô nghĩa. Một cuộc sống thừa. Kéo dài cuộc sống vô vị này thêm hai ba chục năm nữa mà làm gì? Như con người nằm kia, anh sẽ sống bao nhiêu năm? Có thể anh ta chỉ sống nốt ngày hôm nay. Nhưng những ngày anh sống thật có ý nghĩa. Dù có chết đi thì anh ấy vẫn sống trong tình yêu, nỗi nhớ của mọi người. Mình thì sao? Mọi người sẽ quên mình ngay sau khi mình chết. Mình không có gì để cho họ nhớ. Sự tủi hổ trở thành đau khổ giày vò Quyết.

Qua lán bốn, Nga thấy Sơn cùng mấy anh em thương binh đang hò hục cuốc hầm. Dưới nắng trưa gay gắt, những người thương binh cởi trần tròng trọc, bặm môi hổi hả đào bới. Lưng họ bóng nhẫy mồ hôi. Nhưng vòng băng băng vết thương sỗ tung bay phơ phất trong gió.

Thấy cáng tới, Sơn đứng thẳng dậy lấy ống tay áo quạt vội những giọt mồ hôi bảo Quyết.

- Đưa vào lán hai, Còn cô - Anh quay sang nói với Nga - Chuẩn bị thuốc và huyết thanh. Cậu An sẽ pha chế giúp. An đâu rồi? An ơi!

Sơn nhìn quanh tìm kiếm. Anh cất tiếng gọi.

- Có.

Từ trong lán hai, chiếc lán duy nhất còn sót lại, An “Có” một tiếng rần rỏi rồi tập tễnh bước ra.

- Cậu theo cô Nga pha chế giúp bọn mình thuốc nhé.

- Vâng.

Nói xong An quay sang Nga lúng túng:

- Ta đi thôi chứ.... Đồng chí.

Tiếng đồng chí thốt ra sau một thoáng ngần ngừ làm Nga đỏ mặt. Cả hai đều cùng rất trẻ. Nga đi trước, An theo đằng sau. Cô gái đi nhanh quá, An theo không kịp làm anh phải bước gần. Vết thương ở chân đau nhói. An cắn răng, cắn môi cố gắng bám theo.

- Đợi..... một tý!

Nga quay lại, thấy An cà nhắc chạy theo mình, cô đỏ mặt nói với An giọng bối rối:

- Chết em.... Tôi quên mất.

Tiếng “Em” ngập ngừng rồi chuyển nhanh thành chữ tôi. Mặt Nga đỏ gấc.

*

* *

Thành rên lên một tiếng khe khẽ rồi khụy xuống. Hai người thương binh đứng hai bên vội vàng đỡ lấy anh.

- Anh Thành!

Liên kêu lên hoảng hốt. Cô xô lại phía Thành. Mặt anh tái nhợt. Con đau làm mặt anh nhăn nhúm lại nhưng anh lắc đầu.

- Không sao đâu. - Rồi anh quay lại phía Liên - Cô tiêm cho tôi mấy mũi Nôvôcain chung quanh vết thương.

Liên nhanh nhẹn lấy thuốc, cô lấy tay định cởi những vòng băng quanh bụng Thành ra để sát trùng nhưng anh lắc đầu.

- Không cần đâu cứ tiêm qua lớp băng cũng được. Cởi băng ra sát trùng xong lại phải quấn băng lại thì đến bao giờ. Tiêm đi!

Đợi Liên tiêm xong, quay về vị trí phụ mổ, Thành ra hiệu cho hai người thương binh đứng hai bên xốc anh đứng dậy, chìa tay về phía Liên:

- Dao.

Liên cầm con dao mổ đặt vào tay thành. Đúng lúc ấy thì Sơn bước vào. Anh nhìn quanh hăm mộ một lượt.

- Ông chịu được chứ? Còn cần gì nữa không? - Anh nhìn Thành, thấy hăm răng trên đang cắn chặt lấy cái môi dưới. Anh biết Thành không nói được. Sơn quay sang hai người thương binh đứng hai bên cạnh dặn dò - Các ông phải chú ý vào có gì phải đỡ ngay lấy anh ấy ngay.

Thành xua tay ra hiệu cho sơn đi ra. Cánh tay cầm con dao mổ hạ xuống. Một đường rạch kéo dài trên bụng thẳng Hải. Máu bắt đầu tuôn ra. Thành chìa tay về phía Liên:

- Kẹp.

Cái kẹp đã nằm gọn trong tay anh. Liên nói nhanh:

- Anh không cần phải nói. Trừ khi nào em đưa sai.

May mà cô ta còn đủ tỉnh táo để phụ mổ cho mình. Anh nghĩ nhanh. Cô ta thật dũng cảm. Công việc cuốn Thành vào làm cho anh không còn cảm thấy những cơn đau ở ổ bụng. Ổ bụng thẳng hải được banh ra, anh nhanh chóng tìm thấy mảnh bom trong ổ bụng thẳng bé. Thật may mắn cho nó, mảnh bom không làm tổn hại gì nhiều các cơ quan trong ổ bụng. “Nhanh lên” Thành tự bảo. Anh biết rằng mình không thể trụ được lâu. Lúc này mình mà bị ngất thì thẳng Hải chắc chắn sẽ chết. Nhanh lên! Nhanh nữa lên. Thành tự thúc dục mình. Liều Nôvôcain bắt đầu hết hiệu lực. Một cơn đau dữ dội từ ổ bụng thốc lên đỉnh đầu làm tay cầm chiếc kim của Thành run bần. Không nói được, thành lấy tay chỉ vào lọ Nôvôcain rồi chỉ vào bụng của mình. Liên hiểu ý, cô nhanh nhẹn lấy thuốc, quỳ xuống chọc kim qua lớp băng bom một liều gây tê quanh vết thương ở ổ bụng thành. Lúc này cô mới nhìn thấy, lớp băng quanh bụng anh đỏ những máu.

Mỗi khâu cuối cùng vừa xong, không kịp cắt chỉ, Thành đã gục xuống. Liên bỏ con mình nhảy bổ đến bên Thành. Hai người thương binh đứng hai bên gượng nhẹ đặt anh nằm xuống chiếc cáng. Trước lúc hôn mê, Thành còn kịp ra hiệu cho mọi người cắt chỉ. Cầm anh đầy máu. Liên ôm lấy thành, cô gục đầu vào ngực anh khóc nức lên.

Trong đêm trăng đoàn người đi lặng lẽ. Thỉnh thoảng tiếng rì rầm khe khẽ nổi lên xen lẫn với tiếng gió thì thảo.. Sơn xốc mạnh ba lô rảo bước theo đoàn người. Anh vượt lên ngang với cáng của Trường, bấm đèn pin soi vào trong cáng. Trường vẫn chưa tỉnh, miếng tấm đắp tụt xuống ngang ngực. Mặt Trường lộ ra đen sạm, đầu nghiêng sang một bên, mắt nhắm nghiền, da mặt nứt nẻ. Một chút nước vàng rỉ ra từ những vết nứt đó. Sơn kéo tấm đắp lên đắp lại cho Trường, xong anh lùi lại bảo Quyết.

- Cần thận kéo va anh ấy vào cây đẩy.

- Vâng.

Tiếng văng của Quyết chìm trong tiếng thở gấp nặng nhọc. Sơn đứng lại, những chiếc cáng lần lượt vượt qua anh. Chiếc cáng đi cuối cùng là cáng của Tháp.

- Để tôi cáng cho một lúc.

Sơn nói với người thương binh đi sau. Tay anh đặt lên đòn cáng. Người thương binh cộc cằn gạt tay anh ra nói cộc lốc.

- Không! tôi cáng.

- Tôi chỉ cáng một lúc thôi.

Sơn nói giọng nằn nì. Anh muốn được cáng người bạn chiến đấu của mình đến nơi an nghỉ cuối cùng. Anh muốn khóc. Cũng không hiểu vì sao nữa. Không phải vì công việc bề bộn của một người chính trị viên phải giải quyết sau một trận bom làm anh quên. Không! anh không quên. Giữa một đồng công việc, Sơn vẫn dứt mình ra dành những phút ngắn ngủi cho Tháp. Ngồi bên xác người đồng đội, Sơn thấy mắt mình cay nóng. Nhưng anh vẫn không khóc. Anh ngồi xuống đặt tay lên ngực Tháp. Dưới bàn tay mình, Sơn vẫn như còn như nghe thấy tiếng đập dữ dội của một trái tim đang đòi sống.

Tháp nằm. Phủ lên người anh là một lá cờ. Những tia nắng cuối cùng của mặt trời dọi vào lá cờ để từ đó chói ra xung quanh một màu hồng nhạt. Vải liệm không có, Sơn lấy lá cờ của ban phủ lên người anh. Ngồi bên Tháp, Sơn không cảm thấy nặng nề. Không phải vì cuộc đời anh đã chứng kiến quá nhiều cái chết. Mỗi một đồng chí của mình nằm xuống, bao giờ Sơn cũng tìm thấy ở đó một cảm nghĩ khác hẳn với nỗi đau thương bình thường. Chứng kiến mỗi một người nằm xuống, anh lại thấy yêu quý hơn những người đang còn sống. Anh lại thấy trách nhiệm của mình nặng nề hơn. Anh phải làm nốt những công việc, những mơ ước của những người nằm xuống chưa làm được. Cuộc sống thật vĩ đại và cảm động. Hàng nghìn, hàng vạn người đã chết cho hàng triệu sự sống khác nẩy nở sinh sôi. Như Tháp đây chẳng hạn. Sơn bồi hồi nhớ đến giọt nước mắt nóng hổi của người thương binh ngồi ở ngoài cùng của chiếc hầm bị sập.

- Anh Tháp đâu?

Đây là câu đầu tiên người thương binh hỏi khi tỉnh lại. Tất cả mọi người cúi mặt không nói. Chợt hiểu ra, người thương binh vùng dậy. Sơn vội giữ anh ta lại.

- Buông tôi ra. - Người thương binh vùng vẫy kêu lên. Tiếng kêu chen lẫn với tiếng nước nở -

Anh ấy đã cứu sống tôi.

Không sao ngăn được người thương binh, Sơn đành phải để anh ta đến bên Tháp. Người thương binh ôm lấy cơ thể đã lạnh cứng của Tháp

- Sao anh lại nhường hầm cho tôi. Anh Tháp.?

Người thương binh thì thầm hỏi Tháp như thể anh còn sống Giọng người thương binh nghẹn lại. Nước mắt anh nhỏ xuống lá cờ. Nền cờ sẫm hẳn lại nơi có những giọt nước mắt thấm vào. Mọi người cúi đầu im lặng. Sơn ngẩng lên nhìn lướt những khuôn mặt đang đứng xung quanh anh. Trong cái im lặng nặng nề có tiếng nấc khe khẽ của những người lính trẻ lần đầu vào trận. Trong họ có người phải quay mặt đi chỗ khác, nghiêng chặt rằng cho tiếng khóc khỏi bật ra. Những người đã từng trải thì khác hẳn. Những khuôn mặt sạm đi vì nắng gió chiến trường sắt đánh, lăm lè. Họ dăm dăm nhìn vào người đã chết. Hãy nhìn thẳng vào cái chết. Hãy nhớ lấy đừng quên. Hãy khắc sâu mối thù này vào tâm khảm để đến khi vào trận họ lao lên trước hòng đại liên không một chút ngần ngại. Hãy nhìn thẳng vào đấy để mà yêu cuộc sống, để mà nghĩ suy. Mỗi một người mất đi sẽ trở thành một vùng nhỏ yên tĩnh trong tâm hồn những người vào trận. Cuộc sống là một bản giao hưởng lớn. Sau chương hành khúc tang lễ sẽ là chương hành khúc của mùa xuân. Sẽ là những phút cuộn xoáy, dồn dập của sự sống đang vươn lên mạnh mẽ. Điểm xuyên vào đó là những âm thanh thánh thót, trong sáng của những kỉ niệm thanh bình. Cái lúc lặng im giữa hai chương, phút này đây. Là những âm thanh rất trầm, rất hùng, dâng dần lên làm nền cho những âm thanh dữ dội. Sơn thấy cổ họng mình đắng ngắt.

- Đừng khóc các đồng chí. - Sơn nói, giọng âm vang - Anh Tháp không muốn chúng ta khóc.

Anh ấy dùng sự sống của mình bảo vệ sự sống của chúng ta không phải để thấy chúng ta khóc. -

Sơn cúi xuống, nắm một nắm đất, bóp vụn nó trong lòng bàn tay. - Mảnh đất này đã thấm quá nhiều máu và nước mắt. Bao đồng đội của chúng ta đã nằm xuống. Mảnh đất đã đón những bước chân đầu tiên của mỗi chúng ta, đã đắp ấm chúng ta khi chúng ta nằm xuống. Chúng ta lớn lên từ đất. Lưỡi cày đã trộn lẫn mồ hôi ta vào đất. Đất đã cho chúng ta biết bao vụ gặt. Thế mà mảnh đất thân yêu của chúng ta đang bị quân thù giày vò. Đang bị những hố bom kia xé nát - Sơn chỉ tay ra những hố bom. Dưới nắng, những hố bom chói lên một màu đỏ gắt - Máu của đồng chí Thập và của bao nhiêu người đã đổ xuống để băng bó lại những vết thương cho đất. Thế mà chúng ta định trộn thêm nước mắt vào những giọt máu đó hay sao? Những thứ người đã chết để lại cho chúng ta còn quá nặng. Phải làm gì đây các đồng chí cho khỏi hổ thẹn với những người đã khuất? Đồng chí hãy yên nghỉ - Giọng sơn trầm xuống như nói với Thập, như nói với chính mình - Chúng tôi nguyện sẽ không hổ thẹn với đồng chí.

Rất tự nhiên, một cuộc mít tinh nho nhỏ đã được hình thành. Về cuối, cuộc mít tinh trở thành một cuộc họp. Những lo lắng đè nặng trong Sơn được mọi người cởi ra dần. Cả một núi công việc tưởng như không thể giải quyết được, nay mang ra cuộc họp Sơn lại thấy mọi việc trở nên dễ dàng. Phải biết dựa hẳn vào tập thể. Bây giờ anh mới thấm thía điều đó. Cuộc họp hôm nay trở thành một bài học sâu sắc trong cuộc đời làm chính trị viên của anh. Chưa bao giờ Sơn thấy yêu những người thương binh của mình như lúc này. "Những thương binh của tôi". Từ trước đến nay, trong anh chỉ mới có "Ban của tôi" "Viện của tôi". Đến hôm nay bốn từ "Thương binh của tôi" mới âm vang trong tâm hồn anh. Trước kia anh phục vụ thương binh hết lòng là vì nhiệm vụ. Hôm nay, hơn thế, nó đã trở thành một tình cảm của anh.

Phải chuyển tất cả thương binh đến địa điểm mới ngay trong đêm nay. Nhiệm vụ chỉ có thể nhưng là bao nhiêu công việc. Vận tải không có, thương binh bất động lại nhiều. Đây là chưa kể đến một số anh em thương binh chỉ có thể đi cà nhấc. Làm sao có thể chuyển được đi trong đêm nay? Còn lương thực, dụng cụ lán trại, thuốc men.... Một đồng công việc phải giải quyết cùng một lúc làm Sơn thấy ngợp. Tất cả công việc đều được anh em thương binh giải quyết. Lương thực được chia hết cho mọi người. Anh em bị thương nhẹ sẽ đảm đương số cáng của anh em bất động. Sơn thở phào nhẹ nhõm. Nhưng đến công tác thương binh liệt sĩ thì cuộc họp lại bị chia rẽ. Những người lính cũ đề nghị chôn cất Thập ở ngay đây. Sơn cũng đồng ý với ý kiến này. Anh em đã quá nặng, cần tránh cho mọi người những vất vả không cần thiết. Ý kiến này bị cánh lính mới phản đối mãnh liệt. Họ không đành lòng chôn cất người đã chết ở mảnh đất lở loét, tro bụi này. Cuối cùng đám lính mới đã thắng.

Trắng sáng vàng vạc. Tiếng những cành cây gãy lắc rắc. Tiếng những bước chân thậm thịch. Tiếng côn trùng kêu rả rả. Những tiếng thì thầm khe khẽ. Tất cả những tiếng đó gộp lại tạo nên một thảm âm thanh quen thuộc của đêm rừng. Đoàn người đã vượt qua bãi bom tiến vào một khoảng rừng non. Ánh trăng lọt qua những kẽ lá vẽ lên mặt đất những đốm sáng loang lổ làm Sơn có cảm tưởng mặt đất là một tấm dù hoa lớn. Mùi lá mục xông lên ngai ngái. Con đường hiện ra mờ nhạt. Dưới những lùm cây tối đen được rắc vò vằn những mảnh lân tinh sáng xanh. Gió ở đây trở nên thoáng đãng hơn, không còn mùi khen khét, đặng đặng của khói bom. Sơn căng ngực hít một hơi dài. Không gian vương vất một mùi thơm ngọt của một loại hoa đêm mà Sơn không biết tên. Những bông hoa cánh dày mọc sát mặt đất nhiều khi bị lấp dưới những cành khô lá mục. Ở đây nó dâng hương. Ai có thể ngờ được một bông hoa xấu xí, mọc một cách thấp kém như thế lại có thể dâng hương thơm ngọt cho đời? Mùi hương vương vất mang lại cho mọi người một cảm giác mới. Đã qua rồi những hình ảnh khủng khiếp, chết chóc của trận bom. Không khí nặng nề đau thương tan đi rất nhanh. Chưa ai quên. Nỗi đau lấn sâu vào muôn vàn nỗi đau khác. Chìm xuống dưới muôn vàn công việc.

- Sẵn quần lội suối.

Từ trên lệnh truyền xuống nho nhỏ. Sơn cúi xuống sẵn quần. Anh nhìn quanh. Không nhận ra mình đang đứng ở đâu. Xung quanh anh chỗ nào cũng giống chỗ nào. Cũng những bụi cây tối mờ mờ, những mảnh lân tinh và ánh trăng bàng bạc. May mà vớ được một tay trình sát nếu không mình cũng chẳng còn biết xoay sở ra sao giữa cánh rừng mênh mông này. Sơn thầm nghĩ về người đại đội trưởng trình sát, một thương binh, đã nhận nhiệm vụ cắt rừng đưa

thương binh đi trong đêm nay.
Đoàn thương binh dừng lại nghỉ bên một dòng suối. Sơn móc túi lấy gói thuốc lá gọi với lên trên.

- Thuốc nhé.

Tiếng ồn ào rộ lên. Gói thuốc chỉ một loáng đã hết nhãn. Những đốm lửa lòe lên trong đêm. Trăng sà xuống sát ngọn cây. Trời đang về sáng. Sơn len lén đến bên cánh cửa Thành.

- Đau không?

Sơn hỏi. Thành lắc đầu không trả lời. Sơn bấm đèn kiểm tra những vòng băng trên bụng Thành.

- À anh bảo anh em cánh thẳng cu Hải cho nhẹ nhàng.

Chợt nhớ ra, Thành bảo với Sơn. Sơn hơi cười trong đêm.

- Ông nhận luôn nó là con đi.

- Tôi cũng nghĩ là tôi phải có trách nhiệm với nó.

Thành nói nho nhỏ. Thế còn mẹ nó? Sơn định hỏi câu đó nhưng chợt nhớ ra là Hà mới mất nên anh lại thôi.

Tiếng suối rất trong. Ánh trăng đổ xuống dòng suối biến nó thành một dòng ánh sáng.

Chương Mười

Mùa khô bắt đầu bằng những đợt gió heo may se se lạnh và những tia nắng vàng rực rỡ về buổi sáng. Những cánh rừng le, rừng khộp bắt đầu trút lá để lộ ra màu xanh dịu mát của nền trời. Mùa khô đến rồi. Người lính thốt lên. Thế là từ nay chấm dứt những cơn mưa tầm tã đáng nguyên rủa. Chấm dứt những bộ quần áo luôn luôn hôi sì của sáu tháng mùa mưa.. Ngoài đường ô tô, những vũng bùn bắt đầu se mặt. Xe bắt đầu chạy. Không gian như náo động hẳn lên bởi những tiếng động cơ ô tô ầm ì suốt đêm.

Mùa khô!

Những người lính chờ đón nó bằng những niềm vui luôn luôn mới, bằng sự rậm rịch của không gian, bằng sự náo nức trong lòng người. "Mùa khô đến rồi". Những người lính truyền nhau câu nói đó một cách thầm thì dù nó chẳng có gì là bí mật. Câu nói chưa hoàn toàn đầy đủ. Nó vẫn còn có những chấm lửng đằng sau nhưng với những người lính, chỉ cần nói thế thôi cũng đã là quá đủ. Cái gì nữa sau câu nói đó? Ai cũng hiểu và ai cũng chờ đợi.

Ở những cánh rừng nằm sâu trong vùng địch, thỉnh thoảng lại xuất hiện những tốp người đi thành hàng một. Họ im lặng xuyên đi. Những tốp người ấy thoắt hiện ra rồi lại thoắt biến mất để lại trong cánh rừng, trên những gốc cây, những vết dao găm bám sâu vào thớ gỗ. Kể từ đó, những cánh rừng thao thức chờ đợi. Những đoàn cán bộ đi chuẩn bị chiến trường đã trở về.

Sâu trong hậu cứ, cuộc sống ở đây trào dậy, chuyển động với một tốc độ phi thường. Những đoàn xe chạy hối hả suốt đêm. Những trung đoàn dự trữ nằm im suốt sáu tháng mùa mưa bắt đầu chuyển động. Những khẩu pháo rời khỏi nơi trú ẩn ra đi. Hơn thế nữa là tiếng động cơ trầm, nặng của những đoàn xe tăng vượt dốc. Tiếng động cơ tăng in đậm trong sự náo nức chờ đợi của mọi người. Nó tượng trưng cho sức mạnh đang lớn lên không ngừng của sự sống ở đây. Mùa khô! Đêm rút lại còn quá ngắn.

Khi những cơn mưa cuối cùng lướt nhanh trong đêm, những trận mưa chỉ đủ tưới ướt mặt đất

mà không đủ sức là vẫn đục những dòng suối đã bắt đầu cạn nước thì những người lính đã chuẩn bị sẵn sàng. Ở ban một này cũng thế. Người ta cũng đang chờ đợi ngày lên đường. Hôm qua, trong bản báo cáo gửi lên tiểu đoàn, Sơn đã ghi vào dòng cuối một dòng chữ được tô đậm bằng mực đỏ “Ban một đã sẵn sàng”.

Suốt một mùa mưa vừa qua, đội phẫu đã lần từng bước theo sát những trung đoàn chiến đấu thế mà sao tất cả vẫn cứ bần chồn chờ đợi một mùa khô đang tới? Tiếng súng mùa khô chưa nổ nhưng sẽ nổ và nổ vào một ngày rất gần. Những khẩu súng được lau lại. Những dụng cụ y tế được bổ xung. Những chiếc gùi nan đen bóng vì mồ hôi người, vì mưa, vì bùn đất của mùa mưa được thay bằng một loạt gùi mới. Tất cả đang nóng ruột đợi Thành mang mệnh lệnh từ tiểu đoàn về.

- Sao đến tận bây giờ mà chiến dịch vẫn chưa mở nhỉ?

Không nhìn được Trường đã sốt ruột hỏi Sơn. Sơn nhìn khuôn mặt loang lổ những vết sẹo bỏng của Trường thông cảm với nỗi sốt ruột của anh.

- Chắc cũng sắp rồi.

- Tôi sốt ruột quá.

Trường cúi xuống tỉ mẩn chuốt từng sợi nan gùi đã bóng láng. Sơn ngồi xuống bên cạnh Trường.

- Sốt ruột thì ông cũng không được đi đợt này cơ mà.

Trường ngẩng lên nhìn Sơn chăm chăm.

- Các anh định không cho tôi đi thật đấy à?

- Thật quá đi chứ.

Sơn nói nửa đùa nửa thật. Trường thốt nổi nóng. Những thớ thịt trên mặt anh giật giật. Những vết sẹo trên mặt co dúm lại đỏ tía trong thật dễ sợ.

- Các anh không có quyền..

- Nhưng chỉ bộ có quyền.

Sơn vẫn cố tình trêu chọc. Trường hạ thấp giọng.

- Tôi đi được mà. Anh Thành bị thương thấu bụng như thế mà vẫn đi được đấy thôi.

Nghe giọng nói nằn nỉ của Trường, Sơn không nỡ trêu chọc anh nữa. Sơn bỗng nhớ đến câu của Quyết đêm qua khi Sơn bảo Quyết đi điều trị

- Tùy các đồng chí thôi.

Nghe Quyết nói và nhìn vẻ mặt âm thầm của Quyết Sơn ngạc nhiên. Quyết sốt đã hơn một tuần nay. Người anh gầy rộc, tiêu tụy trong chằng khác gì một anh lính mới vào chiến trường bị sốt rét lần đầu. Sống với Quyết đã nhiều, đây là lần đầu Sơn nghe thấy Quyết dùng từ “Đồng chí” khi nói chuyện. Quyết chỉ nói thế rồi cúi xuống không nhìn Sơn. Sự im lặng như có một ý gì trách móc, hờn giận, nhẫn nhục. Tính Quyết vốn thẳng thắn, bộp chộp. Quyết bao giờ cũng tỏ rõ thái độ của mình trước mọi quyết định, mọi công việc của tập thể. “Tùy các đồng chí thôi”, sao lần này Quyết lại như thế? Sơn nhìn Quyết hỏi thăm dò.

- Ý kiến của ông thế nào?

- Các anh đã không tin tôi thì việc gì phải hỏi ý kiến tôi nữa?

- Sao anh lại nói như thế? Có việc gì cứ nói thẳng ra xem nào.

Quyết ném hòn đất trong tay quay lại phía Sơn. Môi nhếch một nụ cười cay đắng

- Tùy! Các anh quyết định thế nào tôi cũng xin chấp hành.

Quyết đứng lên đi thẳng. Còn lại mình Sơn. Anh ngồi cứ nghĩ mãi về câu nói của Quyết. Anh ân hận, cảm thấy mình có lỗi với Quyết. “Tùy các đồng chí thôi” Câu nói đầy đau sót ấy như một nắm muối sát vào lòng Sơn.

.... Đây là Quyết. Còn bây giờ là Trường. “Anh không có quyền”. “Tùy các đồng chí thôi”. Cả hai người cùng đòi hỏi nhưng hai câu nói lại trái ngược nhau như nước với lửa. Con người thật đa dạng. Sơn phải xoa dịu cơn nóng của Trường.

- Đùa thế thôi. Còn phải đợi ông Thành về xem sao đã.

- Bao giờ ông ấy về? Ông ấy đi tập huấn gần hai tuần rồi còn gì.

- Theo kế hoạch thì hôm nay đây nhưng chắc đến chiều thì ông ấy mới về được đến nhà.

Lúc hai người ngồi nói chuyện với nhau là lúc Thành đang trên đường về ban. Cái lạnh se se của buổi sáng làm anh phần chần. Trời còn sớm. Mặt trời mới ló ra khỏi hai ngọn núi mà đã chói lọi khác thường. Những giọt sương đêm thỉnh thoảng lại rơi xuống vai Thành lả tả làm anh rung mình. Một con sóc đang mê mải gặm quả cây, Thấy Thành nó thoăn thoắt leo lên một cành cây cao rồi dương mắt nhìn Thành. Mắt nó tròn xoe, đen nhánh long lanh như hai viên ngọc. Con mắt như có cái vẻ ngây thơ, tinh nghịch, vừa có cái vẻ ngơ ngàng. Hình như nó muốn hỏi “Đi đâu mà sớm thế? Anh bạn.”

- Suyt!

Thành dậm chân suyt một tiếng. Con sóc biến ngay vào hốc cây. Một lúc sau, cái đầu thon gọn và cặp mắt đen ướt của nó lại lấp ló sau một cành cây lớn. Thành phá lên cười. Con sóc trông ngộ nghĩnh một cách kì lạ. Lòng Thành thấy vui vui, một niềm vui nhẹ nhàng tưởng như vô cớ. Thành đi, cái que trong tay vung vẩy quật vào những cành lá xòa ra hai bên đường. Những giọt sương rơi lộp độp xuống mảnh đất ẩm ướt.

Từ lúc nhận nhiệm vụ trên tiểu đoàn, niềm vui trong anh ngày một lớn dần lên. Thành không cảm thấy ngạc nhiên về sự thay đổi này của mình. Hai năm về trước, mỗi lần nhận nhiệm vụ đi phục vụ phía trước lòng anh lại chùng chất những lo lắng bề bộn. Không phải anh sợ. Anh cũng giống như người lính lần đầu vào trận. Không sợ chết đâu nhưng sao trái tim vẫn đập một cách khác thường. Ba năm đã trôi qua, Thành đã dày dạn hẳn lên. Sao lại thế. Mới chỉ mấy tháng trước anh vẫn còn lo lắng thế mà lần này nhiệm vụ trên giao rất nặng mà lòng anh vẫn thấy thanh thản? Phải chăng những mất mát, những hi sinh, những khó khăn gian khổ mà anh đã vượt qua đã rèn luyện cho anh trở nên dày dạn làm anh có thể thản nhiên, bình tĩnh trước nhiệm vụ được giao? Không phải! Mà vì hôm nay anh đã tin hơn. Mấy tháng trước dường như mọi mối lo chỉ đè xuống riêng anh nhưng đến hôm nay, mối lo ấy đã san sẻ cho tất cả mọi người. Từ sau hôm cả ban nằm gọn giữa bãi bom B52, Thành bỗng nhận thấy sự lo lắng của mình hết sức vô lý. Trận bom đã làm anh thấy rõ sức mạnh của cả một tập thể. Một tập thể như thế sẽ vượt qua được tất cả. Niềm tin vào mọi người đã cho anh sự thanh thản hôm nay.

Gần đến ban, Thành rẽ xuống đi dọc bờ suối kiểm tra lại máng nước. Đã gần trưa, cái buốt giá của nước suối đã tan hết. Làn nước mềm mại, trong vắt luồn lách qua những tảng đá sù xì, xám mốc. Một cây chuối rừng mọc nghiêng ra hẳn ngoài dòng nước khoe cái hoa đỏ tươi của nó giữa đám lá xanh ngắt. Thành rút dao găm vòng qua một bụi cây tiến đến chỗ bụi chuối. Anh bỗng dừng lại.

Ngay bên cạnh bụi chuối, Liên vừa tắm xong. Cô gái đang đứng hong tóc. Nép nhanh vào một bụi cây, Thành gần như nín thở. Trên một tảng đá lớn, Liên đứng người nghiêng nghiêng. Mái tóc xòa xuống che kín cái lưng thon mảnh của cô gái. Nặng trĩu trĩu trên mái tóc. Cô gái đứng im như đang tự ngắm mình trong dòng nước. Chiếc áo lót cắt rất khéo bó sát lấy người để nổi lên dưới nắng những đường cong mềm mại, gợi cảm của cơ thể. Thành bỗng thấy Liên đẹp. Một vẻ đẹp riêng biệt mà có lẽ ngoài anh có lẽ không một ai nhận ra. Ba năm rồi bây giờ anh mới nhận ra điều này. Sao vậy? Một vẻ đẹp thầm lặng phải sống lâu mới nhận ra nổi và đã nhận ra rồi thì càng ngày càng thấy đẹp hơn. Thành đứng im không dám động đậy. Một tình cảm rất lạ nhen dấy làm anh ngây ngất. Dòng suối hắt nắng lên bụi chuối thành một khoảng sáng lung linh.

Vực thẳm ngăn cách giữa hai người đã được lấp bằng sau lần anh bị thương. Những ngày Thành nằm bất động một mình chịu đựng sự vò xé của các kỉ niệm, Liên đã thường xuyên đến với anh. Có lẽ những mất mát quá lớn của cuộc đời cô gái đã an ủi được Thành. Nỗi đau của anh đã đáng kể gì so với nỗi đau của cô. Trường đã rất thật khi nói với anh “Cái đau khổ của mình có đáng kể gì với những đau khổ mà bao nhiêu người đã phải chịu đựng”. Hôm nay Thành mới hiểu câu nói đó. Và cũng như Trường, anh đã bình tâm lại. Cô gái đã an ủi anh không bằng những lời đầy thông cảm mà bằng sự chăm sóc dịu dàng thầm lặng của mình. Sự

chăm sóc ấy đã lên tiếng thay Liên và tiếng nói ấy thấm sâu vào trong anh thành một dòng nước mát làm dịu xuống những vết thương đang nóng rát. Những ngày ấy họ không thấy sợ nhau. Những mắt mát đã lấp đi sự ngăn cách cuối cùng giữa hai người. Họ đã đến bên nhau. Và lúc này đây, lúc vết thương cũ đã lành sẹo cho một hạnh phúc mới trời dậy, Thành thấy gần Liên hơn bao giờ hết.

Thành im lặng say mê ngắm cô gái. Liên hất mái tóc ra đằng trước, người hơi quay lại. Hình như cô gái đang mỉm cười một mình. Có gì mà cô ta vui vậy? Và sao ngay trong lúc này, nụ cười vẫn giữ nguyên một vẻ lặng lẽ khác thường? Một thoáng thôi, Liên quay lại như cũ. Thành bỗng muốn Liên quay lại một lần nữa để được ngắm nhìn thêm một lần nữa nụ cười đôn hậu mà lặng lẽ của cô. Liên chải tóc. Đầu cô gái nghiêng nghiêng. Mái tóc chảy dài xuống sát mặt nước. Cánh tay để trần, mảnh dẻ lướt nhẹ chiếc lược sừng trên mớ tóc dày mượt đen như mun. Trông cô gái lúc này sao mà nhẹ nhàng, thanh thoát. Con gái đẹp nhất là lúc này đây, lúc cô gái đang chải chuốt cho sắc đẹp của mình.

Đang chải tóc, Liên đột ngột quay lại. Cái cặp tóc cô đang ngậm trong miệng lóe lên một làn sáng trắng. Thành hấp tấp bước ra khỏi bụi cây.

- Anh Thành.

Liên kêu lên không hiểu hoảng hốt hay mừng rỡ. Mặt cô gái đỏ lên rất nhanh. Cái vẻ lúng túng bỗng hợp với màu đỏ đang lan nhanh xuống tận cổ làm Liên càng thêm đẹp. Thành cũng lúng túng. Anh nhìn xuống dòng suối. Nước suối xanh trong in rõ hình chiếc hoa chuối đỏ thắm. Bóng cô gái lồng vào đó chập chờn. Giá mình chặt cái hoa chuối đã có phải hơn không. Thành tự trách mình.

- Tôi.... tôi... định chặt cái hoa chuối.

Thành phen trần. Phút ngưng nghịu tan đi rất nhanh. Liên hỏi Thành giọng đã tự nhiên trở lại.

- Anh vừa về à?

- Vừa về. Tôi định đi dọc máng xem chỗ nào hỏng thì sửa luôn cả thể

Liên hơi cười nhìn Thành một thoáng rất nhanh. Cái nhìn như có ý bảo “Em biết thừa đi rồi”. Mặt Thành nóng bừng trước ánh mắt ấy.

- Bao giờ thì ban đi anh Thành?

Thành nhẹ hẫng người. Bao giờ cũng thế, chuyện công tác cũng là chuyện dễ nói nhất và là đường thoát ra khỏi sự lúng túng hiệu nghiệm nhất cho những đôi đang có ngầm ý với nhau.

- Sắp rồi. Ở nhà đã chuẩn bị xong chưa?

- Xong từ lâu rồi. Mọi người đang mong anh về. Mà ban có được bổ xung thêm ai không?

- Được một y sĩ. Xong chưa ta cùng về.

Hai người lội ngược dòng suối về nhà. Thành hơi lùi lại để cho Liên đi trước. Vừa đi anh vừa ngắm nhìn những sợi tóc vương ra bay bay trong gió. Phút ngưng ngừng tan đi nhanh quá làm anh thấy tiếc. Giác như cảm giác ấy kéo dài thêm chút nữa có phải hay không. Bóng cô gái chao động trong nước. Anh vừa đi vừa nghĩ vợ vẫn. Anh muốn kéo cả hai người quay lại những phút ban đầu.

- Thăng Hải có khỏe không?

Thành ngập ngừng không biết nói gì sau tiếng không ấy. Liên! Cô Liên. Hay là....! Muốn. Muốn rất nhiều nhưng không dám. Anh đành hỏi trống không.

- Dạ khỏe. Mấy hôm anh đi vắng nó cứ nhắc anh miết.

Thế còn em. Tiếng “Em” ngọt đầm trong đầu cứ chực buột ra.

Vừa thấy Thành với Liên từ dưới suối đi lên, Sơn nhìn Thành cười, mắt nháy một cách tinh quái.

- Tôi vừa cho thằng Tín đi đón ông. Lại trật rồi. Đường to không đi sao lại lội suối?

- Anh....

- Anh em cái gì. Ngày mai tôi cho rào lòng suối lại mới được.

Mặt Liên đỏ gấc. Cô cầm bộ quần áo ướt chạy vội lên trên nhà. Sơn nhìn theo phát mạnh vào lưng Thành cười khơ khớ.

- Mới lên trường ban cũng có khác. Tiến bộ đấy.

- Tôi ...đi kiểm tra máng nước vô tình...

- V...ô...ô ti..i...ình - Sơn kéo dài hai chữ vô tình rồi chỉ vào bắp chân Thành - Mãi tâm sự vụn với nhau đến nỗi vắt cắn căng mòng mà không biết còn vô tình cái nỗi gì?

Thành cúi nhìn xuống. Con vắt ma lạnh đã chộp đúng thời cơ lúc anh nấp sau bụi cây mà làm một bữa căng mòng. Thành lấy que gạt con vắt xuống đất, lấy mẫu lá le dẹt vào chỗ vắt cắn.

- Oan cho tôi quá.

- Có oan bằng thị Mầu không?

Sơn cùng với Thành đi về nhà. Vừa đi anh vừa hỏi nhỏ:

- Bao giờ đi?

- Ngày kia.

- Ngày kia à? Sơn hỏi lại. Anh cười thoải mái - Mình đoán thánh thật đấy. Mà này. Đợt này mình định để cô Liên ở nhà ông thấy thế nào?

- Sao vậy?

Thành hỏi lại. Anh nhìn Sơn ngơ vực. Thằng cha này ma lạnh lắm. Hắn định chọc hông mình chắc.

- Cô ta đi phía trước suốt rồi cũng phải để cô ta xả hơi một lần chứ. Với lại lần này vào sâu quá.

- Thế cô Nga thì sao? Cô ta cũng chẳng đi phía trước suốt là gì. Con gái thì không vào sâu được à? Ông cẩn thận đấy. Họ mà biết họ lại cạo cho ông một trận trắng gáy bây giờ.

Sơn ngạc nhiên. Mọi bận mỗi khi ai đề xướng việc để Liên lại phía sau thì Thành bao giờ cũng là người đồng ý đầu tiên. Chính anh cũng đã nhiều lần đề nghị cho Liên chuyển sang ban bệnh xá. Ở đấy công việc nhẹ nhàng và cũng tĩnh tại hơn. Sơn không ngờ lần này Thành lại phản đối việc này. Anh cứ tưởng Thành sẽ dợ cả hai tay đồng ý mới phải.

- Gớm! làm gì mà bênh nhau chằm chằm thế?

Thành quay lại củng vào đầu Sơn một cái rõ đau.

*

* *

Ban được bổ xung thêm một y sĩ mới. Khi báo tin này cho Thành viện trưởng Thanh đã vỗ vai anh.

- Ưu tiên cho ban một lần rồi đấy.

- Một thôi ạ, Thủ trưởng?

Mắt Thành chớp chớp mấy cái liền hỏi viện trưởng Thanh giọng không dấu nổi vui mừng.

- Chứ con mấy nữa? Chê ít à? Hay là để tôi xuống làm lính ban cậu?

Thành đỏ mặt cười xòa.

- Đâu dám. Thủ trưởng cho anh Luyến sang ban tôi chứ?

- Không! Một y sĩ mới cứng.

Viện trưởng Thanh lắc đầu. Nổi vui mừng trong Thành vụt tắt ngấm. Anh tiu nghỉu nằn nì.

- Thủ trưởng tính. Nhiệm vụ của ban tôi lần này nặng nề quá. Hay là... - Ngần ngừng một lúc

Thành mới nói tiếp - Thủ trưởng cho anh Luyến sang ban tôi. Nếu không tôi e..

Thành ngừng lại.

- E không hoàn thành nhiệm vụ có phải không?

- Vâng.

Thành mạnh dạn trả lời. Viện trưởng Thanh không nói gì. Ông rời chiếc bàn làm việc, cúi đầu đi từng bước ngắn trong phòng dáng nghĩ ngợi. Thành hồi hộp nhìn theo ông. Trong anh lóe lên một tia sáng hi vọng. Đang đi đột nhiên ông quay ngoắt lại đứng sững trước mặt Thành.

- Ngày trước khi điều cậu về ban một, anh Sơn cũng nói với tôi những lời cậu vừa nói.

Nhưng ba năm rồi ban cậu có lần nào không hoàn thành nhiệm vụ không?

Im lặng một lúc ông nói tiếp giọng trầm buồn. Mắt ông trở nên xa xôi như đang nhớ đến một kỷ niệm nào đó của cuộc đời mình.

- Hồi năm 1946 khi trung đoàn thủ đô rút ra khỏi Hà nội tôi mới chỉ là một chiến sĩ cứu thương. Cứu thương thôi chứ không được như y tá như bây giờ đâu - Ông nhắc lại một lần nữa -

Nghĩa là tôi mới chỉ biết có băng bó. Hồi ấy tôi ở với một y sĩ của trung đoàn, Anh ta tên là Hoàn.. Mỗi lần anh ta làm việc tôi lại lần đến đứng học lỏm. Mỗi lần như thế anh ta lại kiếm một việc gì đó đuổi khéo tôi đi chỗ khác. Anh ta dẫu nghề mà. Có lần tôi hỏi anh ta: "Anh Hoàn này ADRELANINE dùng để chữa gì nhỉ?" Anh ta liền lấy ra một cuốn sách tiếng pháp dày cộp đọc cho tôi nghe một tràng dài. Tôi ù hết cả tai. - Ông cười - Cậu tính hồi ấy bọn mình chữ quốc ngữ đánh vần còn khó nhọc thế mà anh ta giảng cho mình như thế đấy. - Ông móc túi lấy ra hộp thuốc quần một điều. Bật lửa nhả ra một đụn khói mờ mờ - Thế mà kiên trì học lỏm mãi rồi tôi cũng biết cách tiêm. Chỉ mới dám tiêm bắp thôi. Cuối năm ấy, không may một quả đạn pháo làm anh ta bị thương nặng. Tôi nhảy lên khỏi hào, mặc kệ những nòng súng đang nhắm về phía tôi mà nhả đạn đưa được anh ta ra phía sau. Lúc ấy anh ta đã ngất lịm. Tôi tiêm cho anh ta một ống trợ lực. Một lúc sau anh ta tỉnh lại. Anh ta bảo tôi tiêm cho anh ta một ống Peniciline. Tôi lục gần hết túi thuốc đưa anh ta xem mà thứ nào anh ấy cũng lắc đầu. Mãi sau tôi mới lấy đúng thuốc. Tôi hòa nước cất và tiêm luôn cho anh ta mà không thử phản ứng. Cũng chẳng hiểu vì sao anh ta cũng không nghĩ đến việc đó. Có lẽ tại anh ta đang bị choáng. - Ông im lặng bập một hơi thuốc dài. Điều thuốc cháy đỏ lựng - Thế là anh ta bị phản ứng Peniciline - Ông nói tiếp sau một phút im lặng - Tôi cuống lên không biết mình phải làm gì nữa. Và anh ta đã chết. Tôi nhớ mãi câu anh ta nói với tôi lúc chết: "Tôi chết là do tôi".

Kể đến đây viện trưởng Thanh dừng lại. Thành nhìn ông, một mái tóc đã bạc gần hết. Những vết nhăn sâu như được khắc bằng dao lên vầng trán và đuôi mắt. Viện trưởng rút điều thuốc đã tắt ngấm nói với Thành bằng một giọng buồn buồn như trách móc.

- Thế đấy. Tôi nhớ mãi câu nói ấy. Chính vì thế tôi đã quyết tâm học tập. Nếu anh ta sống lại, gặp tôi, chắc anh ta sẽ không thể ngờ được tôi đã trở thành bác sĩ viện trưởng phải không?

Thành khẽ gật đầu. Anh hiểu viện trưởng Thanh muốn nói gì. Câu chuyện làm cho anh xúc động. Anh thấy hối hận vì những suy nghĩ ban đầu của mình. Mình có tư tưởng ấy từ bao giờ? Thành tự hỏi. Anh bỗng nhớ lại những ngày đầu tiên anh mới về ban. Thành nhớ đến Tháp và cái chân bị hoại thư của Lương. Nhớ lại tất cả. Sao mình lại có thể như thế?.

- Nhiệm vụ của các cậu trong chiến dịch này rất nặng nề. Chúng tôi biết. Tùy các cậu. Nếu thấy quá khó khăn thì chúng tôi sẽ điều anh Luyện sang bên đó.

- Thôi không cần. Chúng tôi sẽ nhận đồng chí ấy.

Thành nói hấp tấp. Viện trưởng cười. Những nếp nhăn trên đuôi mắt ông dần ra.

-Tôi biết. Thế nào cậu cũng nói câu ấy.

Bây giờ khi nắm tay Văn, người y sĩ mới đến trong tay mình, Thành lại nhớ đến buổi nói chuyện với viện trưởng Thanh. Mặt anh thoáng đỏ. Cố gắng lấy giọng tự nhiên và thân mật, Thành tự giới thiệu:

- Mình là Thành. Còn ông?.

Người y sĩ mới đến không biết những gì đã xảy ra trước khi anh đến. Thấy Thành giản dị, thân mật, sự xa lạ ngăn cách giữa hai người bị phá vỡ.

- Tôi là Văn.

Trong lúc ngồi nói chuyện với Văn Thành kín đáo quan sát và đánh giá anh chàng theo cách riêng của mình. Văn còn trẻ, khoảng hai ba hai bốn gì đấy. Khổ người anh ta to lớn vạm vỡ..Sức lực như Văn, giá như vào một đơn vị bộ binh hay vận tải thì vào đơn vị nào người ta cũng thu nhận không ngần ngại. Chiến trường ưng những con người to lớn. Nhưng ở một đơn vị chuyên môn như đơn vị này thì đấy chưa phải là điều chủ yếu. Ban đang cần một y sĩ chứ không phải là một chiến sĩ gùi thổ. Hãy biết là được một điểm. Văn mặt vòng chữ điền, sần sùi những trũng cá. Mái tóc cắt cua càng làm dô ra cái trán bướng bỉnh. Thằng cha này bướng phải biết đấy. Thành nghĩ bụng. Nhưng không sao, Sơn cứng tay lắm.

- Tôi xin về trung đoàn nhưng các ông ấy không cho lại điều về đây. - Văn lắc đầu tỏ ý ngán ngẫm - Thế nhưng vẫn còn là may đấy. Mấy tay cùng đoàn tôi bị điều hết về bệnh xá của các binh trạm. Ở đấy còn mỗ với xẻ cái quái gì

À ra vậy. Thằng cha không thích về đây vì sợ không được phẫu thuật. Thành hơi mỉm cười.

- Ông sợ không được phẫu thuật à? Nhảm rồi. Chỉ sợ sau này mỗ nhiều quá ông lại phát sợ

thời. Người ta vẫn gọi bọn tôi là bọn thợ pha mà.
Mắt Văn sáng lên.

- Thật thế hả anh? Nhưng mà làm gì đến lượt tôi. - Văn thở hắt ra một cái. - Những ca nhẹ thì tuyển trung đoàn đã giải quyết. Các ca nặng mới chuyển về đây thì lại anh hay mấy ông y sỹ lâu năm mổ. Tôi làm gì đã đến lượt. Làm cái chân chạy ngoài thật ớn.

Tay này hiểu động lắm. Cũng là cái tốt nhưng e rằng cái xấu lại nhiều hơn. Ngành y, Thành biết, phải là những người chín chắn, điềm tĩnh không bao giờ được nôn nóng. Phải là người biết do dự nhưng không bao giờ được nghi ngờ những quyết định của mình. Những đức tính này ít thấy ở những người hiểu động. Ở họ, thích ngay đấy nhưng rồi lại chán ngay đấy. Dễ dàng tin vào một quyết định táo bạo của mình nhưng cũng dễ bị cuống lên bởi chính cái quyết định ấy. Hằng hái một cách xốc nổi khi thành công nhưng cũng dễ chán nản hoài nghi, tự ty đến mức gác tay dao mỗi lần thất bại. Mà thất bại, đấy là điều không thể tránh khỏi với một người làm khoa học. Thất bại bao giờ cũng đến trước nhất. Thành cay đắng nghĩ đến ca mổ đầu tiên của đời mình. Liên còn đấy.

- Chúng tôi sẽ tạo mọi điều kiện để anh làm quen với công việc. Nếu anh thực sự là người dũng cảm.

Văn tròn mắt nhìn Thành.

- Anh cho tôi là một người sợ chết?

- Không! Tôi không nghĩ như thế. Nhưng cái dũng cảm của một người y sỹ khác hẳn với sự dũng cảm của một người lính bộ binh.

“Anh không sợ chết nhưng cũng không được phép sợ cả cái chết nữa” Thành định nói tiếp câu ấy nhưng anh gìm lại. Anh ta chưa hiểu được điều này. Cũng như mình, trước kia mình có hiểu được điều đó đâu.

Hồi đi đường chín công tác tại một bệnh xá của một đoàn thanh niên xung phong, một người bác sỹ già đã nói với Thành câu này. Và cũng chính ông đã làm cho anh hiểu câu nói đó. Đêm hôm ấy, Thành đang ngồi nói chuyện với ông thì người y sỹ trực hốt hoảng chạy vào báo cáo:

- Cô Tâm ngáp cá rồi.

Thành đứng bật dậy vớ vội cái ống nghe định chạy đi thì người bác sỹ già giữ anh lại. Ông đưa cho Thành một chiếc áo Blu và cũng lấy một chiếc mặc vào. Ông hỏi lại người y sỹ trực bằng một giọng điềm tĩnh gần như lạnh lẽo.

- Ngáp cá rồi à?

Không một chút vội vàng, ông dẫn hai người lên lán cấp cứu. Vừa đi ông vừa hỏi người y sỹ trực diễn biến của bệnh nhân trong những giờ vừa qua. Một cành cây khô vướng vào áo Thành. Anh cầm lấy tà áo giật mạnh. Như cố tình chọc tức anh, cành cây càng quấn vào tà áo nhiều hơn. Người bác sỹ già dừng lại, ông bình tĩnh gỡ hộ anh chiếc áo. Lòng Thành nóng như lửa đốt. Anh chỉ muốn chạy một mạch lên lán xem sao.

Bệnh nhân là một cô gái thanh niên xung phong. Cô bị đái ra huyết sắc tố, một bệnh mới xuất hiện lần đầu tiên ở đây. Mới bước vào lán, Thành biết ngay cô gái không thể qua khỏi. Cô đang ngáp cá. Miệng cô mở ra hóp từng ngum không khí như một con cá vừa bị ném lên bờ. Người bác sỹ già tỉ mỉ xem lại cuốn sổ theo dõi nhiệt độ, huyết áp, nhịp tim của cô gái trong lúc Thành đặt vội ống nghe lên ngực cô. Tai Thành ù đi vì nhịp tim lúc trong, lúc đục, lúc mạnh, lúc yếu. Lúc thông thả điểm từng nhịp một, lúc lại đập hối hả, gấp gáp như vó của một con ngựa đang phi nước đại. Người bác sỹ già chậm chạp đặt ống nghe lên ngực cô gái. Một lúc sau, ông gỡ ống nghe ra nói khẽ.

- Tim mạch trụ mất rồi.

Ba người thức suốt đêm đó bên cô gái. Người bác sỹ già ngồi rất im, thỉnh thoảng ông lại ra những mệnh lệnh cần thiết. Còn Thành anh ngồi sâu vào trong một góc lán. Đầu óc rối bời. Tất cả những kiến thức đã học hiện lên cùng một lúc nhào lộn trong đầu. Chen vào giữa mớ kiến thức đó là khuôn mặt tái mét và cái miệng mở to đang ngáp ngáp của cô gái. Cuối cùng không đủ sức để nghĩ nữa, Thành thả mình ra nghĩ vợ vẫn. Anh nghĩ về cái chết và bỗng thấy thương

người con gái không quen biết sẽ chết trong đêm nay vô cùng. Nửa đêm người bác sỹ già quay sang bảo anh.

- Cậu về nghỉ đi để đêm mai còn trực.

Thành đứng dậy về ngay. Quả thật Thành muốn về từ lâu rồi. Không phải vì mệt mỏi mà vì anh tin rằng bệnh nhân nhất định sẽ chết. Anh có ở đây chẳng nữa cũng chỉ là để chứng kiến những giây phút cuối cùng của một cuộc đời. Với Thành điều ấy trở thành nặng nề không thể chịu nổi.

Bốn giờ sáng, người bác sỹ già trở về phòng. Thành nhóm dậy hỏi ngay.

- Cô ta thế nào rồi anh?

- Chết rồi.

Ông cởi chiếc áo Blu treo lên vách, không quay lại, trả lời Thành. Giọng ông vẫn lạnh tanh như cũ. Nghe hai tiếng “Chết rồi” cụt lủn của ông mà Thành thấy gai lạnh cả người. Nói xong ông thối tắt đèn chui vào màn.

Liên một tuần sau đó những ca như thế xảy ra liên tiếp. Thành không dám xuống lán cấp cứu nữa. Anh sợ. Chưa bao giờ tỉ lệ tử vong cao như thế. Một trăm phần trăm. Người bác sỹ già đêm nào cũng kiên nhẫn ngồi dưới lán cấp cứu rồi mờ sáng trở về mang theo một cái tin quá quen thuộc và cũng quá nặng nề. “Chết”. Những đêm như thế còn lại một mình Thành ở nhà. Anh thấy rất chán nghe. Không có gì chán bằng phải cống hiến đời mình cho một nghề nghiệp luôn luôn bất lực trước cái chết, luôn luôn bị giày vò, cắn rứt trước sự bất lực của mình. Mình còn xuống dưới lán mà làm gì? Để chứng kiến cái chết như một người cố đạo đến làm lễ rửa tội cho con chiên trước khi chết hay sao? Anh nằm mà không sao ngủ với một nỗi chán chường đè nặng trong lòng. Đến một buổi sáng, anh sững người khi người bác sỹ già báo tin.

- Cô ta sống rồi.

Ông báo tin đó cũng với cái giọng bình thản lạnh lùng như cũ. Thành nhìn ông. Trong đôi mắt quảng thâm, trũng sâu vẫn lên những tia máu nhỏ tuyệt nhiên không hề ánh lên một tia sáng nào khác thường. Ông chậm chạp đến bên bàn rót một bát nước. Đột ngột ông bảo Thành.

- Cái dũng cảm của người thầy thuốc khác hẳn với cái dũng cảm của những người lính bình thường. Người thầy thuốc không những không sợ chết mà còn không được phép sợ cả cái chết nữa. - Ông nhấn mạnh vào mấy chữ “Cả cái chết nữa” - Dám nhận lấy những thất bại day dứt nhất, đấy mới là lòng dũng cảm của một người thầy thuốc. Cái ấy cậu chưa có. Cậu hiểu tôi nói chứ?

Thành gật đầu im lặng. Cũng trong ngày hôm đó, Thành mới biết cũng chính người thầy thuốc già luôn luôn không vội vàng ấy đã đi một quãng đường rừng đầy dốc dài gần năm mươi cây số trong có tám tiếng để cứu sống một thương binh.

Bây giờ anh đã hiểu điều đó và đã rèn luyện để cho mình có được lòng dũng cảm đó. Còn anh chàng này, bao giờ anh ta mới có được điều đó?

*

* *

- Con ra chú bế.

Liên nói với con. Thằng bé quen như mọi bữa, xòe bàn tay bé tí xíu của nó ra theo người thương binh. Anh ta bế nó ra bờ suối ngắt cho nó một bông hoa đỏ chói. Thằng bé cầm bông hoa quay lại nhìn mẹ. Nó toét miệng ra cười. Bông hoa trong tay nó vung vẩy. Hai chú cháu đã đi xa, chỉ còn lại hai người Liên và Luyện. Liên đưa cho Luyện cái túi xách cầm trong tay nói với anh giọng buồn ngủi.

- Anh cho em gửi cái này cho cháu.

Luyện mở cái túi ra xem. Bên trong có mấy bộ quần áo trẻ con cắt rất khéo bằng vải mỏng. Hai chiếc áo len, một chiếc khăn tắm lớn bằng vải bông của Trung Quốc mà viện trưởng Thanh đã cho nó. Đây là chiếc khăn mà vợ ông đã gửi từ hậu phương vào cho ông. Hai đôi tất trẻ con,

mấy miếng xà phòng thơm, một ít đồ chơi linh tinh làm rất khéo bằng mảnh đũa ra, một con búp bê nhựa. Những thứ này chắc là của anh em thương binh đã cho nó. Chỉ có họ mới có thể kiếm ra được thứ đồ không thể thiếu được này của lũ trẻ con. Lật hai chiếc áo len lên, Luyến thấy mấy hộp sữa nước. Anh cầm mấy hộp sữa ra đưa lại cho Liên.

- Cô cầm những thứ này về.

- Em...

- Cô cầm về - Luyến nói như gắt - Cả cái viện này không nuôi nổi nó hay sao mà cô phải gửi sữa cho nó? Nó là của riêng cô đấy à?

- Có phải sữa của em đâu. Đây là sữa của anh Sơn với anh Thành gửi cho nó đấy chứ.

Liên vội vã thanh minh. Luyến vẫn lắc đầu kiên quyết:

- Thế thì cô mang về trả cho các anh ấy. Bảo với họ là cái ban hai này chưa đến nỗi chết đói đâu. Mà có chết đói thì chúng tôi vẫn nuôi nổi nó.

Liên không biết nói gì nữa. Đúng thế. Bé Hải bây giờ không còn là của riêng Liên nữa. Trường đã xông vào giữa đám cháy cứu nó. Thành đã quên vết thương của mình đứng mổ cho nó suốt mấy tiếng liền. Trước mắt Liên như hiện lại khuôn mặt trắng bệch của Thành lúc gục vào tay cô và những giọt máu từ đôi môi rách nát của anh thấm đỏ một vùng trên chiếc áo blu cô đang mặc. Như hiện lại khuôn mặt đen sạm, nứt nẻ, mắt nhắm nghiền của Trường. Còn! Còn rất nhiều nữa. Máu từ trong cơ thể Sơn đang chảy trong huyết quản nó. Liên bồi hồi nhớ hôm cô đang đứng trên buồng tiêm. Mưa như trút nước, Quyết khoác một mảnh ni lông ngăn cùn cộn chạy lên. Ướt gần hết. Anh giật lấy cái bơm tiêm trong tay Liên nói gọn lỏn.

- Cô về với nó. Để tôi.

Hôm đó, Liên cũng đứng lặng như hôm nay. Thành nói, Trường nói, Sơn nói. Tất cả mọi người ai cũng nói nhưng Quyết có chuyển đâu. Thế mà hôm ấy chính đứa con bé bỏng của cô đã làm Quyết bật dậy chui ra khỏi bọc võng đội mưa đến thay cho cô. Cô đã trở về nhà ôm cơ thể nóng hầm hập của đứa con mà lòng xốn xang những xúc động. Liên nhớ đến những lần hành quân, nó được chuyển hết từ tay người này sang tay người khác. Vẫn còn. Cái đêm bị B52, cơ thể bé bỏng của nó đã nằm trên tay những người thương binh suốt một ngày một đêm. Một phần máu thịt của Liên đã tạo nên nó nhưng máu thịt của bao nhiêu người đã khác đã bảo vệ nó, đã cứu sống nó. Bây giờ nó không còn là của riêng Liên. Trước tiên, nó thuộc về Ngọc, về Tháp về những người đã chết. Sau đó nó thuộc về những người còn sống, thuộc về Trường, Sơn, Thành.... Cuối cùng nó mới thuộc về Liên. Cũng chính vì thế mà Liên càng yêu con hơn. Đứa con càng trở nên thiêng liêng trong cô.

Hôm nay lần đầu tiên xa con, Liên càng hiểu điều đó. Đứa con là một mảnh đời của cô, là một niềm vui vô tận của cô. Hôm họp quân chính mọi người ai cũng nhất trí để Liên ở lại, chỉ riêng Thành cực lực phản đối. Chính nhờ Thành mà Liên được đi trong ngày mai. Nhưng cũng chính anh đề nghị gửi thằng bé lại trạm xá. Lúc ấy Liên rất giận Thành. Cái giận của một người mẹ pha vào đấy sự hờn dỗi của một người con gái đang yêu và cả chút ít sự chua xót, tủi thân của một cuộc đời có quá nhiều nỗi bất hạnh đang ngấm ngấm găm nhấm trong tâm hồn. Nhất là từ ngày cô yêu Thành. Anh ấy chưa làm bố nên anh ấy hiểu thế nào nỗi lòng của một người mẹ phải xa con.. Anh ấy chẳng hề thương nó, chẳng nghĩ gì đến mình. Nó có phải con anh ấy đâu. Người ta có thể dễ dàng xa nó. Hy vọng làm gì nữa.

Tan họp, Liên về thẳng nhà. Bé bé Hải đang ngủ say vào lòng, những ý nghĩ ấy lại cuộn dậy chà sát cô gái. Liên cúi xuống nhìn con. Thằng bé lúc ngủ sao mà ngoan thế. Đôi môi hồng tươi của nó hơi trề xuống để một dòng nước miếng trong suốt chảy dài xuống tận chiếc cằm bé xíu xinh. Hai tay thằng bé quờ quạng ôm lấy mẹ như nó không muốn xa. Liên cúi xuống áp mặt mình vào mặt con. Hơi thở thằng bé nồng ấm.

- Chưa ngủ à, cô Liên?

Liên ngẩng lên, thấy Thành. Mặt cô sầm xuống. Nỗi hờn giận lên đến cực điểm. Liên muốn nói một câu gì đó thật nặng với anh. Không nói được. Nỗi chua xót bất thần ập đến làm Liên chỉ “Dạ” được một tiếng nhỏ nghẹn. Thành ngồi xuống bên Liên, không biết nói gì. Anh mở túi đựng quần áo của thằng bé đặt ở đầu giường xem tất cả các thứ lại một lượt rồi đặt vào đấy mấy hộp sữa và mấy bánh xà phòng thơm.

- Liên giận tôi đấy à? - Thành hỏi nhỏ. Liên cúi mặt không đáp. Sự chăm sóc của anh làm dịu đi những hờn giận trong cô. - Tôi cũng không muốn xa nó. Nhưng lần này vào rất sâu mang nó đi theo thì rất nguy hiểm. Nếu có điều gì xảy ra với nó thì liệu tôi và Liên có thể sống được không?

Thành nói tiếp giọng buồn buồn. Thấy Liên vẫn ngồi im không nói gì, anh đứng dậy lặng lẽ bỏ ra ngoài. Thành đi rồi, Liên chợt thấy ân hận. Cô muốn gọi với theo “Anh Thành” nhưng lại kìm được. Mặt đứa con nhòa đi, chập chờn như thằng bé đang cười với mẹ.

Mọi người với con Liên như vậy đấy. Bây giờ đến Luyến. Nghe Luyến nói, Liên không làm sao được đành phải cầm lấy mấy hộp sữa. Cô tần ngần nhìn theo hút đứa con.

- Thôi cô về đi không nó lại theo bây giờ.

Luyến dục.

- Thôi em về.

Liên chào Luyến rồi vội vã quay đi. Cô không dám quay lại nhìn thêm con một lần nữa.

- Má...Má..

Bé Hải quay lại nhìn thấy mẹ bỏ đi nó cất tiếng gọi. Liên vùng chạy. Tiếng khóc của đứa con theo gió bám riết lấy người mẹ. Ra đến suối, cô gục vào một gốc cây cứ thế khóc nức nở. Quyết đi lĩnh thuốc về qua, thấy thế anh dừng lại.

- Còn khóc cái nỗi gì. Bảo ở nhà với con thì không chịu. Xa con thì lại khóc.

Tuy nói vậy nhưng Quyết lại đưa cô cái khăn mặt của mình.

- Thôi xuống suối rửa mặt đi rồi còn về. Đàn bà các cô thật kì cục

Giọng Quyết cảm cầu, cầu nài như giọng của một người anh trai khó tính, khô khan nhưng lại rất mực thương em. Liên cầm khăn xuống suối rửa mặt. Khỉ quá. Sao mình lại khóc? Mình cũng kì cục thật. Những vòng tròn loang rộng, sóng từng đợt xô vào những tảng đá nhẵn lì. Lòng người mẹ như mặt nước này, luôn luôn dậy sóng. Liên lại bồi hồi nghĩ đến con. Cô cầm cái khăn đứng thần người dưới suối.

- Xong chưa?

Trên bờ, Quyết sốt ruột dục. Liên giật mình vội vắt kiệt nước cái khăn bước lên. Quyết xốc lại gói thuốc trên vai đứng đợi. Họ cùng về nhà.

Chương Kết

Đường càng ngày càng bót dốc. Những cánh rừng gỗ tạp rậm rì chẳng chịt những dây leo thừa dãn ra, cuối cùng nhường chỗ cho những cánh rừng khước bạt ngàn quang đãng mở ra nom thật thích mắt. Những cây khước to lớn, lực lưỡng, mùa khô đã trút gần hết lá lao thẳng lên giữa nền trời đầy nắng và gió. Mặt đất bằng lì được trải dưới một lớp lá khô giòn tan như bánh đa mới nướng làm rừng vừa sạch sẽ lại vừa phóng khoáng. Nắng! Ngược nhìn lên chỉ thấy những chiếc lá khước cuối cùng đang quắt lại, lay lắt, run rẩy trong những đợt gió dữ dội của cánh Nam. Mới đầu mùa khô mà bầu trời không lấy một gợn mây. Những đám mây đen dày đặc ngợp trời suốt sáu tháng nay như đã bị mặt trời đốt cháy. Mặt trời không còn rõ nét. Chỉ

thấy một vành mờ sáng trắng, lóa lên những vầng lửa hung hãn thiêu đốt mặt đất đã khô cong. Những con suối nhỏ đã cạn hết nước. Lòng suối khô khốc phơi ra những tảng đá trắng mốc lên hơi hầm hập. Họa hoằn lắm mới gặp một vũng nước còn sót lại mà những đám rêu quanh đấy đã bị dầm nát bởi muôn vàn những dấu chân người, chân thú.

Văn đặt ba lô lên một gốc cây đổ men theo dòng suối đến vũng nước. Một đàn bướm đông nghịt, đủ các màu sắc đang đậu trên những miếng đất ẩm ướt giập mình tung lên. Những cánh bướm quạt nắng lấp lánh

“Còn em thương bên tây anh mùa đông

Nước khe cạn bướm bay lên đá

Biết lòng anh say miền đất lạ....”

Văn chợt nhớ đến bài hát “Trường Sơn đông, Trường sơn tây” Mà anh rất thích. Chính cái cảnh này đây đã làm anh “Say miền đất lạ” và bây giờ anh đã gặp nó rồi.

Hồi Văn vào là cuối mùa mưa, mùa măng đã qua. Rừng tre chỉ còn lại những cây măng nhọn hoắt, cao vút. Cô gái giao liên một lần nhìn thấy bữa cơm ăn với canh ruốc lèo tèo vài ngọn rau tàu bay của bọn Văn đã bảo.

- Sao các anh không đi lấy măng về mà ăn?

- Măng năm ngoái à, Đồng chí?

Văn đã lém lỉnh hỏi lại. Tất cả cười ồ. Cô giao liên cũng cười một cách dễ dãi.

- Các anh không biết đấy thôi. Đến cuối tháng mười mới hết vụ măng cơ mà.

Bọn Văn ngó người không biết cô gái nói gì. Về sau hỏi lại mới biết ở Trường sơn này măng có ba vụ. Đầu mùa mưa, những chiếc măng mới nhú lên khỏi mặt đất như những chiếc sừng nghé. Muốn ăn, người ta phải đào xuống đất lấy cả củ măng mang về vụ ấy gọi là vụ măng đào. Vào giữa mùa mưa, những ngọn măng đã mọc khá cao, muốn ăn chỉ việc lấy chân đập gãy ngọn măng bỏ vào gùi nên gọi là vụ măng đập. Vụ này là vụ măng chính. Măng vừa nhiều, vừa ngon lại dễ lấy. Còn bây giờ, những ngọn măng đã mọc cao tít tắp, người ta phải rung cây măng cho ngọn rụng xuống mang về ăn.

- Mà lấy măng rung các anh nhớ phải lấy mũ cứng đội vào không ngọn măng rơi vào đầu thì khổn.

Hôm ấy, cô gái đã bày cho bọn Văn cách bóc măng thế nào cho ngon và “Lúc luộc măng nhớ cho một viên Niva quin vào. Măng sẽ vàng và chóng hết đắng. Nhưng đừng nói với ai là em bảo đấy.”

“Hết rau rồi em có hái măng không?” Không hiểu chàng lái xe trong bài hát đã nhắc người yêu của mình trong vụ măng nào? Chắc là vụ măng đập vì măng vụ ấy ngon hơn lại dễ lấy hơn nên chàng lái xe mới thay tiếng “Đập” bằng tiếng “Hái” cho duyên dáng.

Buổi chiều hôm ấy Văn đã viết thư về cho người bạn gái

“Trường sơn bây giờ đang vào vụ măng rung. Mình vừa đi hái măng về nhớ đến Vân vội vàng viết vài dòng cho Vân”

Chẳng hiểu lấy măng vào vụ này người ta có gọi là đi “Hái măng” như trong bài hát không?. Hái gì mà phải ôm cây măng rung đến vã mồ hôi hột. Văn cũng thấy hơi ngượng khi viết mấy câu này. Nhưng rồi Văn tặc lưỡi. “Hái” cũng được chứ sao. Đấy chẳng qua là một động từ nói về sự thu hoạch. Mà trong từ điển cũng chẳng ai định nghĩa từ này đâu. Chẳng hiểu trong từ điển người ta có định nghĩa về từ “Hái” này không nhưng nếu có thì chắc là một định nghĩa sai. Mấy ông ngôn ngữ học ngồi lì ở Hà nội làm sao biết được thế nào là “Hái” măng cuối mùa.

Đàn bướm xoay tròn lại như những chiếc lá khô bị một cơn gió xoáy quẩn tròn lại với nhau. Chúng từ từ hạ thấp xuống sát mặt nước rồi lại bung ra như những cánh hoa. Văn cúi xuống lấy tay khỏa đám váng gỉ sắt kết thành bọt trên mặt vũng nước, lấy khăn mặt định nhúng xuống.

- Đứng! Sau chúng ta còn nhiều đoàn khác.

Nga đứng sau thấy vậy khẽ nhắc. Cô lấy ca Mỹ múc nước dội cho Văn vò khăn mặt. Văn thấy

mình không được bình thường. Có cái gì nao nao khó tả. Anh ngược lên nhìn trộm cô gái một cái rất nhanh. Mặt Nga đỏ hồng vì nắng. Cái cổ thon thon trắng. Cái hóp ở cổ đang phập phồng theo hơi thở. Và. Dưới một chút nữa, một đường cong mềm mại nổi rõ dưới làn vải mỏng đang lên xuống một cách đều đặn. Như bị điện giật, Văn quay vội mặt đi.

Rửa mặt xong, hai người quay trở ra. Nga đi trước, Văn vục vội bị đông xuống vũng nước. Lúc ngẩng lên, Văn bỗng ngăn người ra. Nga đã đi được một đoạn. Đàn bướm đang quần quanh cô gái như quần quanh một bông hoa vừa nở ngát hương. Dưới nắng rực rỡ, những cánh bướm chập chới, lấp lóa. Hơi nóng bốc lên lay động làm bóng hình của cô gái mờ ảo như thực lại như mơ. Bóng cô gái đổ xuống những tảng đá tro tro, trơn bóng.

Văn đứng dậy theo ra. Đến ba lô của mình, anh cầm bị đông hoa lên một vòng.

- Nước nhé?

Trường nháy bồ ngay lại nhưng Quyết đã nhanh tay giắt lấy. Anh ngửa cổ tu liền mấy ngụm. Chiếc bị đông lần lượt truyền qua tay từng người. Đến Thành, anh đổ nước ra nắp bị đông, uống từng ngụm nhỏ chậm chạp như như để tận hưởng cái trong mát của từng ngụm nước.

- Thế nào? Có ngon hơn si rô ở Thủy tạ không?

Trường hỏi. Thành gật đầu công nhận.

- Tuyệt. Nhưng giá mà có ít đường với vài tinh thể vitamin C của cô Nga bỏ vào thì cà phê bốn mùa trả về tiền.

Nghe nói đến vitamin C, Tín chép miệng liền mấy cái. Nuốt nước bọt đến “Ợc” một cái tán vào ngay.

- Phải đẩy thủ trưởng. Cho ít sinh tố C với đường thì anh em lại sức ngay tức thì. Khoảng chục gam chứ mấy.

Thành chỉ ngay vào Nga:

- Tớ thì đào đâu ra. Chủ nhiệm được ngồi ngay đây thì không hỏi.

- Đào mà lăm vi ta mìn thế. Cứ làm như gói măm kem của nhà anh không bằng.

Giọng Nga lạnh lạnh.

- Gớm! Người ở đâu ta mà có cái giọng sinh tố C thế không biết. Cho xin cái địa chỉ.

Văn chọc ngay vào. Nga quay lại lườm Văn một cái rất sắc trả miếng.

- Dân cướp cảng đây. Vào chiến trường bốn năm nay bây giờ mới gặp người đồng hương thứ nhất. Trước em cứ tưởng cả Hải Phòng có mỗi mình em đi bộ đội.

Văn tịt mít. Quả thật cả viện gần hai trăm nhân viên tỉnh nào ít nhất cũng có đến hai ba người riêng Hải Phòng của Văn chỉ có mỗi anh là số một.

Gần trưa, cái nắng càng trở nên dữ dội. Mặt trời đã đứng ngay trên đỉnh đầu, cái bóng thu tròn ngay dưới bàn chân. Cả đoàn dừng lại nghỉ ăn cơm trưa. Những nắm cơm vắt, buổi sáng còn mịn màng là thế bây giờ đã khô cong nứt nẻ. Miếng cơm khô cứng, chạm vào đôi môi cũng khô cứng nghe râm ráp như có cát. Không ăn được, những nắm cơm chỉ mới cắn một hai miếng vút lẫn lóc khắp nơi. Chỉ có nước, bao nhiêu cũng không đủ. Mỗi lần ngồi nghỉ, mọi người lại chạy nháo đi tìm nước. Sơn ngồi khuất vào bóng mát của một cây Khoác lớn kiên nhẫn ăn nắm cơm của mình. Cổ họng anh đắng ngắt, nước bọt khô quánh lại trong miệng. Miếng cơm đang nhai bả bả. Rất mệt nhưng không thấy đói. Cả người bải hoải, rã rời. Mỗi lần ngồi nghỉ, nhìn xuống bàn chân, Sơn lại thấy nó đang run lên bần bật.

Cũng như mọi người, Sơn cũng không muốn ăn cơm. Anh định ngồi nghỉ đợi cho anh em ăn xong rồi sẽ đi tiếp nhưng khi thấy Văn cắn một miếng cơm rồi lại nhả ra ngay, vung tay ném nắm cơm đi thì Sơn thấy mình phải ăn. Mình là chính trị viên mà không ăn thì làm sao động viên được người khác ăn! Sơn lấy nắm cơm ra, bẻ từng mẩu nhỏ ăn một cách kiên nhẫn ghê gớm.

Thấy Quyết đứng dậy định ném nắm cơm đi, Sơn vội ngăn lại

- Ông mà cũng thế à?

- Sao?

Quyết ngừng tay quay lại hỏi. Sơn chỉ vào một hố củ mài không hiểu ai đã đào ở ngay bên đường

- Ông đã quên những hố củ mài này rồi sao?

Mắt Quyết tối sầm. Anh ngồi xuống lặng lẽ bẻ nắm cơm thành từng miếng nhỏ cho vào miệng. Văn ngồi cạnh thấy thế tò mò hỏi

- Những hố củ mài thì sao anh Sơn?

- Bảo ông Quyết kể cho mà nghe.

Văn quay về phía Quyết. Không ai bảo ai, mọi người đều dịch lại.

Không! Quyết không thể quên, cũng như những lớp người đầu tiên của ban còn lại như Trường, Sơn, Liên không thể quên. Người ta sao có thể dễ dàng quên đi những tháng năm gian khổ nhất, ác liệt nhất. Những tháng năm mà mỗi một giờ sống, họ lại phải khắc thêm vào trái tim đã chai cứng vì những mất mát, những đau thương của chính cuộc đời mình, những kỉ niệm rỉ máu.. Những kỉ niệm nằm im giữa trái tim của họ và bất chợt, một lúc nào đó, sau một thời gian dài người ta đã tưởng quên nó đi, nó bỗng lại bùng lên khi họ bất chợt bắt gặp ở hiện tại một cái gì đó có những nét giống như một những nét của quá khứ. Như hố củ mài này chẳng hạn.

Những người mới vào chiến trường như Văn, Thành họ sẽ không tin. Và nếu có tin thì họ cũng không thể tưởng tượng nổi có những tháng dài cả ban này không có lấy một hạt gạo. Trên đường dây, thỉnh thoảng lại bắt gặp những người lính gục xuống ngang đường vì đói. Đi năm ngày mới đến nương sắn, lại gùi nặng thế mà ai cũng thích đi chỉ vì một lí do hết sức đơn giản: Đi sẽ được ăn mấy bữa no. Sắn lấy về chỉ dám bóc lớp vỏ gỗ bên ngoài, chặt thành khúc rồi mang luộc. Một khúc sắn chỉ nặng chừng ba lạng mà không dám ăn hết một lúc. Phải bẻ thành những mẩu nhỏ ăn rả rích suốt cả ngày.

Rồi những nương sắn cách mạng cũng hết. Lên nương chỉ thấy những thân cây sắn đã nhỏ ngả nghiêng. Những chiếc lá sắn non cũng bị lấy hết.

Thời gian ấy là mùa mưa. Con suối Đắc Rông lũ réo ầm ầm, Con suối đục ngầu phẳng phẳng cuốn đi những cây gỗ cả người ôm thế mà từng tốp, từng tốp lính vẫn gói quần áo vào ni lông làm phao liêu lĩnh vượt sông. Con lũ đã nuốt đi bao nhiêu tốp người đã kiệt sức vì đói khát, vì bệnh tật ngay trước mắt họ. Mặc! Những tốp lính vẫn tìm mọi cách vượt sông một cách lì lợm và gan góc. Biết làm sao! Bên kia sông là kho gạo, bên này sông cả một "Công Trường" (1) đang chết đói.

Quyết vẫn nhớ như in cái lần vượt sông ấy. Vừa thấy một cây gỗ vùn vụt lao đến chỗ Trường như một con trăn khổng lồ, Quyết quật mạnh tay xuống nước, nhô hẳn nửa người lên khỏi mặt nước gào đến rách họng:

- Anh Trường! Gô...ô...ồ!

Tiếng Quyết bị vùi lấp đi trong tiếng nước réo ầm ầm. Mắt Quyết bỗng tối sầm, người cong lại như một con tôm. Chân tay anh đờ cứng. Trên bờ, Tháp chỉ kịp nhìn thấy cánh tay Quyết dơ lên chơi vơi rồi mất hút giữa xoáy nước đục ngầu.

Lúc Quyết tỉnh lại thì trời đã tối. Anh thấy mình đang nằm gọn trong lòng Trường, bên cạnh một đồng lửa đang cháy rùng rục. Hai bàn tay to lớn, chai ráp của Trường đang kiên nhẫn, cần mẫn xoa khắp người anh.

- Đây là đâu?

Quyết hỏi giọng lí nhí. Trường phải ghé sát tai vào miệng Quyết mới nghe rõ:

- Sang bên kia sông rồi! Sống rồi.

Trường lay lay vai Quyết nói to. Quyết vin vào vai Trường gượng ngồi dậy. Hai người đã bị dòng nước cuốn đi gần ba cây số. Họ ngồi nghỉ thêm một lúc nữa cho lại sức.

- Tôi tưởng anh bị với cây gỗ rồi.

- Bị là thế nào - Trường cười. Ánh lửa bập bùng soi vào hàm răng trắng lóa giữa đôi môi

thâm sệt, tím ngắt vì sốt rét và vì lạnh - Cá kình của biển kia mà. Ngồi im một lúc, trường nói tiếp giọng thành thật - Không có ông thì tôi cũng “Xong” rồi. Nghe ông kêu, mình vội lặn xuống một hơi dài. Lúc nổi lên, nhìn thấy cây gỗ mà lạnh hết cả người.

- Thế sao ông biết mà quay lại cứu tôi?

- Nhờ ông Thập. Trên bờ, ông ấy gọi tôi khản cả cổ mà tôi chẳng nghe thấy gì. Thế là ông ấy vớ lấy khẩu AK xả cả một băng. Tôi tưởng địch, hốt quá. Nhìn vào bờ thấy ông ấy cuống quýt chỉ vào chỗ xoáy nước. Mà tởm nữa tôi chết oan vì ông đấy. Ai lại cứ ôm riết lấy người ta như ôm vợ mới cưới ấy.

- Nếu không thì tôi cũng “Rời”.

- “Rời” thì chưa chắc nhưng làm rể Hà bá thì chắc là không trật. Ta đi thôi.

Trường đứng dậy dập lửa. Hai người cắt rừng tìm đến kho gạo. Lần ấy cũng không được nhiều. Cả ban gần một trăm con người cả nhân viên lẫn thương binh được cấp non một tạ gạo. Bọn Quyết chỉ được vài bữa cơm |”Tráng bao tử” rồi lại củ mài với rau tàu bay. Gạo để dành cho thương bệnh binh. “Quần vợ, mũ con, cơm lon, nước suối” câu này cũng từ ngày ấy mà ra.

Nhưng đấy cũng chưa phải là điều khổ tâm nhất. Những ngày ấy, những người như Quyết khổ một thì những người như Thập khổ mười. Bây giờ chắc không có ai tin, giữa những năm sáu tám, cái năm mà chúng ta chiến thắng ròn rã khắp toàn miền. Chiến lược chiến tranh đặc biệt bị thất bại, Mỹ ồ ạt đưa quân viễn chinh vào miền nam, mở rộng chiến tranh phá hoại ra miền Bắc lại là những năm một viên Kinakrine phải hòa nước cho ba người cùng uống. Là những năm mà một ống Quynin đã có thể cứu sống một mạng người mà kiếm khắp nơi không ra. Ăn không có, thuốc không có, sốt rét lại nhiều. Ngày nào cũng có người chết vì sốt rét ác tính. Đấy mới là điều khổ tâm nhất. Nhân viên đã nhiều lần nhường cho thương binh những mẩu sơ sắn cuối cùng nhưng thuốc không có mà nhường. Thập gần như phát cuồng. Mặt anh lúc nào cũng khó dăm dăm. Quyết nhớ có lần, chủ nhiệm quân y mặt trận đến viện kiểm tra, Thập đã ném chiếc ống nghe làm bằng vỏ đạn ba bảy lên trước mặt ông nói như quát.

- Tôi không chịu nổi nữa! Các anh cho tôi ra cầm súng. Thuốc không có, các anh còn giữ tôi lại cái nghề này làm gì?

Chủ nhiệm quân y mặt trận cầm chiếc ống nghe lên, nhìn Thập bằng một ánh mắt nghiêm khắc:

- Đồng chí hãy cởi cái áo Đảng ra rồi hãy rời bỏ vị trí công tác. - Ông đứng dậy, chìa cái ống nghe ra trước mặt Thập. Cánh tay ông run bần. Mắt ông hắt vào mặt Thập những tia lửa giận dữ - Đồng chí bao nhiêu tuổi đảng? Tính tiên phong, tính lãnh đạo của một đảng viên đồng chí để đi đâu? Trong lúc khó khăn chống chọi như thế này mà dao động. Đồng chí không xứng đáng là một Đảng viên cộng sản. Đồng chí hãy viết đơn xin ra khỏi đảng đi rồi tôi sẽ cho đồng chí đi cầm súng.

Ông mở sớ cốt lấy ra một tờ giấy và một cái bút bi chìa ra cho Thập. Lùi lại một bước, Thập kêu lên, giọng lạc đi:

- Không! Anh không có quyền.

- Tự rời bỏ trách nhiệm nặng nề của một đảng viên. Đồng chí không ra khỏi đảng thì còn ở lại trong đó làm gì?

Ông tiến thêm một bước nữa. Thập lùi thêm một bước, anh đã lùi sát đến chiếc giường ở góc lán:

- Tôi Không phải....

Thập không nói tiếp được. Như một người kiệt sức, anh ngồi xuống chiếc giường, úp mặt vào lòng bàn tay, người anh run run. Đột nhiên, Thập đứng vụt dậy. Mặt anh sáng rực.

- Chỉ khi nào chết tôi mới rời bỏ Đảng.

- Nhưng cho đến chết, đồng chí cũng không được phép rời bỏ vị trí chiến đấu mà đảng giao cho mình nếu như đồng chí còn là một Đảng viên.

Quyết đã chứng kiến từ đầu đến cuối cảnh ấy. Sau đó, lần đầu tiên trong anh xoáy lên một câu hỏi “Đảng là gì nhỉ?”

Đảng là một tổ chức của giai cấp công nhân, tập hợp những người ưu tú nhất chiến đấu cho quyền lợi của giai cấp, của dân tộc.

Không! Quyết không muốn nghe điều đó. Những câu như thế hoặc tương tự như thế, Quyết đã

được nghe nhiều. Nhiều đến cái mức Quyết đã thuộc lòng. Cái mà anh muốn hỏi là còn cái gì nữa ẩn sau một chữ “Đảng” kia để họ có thể nhận lấy tất cả những khó khăn gian khổ, Thậm chí nhận lấy cả cái chết về mình một cách không do dự. Trước kia, Quyết nghĩ về những người đảng viên một cách rất đơn giản. Họ vào đảng vì họ muốn tiến bộ. Hai từ “Tiến bộ” Quyết dùng ở đây là một từ hoàn toàn chỉ có ý nghĩa vật chất. Là cấp bậc, là chức vụ là đi học. Cán bộ đại đội trở lên bắt buộc phải là đảng viên. Cán bộ trung đội, tám phần trăm phải là đảng viên. Không phải là đảng viên sẽ không bao giờ được cử đi học bất cứ cái gì trong quân đội. Phải chăng vì lẽ đó ai cũng cố gắng phấn đấu vào đảng?

Không phải! Nếu vậy thì cái gì đã làm cho Tháp run lên khi người ta nói “Anh không xứng là đảng viên cộng sản” Cái gì đã làm cho Tháp vùng đứng dậy “Chỉ khi nào chết tôi mới rời bỏ đảng” Cái gì làm cho Trường quay lại cứu anh giữa sông nước trong lúc chính mình cũng đã kiệt sức? Không! Phải còn một cái gì đó nữa không phải là vật chất ẩn dấu trong chữ Đảng đó làm cho tiếng đó chói ngời trong lòng tất cả mọi người mà anh chưa biết. Đây là cái gì? Không trả lời được, Quyết đi lang thang dọc theo bờ suối, đầu nóng rực. Dọc bờ suối, rải rác những hố củ mài. Có những hố sâu hun hút chẳng khác gì một hố pháo khoan. Quyết đi đào củ mài cũng đã nhiều nhưng chính anh cũng không biết, bằng cách nào mà những người lính đã kiệt sức vì đói khát lại đào được hố củ mài sâu đến thế.

Đang đi, Quyết bỗng đứng sững lại. Chếch về phía bên trái, một người đã chết cứng từ bao giờ, đầu cắm xuống một hố củ mài đã sâu đến ngang ngực.

Hảo! Quyết nhảy bổ đến bế Hảo lên. Người cô gái cứng đờ, lạnh toát.

Hảo ơi! Quyết lặng đi tê tái. Chiều buông im lặng, hoang vắng. Mặt trời trầm mặc đứng trên đỉnh núi đỏ bầm như một đĩa tiết vừa đông.

Hảo ơi em chết thật rồi sao! Từ rất sâu trong lòng Quyết dội lên một tiếng nức nở. Mới đêm qua thôi em còn hò cho anh nghe một điệu hò quê mẹ, còn nhắc cho anh nghe những đêm trăng bên dòng sông Yên quê ta. Nơi ấy, trong những đêm trăng em cùng các bạn lội ra giữa dòng nước hò vọng sang bờ bên này tìm bạn:

Ơi hò! Thương anh mấy núi cũng trào.

Mấy sông cũng lội mấy đèo cũng qua

Câu hò lắng đi trong tiếng sóng để lại những phút im lặng, rồi từ phía bờ bên kia cất lên tiếng hò khỏe mạnh của một người con trai mà em vẫn mong chờ:

Ơi hò! Tiếng ai như tiếng oanh vàng

Tiếng ai như tiếng cô nàng anh yêu

Tiếng hò mệnh mang, xao xuyến theo ánh trăng chum lên xóm làng. Tiếng hò làm ánh trăng thêm trong, cho đêm ngắn lại. Chúng ta biết nhau từ những đêm trăng như thế. Ôi! Có lẽ nào con chim oanh của Nông - Thanh, của anh đã ngừng tiếng hát?

Khi đi mẹ đã dặn rồi

Đi thì có một về đôi mẹ mừng

Chúng ta chưa thành đôi. Anh dấu kín trong lòng anh tình yêu của mình. Anh chưa dám nói, chưa kịp nói.

Quyết bế Hảo vào lòng, bồi hồi nhớ lại dòng sông Yên với những đêm trăng quê anh. Nông Yên là làng của Hảo, Yên bình là làng của Quyết. Dòng sông Yên vô tình lách vào giữa hai làng.

Những đêm trăng, anh vẫn nghe được một giọng hò rất cao, rất trong của một cô gái mà anh chưa hề biết tên, biết mặt vút lên thăm thẳm. Cũng như bao chàng trai mới lớn, Quyết thấy lòng mình xao xuyến. Hai làng ở gần nhau nhưng lại ở hai huyện và con sông Yên làm hai xóm nhỏ hóa xa. Đã bao lần Quyết đi dò sang sông mong biết mặt cô gái đêm đêm đã làm anh thao thức nhưng không lần nào gặp được, hoặc đã gặp mặt một đôi lần rồi mà anh không hay. Các cô gái Nông Yên có nhiều, cô nào cũng tựa tựa như nhau, thanh và trong như dòng sông nhỏ làm sao anh có thể nhận ra đâu là cô gái đêm đêm vẫn đối đáp cùng anh bên sông? Bỗng đi một thời gian, giọng hò ấy biến mất. Những đêm trăng, anh vẫn cùng với trai làng ra ngồi bên mép nước nhưng anh không hò. Sau những đêm như thế, trở về nhà, Quyết cảm thấy băng khuâng như cuộc đời mình thiếu đi một cái gì quá thân thuộc. Bồn chồn, Quyết lại sang sông lần nữa, và lần này anh đã biết tên cô gái nhưng cô đã đi xa. Người đó chính là Hảo đây. Năm sau Quyết đi bộ đội. Họ đã gặp nhau trong chiến trường, đã nhận ra nhau bởi dòng sông Yên trong mắt. Gió chiều lặng lẽ thổi qua hai người. Ngọn gió khe khẽ ve vuốt mái tóc đã bị cắt ngắn như tóc

con trai của Hảo. Quyết phải nhẹ nhàng vuốt tóc vuốt bết trên mái tóc cô gái. Khe khẽ chứ! Hảo của anh đang ngủ. Một giấc ngủ rất say và cô gái sẽ giật mình. Ôi! Mái tóc. Có ai ngờ mái tóc bị cắt ngắn như tóc con trai này là vết tích của một mái tóc dài óng mượt. Quyết làm sao quên được cảnh Hảo và Liên úp mặt vào mớ tóc dài óng mượt đã bị cắt rời khỏi đầu khóc nức nở. Xà phòng không có, cánh đàn ông còn đỡ, chị em khổ đủ mọi bề. Chấy rận như xung, không ai bắt buộc mà những mái tóc dài cứ lần lượt biến mất khỏi đầu những cô gái. Gao có hai lạng một ngày nhưng chị em vẫn đề nghị Hậu cần rút xuống một lạng cũng được để thêm vào cho chị em thêm một bánh xà phòng.

Quyết đứng dậy, chậm chậm bế Hảo về nhà. Đẳng là gì? Phải chăng đẳng chính là Hảo đây. Mười ngón tay cô gái sứt sứt vì đào bới. Các kẽ móng tay máu trộn lẫn với bùn đất đóng lại đen mẫm. Đôi bàn tay sứt sứt, tưa máu này đã đào không biết bao nhiêu hố củ mài để nuôi sống đơn vị, nuôi sống anh trong suốt mấy tháng qua. Đẳng đấy. Bữa chiều hôm đó, những miếng mài bỏ rơi trở nên đẳng ngắt, nghẹn lại giữa cổ Quyết. Đang ăn, bất giác một dòng nước mắt trào ra rơi xuống bát mài. Quyết buông bát đứng dậy bỏ ra ngoài. Anh khóc!

- Cũng từ đấy, mỗi lần nhìn thấy hố củ mài là tôi lại nhớ đến Hảo. Và tôi sợ mỗi khi nhìn thấy nó.

Quyết kết thúc câu chuyện. Anh ngẩng lên nhìn khắp lượt mọi người. Tất cả ngồi im phăng phắc. Mắt Nga đỏ hoe. Một giọt nước mắt đang từ từ bò trên má cô gái. Nắng trưa chói lọi chiếu và giọt nước mắt ấy làm nó sáng lóng lánh như một viên ngọc. Có tiếng sụt sịt rất nhỏ. Ai cũng phải cố gắng nén một tiếng nức nở trong lòng. Trường, Sơn, Liên ngồi cạnh nhau. Vẻ mặt ba người trầm ngâm. Họ nhớ. Kỷ niệm ngày xưa hiện lên rất rõ trước mắt. Còn! Còn nhiều nữa mà Quyết chưa thể kể hết. Mỗi lần quay lại nhìn quá khứ, các đồng chí ơi đau đớn lắm, nhớ lắm.

Quyết nhìn sang Văn. Trên vầng trán tươi trẻ còn nguyên những gì của hậu phương lớn bây giờ hằn ngang một nếp nhăn. Trên mảnh đất này không chỉ có những mùa màng gọi dậy trong lòng người những nhớ thương da diết, không chỉ có những đàn bướm bay lên đá đầy mộng mơ, không chỉ có những cơn mưa tầm tã đầy gian khổ mà còn có những cái chết đầy sức sống. Những cái chết không thể quên. Những cái chết trở thành những tấm gương mà soi mình vào đó mình thấy mình rất rõ. Soi vào đó, bao giờ mình cũng thấy hổ thẹn với quãng đời đã sống của mình. Những cái chết làm cho những người còn sống thêm mạnh mẽ. Sơn đứng dậy. Anh cầm nắm cơm khô khốc dơ lên nói với mọi người:

- Ăn đi các đồng chí. Phải dũng cảm mà ăn. Chúng ta phải ăn cả phần của những người đã chết để lấy sức mà làm việc.

Những nắm cơm vớt lẫn lóc được thu lại. Miếng cơm càng nhai càng đậm. Vừa ăn, Sơn vừa quay lại bảo Thành.

- Phải tổ chức ăn uống trên đường đi thế nào chứ cứ thế này thì anh em gục hết mất. Thành gật đầu. Anh cắn một miếng cơm. Phải ăn! Anh thầm nhủ.

*

* *

Trời tà chiều, cả đoàn bắt gặp một con suối cạn. Quyết đi đầu, anh đặt phích chiếc ba lô xuống một tảng đá lớn kêu to:

- Chốt thôi.
- Mối ba rươi chốt gì.

Thành dừng lại xem đồng hồ rồi lấy khăn mặt vừa lau mồ hôi vừa bảo Quyết:

- Ông chẳng hiểu cóc khô gì về cánh nam cả. Bây giờ không như hồi mùa mưa ông ở đây đâu. Không chốt ở đây thì đi đến nửa đêm mới có nước - Quyết chỉ vào những chiếc nhà lợp tầng, những chiếc bếp xếp bằng đá đã đen sì mà những đoàn đi trước bỏ lại - Ông không thấy những đoàn đi trước cũng phải chốt lại ở đây sao?

Thành lưỡng lự. Anh không biết Quyết nói thật hay định lèo mình. Cánh nam, Thành mới ở đây có độ một mùa mưa hồi mới vào còn hầu hết đội phẫu thuật ở cánh bắc nên Thành mù tịt. Không khéo vì mệt quá muốn chốt nên hấn muốn lèo mình cũng nên.

- Sao ông biết?
Thành hỏi ngơ vờ.

- Tôi còn lạ quái gì cái đất cánh nam này nữa. Một nửa gót chân của tôi bị mòn ở đây đây. Khu vực này còn khá. Vào sâu ít nữa, có khi chỉ đi có hai tiếng là đã phải chốt rồi. Mọi người ồn ào hạ ba lô tìm chỗ mắc võng. Chỉ một loáng, những chiếc võng đã căng la liệt giữa các gốc cây. Quyết nằm duỗi thẳng người trên võng miệng phì phèo điếu thuốc lá. Ba lô của anh mở tung vút bừa bãi trên đám lá mục. Thấy Văn đang loay hoay mắc tăng, Quyết nói với sang:

- Mùa khô, mắc tăng làm gì?

- Sương chứ.

- Ôi dào! Vẽ. Ông ở với ông Sơn thật hợp. Xem kìa, ông ấy còn làm giá để ba lô nữa cơ đấy.

Đến chịu bố ấy.

Sơn đang lúi húi đóng mấy cái cọc làm giá ba lô nghe Quyết nói thế dừng tay, ngẩng lên:

- Đừng có mà lười. Ông tướng! Mắc tăng lên đi không mai lại lặn quay ra bây giờ.

- Lại ốm được cái thằng tôi - Quyết ngồi dậy, kéo tay áo lên, vỗ vỗ vào bắp tay của mình -

Mười năm Tây Nguyên rồi đấy. Da này ong bò vẽ châm còn oằn kim thì muỗi Anôphen chỉ có mà khóc. Như ông Thành kia kìa, tuần nào cũng hết phòng ba đến phòng bốn mà có thoát khỏi sốt đâu.

- Đừng có nói trạng. Không có mấy chai huyết thanh của cái Nga thì đã chốt gốc le rồi.

Quyết không hề lúng túng

- À! Chẳng qua đùa một tý cho nó vui đấy thôi. Lâu không sốt đâm nhớ. Còn bây giờ ai ăn đứt được tớ nào?

Quyết lên gân tay. Những bắp thịt nổi lên cuồn cuộn. Quả thật Quyết chóng lại sức. Mới nửa tháng trước trông anh xanh nhợt, gầy nhom, hai tay chống hai gậy vừa đi vừa run lấy bẫy thế mà bây giờ trông Quyết đã khác hẳn. To lớn, lực lưỡng. Văn nhìn Quyết bằng con mắt thần phục. Dưới nắng, nước da đen nháy của Quyết hồng lên trông chẳng khác gì một bức tượng đồng hun.

Nó thế nhưng chẳng vút đi đâu được cái dáng dấp của thằng lính B3 cả. Sơn nhìn Quyết trầm nghĩ. Mà cái thằng lính B3 cũng lạ, trộn đi đâu cũng cấm có lẫn. Nhất là những loại lính cựu như Quyết. Không hiểu mấy ông trên ban chính trị đi họp ngoài kia về nói đùa hay nói thật. Thấy các ông ấy bảo:

- Lính ra an dưỡng ngoài hậu phương, không cần phải hỏi người ta cũng nhận ra ngay anh lính B3. Cứ thấy ai lưng gù gù, đi giữa thành phố mà mắt lúc nào cũng nhìn cằm xuống chân như đang leo dốc với đôi môi lúc nào cũng "Hồng tươi" như hai con đĩa trâu là đích thị. Cũng đúng thế thật. Anh lính của một chiến trường lúc nào cũng gù bốn năm chục cân trên lưng vượt hết dốc này đến dốc khác làm gì lưng chẳng gù. Hồi này còn khá. Hồi năm sáu tám Sơn phục vụ ở đường dây C-0-1 ngày nào cũng gặp những toán lính quay ra an dưỡng. Các đoàn của các mặt trận khác thì nào dài, nào đồng hồ, quần áo vi ni lông, còn đoàn của B3 thì tòng teng một cái gùi xuất kích làm bằng bạt lấy được của địch trên lưng. Quần thì bằng vải phin đen may giống hệt quần của phụ nữ, cái mũ giải phóng bạc phếch vì nắng mưa đội chổng chơ trên đầu. Đứng cảnh quần vợ mũ con. Lính nói cũng chẳng có gì quá đáng.

Sửa soạn xong chỗ nằm, Sơn lấy khăn mặt, cầm dao đi xuống suối. Con suối đã cạn khô, còn lại một vũng nước lớn rất trong rỉ ra từ vách đá. Cánh con trai đang tranh nhau tắm rửa xối nước ồm ồm, nước bắn tung tóe trên những tảng đá. Tiếng Tín quát the the như một mụ đàn bà lảm nhảm.

- Dịch ra! Bắn hết nước ăn bây giờ. Dịch nữa ra. Thế. Thế.

Nghe tiếng Tín, Sơn sực nhớ ra. Anh rẽ xuống vũng nước, móc từ túi quần ra mấy nắm rau dớn, rau tàu bay đã héo, nhàu nát đưa cho Tín.

- Ở túi cóc ba lô mình còn một ít môn thực nữa lấy nấu luôn cả thế nhé.

- Anh đi đâu bây giờ?

Tín vui mừng cầm lấy nắm rau hỏi Sơn.

- Mình đi ra đây một tý.

- Tùng này đủ rồi chẳng phải kiếm thêm nữa đâu. Anh tranh thủ tắm rửa còn nghỉ đi một tý.

- Thế cậu?

- Tôi khác. Đây là nhiệm vụ của tôi.

Sơn cười xòa lắc đầu.

- Không phải tớ đi kiếm rau đậu.

Sơn đi ngược dòng suối. Thỉnh thoảng anh lại dừng lại lấy dao phát những bụi cây làm thành một con đường khá rộng. Trường nhìn theo Sơn quay sang bảo với Văn:

- Sáng mai lại có thịt tươi ăn rồi.

Sơn cứ đi mãi. Khá lâu sau, anh gặp một vũng nước thứ hai. Sơn đi vòng quanh vũng nước một vài vòng, quan sát kỹ xung quanh vũng nước. Anh gặt gù lằm bằm:

- Đúng rồi! Nhất định là nó.

Sơn quăng dao xuống ngồi nghỉ một lúc rồi lội hẳn xuống vũng nước bắt đầu tắm rửa rồi quay trở lại chỗ nằm. Cơm chưa chín. Trong lúc chờ đợi, anh tranh thủ lấy khẩu súng ra lau. Động tác của Sơn thành thục, thoạt nhìn đã biết ngay đây là một người lính dày dạn chuyển sang làm công tác chuyên môn. Trải một miếng ni lông xuống đất, Sơn tháo tung các bộ phận của khẩu súng xếp rất thú vị trên mảnh ni lông. Anh tỉ mẩn lau từng tí một. Xong xuôi, anh mở ba lô lấy ra một chiếc đèn sán làm bằng dầu của một chiếc đèn pin Trung quốc. Anh đội nó lên đầu, thử pin, nâng khẩu AK lên vai, đầu nghiêng nghiêng nheo mắt ngắm qua khe ngắm. Hài lòng, Sơn bỏ súng xuống, tháo đèn nói một mình.

- Đảm bảo chú nai nào lọt vào đèn của tớ thì chỉ một phát chứ không cần đến hai. Cơm chín chưa Tín ơi - Sơn gọi vọng xuống suối - Ăn thôi.

- Ăn thôi.

Đầu kia tiếng Quyết hò hưởng ứng. Sơn dựng súng vào gốc cây, treo cái đèn lên bằng đạn cầm bắt đũa chạy xuống.

Mười hai người chia làm hai mâm. Một cái xoong hai mươi vừa chín tới bốc hơi nghi ngút đặt ở giữa. Không khí vui hẳn lên. Đồi lính, những bữa cơm dù đạm bạc, gấp gáp đến đâu thì đây vẫn là những phút đầm ấm nhất. Những phút ấy họ được sống trong không khí gia đình thương yêu, nhường nhịn. Những lo nghĩ vất vả đã đến với họ trong ngày, sẽ đến với họ trong ngày mai bay biến hết. Những mâu thuẫn, khúc mắc giữa các cá nhân với nhau dù gay gắt đến đâu thì đến bữa cơm cũng đều lắng xuống nhường chỗ cho tình anh em ruột thịt, hòa thuận. Những bữa cơm lính không đủ no trong những năm gian khổ một hạt gạo cũng bốn năm miếng sắn thừa vẫn cứ thừa. Những bữa liên hoan thịt bày ê hề hết vẫn cứ hết. Đồi lính có nhiều thứ đáng nhớ và những bữa cơm cũng là một trong những thứ không thể quên. Những người lính được gắn với nhau bằng một thứ keo vố cùng chắc chắn đó là lí tưởng. Những gian khổ, những mất mát hí sinh càng làm cho thứ keo ấy thêm bền chắc. Trong quá khứ xa xưa của những mảnh đời riêng lẻ, những người lính bao giờ cũng có một đoạn nào đó giống nhau. Đây là những miếng khoai thay cơm những ngày giáp hạt. Đây là những ngày thôn xóm nào đông trong tiếng mõ, tiếng trống thúc thuế, thúc sưu. Là những vết roi lằn ngang dọc trên người dù là ai, ở đâu trong hầm mỏ hay trên đồng ruộng. Là những người chết gục trong nạn đói khủng khiếp năm bốn lăm. Bản thân người lính, có thể có những người không chứng kiến cảnh đó nhưng đời cha, đời ông họ đã chứng kiến và mỗi thù ấy được di truyền đến đời họ và sẽ còn truyền lại cho mãi mãi sau này.

Xa hơn nữa, họ còn có cả một quãng đường rất dài vô cùng giống nhau. Đây là một quá khứ vô cùng đau thương, oai hùng suốt bốn nghìn năm của dân tộc. Có tiếng trống đồng Ngọc Lũ vang vọng, tiếng gươm khua trên cửa ải Chi Lăng, tiếng voi gầm và tiếng sóng Bạch đằng. Tất cả những cái đó đã gắn họ thành một khối. Từ cái khối chung đó họ đã chiến đấu và làm nên chiến thắng.

Chỉ một loáng, mọi người đã ăn xong. Nga Liên lúi húi thu dọn nồi xoong mang xuống suối rửa. Những người còn lại chất lên một đồng lửa lớn ngồi xung quanh hút thuốc tắn gấu.

Trời tối một lúc khá lâu. Đêm không trăng đầy sao chi chít. Những đêm mùa khô ở chiến trường thường hao hao giống nhau. Đầy sao, trong và sâu thẳm. Sơn ngửa lên nhìn trời rồi quay sang bảo với mọi người.

- Đêm nay ông trời thương cánh ta đây.

Anh hít mạnh một hơi thuốc, ném mẩu thuốc vào đồng lửa đứng dậy.

- Đi đấy à?

Quyết hỏi.

- Ừ.

Sơn ừ một tiếng trong cổ, đeo đèn, xách súng đi xuống suối. Đi được một đoạn anh dừng lại.

- Ở nhà bắc sẵn nồi nước lên. Đã nhớ tín hiệu chưa?

- Rồi. Ông cứ đi đi. Mà xuống suối nhớ đừng có bước chân trái. Mà này! Tay không thì đừng có mà vác mặt về đấy.

Sơn cười đầy tự tin..

- Yên tâm! Tớ có bước bằng tay thì mai các cậu vẫn có một bữa no.

Ánh đèn của sơn quét một vệt dài trong đêm. Một lúc sau, chỉ còn thấy ánh đèn mờ sáng thấp thoáng trong rừng. Trường dục Văn:

- Ông xuống mức nước đi kéo không kịp.

- Ông dờ bỏ mẹ - Quyết cầu nhàu với Trường - Người ta chưa đi mà đã “Được” “Vớ” “Vớ” “Không”.

Trường cười.

- Hiếm có người như ông. Thời đại chó lên mặt trắng mà vẫn còn mê tín. Ra cửa không được bước chân trái, không được nói trước được hay hỏng. Còn gì nữa ông nói tôi nghe nốt. Mà Nga này - Anh quay sang phía Nga - Có phải khi pha chế cô mà cầm lọ bằng tay trái thì thuốc bị sốc phải không?

Nga cười rũ gật đầu. Biết là không lại được với cái lưỡi nhọn như kim của Trường và cái giọng chua như dấm của Nga, Quyết vội đứng dậy cầm xoong đi mức nước.

Nồi nước sôi được một lúc khá lâu thì mọi người nghe thấy tiếng súng nổ. Nga vỗ tay reo ầm lên:

- Hoan hô.

Cô đứng dậy đi lấy đèn pin. Văn vẫn ngồi im bên đồng lửa nghi hoặc. Chỉ có độc một tiếng súng.

- Anh đi chặt đôn khên đi.

Nga dục Văn.

- Chắc gì đã trúng.

Văn nói trống không. Nga trợn tròn mắt:

- Không trúng là thế nào. Chưa bao giờ anh ấy nổ súng mà lại phải về không.

“Cô chỉ bịa” Văn định nói câu ấy thì trong rừng đã vang lên hai tiếng súng đồng loạt. Nga nhìn Văn đắc thắng:

- Thấy chưa!

Cô gái cầm đèn pin băng về phía tiếng súng.

*

* *

Cả ban không ai ngờ đường vào lại đi qua chỗ cũ của ban đã từng ở, đến khi chiếc hầm mố đã sụt lở gần hết đột nhiên nhô ra trước mắt mọi người thì tất cả cùng ô lên một tiếng. Lúc ấy mới là tám giờ sáng..

Ba năm, cảnh vật đã thay đổi quá nhiều. Không thể nhận ra được nơi cũ nếu như không có chiếc hầm mố với cái cây bóng bóng đã cụt ngọn mà Trường đã tỉ mỉ khắc lên đó dòng chữ sâu hoắm:

BAN 1 - ĐT4

Những lối mòn lâu ngày không người đi lại bây giờ đã bị cỏ và những bụi cây dại xóa mất tăm. Những mái lán đen sần vì thời gian dấu mình trong những bụi cây rậm rạp. Mái tranh xơ xác, vách đã đổ nát gần hết. Những tấm phên còn lại dựa mình một cách hồ hởi vào mấy cái cột run rẩy mỗi khi có một cơn gió lùa qua. Những chiếc hầm kèo đã bị những bụi dây leo che kín hết cửa. Có hầm, đất đã sụt gần hết còn trơ lại những cây gỗ lát hầm đã mục làm người ta nghĩ ngay đến một bộ xương người đã chết lâu ngày. Mặt trời đã lên khá cao nhưng trong khu rừng gỗ tạp rậm rạp này không khí hãy còn ẩm ướt và lạnh. Ánh sáng mặt trời bị những tán lá rừng sàng lọc, xuống dưới mặt đất không còn đủ sức để chảy thành những dòng ánh sáng mà bị hòa loãng vào trong không gian. Ánh sáng mờ mờ lạnh lẽo.

Tất cả không ai bảo ai đều dừng lại, nhìn quanh. Những kỉ niệm ẩn trong những ngôi nhà mục nát, hoang tàn nay bỗng bật tung cửa chạy ủa đến với họ.

Liên dựa gùi vào một thân cây đổ thán người nhìn chiếc hầm mố đã xanh um. Giữa một khoảng đất bằng phẳng, chiếc hầm mố lùm lên thành một nấm đất trông chẳng khác gì một ngôi mộ

lớn đã bỏ lâu ngày. Trong ánh sáng được nhuộm thành màu xanh nhàn nhạt của lá rừng, mặt cô gái bỗng trở nên trắng bệch, nhợt nhạt. Đôi đồng tử mở to như thu lại hết những gì đáng nhớ của ngày xưa. Đôi mắt như dờ dãi.

Khuôn mặt ấy, đôi mắt ấy, Thành đã gặp ở đâu? Ở đây! Chính ở đây. Thành bỗng nhớ ra điều này khi một giọt sương đêm còn sót lại trong đám lá nhỏ xuống má anh giá buốt.

“Đừng nói nữa anh Thành! Trong chúng ta không ai có lỗi với anh ấy cả” Câu nói từ lâu lắm mà có lúc anh tưởng đã quên đi chợt vang lên trong đôi mắt, trong cảnh xưa quen thuộc. Người Thành gai lên trong một nỗi xúc động ghê gớm. Một ảo ảnh hiện ra trước mắt. Thành bỏ ba lô, quay lại, cố lấy giọng bình thản nói với Sơn:

- Ta nghỉ lại đây một ngày anh thấy thế nào?

- Sao thế?

- Đi mười mấy hôm liền rồi còn gì. Anh em đã mệt mỏi cả.

Dù đã cố gắng hết sức nhưng anh vẫn cảm thấy giọng nói của mình không được bình thường.

Nó ngập ngừng, rề rề như ngạt thở, trầm và rung lên một nỗi lo sợ Sơn sẽ không đồng ý.

Sơn chăm chú nhìn sâu vào trong mắt Thành. Ánh mắt nghiêm nghiêm nhưng rất ấm, lấp lánh bên trong một đốm lửa ranh mãnh, tinh đời. Ánh mắt như muốn hỏi “Có thật như thế không hay còn vì một điều gì khác nữa?”

Ánh mắt Thành lúng túng, dứt quãng. Ánh mắt của một người không quen nói dối nhưng không muốn nói thật. Đôi mắt chứa một nỗi đau, một lời thú nhận và một sự ngượng ngập. Mi mắt sụp xuống, Thành quay nhìn sang chỗ khác. Sơn hiểu.

- Mình sợ không đến kịp địa điểm đúng thời gian quy định.

Sơn nói nhỏ, giọng nói chứa đầy một mâu thuẫn đang giằng sé.

- Tôi đảm bảo với anh sẽ đến đúng thời gian. Có khi còn sớm là khác.

Thành nói vội vàng như sợ Sơn không tin vào điều mình đang nói.

- Thôi được.

Sơn thở dài. Anh hạ ba lô quay lại kêu to:

- Nghỉ thôi.

Tiếng nói lạnh lạnh của Sơn kéo Liên ra khỏi những kỉ niệm.

- Nghỉ ở đây à anh Sơn?

- Ừ! Nghỉ.

Sơn vừa vung con dao phát những bụi cây để lấy chỗ mắc võng vừa trả lời.

- Sao lại thế?

- Không biết. Hỏi anh Thành ấy. Thấy anh ấy bảo nghỉ lại

Sơn hất hàm về phía Thành. Liên đi lại.

- Sao lại nghỉ ở đây. Anh Thành?

Thành đang buộc võng, dừng tay, quay lại hơi cười.

- Lạc đường mất rồi. Nghỉ lại tìm đường cái đã. Liên đi tìm chỗ nằm đi.

Đoạn cuối Thành nói rất nhanh. Anh muốn cô gái mau mau rời khỏi chỗ này vì lâu hơn nữa cô sẽ biết là anh nói dối.

Liên cũng biết ngay là Thành không nói thật. Cô bắt gặp anh đưa mắt về phía chiếc hầm mộ rồi lại nhìn mình. Ánh mắt ấm như một dòng suối nước nóng, đầy sự cảm thông. Liên chợt hiểu.

Một nỗi xúc động mạnh mẽ tràn đến xâm chiếm cô gái và cô gái lặng đi trong nỗi xúc động ấy.

Cô đã mất đi một tình cảm vô cùng quý giá, đó là tình cảm của chồng, một tình cảm cháy rừng rực như một ngọn lửa mãnh liệt. Ngọn lửa ấy đã sưởi ấm cho cô và truyền cho cô sức mạnh. Và trước kia, đã có lúc cô nghĩ rằng thiếu nó mình sẽ không thể nào sống nổi. Nhưng cô đã nhầm.

Tình cảm ấy mất đi, Liên đã được đền bù bằng những tình thương bao la của đồng đội. Cái đã mất đi và cái được đền bù hai cái không thể so sánh được với nhau nhưng cả hai đều vô cùng quý giá. Nếu tình yêu của chồng là ngọn lửa cháy sáng thì tình thương của đồng đội là một lò sưởi nồng ấm nhưng không phát ra ánh sáng nhưng không bao giờ quá nóng và cũng chẳng

bao giờ nguội lạnh.

- Đừng nên như thế. Chúng ta không còn thời gian.

Liên nói nhỏ, giọng lạc hẳn đi nhưng rõ ràng cô gái hiểu rất rõ những điều mình đang nói.

Thành ngạc nhiên. Bao giờ anh mới hết ngạc nhiên về em đây? Anh tự hỏi. Ngay cả lúc này đây em vẫn đủ sức mạnh để chiến thắng tình cảm của riêng mình. Lúc thấy Liên dăm dăm nhìn về

chiếc hầm mộ, nơi Ngọc đã hi sinh, Thành tưởng cô ta sẽ không nhận ra điều anh nói dối, hoặc có nhận ra thì cô cũng sẽ im lặng trong sự biết ơn sâu sắc. Sự việc diễn ra trái hẳn với điều Thành dự đoán.

- Không sao đâu Liên. Chúng ta vẫn đủ thời gian. Vả lại, nếu không phải là hôm nay thì biết đến bao giờ chúng ta mới có dịp để đến thăm anh ấy. Anh chỉ tiếc rằng hôm nay không có bé Hải ở đây cho hai bố con được gặp nhau. Thôi! Em tranh thủ dọn chỗ nghỉ đi tỵ nữa chúng ta sẽ đến thăm anh ấy.

Nói xong Thành đi xuống suối trong óc thầm rửa Sơn một cách thậm tệ. Quý sao không bắt thằng cha mặt rỗ ấy đi. Sao hắn không giải thích mà lại đùn ngay cho mình.

Xuống đến suối, anh đã thấy Sơn đã đứng dưới suối từ lúc nào. Thấy Thành, Sơn nheo nheo cái mũi rỗ nhằng nhịt một cách tinh quái.

- Ài chà! Chào ông bạn. Hôm qua ăn được gan hùm hay sao mà hôm nay mạnh bạo vậy - Sơn đứng thẳng người, nhắc lại câu nói ban nãy của Thành "Anh chỉ tiếc rằng hôm nay không có bé Hải ở đây cho hai bố con được gặp nhau" - Rồi anh phá lên cười - Đã dám xưng anh cơ đấy.

Thành cầm cái khăn mặt trắng cánh quạt vào cái lưng to bè của Sơn.

- Ông hiếm nó vừa vừa chứ. Sao ông không giải thích cho cô ta mà lại đùn sang cho tôi?

- Thế tớ chủ trương cho nghỉ hay là cậu? Ai cho nghỉ thì người ấy phải giải thích chứ. Anh chăm sóc chị đến thế là cùng. Mau đi thôi. Tớ sẽ ủng hộ một ôm chè rừng.

- Ông đùa dai như quỷ ấy.

Thành đỏ mặt. Anh vục đầu xuống nước để che dấu sự ngượng ngập của mình. Những con cá xúm lại chỗ hai người, có con đớp cả vào chân buồn buồn.. Những con cá mình dẹt nhỏ bằng hai ngón tay nghiêng mình quạt đuôi lao đi. Trong nước, người nó phản chiếu ánh nắng, loáng lên như một tia chớp bạc. Không gian nhẹ lâng lâng ấm một mùi thơm của những bụi cỏ tóc tiên mọc rải rác bên bờ.

Hai người quay lên, Sơn kéo Thành về phía vũng của mình. Anh mở ba lô lấy ra một ống pháo hiệu bằng nhôm, mở nắp, lấy ra mấy thẻ hương đưa cho Thành. Thành suýt kêu lên vì kinh ngạc. Thằng cha tài thật! Không biết hắn kiếm đâu ra hương ở chốn rừng xanh núi đỏ này?

- Mình đã cho người đi đắp lại mộ cho anh ấy rồi. Ông về chuẩn bị đi, tỵ nữa tất cả chúng ta sẽ đi viếng mộ anh ấy.

Thành cầm mấy nén hương im lặng trong lòng thầm phục Sơn chu đáo. Thế mà mình không nghĩ ra điều ấy. Anh đứng dậy đi về vũng của mình.

Thay quần áo xong, Thành bọc mấy nén hương vào một tờ giấy mỏng rồi đi sang chỗ Sơn.

- Tỵ nữa cậu sang đưa Liên cùng đi, mình ra chỗ mộ trước xem anh em chuẩn bị thế nào Sơn đi rồi, Thành đi sang chỗ Liên, trong lòng anh thầm cảm ơn Sơn đã tế nhị giành cho mình những phút như thế này.

- Em xong chưa? Chúng mình đi thôi.

Chao ôi! Sao câu nói dịu dàng thế. Người Liên lâng lâng. Tiếng "Em" này cô đã chờ đợi bao lâu rồi.

Ngôi mộ đã được đắp lại, gọn gàng, vuông vắn. Những bụi cây mọc xung quanh mộ đã được phát quang. Lốp đất mới đắp đỏ tươi trong nắng. Tấm bia đã mờ nét. Thời gian đã phủ lên tấm bia một lớp gỉ sắt màu nâu làm người ta không thể đọc nổi những gì ghi ở trên tấm bia. Một đám mây trắng xốp bay ngang làm cái nắng chói chang của mặt trời dịu xuống. Không gian yên tĩnh bình lặng. Thành có cảm tưởng như chính ngôi mộ này đã làm cho không gian trở nên bình yên.

Trước nấm mộ, mọi người tự động xếp thành đội ngũ, cúi đầu lặng lẽ. Thành bước lên, châm mấy nén hương cắm lên ngôi mộ. Mấy làn khói xanh từ những nén hương bay lên vẽ thành những đường ngoằn ngoèo trong không khí. Lên cao, khói hương tỏa ra tạo thành một đám mây mờ mờ, rất nhỏ lơ lửng trên nấm mộ. Khói hương quyến luyến không muốn rời khỏi nơi đây như tình cảm của những người còn sống. Mùi hương thơm ấm thấm sâu vào tâm hồn mọi người làm không gian lắng xuống, trang trọng thiêng liêng.

Anh hãy yên tâm an nghỉ. Tôi sẽ làm thay phần việc của anh trong cuộc chiến đấu này và trong

hạnh phúc của cuộc đời vợ con anh. Thành nhìn vào làn khói hương mờ mờ thắm nghĩ.

Một tiếng chim lạnh lót vang lên. Tiếng chim tan vào thinh không làm tan đi cái không khí nặng nề trong những người đang đứng trước mộ. Đám mây trắng bay qua. Trời bùng nắng. Nắng trùm lên ngôi mộ làm cho làn khói hương mờ hắt đi. Ngôi mộ đỏ rực như cháy lên trong nắng. Lớp đất mới đắp trên mộ lên hơi lẩn trong làn khói hương xanh mờ. Những tia nắng chiếu qua đây rung rinh như một bức rèm mỏng làm Thành có cảm giác ngôi mộ như cửa mình chuyển động.

Thành đột nhiên quay lại, nắm lấy tay Liên kéo cô đến sát ngôi mộ. Anh ngồi xuống, kéo cả Liên ngồi xuống theo mình. Mọi người sửng sốt nhưng tất cả vẫn im lặng Không biết Thành định làm gì. Anh móc túi áo ngực lấy ra một mảnh đạn đã xám xịt vì thời gian đưa cho Liên.
- Đây là mảnh đạn đã giết chết anh ấy và găm vào trái tim hai chúng ta. Em hãy vì anh chôn mảnh đạn này theo anh ấy để anh ấy có thể yên lòng.

Nước mắt Liên trào ra. Cô cầm lấy mảnh đạn, đào một cái hố nhỏ trên nấm mộ, đặt mảnh đạn vào đấy và lấp lại.
Anh! Xin anh hãy yên lòng.

*Viết tại chiến trường Tây Nguyên năm 1973
Chỉnh sửa tại Hà Nội năm 2009*

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>